**Thanh Châu**

Bóng dáng xưa

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Chương 1](%22%20%5Cl%20%22bm2)

[Chương 2](%22%20%5Cl%20%22bm3)

[Chương 3](%22%20%5Cl%20%22bm4)

[Chương 4](%22%20%5Cl%20%22bm5)

[Chương 5](%22%20%5Cl%20%22bm6)

[Chương 6](%22%20%5Cl%20%22bm7)

**Thanh Châu**

Bóng dáng xưa

**Chương 1**

Bóng dáng xưa (1940)

Cơm nước xong bốn chị em quây quần dưới ánh đèn như thường lệ. Ở tỉnh nhỏ người ta hay ngủ sớm. Nhưng trong gia đình của bốn người con gái, ánh đèn dầu bao giờ cũng le lói khuya hơn tất cả mọi nhà. Xương còn phải lo giúp đỡ u già ái về những công chuyện bếp nước sau bữa ăn, hay tính sổ với bà Thông về những khoản chi tiêu vặt vãnh trong nhà. Trong bốn chị em, Xương là cô thiếu nữ ham xem truyện nhất, nhưng bao giờ nàng cũng là "người đàn bà tháo vát" nhất nhà. Nếu không có Xương thì một mình bà Thông cũng nhiều khi vất vả. Vậy mà Xương lại không phải là chị cả. Nàng đẻ sau Thịnh một năm nhưng trông mặt nàng thì ai cũng phải nhầm nàng là chị cả. Hình như Xương sinh ra để mà gánh lấy tất cả gánh nặng của gia đình và của cuộc đời trên đôi vai gầy guộc. Khuôn mặt nàng có một vẻ khắc khổ như khuôn mặt của những kẻ đàn ông mà số mệnh bắt phải phấn đấu nhiều sau này trong cuộc sống. Thịnh thì tuy đẻ trước, nhưng nàng chỉ có được cái vẻ hồn hậu mà trời phú cho những người sẽ được hưởng nhiều phúc lộc của trời thôi.
Về phần sắc sảo khôn ngoan thì nàng phải thua Xương. Thịnh là cô học trò làm dáng nhất nhà. áo quần Thịnh bao giờ cũng mới mẻ thơm tho. Không bao giờ người ta thấy Thịnh mặc một cái áo dài có vết. Thịnh thường nói rằng dẫu nghèo đến đâu, người ta cũng cứ vẫn giữ được cái vẻ "đài các" của người con gái. Bởi vậy, tuy gia đình bà Thông thật thanh đạm, nhưng đi đến trường, đi đến đâu, người ta cũng phải khen Thịnh là một cô gái gọn gàng, lịch sự. Thịnh không thích đi chơi với Xương ở ngoài đường, bởi vì nàng bảo: Xương không có dáng một người "quý phái", Xương trông như một kẻ đàn ông rất "du côn". Xương nhìn vào mặt tất cả mọi người, và hay la cà mọi chỗ.
Thịnh lúc nào cũng chăm là áo và khăn. Nàng chải tóc cẩn thận như một con mèo làm dáng. Nàng cố tập lấy một dáng điệu đứng đắn riêng, như một người tập "làm bà". Bà Thông thấy vậy thường mỉm cười một mình. Bà biết rằng cô con gái trưởng của mình tuy vậy vẫn giấu một tấm lòng hiền thảo. Nhưng cái bề ngoài của Thịnh chỉ tỏ ra rằng trong bốn chị em, nàng là người đàn bà thiết thực, có tính quyết định, và sau này lớn lên sẽ có một cuộc đời chắc chắn an nhàn. Thịnh chỉ "ăn cánh" nhất cô em thứ ba tên là ái. ái cũng đương đi học. Nàng là cô bé thông minh nhất lớp. Nhưng nàng chỉ thích có ba món: ngụ ngôn đọc thuộc lòng, bài luận và tập vẽ. Vẽ thì bao giờ nàng cũng bỏ xa chúng bạn. Vì vậy cô giáo ở trường thường giao cho nàng tất cả các việc "tô điểm" trong lớp học. Những ngày nghỉ người ta trông thấy ái nằm bò trên giường để vẽ xanh, vẽ đỏ vào những cái bảng "dùng thời giờ" trong lớp hay vẽ những loài động vật để dán vào tường, hay kẻ những câu phương châm cho học trò tập đọc. Những ngày có thanh tra đến khám trường, bao giờ ái cũng được cô giáo gọi ra khoe với các bà giáo khác. Bởi vì ái đã làm vẻ vang cho lớp học. Nhưng đến môn địa dư và toán pháp, thì ái lại thường bị phạt quì luôn. Đã vậy, ái lại còn lợi dụng cái tài vẽ giỏi của mình để vẽ cô giáo và các bạn cùng lớp với mình. ái đã nhiều lần bị cô giáo tóm được về tội ấy. Những hôm như thế, thì ái trở về nhà mắt đỏ hoe và nàng sà vào lòng Thịnh để cho Thịnh dỗ dành như một người mẹ trẻ.
Hình như ái và Thịnh hợp nhau ở chỗ tính tình cùng vui vẻ hồn nhiên. Xương thì trái lại, có vẻ yêu mến nhất Thuần, cô em bé sau cùng. Thuần ốm yếu nhất nhà, và cũng là cô bé rút rát nhất nhà. Thuần rút rát đến nỗi bà Thông không dám cho nàng đến trường như các nữ học sinh khác bằng trạc tuổi Thuần. Một chuyện cỏn con gì cũng có thể làm cho Thuần sợ hãi. Đọc một bài hơi dài hay phải đi lên bảng để làm tính, đối với nàng đều là những cực hình. Một lời mắng nhẹ, một cái cau mày của bà giáo, một câu chế nhạo của học trò, cũng làm cho nàng tái mặt. Bà Thông đành để cho Thuần ở nhà. Thỉnh thoảng, lúc nào Xương được rảnh tay thì nàng lại đọc cho em một bài ám tả, hay luyện cho nàng vài bài tính ngắn.
Còn thì suốt ngày người ta để mặc cho Thuần đi theo u ái vào trong bếp nhặt rau, hay chơi đùa với lũ mèo con mới đẻ. Không bao giờ Thuần theo các chị đi chơi đâu cả. Thiếu nữ như không bao giờ muốn đi xa cái nhà nhỏ của mình. Nàng yêu những cây cảnh trong vườn cũng như những đứa con nhà nghèo bên hàng xóm. Nàng mang những quần áo cũ và đồ chơi hay bánh kẹo của mình cho chúng. Nhiều khi, người ta thấy Thuần ngồi kiên nhẫn trong một xó nào đấy để vá víu lại manh áo cũ của một con búp bê què quặt. Buổi chiều, người ta thường thấy Thuần ngồi đan ở cửa để chờ ba chị ở ngoài về, hay chờ cái bóng của bà Thông hiện ra ở đầu phố, với cái dáng đi tất tưởi của những bà mẹ già sớm vì sự lo phiền về cái êm ấm của gia đình. Và khi bóng tối đã trùm lên thành phố, thì mọi người đều đã có mặt ở trong nhà. ánh đèn tuy không lấy gì làm rực rỡ như ánh điện ở các nhà giàu hay các cửa hiệu, nhưng đó là sự dịu dàng rót vào lòng tất cả mọi người. Ai ai cũng thấy yên ổn vì được sống chung quanh những người thân. Ai ai cũng thấy lòng nở ra như những cánh hoa nở khi trời đã tối. Người ta thấy rằng giàu nghèo ở đời không đáng quan tâm bằng sự được sum họp yên lành dưới mái gia đình. Bà Thông không thấy lo ngại mấy nữa, khi bà đã ngồi bên bốn người con. Lúc bấy giờ tất cả nhà đều chỉ còn nghĩ đến ông Thông ở Hà Giang. Mẹ con đều nhắc nhở đến người vắng mặt. Và người ta lo rằng ở Hà Giang nước độc, nhỡ ông Thông không được khỏe chăng? Nếu có một món ăn ngon thì tất cả đều cùng ý nghĩ:
- Tội nghiệp, thầy vẫn ưa ăn cái món cá kho này.
- Thầy ở trên ấy, không biết ăn có được ngon không?
- Chắc thầy thấy chúng ta nhắc, thế nào cũng nóng ruột. Những ý nghĩ như thế thường làm cho Thịnh và ái cảm động, nếu phải hôm hai cô không học thuộc bài hay phải phạt. Còn Thuần thì mãi mới lên tiếng góp:
- Em sẽ đan cho thầy một cái khăn quàng và một đôi tất. Nói xong, Thuần đỏ mặt, bẽn lẽn nhìn tất cả mọi người, tự cho mình là táo bạo. Cả nhà nói đến ông Thông làm như ông Thông ở bên mình họ. Một đôi khi nếu có một cái thư từ chỗ ông làm việc gửi về thì cả nhà cho là một sự long trọng, cần phải ngồi sát vào nhau mà đọc. Cũng có lần bức thư của người cha làm cho cả nhà cùng khóc. Nhưng đó là thứ nước mắt thiêng liêng, cần phải rỏ, cho đời người có ý nghĩa thêm ra. Giọt nước mắt của những kẻ quên cảnh yên vui của mình để nghĩ đến người xa xôi trơ trọi. Tiếng xe cộ bên ngoài, tiếng hàng quà rao đêm, tiếng gì cũng không lấn át được tiếng đập của những trái tim hòa chung một điệu, dưới đèn.
Mùi nước chè vối thơm bốc lên trong ấm. Cửa đã đóng kỹ càng rồi. U ái có thể lên ngồi cùng bà Thông và bốn cô con gái như một người ruột thịt. Trong cái gia đình cũ kỹ này, u ái đã nuôi ái từ ngày mới đẻ. Không ai bằng lòng cho người đầy tớ trung thành kia trở về làng. Người ta giữ u như giữ một người đã có địa vị vĩnh viễn trong lòng tất cả mọi người. U ái có thể góp vào câu chuyện thân mật của bà Thông như là chuyện nhà mình. Tuy đã nhớn, ái cũng vẫn còn làm nũng u như thuở nhỏ. ái bắt u kể chuyện, bắt u ru và hát. Bà Thông tuy phiền vì chồng ở xa và nước độc, nhưng bà cũng hả lòng khi nhớ lại rằng tất cả phố ai cũng khen bà có bốn cô con gái ngoan ngoãn.
- Cô Xương lại mới mua được cuốn truyện gì rồi đấy mợ ạ. Con Thu nó kêu ở trường cô giáo bắt được cô ả đương xem truyện trinh thám.
- Con Thu là đứa làm bộ, vì nhà nó mới giàu lên, ai chả biết. Tôi không làm bạn với những người như nó.
- Nhưng cô cũng ham tiểu thuyết vừa vừa chứ. Con gái mà đọc truyện nhiều không tốt, thầy thường nói thế. Thấy hai con sắp cãi nhau, bà Thông liền lên tiếng:
- Thôi, các cô liệu đi ngủ sớm đi, kẻo tốn dầu đèn vô ích. Tôi đi nằm nghỉ một chút đây.
Bao giờ bà Thông cũng đứng lên đi vào buồng trước. Bà đã quen tính đi ngủ sớm để dậy được sớm trước cả mọi người. Bà làm lụng suốt ngày nên tối đến cơm nước xong là thấy mỏi rần lưng. Những lần sinh đẻ vất vả trong thời trẻ đã làm suy mòn sức khỏe của người đàn bà làm ăn chăm chỉ. Xương đứng lên xách giỏ nước và cơi trầu vào buồng cho mẹ. Còn lại ba chị em với u ái thì mỗi người đều nghĩ ra một việc cỏn con để vừa làm vừa trò chuyện. Thuần thì cắt một cái áo nhỏ, hay giúp u ái chẻ tăm, hay chẻ rau làm dưa. Thịnh thì giúp ái làm bài vở nhà trường, hay hai chị em cùng làm những việc thủ công tỉ mỉ mà cô giáo thường hay nhờ ái. Thì giờ cứ êm đềm trôi như vậy giữa cuộc đời của bốn cô gái cùng suýt ạoát tuổi nhau trong một gia đình nhỏ mọn, bên cạnh một người mẹ hiền từ. Cứ cuối tháng ông Thông ở Hà Giang gửi tiền lương về cho cả nhà. ông chỉ giữ lại cho ông vừa đủ ăn tiêu, không muốn để thừa một đồng nào, e vợ con ở nhà sẽ thiếu.
Đã lâu, ông biết rằng gia đình ông nhiều phen túng quẫn, chỉ vì lương ông có hạn, mà con cái thì ngày một lớn dần. Trong thư lần nào ông cũng tỏ vẻ lo ngại là mình phải xa các con mà cảnh nhà thì eo hẹp. Nhưng có một điều chắc chắn là dẫu sao ông cũng lấy làm tự phụ vì đã có người vợ đảm đang, với một đàn con mà ông vẫn gọi rất xứng đáng là "chuỗi ngọc quý" của ông. Mỗi lần nhận được thư của các con, ông tưởng như được trông thấy mắt bốn người con gái, với tiếng cười, giọng nói trẻ trung của họ. Lòng ông tức thì sáng hẳn lên. ông quên hết ưu phiền, nhọc mệt. Đồng hồ ở nhà thờ trong tỉnh đánh 10 giờ. Những tiếng động ngoài đường đã thưa thớt. Gió đập tầu cau vào mái nhà như có người cầm chổi quét. Có tiếng mọt gặm trong một cái tủ đựng đồ ăn. Xương gọi Thuần vào buồng ngủ chung của bốn người. Nàng vẫn ưa nằm chung với Thuần một giường từ bé. U ái cũng thu xếp việc và cầm đèn xuống bếp. Trong buồng ngủ của bốn người chỉ còn một ngọn đèn hoa kỳ nhỏ cháy tù mù. Đêm nào Xương cũng không quên thắp nó lên, như người ta săn sóc đến một người bạn giữ phần hạnh phúc của gia đình. Chiếc đèn nhỏ cháy nhấp nháy như một con mắt lúc nào cũng mở để canh cho giấc ngủ của mọi người được yên lành. Trong đêm khuya vắng, đó là cái linh hồn giản dị và tốt lành của nhà cửa hiện ra ở cạnh ta. Một đôi khi người ta quên khép cánh cửa sổ trông ra đường cái. Thì chính Xương lại phải ngồi lên đi khép cửa. Đêm về khuya, nếu trời lạnh, em Thuần có thể ho chăng? Hay nếu trời nổi cơn giông thì gian buồng sẽ bị nước mưa hắt ướt. Xương như là một người chị, lúc nào cũng phải để tâm đến các em. Nàng thường có nét ưu tư trên trán như một người trải đời đứng tuổi. Nhưng tại sao Xương hay đứng lâu bên cửa sổ, và nhìn ra đường để làm gì? Các chị em vẫn thường hỏi vậy, trong khi mắt đã gần ríu lại vì buồn ngủ. Xương vẫn là một thiếu nữ kỳ quặc nhất nhà. Điều đó ai cũng biết.
Có lẽ vì Xương đã đọc nhiều truyện quá rồi sinh ra khác tính đi chăng? Không một ai biết rằng Xương vẫn thường đứng bên cửa sổ để nhìn lên một cái cửa sổ khác có ánh đèn, ở nhà xế cửa.
Như người ta đã thấy, không có gì giản dị hơn cuộc đời của mấy mẹ con bà Thông trong cái tỉnh nhỏ êm đềm kia. Và cũng không có gì trong sạch hơn trái tim của bốn cô thiếu nữ. Buổi sáng mai ngủ dậy, gian buồng của bốn cô đã đầy những tiếng cười và ánh sáng. Bà Thông không muốn để cho con mình quen tính ngủ trưa, nên từ lâu đã tập cho họ dậy sớm như gà. Chỉ có Thịnh và ái là bao giờ cũng cố nằm rốn lại năm ba phút để được cuộn tròn trong hơi ấm của chiếu chăn. Nhưng u già ái đã đến kia. U phát mạnh vào các cô, và lôi các cô ngồi thẳng lên, như người ta phải xử tệ với những cậu học trò lười biếng.
Nhiều khi Xương cũng phụ vào một tay, Xương cầm một chiếc gối bông ném vào đầu hai người, hoặc lôi mất chăn đắp trên người. Thế là cả bốn chị em đuổi nhau khắp gian buồng, cho đến khi nghe tiếng bà Thông gọi mới thôi. Thuần không mấy khi dự vào cuộc chơi đùa của các chị em. Thường gà ở chuồng nhà lên tiếng gáy thì nàng đã đi ra sân múc nước rửa mặt, chứ không đợi cho u già phải hầu mình. Nàng đi xuống bếp xem nồi cháo sáng của bà Thông có được ngon không. Hay nàng bước ra vườn giúp mẹ tưới mấy luống rau thơm. Vả lại Thuần cũng còn mấy cây hoa của mình nữa. Nàng chăm nom những cây hoa của nàng cũng âu yếm như nàng đã chăm nom những con mèo nhỏ đáng yêu. Thỉnh thoảng trong nhà có việc vui mừng hay giỗ chạp gì, thì trên bàn ăn hay trong buồng của bốn chị em, người ta lại thấy vài bông hoa tươi của Thuần mới hái xinh đẹp như màu hồng trên môi đứa trẻ con. Cả nhà đều biết tính Thuần ưa thích những cái "nên thơ" như vậy, nên ai cũng có vẻ kính trọng người con gái nhỏ. Những con mèo của nàng, những cây hoa của nàng đều được mọi người kính trọng như nàng. Và u ái thường nói đùa Thuần là ngày sau lấy chồng, nàng phải lấy một người đàn ông thực là lịch sự và ý tứ. Nhưng Thuần đã đỏ mặt lên ngay, và trả lời u ái:
- Thuần không bao giờ lấy chồng đâu u ái ạ. Thuần sẽ ở mãi trong nhà này với mẹ và các chị cũng giống như u ái ở suốt đời với mẹ và các chị.

**Thanh Châu**

Bóng dáng xưa

**Chương 2**

Bóng dáng xưa (1940)

Những ngày thứ năm, chủ nhật hay nghỉ lễ, Xương thường phải đến chơi nhà cô Cả ở cách nhà cũng không xa. Cô cả là chị ruột ông Thông. Bà rất giàu, nhưng góa chồng đã lâu và không con cái. Tính bà rất khắc nghiệt, nên bốn cô cháu gái cũng không ưa lắm. Mặc dầu thế, bao giờ bảo con sang thăm cô, bà Thông cũng cho con mang hoa quả hay quà bánh gì sang biếu chị chồng. ông Thông lúc phải đổi đi xa có dặn chị thỉnh thoảng sang với vợ con mình và trông qua nhà cửa xem bà cô có điều gì cần giúp đỡ thì giúp đỡ. Nhưng đó là ông nói lấy lòng chị mà thôi. ông vẫn biết tính chị mình keo kiệt và bẳn gắt. Tuy nhà nghèo, nhưng chưa bao giờ ông ngỏ ý gì nhờ vả hay vay mượn chị. Có lẽ vì thế mà bà Cả lại càng tức tối. Bà biết mình trơ trọi mặc dầu có của, bà chỉ còn có em và các cháu là những người thân thuộc ở trong cái tỉnh của mình. Những người đó lại không có ý gì thiết tha đến của cải của mình để phải khuất phục mình.
Bởi vậy, những lần bà Cả đến là bà Thông cùng các con phải khổ sở vì những lời đay nghiến của bà. Bà kêu ông Thông sở dĩ phải chịu túng nghèo là vì vợ con chỉ toàn những kẻ nhàn rỗi, không biết lo toan hay buôn bán làm ăn thêm, chỉ trông vào món lương tháng của ông Thông. Bà kêu Xương đã nhớn rồi mà ăn mặc không gọn gàng, đi đứng nói cười không ý tứ, như những con nhà không ai dạy bảo. Thế nhưng, không ai lấy thế làm điều cả. ông Thông đã dặn vợ con là dẫu sao cũng nên nhịn cô đi. Cô đã có tuổi, vì không con cái nên cô buồn bã mà sinh khó tính. Chỉ còn có hai chị em ở trên đời, người ta phải ăn ở cho phải đạo. ông Thông là người cổ, vợ ông cũng thuộc về một gia đình lễ giáo, nên những lời ông căn dặn ở nhà đều nghe theo. Bà Cả tha hồ muốn nói gì thì nói. Lâu dần không ai cho là quan trọng nữa. Người ta lại lấy thế làm vui vui. Mỗi lần bà cô đi rồi thì bốn chị em lại ôm nhau cười rúc rích. Xương thường bắt chước dáng điệu của cô để làm trò cho cả nhà cười. Nhưng khi Xương phải đến nhà cô thì khác hẳn. Nàng cho là không còn có sự bực bội nào hơn nữa. Bà Cả có khi bắt Xương phải nấu nướng cho bà ăn hay lau cửa lau nhà như một con ở. Bà bẻ hành bẻ tỏi như chính mình đẻ ra Xương. Bà bảo Xương hư vì bà Thông không biết dạy con dạy cái. Xương là một thiếu nữ nhẫn nại đã từng xốc vác từ bé, nên có thể nói là cả nhà chỉ có một mình nàng chịu đựng được cô. Nàng lại nhanh tay nhanh chân hơn tất cả, nên chẳng bao lâu bà Cả xem chừng có ý mến Xương hơn tất cả. Những lần bà đi lễ, đi trảy hội chùa xa với các bạn già, bà thường giao phó nhà cửa cho cô cháu gái. Xương được giữ tiền nong và coi sóc, thu vén mọi việc trong nhà bà cô như một người nội trợ từng trải và đứng đắn. Bà Cả tuy mặt ngoài vẫn làm ra nghiêm nghị, nhưng trong lòng thường vẫn đinh ninh rằng nội các cháu mình chỉ có Xương là đáng cho bà để ý sau này. Mỗi khi trái gió giở trời bà Cả chỉ cho gọi có Xương sang hầu hạ, đấm bóp hay đọc truyện cho bà nghe. Trong gian nhà sạch sẽ như lá và ngăn nắp, như phần nhiều nhà các cụ già, tiếng Xương đọc truyện vang lên rõ ràng, chậm chạp. Bà Cả không thích Xương đọc láu táu như ăn cướp chữ, bởi vì mỗi lần đọc nhanh như vậy là Xương bỏ quãng từng đoạn một, chẳng còn hiểu ra sao được nữa. Xương bỏ quãng cho chóng xong, để xin phép cô về, vì thiếu nữ cho là ở đời không có công việc gì khó chịu hơn là việc đọc truyện hầu một bà già như vậy. Ngày giờ hóa ra chậm chạp quá chừng. Chiếc đồng hồ cổ thỉnh thoảng đánh lên vài tiếng buồn rầu như linh hồn các người già lão. Bà Cả ngáp. Những vai trong truyện Mạnh Lệ Quân, Thủy Hử, song phượng Kỳ duyên cũng hóa ra uể oải theo giọng đọc uể oải của cô thiếu nữ tinh ranh. Bà Cả dần dần nhắm mắt thiu thiu ngủ. Thế rồi, đến khi nghe bà cô ngáy to lên là Xương đọc thấp giọng dần dần đi, như ru ngủ, rồi Xương lùi rất nhẹ ra đường. Lúc bấy giờ nàng mới khoan khoái thở ra một hơi dài như cất một gánh nặng. Và khi thuật lại cho các chị em ở nhà nghe thì ai cũng rùng mình.
Số phận của Xương là như vậy. Hình như trong gia đình có việc gì khó khăn nặng nhọc là Xương phải giơ vai ra hứng lấy, còn mọi người thì cứ việc sống trong sự an vui rất dễ dàng. Ngày giờ cứ qua đi như vậy. Thú gia đình hòa thuận. Tình mẹ con đầm ấm hôm mai. Đấy là hạnh phúc rất đơn giản của hạng người lương thiện. Những người đàn bà trong tỉnh nhỏ này mỗi lúc lên đèn lại càng thấy rằng mỗi ngày sợi dây thiêng liêng mầu nhiệm của tình thân ái cứ buộc chặt thêm người cùng máu mủ vào nhau, tưởng không có tai nạn gì trên đời chia rẽ được. Và trong thâm tâm của mỗi người đều có một tin tưởng vững bền về sự vĩnh viễn của những ngày vui trong suốt như da trời xanh giữa trưa hè không vẩn màu giông tố. Nhưng cứ mỗi đêm đóng cửa sổ để lên giường, Xương vẫn nhìn lên cái cửa sổ ở nhà xế cửa.
Có khi Thuần tưởng là chị mình đứng như vậy để lắng nghe một tiếng dế vọng vào phòng từ bãi cỏ um tùm mọc ở hè đường, có khi nàng nghĩ rằng Xương mơ màng đến những người trong cuốn tiểu thuyết mà nàng vừa mua giấu chị em nhà để đọc trong những giờ trưa nàng không ngủ. Nhưng không phải, ở trong khung cửa sổ nhà xế cửa thường thường có bóng dáng một người con trai đương tuổi lớn lên qua lại. Cả nhà đã biết đó là ai, nhưng không một ai để ý, trừ Xương ra. Bóng người con trai mỏng mảnh như thân hình một người thiếu nữ ốm yếu vì không bao giờ rời khỏi phòng mình. Người con trai đó là Hòa. Bốn cô thiếu nữ vẫn thường nghe tiếng cụ án gọi đến cái tên này những buổi sáng mai khi cụ thức dậy đi thơ thẩn trong vườn hoa của cụ. Hòa là cháu nội cụ. Nhưng Hòa không còn cha mẹ nữa. Chàng ra đời thì cả cha và mẹ đã theo nhau sang bên kia cõi đời. Chàng là kết quả của một tình yêu vụng trộm và bất hạnh. Cụ án là một người cha nghiêm khắc. Cụ không thể nào chấp nhận được việc người con trai độc nhất của cụ, ông Hoàng Mai lại đi mê một người đào hát và nhất quyết lấy nàng làm vợ. Người con nối dõi tông đường, nối dõi một thế gia lệnh tộc! Cụ đuổi ông Mai ra khỏi cửa nhà. Người đào hát đã đẻ được một đứa con trai trong khi đôi tình nhân mang nhau đi nương náu ở một tỉnh xa về miền thượng du. Đứa con ra đời thì người đàn bà vì kham khổ, vì khí hậu không quen, đau ốm mà từ trần. Người con cụ án thất vọng, chết theo người yêu dấu. Hòa còn một mình ở trên đời. Một người từ thiện thương tình cứu vớt đứa hài nhi vô tội. Hòa lớn lên trong cảnh chia lìa tan tác, nhưng chẳng bao lâu cụ án đổi lòng hối hận. Cụ thương thân mình cô độc lúc tuổi già. Cụ sai người đi tìm cho được Hòa về. Đã bao nhiêu năm đứa cháu sống bên cạnh ông nội, nhưng mà vẫn có một cái gì cách biệt hai người. Cụ án vẫn không quên được rằng vì người đào hát mà con trai mình tự tử. Cụ ghét lây cả đứa con của người đào hát. Cụ sống một mình trong một nếp nhà rộng lớn như một con gấu dữ. Hòa thuộc về loại những đứa bé đã đoán biết được cái thống khổ của cuộc đời, từ khi mới lọt lòng. Nét mặt người con trai có vẻ buồn lạnh như nét mặt những người suốt đời giữ một mối tang ở trong lòng. Chàng không hiểu biết vì sao ông mình lại ghẻ lạnh với mình. Và chàng sợ ông như sợ một người xa lạ mà mình không thuộc tính tình. Chàng thui thủi trong ngôi nhà rộng không bạn bè. Những ngày tháng ở trong nếp nhà cụ án là những ngày tiêu điều tẻ ngắt. Một già một trẻ sống với nhau trong đó, không những xa nhau, mà xa cả người đời. Hàng phố không ai còn lạ câu chuyện bi thương xảy ra trong gia đình cụ.
Buổi chiều, những người dân trong tỉnh Hà Nam đi qua nhà cụ án, nếu họ trông thấy cụ chống gậy đi lững thững trong vườn nhà, là họ thì thầm nhắc lại cho nhau nghe câu chuyện cũ. Bốn người thiếu nữ cũng đã nhiều lần nghe u ái và bà Thông nói chuyện với nhau về người cháu sẽ hưởng gia tài của cụ án. Mọi người thường thở dài, hình như cũng cảm động về những sự không may xảy ra cho gia đình cụ án. Bên kia đường là sự phú quý, là quyền thế, là danh giá, nhưng dưới mái nhà không có tiếng cười, không có sự sum họp, như dưới mái nhà bốn cô thiếu nữ thơ ngây sống cạnh mẹ và người đày tớ cũ.
Hòa thường đứng trên sàn gác nhà ông mà buồn rầu nhìn sang vườn nhà bà Thông trước cửa với một tấm lòng khao khát, thèm thuồng. Bên này, mấy người con gái cũng thường chỉ sang nhà cụ án và đoán thầm rằng trong đó hẳn có nhiều bảo vật và nhiều thức quý giá nhìn không chán mắt. Chỉ có một mình Xương là nghĩ tội nghiệp cho người con trai đương tuổi nhớn lên mà bị giam cầm trong một gian nhà đẹp quá, nhưng mà vắng quá! Sự đó cũng không lấy gì làm lạ. Xương là một người con gái tinh ranh nghịch ngợm như con trai. Nàng không thể tưởng tượng rằng người ta có thể sống một cách vô vị và âm thầm như vậy trên đời được. Một người con trai phải có bạn bè, phải được đi đây đi đó chứ không thể cứ ru rú cả ngày với một người thầy giáo trong nhà như Hòa được. Xương nghĩ thầm như vậy. Và đêm đêm trước khi đi ngủ nàng lại đứng bên cửa sổ mà nhìn sang cửa sổ nhà Hòa. Trong tâm nàng đã có một mối thiện cảm êm đềm cho cái bóng người con trai mảnh dẻ và đơn độc đứng lặng im ở trong khung cửa sáng đèn.
Những ngày hè oi ả tới, mang theo tiếng ve sầu, làm nóng ruột những cô học trò đương mong được nghỉ. Và làm cho các thí sinh nhỏ tuổi trong tỉnh hóa ra đứng đắn. Trên bờ sông Châu, một vài cành phượng vì đã nặng những bông hoa sắc lửa. Tơ bông gạo bay trong không trung và rụng trắng cả cỏ xanh. Chẳng bao lâu đã đến ngày đóng cửa trường. Nhờ dịp ấy Thịnh, Xương, Thuần, ái, bốn cô thiếu nữ con bà Thông đã làm quen được với Hòa cháu trai ông cụ án. Hàng năm trong tỉnh vẫn có cuộc phát phần thưởng long trọng chung cho cả hai trường nam nữ. Về dịp đó bao giờ người ta cũng nghĩ đến cụ án, bởi năm nào cụ cũng gửi sách vở giấy bút tặng học trò nghèo mà thi đỗ hay chăm học, năm nay phần thưởng của cụ án lại to hơn, bởi vì cụ có cháu học ở trường. Trong đời cụ án có dễ chỉ lần này là cụ được vui lòng. Nhưng ông già kín đáo vẫn làm ra gắt gỏng. Mãi hôm đến chứng kiến cuộc phát thưởng, người ta mới thấy cụ nở một nụ cười. Nụ cười của con người ta đã nở thì nó cũng như một bông hoa nở. Nó làm thơm cả chung quanh và dễ chịu cho cả chung quanh. Cụ án ngồi nhìn cháu ôm chồng sách kiêu hãnh như chính mình trẻ lại và đương là một cậu học trò trẻ tuổi đi lĩnh thưởng để nghỉ hè.
Giữa lúc đó thì người ta gọi đến tên Xương. Tất cả mọi người đều nhìn lại phía người con gái thứ hai của bà Thông. Xương được thưởng về gần đủ môn, và cũng đỗ như Hòa. Xương bước lên lĩnh thưởng, dáng điệu rất tự nhiên. Nàng không cảm động, không thẹn thùng đỏ mặt như phần nhiều các cô gái khác. Nhưng thực tình, Xương cũng hơi kiêu hãnh, bởi vì Thịnh cũng đỗ và ái cũng được thưởng rất nhiều sách vở. Ba chị em mỗi người một vẻ, làm cho mọi người bàn tán và chỉ trỏ. Cụ án cũng để ý đến Xương như tất cả mọi người. Hòa thấy ông nhìn về phía ba chị em Xương thì vội ghé vào tai ông nói thầm vài tiếng.
Cụ án mở to mắt ra dáng ngạc nhiên. Cụ không ngờ những người con gái đáng yêu kia lại chính là những người con gái bà Thông, ở nhà trước cửa. Thế rồi đột nhiên cụ nhớ lại cái đời sống cô độc và ích kỷ của mình bấy lâu nay. Cái sống của con sâu nằm trong tổ kia, không dự gì đến cuộc đời ở bên ngoài. Cái sống của những người không sống, của những người chỉ thiết tha đến cái đau thương hay cái hạnh phúc riêng của mình thôi. Cuộc phát thưởng đã xong. Hai ông cháu ra về cùng hể hả. Đó là lần đầu, Hòa thấy không sợ ông. Người con trai thấy mình thở được dễ dàng, cử động được dễ dàng hơn mọi bữa. Nỗi vui sướng của tuổi thanh xuân đầy há vọng mới ca hát lên trong lòng chàng. Hòa lấy làm lạ rằng cuộc đời tưng bừng đẹp đẽ như vậy, mà đã bao năm hai ông cháu không được hưởng. Cả cụ án cũng vừa đi vừa nghĩ thầm như thế. Những học trò ăn mặc sạch sẽ tản mác mỗi bọn đi về một ngả. Cái thành phố nhỏ như trở nên mới mẻ, và chứa đựng một linh hồn vui trẻ của học trò. Hòa đi bên cạnh ông đã nghĩ đến những mộng cao xa mà mình ấp ủ từ lâu. Chàng sẽ đi Hà Nội. Chàng sẽ được học ở những trường học to lớn và có danh tiếng. Chàng biết rồi chàng sẽ còn đi xa lắm. Chàng sẽ bước vào nhiều lớp cửa đời khó khăn, nhưng trong lòng chàng sẽ không bao giờ nản. Hòa ôm chặt bó sách thưởng vào ngực, ngước mắt nhìn những con chim sẻ nhảy nhót trên cây.
Chàng thấy tự phút này, đã có một sự gì đổi khác trong mình rồi. Hòa không còn là đứa trẻ sợ sệt và rầu rĩ ở trong phòng học của mình như một cành cây héo nữa. Về gần chỗ ngã ba đường rẽ đến phố nhà thì Hòa và cụ án trông thấy Xương đương đánh rơi sách thưởng xuống đường và đương ngồi xệp ở hè đường mà buộc lại. Chiếc áo trắng của nàng nhàu nát và hoen bẩn. Guốc của Xương cũng đã đứt quai. Nhưng không sao, Xương xách nó lủng lẳng trên tay như không có chuyện gì đáng ngại cả. Cụ án và Hòa thấy Thịnh đương nhăn nhó vì thấy Xương ngồi cả xuống đường làm cho khách đi đường để ý. Khi cụ án đến gần ba chị em thì Thịnh lại càng thấy bực mình hơn. Nhưng Xương vừa thoáng trông thấy Hòa đã vội vàng đứng dậy. Nàng phủi bụi ở quần áo, luống cuống, làm cho Hòa phải che miệng suýt cười. Cụ án vui vẻ nói:
- Các cô còn ở đây ư? Tôi có nhời mừng cụ Phán, về bảo thế nhá! Các cô học giỏi và ngoan lắm! Tôi khen đó. Ba chị em Xương đều sửng sốt. Họ không biết đáp lại thế nào cả, nên đều nói cùng một lúc:
-Vâng ạ. Cụ án chỉ Xương nói tiếp:
- Cô này đầu lòng phải không? Trông giống ông nội lắm. Các cô không rõ! ông nội các cô ngày xưa là học trò ông đẻ ra tôi. Cụ ngừng một lát để cười khà khà rồi lại nói:
- Ông cụ Huyện đẻ ra tôi ngày xưa dạy chữ nho. Mà ông nội các cô học chữ nho cũng giỏi như các cô bây giờ học chữ Tây. Con nhà nòi có khác. Cụ nói xong thì đi lại gần Xương và vuốt tóc nàng. Xương vội nói:
- Thưa cụ, con là thứ hai ạ. Chị Thịnh con đây mới là đầu lòng. Chị con không bằng lòng cho con ngồi xuống đất, bởi vì ngồi như thế không có vẻ là người "đài các" ạ. ông cụ án và Hòa không hiểu ra sao cả, cùng cười. Nhưng Thịnh và ái thì lo sợ quá. Xưa nay, ai cũng bảo cụ án là nghiêm khắc, là dữ tợn. Thế mà Xương dám nói đùa với cụ. Hai thiếu nữ vội vàng nắm tay Xương ra hiệu cho Xương đừng nói nữa. Cụ án gần đi còn quay lại bảo:
- Chắc ông phán được tin các cô học giỏi thế thì phải vui lòng lắm.
Rồi cụ âu yếm nhìn đứa cháu mà lâu nay cụ vẫn thương thầm cho cảnh mồ côi cả cha lẫn mẹ... Hòa vừa đi vừa quay lại nhìn ba người con gái ở nhà trước cửa. Chàng định nói nhiều điều quá khi mới nhìn thấy họ. Nhưng không hiểu sao, chàng chỉ cười, không nói được điều gì. Có lẽ vì có ông ở đấy nên chàng không nói được. Nhất là đối với Xương thì Hòa lại càng muốn nói nhiều điều hơn nữa. Xương, người con gái vẫn thường đứng ở cửa sổ mà nhìn lên cửa sổ của chàng với một đôi mắt hiền từ đầy thiện cảm. Không hiểu sao, Hòa cho rằng trong bốn người con của bà Thông, chỉ có Xương là người hiểu được cảnh ngộ mình hơn cả. Hòa vẫn đinh ninh rằng những nỗi buồn rầu, đau khổ của mình nếu một ngày kia có phải nói ra với một người nào, thì người đó phải là Xương. Vậy mà hôm nay, gặp được dịp may mắn nhất để nói với Xương và hỏi han chị em Xương một vài câu gì đó, thì Hòa quên khuấy ngay đi. Và rồi Hòa đi thẳng với ông. Cả ngày hôm đó, chàng buồn như đã đánh mất một thứ gì quý giá trên đời, mà không có dịp tìm ra được nữa.
o0o
Trái lại, ở nhà bà Thông thì thực là một ngày đại hội. Bà Thông thấy các con mình ngoan thế, đã đi chợ từ sáng sớm. Bà nấu chè, xếp đầy hoa quả vào giỏ mây của các con. Thuần cũng dậy sớm và đã cắm đầy hoa vào các lọ độc bình. Cả nhà ăn tiệc mừng hai cô thi đỗ và một cô được lên lớp nhất. Riêng Thuần biết rằng mình chẳng bao giờ lên lớp hay thi đỗ gì được cả. Nhưng, tin mừng đến cũng làm cho cô gái ít tuổi nhất nhà thấy nao nao trong dạ. Nàng không thấy nảy ra sự ghen tị gì hay tức tối gì đối với chị em mình. Nàng chỉ thấy càng yêu thêm mọi người ở trong nhà. Và lại càng lo sợ rằng hạnh phúc đã đến nhà mình nhiều quá, nhiều quá sức mình mang nổi. Nhưng khi Thuần nghe ái và Thịnh thuật lại việc gặp cụ án và Hòa ở dọc đường, thì nàng mới cho đó là việc lạ lùng hết sức. Thuần bao giờ cũng vẫn là người sợ cụ án nhất nhà. Từ thuở bé, nàng đã nghe mọi người chung quanh thì thầm những sự dị kỳ về cụ án. Cụ án là một người dữ tợn. Cụ án là một người ác đức. Cụ án đã làm cho vợ chồng người con trai cụ phải đem nhau đi, và chết ở xứ xa. Cụ án không ưa gì đứa cháu trai của cụ. Thuần vẫn yên trí là một người như cụ án thì không ai dám tới gần. Vậy mà Xương đã dám trêu cụ án. Thuần nhìn chị bằng đôi mắt kính phục khác mọi ngày. Và nàng lại khám phá ra rằng người chị thứ hai của mình hễ gần ai, thì người ấy tức thì yêu thích. Xương đáng lẽ là đàn ông mới phải.
Nàng sống một cách dễ dàng. Không có sự gì là quan trọng đối với người con gái ấy. Thuần nghĩ thầm như vậy, và nàng cho rằng nếu trong gia đình của bốn chị em, giá Xương là con trai, thì mọi người không còn phải lo ngại gì hết nữa. ông Thông có thể đi Hà Giang hay đi xứ nào rất xa xôi trong suốt một đời người cũng được. Giữa lúc cả nhà đương ăn cơm vui vẻ, thì một đứa ở bên nhà cụ án cầm một mảnh giấy đưa sang. Cả nhà không hiểu ra sao, đều buông đũa ngồi im lặng. Xương chạy ra cửa, cầm lấy tờ giấy ở tay đứa ở nhà cụ án, và nàng đọc to lên cho mọi người nghe: Bà Phán, "ạng cụ đẻ ra ông Phán xưa kia là học trò ông cụ đẻ ra tôi. Đáng lẽ tôi cũng năng đi lại với những người quen thân mới phải. Nhưng đã bao lâu tôi buồn rầu vì chuyện nhà, nên không muốn đi đâu cả. "Ngày mai là ngày giỗ cậu thằng Hòa. Giá ông Phán ở nhà, thì thế nào cũng mời ông sang uống với tôi một chén rượu. Nhưng ông đi vắng thì bà cho phép các cô sang chơi một lát. Tôi đã sửa tiệc mừng cháu Hòa thi đỗ. Và tôi cũng muốn thưởng thêm các cô con gái đáng yêu và học giỏi của bà. Nghỉ hè này, tôi vẫn nhờ ông giáo Phúc dạy thêm cho cháu Hòa. Bà nên cho các con sang tôi học thêm cho mát mẻ. "Lòng tôi thành thực, bà thuận cho như thế thì vui vẻ lắm. Nhà tôi rộng rãi và rất neo người. Các cô sang học sẽ tha hồ chạy nhảy trong vườn. Nay kính.
Bức thư của cụ án đã làm cho hai nhà bỗng chốc trở nên thân mật. Và cả đến Thuần là người sợ cụ án nhất nhà, bây giờ cũng đã dám thỉnh thoảng mang quà sang biếu cụ. Khi thì bà Thông bảo Thuần nấu mấy bát chè, khi thì bà bắt các con làm vài thứ bánh mang sang cụ án. Mỗi lần nhận được quà là cụ án lại sai người nhà mang biếu lại bà Thông một gói chè hay một vài thứ hoa quả gì mà các người đi Hà Nội về thường mua cho cụ. Nhưng chỉ có Hòa là thấy mình sung sướng nhất. Đương là đứa trẻ mồ côi sống lặng lẽ trong một ngôi nhà rộng quá, bây giờ có bạn, Hòa mới nhận ra rằng người đời nếu không đoàn tụ, nếu không chia được cái vui cái khổ cùng nhau, thì những ngày tháng trở nên dài rỗng, nặng nề, vô vị. Gian phòng học âm u của Hòa bây giờ mở cửa suốt ngày, và suốt ngày vang lên những tiếng cười nói của mấy cô thiếu nữ. ông giáo Phúc là một người có họ xa với cụ án, hết sức luyện tập cho mọi người trong mấy tháng nghỉ hè.
Bởi vậy cả Hòa và Xương, ái, Thịnh đều tấn tới lạ lùng. Sự đó cũng nhờ Phúc là một ông giáo vui vẻ đương còn trẻ tuổi. Thầy trò cũng tương đắc như anh em một nhà nên cái không khí ở nhà cụ án thực là dễ chịu khác xưa. Những hôm nghỉ học, cả đoàn đã đem nhau đi chơi các vùng nhà quê gần tỉnh. Hay họ đi ra bờ sông Châu nhìn những mảng bèo nhật bản, những chiếc thuyền trôi lơ lửng theo dòng nước. Hôm nào ở nhà thì cả bọn lại ra ao sen câu cá, hái roi hay chạy nhảy trong vườn.
Cái vườn của cụ án không thiếu thức hoa quả gì, tha hồ cho mấy cô con gái bà Thông đùa nghịch leo trèo thỏa thích. Thuần tuy vẫn ở nhà với bà Thông và u ái, không theo học nữa, nhưng thỉnh thoảng cũng dự vào cuộc chơi đùa của chị em ở trong vườn nhà cụ án. Cụ án cũng biết rằng tính Thuần rút rát, nên cụ thường tránh đi chỗ khác mỗi lần thấy bóng Thuần ở nhà mình. Cụ biết rằng một cái nhà trật tự quá, một cái nhà mà người ông hay người cha nghiêm khắc quá, thì không bao giờ được nghe những tiếng cười của lũ trẻ. Thực là một sự lạ lùng! Những tiếng cười của những cô gái ở nhà trước cửa đã làm đổi tính được một người già khó tính như cụ án, và làm cho đôi má của Hòa hóa hồng hào. Cụ án mỗi lần nhìn cháu lại thấy mắt người con trai lóng lánh thêm lên. Dáng điệu của Hòa thành rắn rỏi, không phải là dáng điệu ẻo lả của một người ốm nữa. Cụ án thấy cháu mình thành thực sung sướng giữa thầy học và bạn hữu. Lòng cụ hơi thắt lại vì cảm động. Nhiều lần cụ tự hỏi có phải xưa kia mình đã bất công và độc ác đối với đứa cháu của mình chăng? Nhưng, một người già hơn sáu mươi tuổi rồi thì làm sao hiểu được tính tình một đứa con trai mười tám tuổi đầu? Vả lại, cảnh cụ cũng thật là bi đát. Hòa không hiểu rõ hết được sự thể ra sao, nhưng chàng đã đoán được từ bé rằng cái tình của ông -người đàn ông độc nhất ở đời mà mình có bổn phận phải yêu - đối với mình có một vẻ gì gượng gạo. Mỗi lần chàng nhìn vào mắt ông thì chàng nhận ra ngay điều đó. Còn cụ án mỗi lần nhìn vào mặt cháu lại nhớ đến nét mặt đứa con trai và nét mặt người đào hát, nhất là nét mặt đáng ghét của người đào hát.
Cụ thấy rằng Hòa tuy giống bố ở dáng người cao, vai rộng, cái cằm khỏe mạnh, cái trán cao, nhưng vành môi và miệng thì có vẻ mềm mại quá. Rõ ràng đó là cái miệng của người mẹ mà cụ yên trí là lẳng lơ mất nết. Đã vậy dáng điệu của Hòa lại không có vẻ đàn ông cứng cáp như cụ muốn. Cả dòng họ cụ, người đàn ông nào cũng hiên ngang khảng khái. Cụ không chịu được rằng giọt máu của cụ lại là giọt máu yếu đuối của một dòng giống hạ tiện pha vào. Thế là, trong bao nhiêu năm, ông cháu thành ra cách biệt, tuy cùng sống với nhau dưới một mái nhà. Người con trai tự nhiên thấy sợ ông, hễ lúc nào có mặt ông thì chàng câm lặng. Hòa trốn vào buồng học của mình có khi suốt một ngày. Sự sợ sệt đó càng làm cho cụ án bực mình. Cụ không hiểu nên làm thế nào để cho Hòa quen với cụ và dần dà yêu cụ được. Vì dẫu sao đó cũng là cháu cụ. Cụ biết rằng cụ vụng về, vì thế cụ lại càng tức tối. Cụ thấy Hòa ngày một buồn rầu, kém ăn, và không bao giờ có một tiếng nói to, một nụ cười. Ngờ đâu bỗng chốc mấy cô gái nhỏ ở nhà trước cửa đi vào nhà cụ, và họ làm thay đổi hết, như là phép nhiệm mầu. Tất cả gánh dĩ vãng nặng nề trên vai cụ án rơi đổ tức thì. Cụ săn sóc đều tất cả mọi người chung quanh. Cụ đã tìm thấy hạnh phúc được sống ở đời. Cụ mừng thầm rằng cháu cụ khỏe mạnh ra, và ham học, ham chơi hơn trước.
Mà thực vậy, mỗi lần ông giáo Phúc chấm bài ông cũng ngạc nhiên thấy Hòa rất chịu khó, rất cố gắng trong sự học. Hình như trong lòng người con trai đương tuổi lớn lên đang có một nguồn há vọng dồi dào, bồng bột. Nó như một ngọn suối nhỏ đã gặp được một dòng sông chảy mạnh để cùng tìm ra bể rộng. Và mỗi buổi chiều đi bên cạnh Xương trên bờ sông, Hòa cũng thường bảo với cô bạn thân mến của mình rằng:
- Hòa muốn chiếm hết cả các bằng ở trên đời này, Xương ạ. Hòa muốn học mãi để giúp ích cho đời. Bởi vì nhiều người khổ quá! Hòa muốn tất cả mọi người sẽ bằng lòng Hòa. Hòa sẽ học và sẽ yêu... tất cả mọi người. Trong lúc Hòa nói thế thì Xương nhìn người bạn trai của mình bằng đôi mắt kính phục. Mà Xương cũng tin rằng Hòa sẽ làm được như mình đã định. ánh sáng trong đôi mắt Hòa có một cái gì vừa cương quyết vừa dịu dàng. Xương nói:
- Hòa có ông Hòa giàu như thế thì học đến đâu mà chẳng được. Sau này Hòa sẽ đi ngoại quốc học thêm, bao giờ về thì mọi người sẽ được bằng lòng và sung sướng, vì thấy Hòa sung sướng. Hòa vội trả lời:
- Không phải thế đâu, Xương ạ. Nếu ông Hòa giàu mà Hòa không được gặp chị em Xương thì chưa chắc Hòa có thích học như bây giờ không kia đấy! Hình như đã lâu, Hòa vẫn coi gia đình chị em Xương như gia đình của mình rồi. Cả trước kia cũng vậy, những hôm đứng ở gác nhìn sang nhà Xương, được chứng kiến cái cảnh hòa thuận êm ái của nhà Xương, Hòa cũng thấy vui lòng và đỡ trơ trọi. Hòa biết rằng thế nào một ngày kia, Hòa cũng được dự một phần vui ở giữa cái gia đình ấy. Hòa sẽ có một địa vị trong lòng những người mà Hòa yêu mến. Và rồi mọi người cũng sẽ yêu Hòa như vậy. Chàng ngừng một lát nhìn Xương rồi nói tiếp:
- Ngày nay đã là sự thực, Hòa thấy vang trong lòng một nỗi vui mới mẻ, dịu dàng mỗi khi trông thấy Thịnh, hay Thuần, hoặc ái chạy quanh Hòa. Cũng như trước kia, Hòa đứng trên gác nhìn sang nhà Xương mà được nghe tiếng bà Thông ở trong nhà gọi đến tên mấy chị em Xương đương chơi đùa ở trong vườn. Những cái tên Xương, Thịnh, ái, Thuần, Hòa đã nhớ rõ như chính tên mình. Nó đã vang lên vui vẻ trong lòng Hòa từ ngày Hòa đến ở với ông. Rồi Hòa kể đến cái thuở bé của mình ở miền rừng. Những ngày đó đã xa xôi quá, Hòa chỉ còn nhớ lờ mờ như chuyện đã xảy ra trong mộng. Hình như cha mẹ Hòa yêu nhau lắm. Hai người thường dắt Hòa mỗi buổi mai đi hóng mát ở trên bờ một con sông chảy giữa hai hàng núi. Nước có khi nông trông thấy cả đáy rêu xanh và cuội trắng. Hai người thường nhặt những hòn cuội cho Hòa chơi.
Thế rồi hai người cùng đi mất, Hòa sống với một gia đình xa lạ. Hòa không được yêu chiều như trước nữa. Cho đến một ngày kia ông Hòa cho người đón Hòa về. Những chuyện đó đã làm cho chị em Xương cảm động, và vì thế họ càng thương người bạn trai của họ. Tình bạn hữu giữa mấy thiếu niên càng ngày càng thêm khăng khít. Và trong bức thư nào gửi đi Hà Giang cho ông Thông, bốn cô con gái cũng nói đến tên Hòa và cụ án. ông Thông thấy mình ở xa nhà, mà được cụ án để tâm giúp đỡ cho gia đình mình như vậy cũng rất lấy làm cảm kích. ông Thông càng vui lòng hơn khi thấy vợ con nhắc đến chuyện ông thân mình ngày xưa là học trò ông đẻ ra cụ án. ông Thông là người biết ăn ở lắm. Chuyện ân nghĩa trước kia, ông vẫn để tâm, chứ không phải là ông không biết. Ngặt vì ông thường thấy cụ án tỏ ra ghẻ lạnh và cao kỳ với tất cả mọi người hàng xóm, nên ông không muốn đi lại, sợ có kẻ không hiểu mình lại cho là ông cầu cạnh, làm quen với kẻ giàu sang quyền quý. ông nghèo nhưng bao giờ cũng rất giữ gìn. Bây giờ, thấy vợ con ca tụng cụ Án bằng những lời chân thành sốt sắng, ông cũng thấy hả lòng. Ông lại càng dặn vợ con ăn ở với cụ Án cho phải phép để đáp lại chỗ tốt của một ông già chỉ đáng thương mà không đáng trách.
Người trong tỉnh không mấy ai là không biết rằng bên nhà cụ án và bên bà Thông quý mến nhau, đi lại với nhau mật thiết, chỉ vì những người trẻ tuổi thân nhau. Thế nhưng cũng đã có nhiều kẻ rỗi thì giờ bàn tán, đặt để những điều tiếng xấu. Họ kêu bà Thông có những bốn cô con gái nhớn, bà nghĩ đến việc sau này của các cô sớm như vậy là hơn. Họ bảo nhà ông Thông cũng chẳng giàu có gì, mà bên cụ án thì chỉ có độc một người cháu trai để thừa hưởng gia tài của cụ. Một vài người đàn bà mỉa mai khen bà Thông biết lo liệu khôn ngoan. ở tỉnh nhỏ, không làm sao người ta ăn ở cho vừa lòng khắp mọi người được. Nhà nào cũng là cái bia cho dư luận. Bởi vì đời người phong lưu ở trong tỉnh nhỏ thường tẻ nhạt.
Phần đông người ta không biết làm thế nào để tiêu cho hết ngày giờ, nên người ta thường thích soi mói và để ý đến đời riêng của kẻ khác. Bà Thông cũng đã nhiều lần nghe u ái đi chợ về kể lại cho nghe như vậy. Vì có nhiều kẻ tò mò không nhịn được, họ phải hỏi ngay người ở cùng nhà với bà Thông cho rõ chuyện mới thỏa lòng. Nhưng u ái đã trả lời họ những câu mát mẻ để tỏ lòng khinh bỉ của người đầy tớ trung thành không chịu được người ngoài miệt thị chủ mình. Còn bà Thông, bà chỉ mỉm cười. Bà biết rằng nhà mình tuy nghèo thực nhưng lương thiện. Và các con mình tuy đương tuổi nhớn lên, nhưng lòng vẫn trắng trong. Bà chỉ nghĩ mừng cho cụ án đã đổi được tính tình xưa, nhờ thế đứa cháu trai của cụ mới trở nên khỏe mạnh, vui vẻ và chăm học. Bà Thông kính trọng cụ án như một người cha có tuổi, hơn thế nữa, như một người mà gia đình nhà chồng đã chịu ơn. Một đôi khi, nếu buổi chiều mát mẻ, cụ án cũng bảo cháu đưa sang nhà trước cửa. Bà Thông bảo các con pha nước, và chính bà thường thân hành đứng tiếp chuyện cụ và chuyên nước trà vào chén cụ. Cụ án cũng nhân dịp đó kể những chuyện ngày xưa, những kỷ niệm lúc thiếu thời, cho bà Thông và các con nghe. Nhưng không một lần nào cụ đả động đến việc người con trai của cụ và người đào hát. Tư đó, không ngày nào là Hòa và Xương không gặp mặt nhau. Hòa mỗi ngày lại tấn tới thêm lên một chút trong sự học. Bây giờ không cần ai nhắc nhở, Hòa cũng học hành ăn ngủ rất đều. Cụ án không thấy chàng thỉnh thoảng lại cáo ốm, vào buồng mình nằm hàng buổi như trước nữa. Và người thầy giáo của Hòa cũng vậy, cũng mỗi ngày lại ngạc nhiên thêm vì thấy cậu học trò mình thương mến như em không còn tỏ ra nhọc mệt, ngại ngùng trước những bài ra nhiều lúc khó khăn hóc hiểm.
Thầy giáo của Hòa là con trai một người thuộc hạ của cụ án, một kẻ tay chân người đồng hương của cụ trong khi cụ còn làm tri phủ ở một vùng xuôi. Chàng mất bố đã lâu, tuy đã đỗ bằng sư phạm nhưng vẫn chưa được bổ. Biết chàng cần phải kiếm tiền nuôi mẹ, vì thương tình người cũ của mình, cụ án nhắn chàng ở quê nhà lên kèm dạy cho Hòa. Nên Xương, Thịnh và ái vì vậy cũng thành ra học trò của chàng trong một vụ hè. Thầy giáo Phúc tuổi hơn học trò không mấy nên chẳng được ai gọi bằng "ông" cả. Mà Phúc cũng không cầu gì hơn thế. Tính tình chàng vui vẻ, rất hợp với bốn người trai gái mà chàng yêu quý ngay tự lúc đầu. Buổi học nào cũng có vẻ anh em thân mật làm cho mọi người cùng cố gắng. Những ngày hè trong sáng đi qua rất êm đềm. Khu vườn của cụ án ngày nào cũng vang những tiếng đọc sách, tiếng cười nói của bọn thiếu niên sung sướng. Buổi chiều cụ án cho phép ông giáo dẫn học trò mình đi ra bờ sông hóng mát. Người ta thường thấy Hòa đi bên cạnh Xương bàn chuyện lên Hà Nội học. Xương thường giễu Hòa gọi đó là "câu chuyện tương lai". Còn Phúc thì người ta nhận thấy rằng chàng săn sóc nhất là cô chị cả tên là Thịnh. Trong lúc học, trong lúc chơi, bao giờ Thịnh và Phúc cũng có vẻ quáến luyến nhau hơn cả. Có lẽ bởi vì Thịnh chỉ kém ông thầy của mình hai tuổi. Xương thì lúc nào cũng hình như không có gì thay đổi, dáng điệu vẫn nghịch ngợm như thường ngày. Thế nhưng Hòa biết rằng thiếu nữ vẫn có một sự gì giấu giếm mình. Hòa lấy làm bực tức một chút về chỗ đó. Đã lâu, chàng coi Xương như một người ruột thịt của mình, không có việc gì là chàng không nói với Xương. Vậy mà Xương tuy thân mật với chàng nhưng bao giờ chàng cũng có cảm tưởng là xa cách. Nhiều khi chàng thấy thiếu nữ đứng thờ thẫn một mình dưới gốc cây ở bờ ao, hay là Xương tuy vẫn nói chuyện với chàng, nhưng chàng biết là Xương nghĩ đâu vào chỗ khác. ở gác nhà Xương có một gian buồng xép dùng làm chỗ chứa đồ đạc cũ. Xương thường thích ngồi trong đó một mình hàng giờ để lúc đi ra ngoài ánh sáng thì mắt long lanh và má đỏ bừng lên như người sốt rét. Mấy chị em đã hiểu tính Xương thường "khỉ" thế, nên chẳng ai lấy làm lạ cả.
Duy chỉ có Hòa là sửng sốt và lo lắng mỗi lần thấy mặt Xương biến đổi như một phong cảnh vừa qua khỏi cơn giông tố. Hòa để tâm rình. Và chẳng bao lâu chàng thỏa nguyện. Cái bí mật của Xương không có gì là bí mật nữa. Xương làm văn giấu mọi người. Thiếu nữ thường ngồi hàng giờ trên gác xép của nhà mình, chính là để viết tiểu thuyết gửi đăng một tờ báo nhi đồng trên Hà Nội. Hôm đó, Xương đi ra nhà dây thép để gửi bài, thì Hòa nấp ở bên một gốc cây chạy xồ ra giật lấy. Xương giật nẩy mình, nhưng lúc biết là Hòa thì nàng giận lắm.

- Hòa! Giả ngay đây! Tôi không bằng lòng Hòa chơi thế. Hòa thấy rằng Xương giận thực. Chàng nhìn qua cái phong bì rồi đưa trả. Lòng đầy căm tức, chàng nói dỗi:

- Đây, mới đùa thế mà đã cáu. Tôi cứ tưởng là Xương không bao giờ giấu tôi một cái gì. Sự thực thì Xương và Hòa đã hẹn nhau là không được giấu nhau một sự gì. Nhưng Xương cũng cứ trả lời rất ích kỷ:

- Nhưng việc này thì khác. Tôi không thể cho Hòa biết được. Hòa mặt buồn thiu, lủi thủi quay đi. Chàng lẩm bẩm:

- Đàn bà chỉ được cái nuốt lời là giỏi. Xương thấy hối. Thiếu nữ vội chạy theo Hòa và nắm vai người bạn lại. Nàng cúi đầu đưa cái phong bì ra cho Hòa đọc, và giảng nghĩa:

- Tôi sở dĩ giấu mọi người là vì tôi đương tập viết, sợ Hòa lại cười tôi. Nhưng ở trên Hà Nội, người chủ bút đã khuyến khích tôi và giục viết... Hòa phá ra cười. Chàng gọi bạn gái của mình là "nữ sĩ". Rồi chàng lại giật phăng cái phong bì ở tay Xương:

- Để tôi đi bỏ vào thùng thư cho! Như thế, tôi cũng được hân hạnh lây một chút. Chàng nhìn Xương bằng con mắt ngạc nhiên mừng rỡ của người con trai mới tìm ra ở bạn thiết của mình một cái tài kín đáo. Chàng không phải nghi ngờ gì nữa. Xương thực xứng đáng là bạn chàng. Đây là một thiếu nữ kỳ quặc, nhưng không phải là không đáng phục. Xương không giống một người nào trong mấy chị em nhà. Không hiểu sao Hòa bỗng thấy mình kiêu hãnh vì Xương. Chàng nhìn kỹ lại người bạn gái, và lòng chàng đầy hạnh phúc, đầy há vọng. Hình như chàng vừa tìm ra một người mới lạ trong bạn cũ của mình. Hòa nói:
- Cũng may là Xương cho tôi biết rõ chuyện này. Nếu không tôi đã giận Xương rồi, và tôi không bao giờ kể cho Xương biết một câu chuyện lý thú mà Xương cần biết. Xương tươi cười đứng sán lại Hòa có vẻ tò mò:

- Chuyện gì thế? Hòa kể ngay đi không tôi sốt ruột. Kể ngay đi! Kể ngay đi! Hòa nhìn hai hàng cây lá xanh rờn mọc ở hai bên đường, lòng hớn hở. Chàng nói ngập ngừng:

- Tôi vừa bắt gặp anh Phúc và chị Thịnh ở trong vườn, lúc tôi chạy theo Xương đến chỗ này. Xương nở một nụ cười chân thực. Nàng sốt ruột:

- Họ làm gì thế?
- Chị Thịnh đưa cho anh giáo một cành hoa hồng trắng. Và anh giáo nói rằng anh ấy sẽ giữ suốt đời... Mặt Xương đương tươi cười bỗng trở nên cau có. Hòa nhìn Xương lo lắng:
- Xương làm sao thế?
- Làm sao? Thế là không tốt chứ làm sao? Tôi rất ghét những chuyện không đứng đắn như vậy. Thực là xấu hổ! Hòa rất đỗi ngạc nhiên. Chàng thấy đôi môi của Xương hơi run tỏ rằng thiếu nữ cho việc đó là quan hệ. Chàng không hiểu. Nhưng Xương thì sực nhớ ra rằng ít lâu nay chị mình đã có cái gì thay đổi thực. Xương nhận thấy rằng ít lâu nay Thịnh có vẻ làm dáng nhiều hơn trước. Thịnh luôn hỏi khắp mọi người trong nhà xem tóc mình chải có đẹp không, hay ăn mặc có vừa không? Thịnh đi qua cái gương là thể nào cũng phải dừng lại ngắm mình một chút. Có lúc thì Thịnh vui quá, có lúc lại buồn rầu quá... Và có một đêm, Xương thấy Thịnh nói mê lảm nhảm và cười một mình trong giấc ngủ. Nhưng Xương không ngờ cái tên người đàn ông mà Thịnh thường nhắc tới trong giấc mộng thiếu nữ thanh tân lại tên là Phúc. Nàng giậm chân như nói một mình:
- Không thể như thế được! Làm sao chị Thịnh lại phải yêu một người nào khác chị em và bố mẹ!... Thịnh không sung sướng giữa chúng tôi? Tại sao Phúc lại làm ạiêu lòng Thịnh được? Trước kia, có việc gì Thịnh cũng nói với tôi. Bây giờ Thịnh lại có chuyện riêng tây. Thịnh đã thay đổi lúc nào rồi? Cái nhà anh giáo Phúc kia thực đáng ghét... Có lẽ hạnh phúc của chúng tôi sẽ do bàn tay anh phá vỡ... Hòa nghe vậy thì tủm tỉm và cho Xương rất đáng buồn cười. Chàng quàng tay Xương âu yếm đáp:
- Ồ có gì là lạ? Trái lại lời Xương nói... một ngày kia đến lượt Xương, rồi Xương sẽ hiểu... Xương giật tay ra mà chạy. Hòa tức thì đuổi theo ngay. Hai người chạy trên đường như hai đứa trẻ. Lúc đó không còn ai nghĩ đến chuyện nghiêm trang nữa. Hòa đương đuổi theo một cô bạn xưa nay vẫn chẳng chịu kém mình trong một cuộc chơi đùa nào ở vườn nhà. Hòa không sao đuổi kịp Xương, bởi vì Xương nhẹ nhõm hơn. Vả khi bắt đầu chạy được một quãng thì Xương đã bỏ dép ra cầm ở tay rồi. Hai người tới gần nhà đã thấy Thịnh đương tiễn Phúc ra đường. Tay Phúc còn cầm cành hoa hồng trắng, và chàng có vẻ dùng dằng chưa nỡ dứt ra về. Xương bỗng sa sầm mặt lại, khi trông thấy Thịnh. Nàng nhớ lại tất cả chuyện vừa qua. Sự tức giận ban nãy vùng nổi dậy. Nàng chạy vào quãng giữa Phúc và Thịnh như để chia rẽ hai người ra. Rồi nàng kéo tay Thịnh rất mạnh vào trong cổng.
Nhưng khi cánh cửa cổng ngoài đã khép lại rồi, thì Thịnh òa lên khóc, và xỉa xói Xương như chưa bao giờ thấy thế. Thịnh vừa tức vừa tủi thẹn, nên về đến nhà nàng liền trút tất cả những câu nặng nền cố nén ra ngoài. Mắt Thịnh đỏ hoe và đầy lệ. Mặt nàng xanh xám, tay nàng run lên khiến Xương phát sợ. Xương không ngờ rằng chị mình thường nhật dịu dàng, mà lúc này biến đổi ra đến thế. Nàng chợt hiểu rằng giữa phút này, Thịnh có thể thù ghét được mình. Thiếu nữ không nói lại được câu gì. Nàng cũng òa lên khóc như Thịnh, và, chạy tuốt lên căn gác xép của mình, nàng gục đầu vào tay mà nức nở rất lâu. Đó là lần đầu Xương thấy một đám mây đen đóng trên hạnh phúc của mình... Thịnh bây giờ đã có những mộng riêng nàng, những há vọng khác, một tình yêu khác, ngoài tình quyến luyến gia đình... Một ngày kia Thịnh sẽ rời bỏ hết để ra đi... Rồi dần dần mỗi chị em trong nhà cũng ra đi như vậy. Gian nhà sẽ trống trải chẳng còn ai. Cái tổ chung của mọi người có lẽ rồi cũng sẽ về tay khác. Gian nhà thân yêu sẽ chứng kiến nhiều sự vui buồn khác, không phải sự vui buồn của nhà Xương. Giữa cái phút chua chát trong đó mầm phân lá đương nảy nở, Xương đã cảm thấu được hết nỗi thê lương của lòng u hoài dĩ vãng mà tương lai sẽ lấp đầy cả cuộc đời nàng. Thu mình trong gian gác nhỏ, Xương nhặt nhạnh từng tiếng động, từng hơi thở, từng mùi gỗ mục, như muốn chôn tất cả vào một góc linh hồn, để sau này có thể nhớ lại mỗi lần nghĩ tới. Nàng nghe thấy như từ chốn xa vọng lại, tất cả tiếng cười giọng nói của mọi người yêu quý ở gia đình.

**Thanh Châu**

Bóng dáng xưa

**Chương 3**

Cơm nước xong bốn chị em quây quần dưới ánh đèn như thường lệ. Ở tỉnh nhỏ người ta hay ngủ sớm. Nhưng trong gia đình của bốn người con gái, ánh đèn dầu bao giờ cũng le lói khuya hơn tất cả mọi nhà. Xương còn phải lo giúp đỡ u già ái về những công chuyện bếp nước sau bữa ăn, hay tính sổ với bà Thông về những khoản chi tiêu vặt vãnh trong nhà. Trong bốn chị em, Xương là cô thiếu nữ ham xem truyện nhất, nhưng bao giờ nàng cũng là "người đàn bà tháo vát" nhất nhà. Nếu không có Xương thì một mình bà Thông cũng nhiều khi vất vả. Vậy mà Xương lại không phải là chị cả. Nàng đẻ sau Thịnh một năm nhưng trông mặt nàng thì ai cũng phải nhầm nàng là chị cả. Hình như Xương sinh ra để mà gánh lấy tất cả gánh nặng của gia đình và của cuộc đời trên đôi vai gầy guộc. Khuôn mặt nàng có một vẻ khắc khổ như khuôn mặt của những kẻ đàn ông mà số mệnh bắt phải phấn đấu nhiều sau này trong cuộc sống. Thịnh thì tuy đẻ trước, nhưng nàng chỉ có được cái vẻ hồn hậu mà trời phú cho những người sẽ được hưởng nhiều phúc lộc của trời thôi.
Về phần sắc sảo khôn ngoan thì nàng phải thua Xương. Thịnh là cô học trò làm dáng nhất nhà. áo quần Thịnh bao giờ cũng mới mẻ thơm tho. Không bao giờ người ta thấy Thịnh mặc một cái áo dài có vết. Thịnh thường nói rằng dẫu nghèo đến đâu, người ta cũng cứ vẫn giữ được cái vẻ "đài các" của người con gái. Bởi vậy, tuy gia đình bà Thông thật thanh đạm, nhưng đi đến trường, đi đến đâu, người ta cũng phải khen Thịnh là một cô gái gọn gàng, lịch sự. Thịnh không thích đi chơi với Xương ở ngoài đường, bởi vì nàng bảo: Xương không có dáng một người "quý phái", Xương trông như một kẻ đàn ông rất "du côn". Xương nhìn vào mặt tất cả mọi người, và hay la cà mọi chỗ.
Thịnh lúc nào cũng chăm là áo và khăn. Nàng chải tóc cẩn thận như một con mèo làm dáng. Nàng cố tập lấy một dáng điệu đứng đắn riêng, như một người tập "làm bà". Bà Thông thấy vậy thường mỉm cười một mình. Bà biết rằng cô con gái trưởng của mình tuy vậy vẫn giấu một tấm lòng hiền thảo. Nhưng cái bề ngoài của Thịnh chỉ tỏ ra rằng trong bốn chị em, nàng là người đàn bà thiết thực, có tính quyết định, và sau này lớn lên sẽ có một cuộc đời chắc chắn an nhàn. Thịnh chỉ "ăn cánh" nhất cô em thứ ba tên là ái. ái cũng đương đi học. Nàng là cô bé thông minh nhất lớp. Nhưng nàng chỉ thích có ba món: ngụ ngôn đọc thuộc lòng, bài luận và tập vẽ. Vẽ thì bao giờ nàng cũng bỏ xa chúng bạn. Vì vậy cô giáo ở trường thường giao cho nàng tất cả các việc "tô điểm" trong lớp học. Những ngày nghỉ người ta trông thấy ái nằm bò trên giường để vẽ xanh, vẽ đỏ vào những cái bảng "dùng thời giờ" trong lớp hay vẽ những loài động vật để dán vào tường, hay kẻ những câu phương châm cho học trò tập đọc. Những ngày có thanh tra đến khám trường, bao giờ ái cũng được cô giáo gọi ra khoe với các bà giáo khác. Bởi vì ái đã làm vẻ vang cho lớp học. Nhưng đến môn địa dư và toán pháp, thì ái lại thường bị phạt quì luôn. Đã vậy, ái lại còn lợi dụng cái tài vẽ giỏi của mình để vẽ cô giáo và các bạn cùng lớp với mình. ái đã nhiều lần bị cô giáo tóm được về tội ấy. Những hôm như thế, thì ái trở về nhà mắt đỏ hoe và nàng sà vào lòng Thịnh để cho Thịnh dỗ dành như một người mẹ trẻ.
Hình như ái và Thịnh hợp nhau ở chỗ tính tình cùng vui vẻ hồn nhiên. Xương thì trái lại, có vẻ yêu mến nhất Thuần, cô em bé sau cùng. Thuần ốm yếu nhất nhà, và cũng là cô bé rút rát nhất nhà. Thuần rút rát đến nỗi bà Thông không dám cho nàng đến trường như các nữ học sinh khác bằng trạc tuổi Thuần. Một chuyện cỏn con gì cũng có thể làm cho Thuần sợ hãi. Đọc một bài hơi dài hay phải đi lên bảng để làm tính, đối với nàng đều là những cực hình. Một lời mắng nhẹ, một cái cau mày của bà giáo, một câu chế nhạo của học trò, cũng làm cho nàng tái mặt. Bà Thông đành để cho Thuần ở nhà. Thỉnh thoảng, lúc nào Xương được rảnh tay thì nàng lại đọc cho em một bài ám tả, hay luyện cho nàng vài bài tính ngắn.
Còn thì suốt ngày người ta để mặc cho Thuần đi theo u ái vào trong bếp nhặt rau, hay chơi đùa với lũ mèo con mới đẻ. Không bao giờ Thuần theo các chị đi chơi đâu cả. Thiếu nữ như không bao giờ muốn đi xa cái nhà nhỏ của mình. Nàng yêu những cây cảnh trong vườn cũng như những đứa con nhà nghèo bên hàng xóm. Nàng mang những quần áo cũ và đồ chơi hay bánh kẹo của mình cho chúng. Nhiều khi, người ta thấy Thuần ngồi kiên nhẫn trong một xó nào đấy để vá víu lại manh áo cũ của một con búp bê què quặt. Buổi chiều, người ta thường thấy Thuần ngồi đan ở cửa để chờ ba chị ở ngoài về, hay chờ cái bóng của bà Thông hiện ra ở đầu phố, với cái dáng đi tất tưởi của những bà mẹ già sớm vì sự lo phiền về cái êm ấm của gia đình. Và khi bóng tối đã trùm lên thành phố, thì mọi người đều đã có mặt ở trong nhà. ánh đèn tuy không lấy gì làm rực rỡ như ánh điện ở các nhà giàu hay các cửa hiệu, nhưng đó là sự dịu dàng rót vào lòng tất cả mọi người. Ai ai cũng thấy yên ổn vì được sống chung quanh những người thân. Ai ai cũng thấy lòng nở ra như những cánh hoa nở khi trời đã tối. Người ta thấy rằng giàu nghèo ở đời không đáng quan tâm bằng sự được sum họp yên lành dưới mái gia đình. Bà Thông không thấy lo ngại mấy nữa, khi bà đã ngồi bên bốn người con. Lúc bấy giờ tất cả nhà đều chỉ còn nghĩ đến ông Thông ở Hà Giang. Mẹ con đều nhắc nhở đến người vắng mặt. Và người ta lo rằng ở Hà Giang nước độc, nhỡ ông Thông không được khỏe chăng? Nếu có một món ăn ngon thì tất cả đều cùng ý nghĩ:
- Tội nghiệp, thầy vẫn ưa ăn cái món cá kho này.
- Thầy ở trên ấy, không biết ăn có được ngon không?
- Chắc thầy thấy chúng ta nhắc, thế nào cũng nóng ruột. Những ý nghĩ như thế thường làm cho Thịnh và ái cảm động, nếu phải hôm hai cô không học thuộc bài hay phải phạt. Còn Thuần thì mãi mới lên tiếng góp:
- Em sẽ đan cho thầy một cái khăn quàng và một đôi tất. Nói xong, Thuần đỏ mặt, bẽn lẽn nhìn tất cả mọi người, tự cho mình là táo bạo. Cả nhà nói đến ông Thông làm như ông Thông ở bên mình họ. Một đôi khi nếu có một cái thư từ chỗ ông làm việc gửi về thì cả nhà cho là một sự long trọng, cần phải ngồi sát vào nhau mà đọc. Cũng có lần bức thư của người cha làm cho cả nhà cùng khóc. Nhưng đó là thứ nước mắt thiêng liêng, cần phải rỏ, cho đời người có ý nghĩa thêm ra. Giọt nước mắt của những kẻ quên cảnh yên vui của mình để nghĩ đến người xa xôi trơ trọi. Tiếng xe cộ bên ngoài, tiếng hàng quà rao đêm, tiếng gì cũng không lấn át được tiếng đập của những trái tim hòa chung một điệu, dưới đèn.
Mùi nước chè vối thơm bốc lên trong ấm. Cửa đã đóng kỹ càng rồi. U ái có thể lên ngồi cùng bà Thông và bốn cô con gái như một người ruột thịt. Trong cái gia đình cũ kỹ này, u ái đã nuôi ái từ ngày mới đẻ. Không ai bằng lòng cho người đầy tớ trung thành kia trở về làng. Người ta giữ u như giữ một người đã có địa vị vĩnh viễn trong lòng tất cả mọi người. U ái có thể góp vào câu chuyện thân mật của bà Thông như là chuyện nhà mình. Tuy đã nhớn, ái cũng vẫn còn làm nũng u như thuở nhỏ. ái bắt u kể chuyện, bắt u ru và hát. Bà Thông tuy phiền vì chồng ở xa và nước độc, nhưng bà cũng hả lòng khi nhớ lại rằng tất cả phố ai cũng khen bà có bốn cô con gái ngoan ngoãn.
- Cô Xương lại mới mua được cuốn truyện gì rồi đấy mợ ạ. Con Thu nó kêu ở trường cô giáo bắt được cô ả đương xem truyện trinh thám.
- Con Thu là đứa làm bộ, vì nhà nó mới giàu lên, ai chả biết. Tôi không làm bạn với những người như nó.
- Nhưng cô cũng ham tiểu thuyết vừa vừa chứ. Con gái mà đọc truyện nhiều không tốt, thầy thường nói thế. Thấy hai con sắp cãi nhau, bà Thông liền lên tiếng:
- Thôi, các cô liệu đi ngủ sớm đi, kẻo tốn dầu đèn vô ích. Tôi đi nằm nghỉ một chút đây.
Bao giờ bà Thông cũng đứng lên đi vào buồng trước. Bà đã quen tính đi ngủ sớm để dậy được sớm trước cả mọi người. Bà làm lụng suốt ngày nên tối đến cơm nước xong là thấy mỏi rần lưng. Những lần sinh đẻ vất vả trong thời trẻ đã làm suy mòn sức khỏe của người đàn bà làm ăn chăm chỉ. Xương đứng lên xách giỏ nước và cơi trầu vào buồng cho mẹ. Còn lại ba chị em với u ái thì mỗi người đều nghĩ ra một việc cỏn con để vừa làm vừa trò chuyện. Thuần thì cắt một cái áo nhỏ, hay giúp u ái chẻ tăm, hay chẻ rau làm dưa. Thịnh thì giúp ái làm bài vở nhà trường, hay hai chị em cùng làm những việc thủ công tỉ mỉ mà cô giáo thường hay nhờ ái. Thì giờ cứ êm đềm trôi như vậy giữa cuộc đời của bốn cô gái cùng suýt ạoát tuổi nhau trong một gia đình nhỏ mọn, bên cạnh một người mẹ hiền từ. Cứ cuối tháng ông Thông ở Hà Giang gửi tiền lương về cho cả nhà. ông chỉ giữ lại cho ông vừa đủ ăn tiêu, không muốn để thừa một đồng nào, e vợ con ở nhà sẽ thiếu.
Đã lâu, ông biết rằng gia đình ông nhiều phen túng quẫn, chỉ vì lương ông có hạn, mà con cái thì ngày một lớn dần. Trong thư lần nào ông cũng tỏ vẻ lo ngại là mình phải xa các con mà cảnh nhà thì eo hẹp. Nhưng có một điều chắc chắn là dẫu sao ông cũng lấy làm tự phụ vì đã có người vợ đảm đang, với một đàn con mà ông vẫn gọi rất xứng đáng là "chuỗi ngọc quý" của ông. Mỗi lần nhận được thư của các con, ông tưởng như được trông thấy mắt bốn người con gái, với tiếng cười, giọng nói trẻ trung của họ. Lòng ông tức thì sáng hẳn lên. ông quên hết ưu phiền, nhọc mệt. Đồng hồ ở nhà thờ trong tỉnh đánh 10 giờ. Những tiếng động ngoài đường đã thưa thớt. Gió đập tầu cau vào mái nhà như có người cầm chổi quét. Có tiếng mọt gặm trong một cái tủ đựng đồ ăn. Xương gọi Thuần vào buồng ngủ chung của bốn người. Nàng vẫn ưa nằm chung với Thuần một giường từ bé. U ái cũng thu xếp việc và cầm đèn xuống bếp. Trong buồng ngủ của bốn người chỉ còn một ngọn đèn hoa kỳ nhỏ cháy tù mù. Đêm nào Xương cũng không quên thắp nó lên, như người ta săn sóc đến một người bạn giữ phần hạnh phúc của gia đình. Chiếc đèn nhỏ cháy nhấp nháy như một con mắt lúc nào cũng mở để canh cho giấc ngủ của mọi người được yên lành. Trong đêm khuya vắng, đó là cái linh hồn giản dị và tốt lành của nhà cửa hiện ra ở cạnh ta. Một đôi khi người ta quên khép cánh cửa sổ trông ra đường cái. Thì chính Xương lại phải ngồi lên đi khép cửa. Đêm về khuya, nếu trời lạnh, em Thuần có thể ho chăng? Hay nếu trời nổi cơn giông thì gian buồng sẽ bị nước mưa hắt ướt. Xương như là một người chị, lúc nào cũng phải để tâm đến các em. Nàng thường có nét ưu tư trên trán như một người trải đời đứng tuổi. Nhưng tại sao Xương hay đứng lâu bên cửa sổ, và nhìn ra đường để làm gì? Các chị em vẫn thường hỏi vậy, trong khi mắt đã gần ríu lại vì buồn ngủ. Xương vẫn là một thiếu nữ kỳ quặc nhất nhà. Điều đó ai cũng biết.
Có lẽ vì Xương đã đọc nhiều truyện quá rồi sinh ra khác tính đi chăng? Không một ai biết rằng Xương vẫn thường đứng bên cửa sổ để nhìn lên một cái cửa sổ khác có ánh đèn, ở nhà xế cửa.
Như người ta đã thấy, không có gì giản dị hơn cuộc đời của mấy mẹ con bà Thông trong cái tỉnh nhỏ êm đềm kia. Và cũng không có gì trong sạch hơn trái tim của bốn cô thiếu nữ. Buổi sáng mai ngủ dậy, gian buồng của bốn cô đã đầy những tiếng cười và ánh sáng. Bà Thông không muốn để cho con mình quen tính ngủ trưa, nên từ lâu đã tập cho họ dậy sớm như gà. Chỉ có Thịnh và ái là bao giờ cũng cố nằm rốn lại năm ba phút để được cuộn tròn trong hơi ấm của chiếu chăn. Nhưng u già ái đã đến kia. U phát mạnh vào các cô, và lôi các cô ngồi thẳng lên, như người ta phải xử tệ với những cậu học trò lười biếng.
Nhiều khi Xương cũng phụ vào một tay, Xương cầm một chiếc gối bông ném vào đầu hai người, hoặc lôi mất chăn đắp trên người. Thế là cả bốn chị em đuổi nhau khắp gian buồng, cho đến khi nghe tiếng bà Thông gọi mới thôi. Thuần không mấy khi dự vào cuộc chơi đùa của các chị em. Thường gà ở chuồng nhà lên tiếng gáy thì nàng đã đi ra sân múc nước rửa mặt, chứ không đợi cho u già phải hầu mình. Nàng đi xuống bếp xem nồi cháo sáng của bà Thông có được ngon không. Hay nàng bước ra vườn giúp mẹ tưới mấy luống rau thơm. Vả lại Thuần cũng còn mấy cây hoa của mình nữa. Nàng chăm nom những cây hoa của nàng cũng âu yếm như nàng đã chăm nom những con mèo nhỏ đáng yêu. Thỉnh thoảng trong nhà có việc vui mừng hay giỗ chạp gì, thì trên bàn ăn hay trong buồng của bốn chị em, người ta lại thấy vài bông hoa tươi của Thuần mới hái xinh đẹp như màu hồng trên môi đứa trẻ con. Cả nhà đều biết tính Thuần ưa thích những cái "nên thơ" như vậy, nên ai cũng có vẻ kính trọng người con gái nhỏ. Những con mèo của nàng, những cây hoa của nàng đều được mọi người kính trọng như nàng. Và u ái thường nói đùa Thuần là ngày sau lấy chồng, nàng phải lấy một người đàn ông thực là lịch sự và ý tứ. Nhưng Thuần đã đỏ mặt lên ngay, và trả lời u ái:
- Thuần không bao giờ lấy chồng đâu u ái ạ. Thuần sẽ ở mãi trong nhà này với mẹ và các chị cũng giống như u ái ở suốt đời với mẹ và các chị.

\*

\*           \*

Những ngày thứ năm, chủ nhật hay nghỉ lễ, Xương thường phải đến chơi nhà cô Cả ở cách nhà cũng không xa. Cô cả là chị ruột ông Thông. Bà rất giàu, nhưng góa chồng đã lâu và không con cái. Tính bà rất khắc nghiệt, nên bốn cô cháu gái cũng không ưa lắm. Mặc dầu thế, bao giờ bảo con sang thăm cô, bà Thông cũng cho con mang hoa quả hay quà bánh gì sang biếu chị chồng. ông Thông lúc phải đổi đi xa có dặn chị thỉnh thoảng sang với vợ con mình và trông qua nhà cửa xem bà cô có điều gì cần giúp đỡ thì giúp đỡ. Nhưng đó là ông nói lấy lòng chị mà thôi. ông vẫn biết tính chị mình keo kiệt và bẳn gắt. Tuy nhà nghèo, nhưng chưa bao giờ ông ngỏ ý gì nhờ vả hay vay mượn chị. Có lẽ vì thế mà bà Cả lại càng tức tối. Bà biết mình trơ trọi mặc dầu có của, bà chỉ còn có em và các cháu là những người thân thuộc ở trong cái tỉnh của mình. Những người đó lại không có ý gì thiết tha đến của cải của mình để phải khuất phục mình.

Bởi vậy, những lần bà Cả đến là bà Thông cùng các con phải khổ sở vì những lời đay nghiến của bà. Bà kêu ông Thông sở dĩ phải chịu túng nghèo là vì vợ con chỉ toàn những kẻ nhàn rỗi, không biết lo toan hay buôn bán làm ăn thêm, chỉ trông vào món lương tháng của ông Thông. Bà kêu Xương đã nhớn rồi mà ăn mặc không gọn gàng, đi đứng nói cười không ý tứ, như những con nhà không ai dạy bảo. Thế nhưng, không ai lấy thế làm điều cả. ông Thông đã dặn vợ con là dẫu sao cũng nên nhịn cô đi. Cô đã có tuổi, vì không con cái nên cô buồn bã mà sinh khó tính. Chỉ còn có hai chị em ở trên đời, người ta phải ăn ở cho phải đạo. ông Thông là người cổ, vợ ông cũng thuộc về một gia đình lễ giáo, nên những lời ông căn dặn ở nhà đều nghe theo. Bà Cả tha hồ muốn nói gì thì nói. Lâu dần không ai cho là quan trọng nữa. Người ta lại lấy thế làm vui vui. Mỗi lần bà cô đi rồi thì bốn chị em lại ôm nhau cười rúc rích. Xương thường bắt chước dáng điệu của cô để làm trò cho cả nhà cười. Nhưng khi Xương phải đến nhà cô thì khác hẳn. Nàng cho là không còn có sự bực bội nào hơn nữa. Bà Cả có khi bắt Xương phải nấu nướng cho bà ăn hay lau cửa lau nhà như một con ở. Bà bẻ hành bẻ tỏi như chính mình đẻ ra Xương. Bà bảo Xương hư vì bà Thông không biết dạy con dạy cái. Xương là một thiếu nữ nhẫn nại đã từng xốc vác từ bé, nên có thể nói là cả nhà chỉ có một mình nàng chịu đựng được cô. Nàng lại nhanh tay nhanh chân hơn tất cả, nên chẳng bao lâu bà Cả xem chừng có ý mến Xương hơn tất cả. Những lần bà đi lễ, đi trảy hội chùa xa với các bạn già, bà thường giao phó nhà cửa cho cô cháu gái. Xương được giữ tiền nong và coi sóc, thu vén mọi việc trong nhà bà cô như một người nội trợ từng trải và đứng đắn. Bà Cả tuy mặt ngoài vẫn làm ra nghiêm nghị, nhưng trong lòng thường vẫn đinh ninh rằng nội các cháu mình chỉ có Xương là đáng cho bà để ý sau này. Mỗi khi trái gió giở trời bà Cả chỉ cho gọi có Xương sang hầu hạ, đấm bóp hay đọc truyện cho bà nghe. Trong gian nhà sạch sẽ như lá và ngăn nắp, như phần nhiều nhà các cụ già, tiếng Xương đọc truyện vang lên rõ ràng, chậm chạp. Bà Cả không thích Xương đọc láu táu như ăn cướp chữ, bởi vì mỗi lần đọc nhanh như vậy là Xương bỏ quãng từng đoạn một, chẳng còn hiểu ra sao được nữa. Xương bỏ quãng cho chóng xong, để xin phép cô về, vì thiếu nữ cho là ở đời không có công việc gì khó chịu hơn là việc đọc truyện hầu một bà già như vậy. Ngày giờ hóa ra chậm chạp quá chừng. Chiếc đồng hồ cổ thỉnh thoảng đánh lên vài tiếng buồn rầu như linh hồn các người già lão. Bà Cả ngáp. Những vai trong truyện Mạnh Lệ Quân, Thủy Hử, song phượng Kỳ duyên cũng hóa ra uể oải theo giọng đọc uể oải của cô thiếu nữ tinh ranh. Bà Cả dần dần nhắm mắt thiu thiu ngủ. Thế rồi, đến khi nghe bà cô ngáy to lên là Xương đọc thấp giọng dần dần đi, như ru ngủ, rồi Xương lùi rất nhẹ ra đường. Lúc bấy giờ nàng mới khoan khoái thở ra một hơi dài như cất một gánh nặng. Và khi thuật lại cho các chị em ở nhà nghe thì ai cũng rùng mình.
Số phận của Xương là như vậy. Hình như trong gia đình có việc gì khó khăn nặng nhọc là Xương phải giơ vai ra hứng lấy, còn mọi người thì cứ việc sống trong sự an vui rất dễ dàng. Ngày giờ cứ qua đi như vậy. Thú gia đình hòa thuận. Tình mẹ con đầm ấm hôm mai. Đấy là hạnh phúc rất đơn giản của hạng người lương thiện. Những người đàn bà trong tỉnh nhỏ này mỗi lúc lên đèn lại càng thấy rằng mỗi ngày sợi dây thiêng liêng mầu nhiệm của tình thân ái cứ buộc chặt thêm người cùng máu mủ vào nhau, tưởng không có tai nạn gì trên đời chia rẽ được. Và trong thâm tâm của mỗi người đều có một tin tưởng vững bền về sự vĩnh viễn của những ngày vui trong suốt như da trời xanh giữa trưa hè không vẩn màu giông tố. Nhưng cứ mỗi đêm đóng cửa sổ để lên giường, Xương vẫn nhìn lên cái cửa sổ ở nhà xế cửa.
Có khi Thuần tưởng là chị mình đứng như vậy để lắng nghe một tiếng dế vọng vào phòng từ bãi cỏ um tùm mọc ở hè đường, có khi nàng nghĩ rằng Xương mơ màng đến những người trong cuốn tiểu thuyết mà nàng vừa mua giấu chị em nhà để đọc trong những giờ trưa nàng không ngủ. Nhưng không phải, ở trong khung cửa sổ nhà xế cửa thường thường có bóng dáng một người con trai đương tuổi lớn lên qua lại. Cả nhà đã biết đó là ai, nhưng không một ai để ý, trừ Xương ra. Bóng người con trai mỏng mảnh như thân hình một người thiếu nữ ốm yếu vì không bao giờ rời khỏi phòng mình. Người con trai đó là Hòa. Bốn cô thiếu nữ vẫn thường nghe tiếng cụ án gọi đến cái tên này những buổi sáng mai khi cụ thức dậy đi thơ thẩn trong vườn hoa của cụ. Hòa là cháu nội cụ. Nhưng Hòa không còn cha mẹ nữa. Chàng ra đời thì cả cha và mẹ đã theo nhau sang bên kia cõi đời. Chàng là kết quả của một tình yêu vụng trộm và bất hạnh. Cụ án là một người cha nghiêm khắc. Cụ không thể nào chấp nhận được việc người con trai độc nhất của cụ, ông Hoàng Mai lại đi mê một người đào hát và nhất quyết lấy nàng làm vợ. Người con nối dõi tông đường, nối dõi một thế gia lệnh tộc! Cụ đuổi ông Mai ra khỏi cửa nhà. Người đào hát đã đẻ được một đứa con trai trong khi đôi tình nhân mang nhau đi nương náu ở một tỉnh xa về miền thượng du. Đứa con ra đời thì người đàn bà vì kham khổ, vì khí hậu không quen, đau ốm mà từ trần. Người con cụ án thất vọng, chết theo người yêu dấu. Hòa còn một mình ở trên đời. Một người từ thiện thương tình cứu vớt đứa hài nhi vô tội. Hòa lớn lên trong cảnh chia lìa tan tác, nhưng chẳng bao lâu cụ án đổi lòng hối hận. Cụ thương thân mình cô độc lúc tuổi già. Cụ sai người đi tìm cho được Hòa về. Đã bao nhiêu năm đứa cháu sống bên cạnh ông nội, nhưng mà vẫn có một cái gì cách biệt hai người. Cụ án vẫn không quên được rằng vì người đào hát mà con trai mình tự tử. Cụ ghét lây cả đứa con của người đào hát. Cụ sống một mình trong một nếp nhà rộng lớn như một con gấu dữ. Hòa thuộc về loại những đứa bé đã đoán biết được cái thống khổ của cuộc đời, từ khi mới lọt lòng. Nét mặt người con trai có vẻ buồn lạnh như nét mặt những người suốt đời giữ một mối tang ở trong lòng. Chàng không hiểu biết vì sao ông mình lại ghẻ lạnh với mình. Và chàng sợ ông như sợ một người xa lạ mà mình không thuộc tính tình. Chàng thui thủi trong ngôi nhà rộng không bạn bè. Những ngày tháng ở trong nếp nhà cụ án là những ngày tiêu điều tẻ ngắt. Một già một trẻ sống với nhau trong đó, không những xa nhau, mà xa cả người đời. Hàng phố không ai còn lạ câu chuyện bi thương xảy ra trong gia đình cụ.
Buổi chiều, những người dân trong tỉnh Hà Nam đi qua nhà cụ án, nếu họ trông thấy cụ chống gậy đi lững thững trong vườn nhà, là họ thì thầm nhắc lại cho nhau nghe câu chuyện cũ. Bốn người thiếu nữ cũng đã nhiều lần nghe u ái và bà Thông nói chuyện với nhau về người cháu sẽ hưởng gia tài của cụ án. Mọi người thường thở dài, hình như cũng cảm động về những sự không may xảy ra cho gia đình cụ án. Bên kia đường là sự phú quý, là quyền thế, là danh giá, nhưng dưới mái nhà không có tiếng cười, không có sự sum họp, như dưới mái nhà bốn cô thiếu nữ thơ ngây sống cạnh mẹ và người đày tớ cũ.
Hòa thường đứng trên sàn gác nhà ông mà buồn rầu nhìn sang vườn nhà bà Thông trước cửa với một tấm lòng khao khát, thèm thuồng. Bên này, mấy người con gái cũng thường chỉ sang nhà cụ án và đoán thầm rằng trong đó hẳn có nhiều bảo vật và nhiều thức quý giá nhìn không chán mắt. Chỉ có một mình Xương là nghĩ tội nghiệp cho người con trai đương tuổi nhớn lên mà bị giam cầm trong một gian nhà đẹp quá, nhưng mà vắng quá! Sự đó cũng không lấy gì làm lạ. Xương là một người con gái tinh ranh nghịch ngợm như con trai. Nàng không thể tưởng tượng rằng người ta có thể sống một cách vô vị và âm thầm như vậy trên đời được. Một người con trai phải có bạn bè, phải được đi đây đi đó chứ không thể cứ ru rú cả ngày với một người thầy giáo trong nhà như Hòa được. Xương nghĩ thầm như vậy. Và đêm đêm trước khi đi ngủ nàng lại đứng bên cửa sổ mà nhìn sang cửa sổ nhà Hòa. Trong tâm nàng đã có một mối thiện cảm êm đềm cho cái bóng người con trai mảnh dẻ và đơn độc đứng lặng im ở trong khung cửa sáng đèn.
Những ngày hè oi ả tới, mang theo tiếng ve sầu, làm nóng ruột những cô học trò đương mong được nghỉ. Và làm cho các thí sinh nhỏ tuổi trong tỉnh hóa ra đứng đắn. Trên bờ sông Châu, một vài cành phượng vì đã nặng những bông hoa sắc lửa. Tơ bông gạo bay trong không trung và rụng trắng cả cỏ xanh. Chẳng bao lâu đã đến ngày đóng cửa trường. Nhờ dịp ấy Thịnh, Xương, Thuần, ái, bốn cô thiếu nữ con bà Thông đã làm quen được với Hòa cháu trai ông cụ án. Hàng năm trong tỉnh vẫn có cuộc phát phần thưởng long trọng chung cho cả hai trường nam nữ. Về dịp đó bao giờ người ta cũng nghĩ đến cụ án, bởi năm nào cụ cũng gửi sách vở giấy bút tặng học trò nghèo mà thi đỗ hay chăm học, năm nay phần thưởng của cụ án lại to hơn, bởi vì cụ có cháu học ở trường. Trong đời cụ án có dễ chỉ lần này là cụ được vui lòng. Nhưng ông già kín đáo vẫn làm ra gắt gỏng. Mãi hôm đến chứng kiến cuộc phát thưởng, người ta mới thấy cụ nở một nụ cười. Nụ cười của con người ta đã nở thì nó cũng như một bông hoa nở. Nó làm thơm cả chung quanh và dễ chịu cho cả chung quanh. Cụ án ngồi nhìn cháu ôm chồng sách kiêu hãnh như chính mình trẻ lại và đương là một cậu học trò trẻ tuổi đi lĩnh thưởng để nghỉ hè.
Giữa lúc đó thì người ta gọi đến tên Xương. Tất cả mọi người đều nhìn lại phía người con gái thứ hai của bà Thông. Xương được thưởng về gần đủ môn, và cũng đỗ như Hòa. Xương bước lên lĩnh thưởng, dáng điệu rất tự nhiên. Nàng không cảm động, không thẹn thùng đỏ mặt như phần nhiều các cô gái khác. Nhưng thực tình, Xương cũng hơi kiêu hãnh, bởi vì Thịnh cũng đỗ và ái cũng được thưởng rất nhiều sách vở. Ba chị em mỗi người một vẻ, làm cho mọi người bàn tán và chỉ trỏ. Cụ án cũng để ý đến Xương như tất cả mọi người. Hòa thấy ông nhìn về phía ba chị em Xương thì vội ghé vào tai ông nói thầm vài tiếng.
Cụ án mở to mắt ra dáng ngạc nhiên. Cụ không ngờ những người con gái đáng yêu kia lại chính là những người con gái bà Thông, ở nhà trước cửa. Thế rồi đột nhiên cụ nhớ lại cái đời sống cô độc và ích kỷ của mình bấy lâu nay. Cái sống của con sâu nằm trong tổ kia, không dự gì đến cuộc đời ở bên ngoài. Cái sống của những người không sống, của những người chỉ thiết tha đến cái đau thương hay cái hạnh phúc riêng của mình thôi. Cuộc phát thưởng đã xong. Hai ông cháu ra về cùng hể hả. Đó là lần đầu, Hòa thấy không sợ ông. Người con trai thấy mình thở được dễ dàng, cử động được dễ dàng hơn mọi bữa. Nỗi vui sướng của tuổi thanh xuân đầy há vọng mới ca hát lên trong lòng chàng. Hòa lấy làm lạ rằng cuộc đời tưng bừng đẹp đẽ như vậy, mà đã bao năm hai ông cháu không được hưởng. Cả cụ án cũng vừa đi vừa nghĩ thầm như thế. Những học trò ăn mặc sạch sẽ tản mác mỗi bọn đi về một ngả. Cái thành phố nhỏ như trở nên mới mẻ, và chứa đựng một linh hồn vui trẻ của học trò. Hòa đi bên cạnh ông đã nghĩ đến những mộng cao xa mà mình ấp ủ từ lâu. Chàng sẽ đi Hà Nội. Chàng sẽ được học ở những trường học to lớn và có danh tiếng. Chàng biết rồi chàng sẽ còn đi xa lắm. Chàng sẽ bước vào nhiều lớp cửa đời khó khăn, nhưng trong lòng chàng sẽ không bao giờ nản. Hòa ôm chặt bó sách thưởng vào ngực, ngước mắt nhìn những con chim sẻ nhảy nhót trên cây.
Chàng thấy tự phút này, đã có một sự gì đổi khác trong mình rồi. Hòa không còn là đứa trẻ sợ sệt và rầu rĩ ở trong phòng học của mình như một cành cây héo nữa. Về gần chỗ ngã ba đường rẽ đến phố nhà thì Hòa và cụ án trông thấy Xương đương đánh rơi sách thưởng xuống đường và đương ngồi xệp ở hè đường mà buộc lại. Chiếc áo trắng của nàng nhàu nát và hoen bẩn. Guốc của Xương cũng đã đứt quai. Nhưng không sao, Xương xách nó lủng lẳng trên tay như không có chuyện gì đáng ngại cả. Cụ án và Hòa thấy Thịnh đương nhăn nhó vì thấy Xương ngồi cả xuống đường làm cho khách đi đường để ý. Khi cụ án đến gần ba chị em thì Thịnh lại càng thấy bực mình hơn. Nhưng Xương vừa thoáng trông thấy Hòa đã vội vàng đứng dậy. Nàng phủi bụi ở quần áo, luống cuống, làm cho Hòa phải che miệng suýt cười. Cụ án vui vẻ nói:
- Các cô còn ở đây ư? Tôi có nhời mừng cụ Phán, về bảo thế nhá! Các cô học giỏi và ngoan lắm! Tôi khen đó. Ba chị em Xương đều sửng sốt. Họ không biết đáp lại thế nào cả, nên đều nói cùng một lúc:
-Vâng ạ. Cụ án chỉ Xương nói tiếp:
- Cô này đầu lòng phải không? Trông giống ông nội lắm. Các cô không rõ! ông nội các cô ngày xưa là học trò ông đẻ ra tôi. Cụ ngừng một lát để cười khà khà rồi lại nói:
- Ông cụ Huyện đẻ ra tôi ngày xưa dạy chữ nho. Mà ông nội các cô học chữ nho cũng giỏi như các cô bây giờ học chữ Tây. Con nhà nòi có khác. Cụ nói xong thì đi lại gần Xương và vuốt tóc nàng. Xương vội nói:
- Thưa cụ, con là thứ hai ạ. Chị Thịnh con đây mới là đầu lòng. Chị con không bằng lòng cho con ngồi xuống đất, bởi vì ngồi như thế không có vẻ là người "đài các" ạ. ông cụ án và Hòa không hiểu ra sao cả, cùng cười. Nhưng Thịnh và ái thì lo sợ quá. Xưa nay, ai cũng bảo cụ án là nghiêm khắc, là dữ tợn. Thế mà Xương dám nói đùa với cụ. Hai thiếu nữ vội vàng nắm tay Xương ra hiệu cho Xương đừng nói nữa. Cụ án gần đi còn quay lại bảo:
- Chắc ông phán được tin các cô học giỏi thế thì phải vui lòng lắm.
Rồi cụ âu yếm nhìn đứa cháu mà lâu nay cụ vẫn thương thầm cho cảnh mồ côi cả cha lẫn mẹ... Hòa vừa đi vừa quay lại nhìn ba người con gái ở nhà trước cửa. Chàng định nói nhiều điều quá khi mới nhìn thấy họ. Nhưng không hiểu sao, chàng chỉ cười, không nói được điều gì. Có lẽ vì có ông ở đấy nên chàng không nói được. Nhất là đối với Xương thì Hòa lại càng muốn nói nhiều điều hơn nữa. Xương, người con gái vẫn thường đứng ở cửa sổ mà nhìn lên cửa sổ của chàng với một đôi mắt hiền từ đầy thiện cảm. Không hiểu sao, Hòa cho rằng trong bốn người con của bà Thông, chỉ có Xương là người hiểu được cảnh ngộ mình hơn cả. Hòa vẫn đinh ninh rằng những nỗi buồn rầu, đau khổ của mình nếu một ngày kia có phải nói ra với một người nào, thì người đó phải là Xương. Vậy mà hôm nay, gặp được dịp may mắn nhất để nói với Xương và hỏi han chị em Xương một vài câu gì đó, thì Hòa quên khuấy ngay đi. Và rồi Hòa đi thẳng với ông. Cả ngày hôm đó, chàng buồn như đã đánh mất một thứ gì quý giá trên đời, mà không có dịp tìm ra được nữa.
o0o
Trái lại, ở nhà bà Thông thì thực là một ngày đại hội. Bà Thông thấy các con mình ngoan thế, đã đi chợ từ sáng sớm. Bà nấu chè, xếp đầy hoa quả vào giỏ mây của các con. Thuần cũng dậy sớm và đã cắm đầy hoa vào các lọ độc bình. Cả nhà ăn tiệc mừng hai cô thi đỗ và một cô được lên lớp nhất. Riêng Thuần biết rằng mình chẳng bao giờ lên lớp hay thi đỗ gì được cả. Nhưng, tin mừng đến cũng làm cho cô gái ít tuổi nhất nhà thấy nao nao trong dạ. Nàng không thấy nảy ra sự ghen tị gì hay tức tối gì đối với chị em mình. Nàng chỉ thấy càng yêu thêm mọi người ở trong nhà. Và lại càng lo sợ rằng hạnh phúc đã đến nhà mình nhiều quá, nhiều quá sức mình mang nổi. Nhưng khi Thuần nghe ái và Thịnh thuật lại việc gặp cụ án và Hòa ở dọc đường, thì nàng mới cho đó là việc lạ lùng hết sức. Thuần bao giờ cũng vẫn là người sợ cụ án nhất nhà. Từ thuở bé, nàng đã nghe mọi người chung quanh thì thầm những sự dị kỳ về cụ án. Cụ án là một người dữ tợn. Cụ án là một người ác đức. Cụ án đã làm cho vợ chồng người con trai cụ phải đem nhau đi, và chết ở xứ xa. Cụ án không ưa gì đứa cháu trai của cụ. Thuần vẫn yên trí là một người như cụ án thì không ai dám tới gần. Vậy mà Xương đã dám trêu cụ án. Thuần nhìn chị bằng đôi mắt kính phục khác mọi ngày. Và nàng lại khám phá ra rằng người chị thứ hai của mình hễ gần ai, thì người ấy tức thì yêu thích. Xương đáng lẽ là đàn ông mới phải.
Nàng sống một cách dễ dàng. Không có sự gì là quan trọng đối với người con gái ấy. Thuần nghĩ thầm như vậy, và nàng cho rằng nếu trong gia đình của bốn chị em, giá Xương là con trai, thì mọi người không còn phải lo ngại gì hết nữa. ông Thông có thể đi Hà Giang hay đi xứ nào rất xa xôi trong suốt một đời người cũng được. Giữa lúc cả nhà đương ăn cơm vui vẻ, thì một đứa ở bên nhà cụ án cầm một mảnh giấy đưa sang. Cả nhà không hiểu ra sao, đều buông đũa ngồi im lặng. Xương chạy ra cửa, cầm lấy tờ giấy ở tay đứa ở nhà cụ án, và nàng đọc to lên cho mọi người nghe: Bà Phán, "ạng cụ đẻ ra ông Phán xưa kia là học trò ông cụ đẻ ra tôi. Đáng lẽ tôi cũng năng đi lại với những người quen thân mới phải. Nhưng đã bao lâu tôi buồn rầu vì chuyện nhà, nên không muốn đi đâu cả. "Ngày mai là ngày giỗ cậu thằng Hòa. Giá ông Phán ở nhà, thì thế nào cũng mời ông sang uống với tôi một chén rượu. Nhưng ông đi vắng thì bà cho phép các cô sang chơi một lát. Tôi đã sửa tiệc mừng cháu Hòa thi đỗ. Và tôi cũng muốn thưởng thêm các cô con gái đáng yêu và học giỏi của bà. Nghỉ hè này, tôi vẫn nhờ ông giáo Phúc dạy thêm cho cháu Hòa. Bà nên cho các con sang tôi học thêm cho mát mẻ. "Lòng tôi thành thực, bà thuận cho như thế thì vui vẻ lắm. Nhà tôi rộng rãi và rất neo người. Các cô sang học sẽ tha hồ chạy nhảy trong vườn. Nay kính.
Bức thư của cụ án đã làm cho hai nhà bỗng chốc trở nên thân mật. Và cả đến Thuần là người sợ cụ án nhất nhà, bây giờ cũng đã dám thỉnh thoảng mang quà sang biếu cụ. Khi thì bà Thông bảo Thuần nấu mấy bát chè, khi thì bà bắt các con làm vài thứ bánh mang sang cụ án. Mỗi lần nhận được quà là cụ án lại sai người nhà mang biếu lại bà Thông một gói chè hay một vài thứ hoa quả gì mà các người đi Hà Nội về thường mua cho cụ. Nhưng chỉ có Hòa là thấy mình sung sướng nhất. Đương là đứa trẻ mồ côi sống lặng lẽ trong một ngôi nhà rộng quá, bây giờ có bạn, Hòa mới nhận ra rằng người đời nếu không đoàn tụ, nếu không chia được cái vui cái khổ cùng nhau, thì những ngày tháng trở nên dài rỗng, nặng nề, vô vị. Gian phòng học âm u của Hòa bây giờ mở cửa suốt ngày, và suốt ngày vang lên những tiếng cười nói của mấy cô thiếu nữ. ông giáo Phúc là một người có họ xa với cụ án, hết sức luyện tập cho mọi người trong mấy tháng nghỉ hè.
Bởi vậy cả Hòa và Xương, ái, Thịnh đều tấn tới lạ lùng. Sự đó cũng nhờ Phúc là một ông giáo vui vẻ đương còn trẻ tuổi. Thầy trò cũng tương đắc như anh em một nhà nên cái không khí ở nhà cụ án thực là dễ chịu khác xưa. Những hôm nghỉ học, cả đoàn đã đem nhau đi chơi các vùng nhà quê gần tỉnh. Hay họ đi ra bờ sông Châu nhìn những mảng bèo nhật bản, những chiếc thuyền trôi lơ lửng theo dòng nước. Hôm nào ở nhà thì cả bọn lại ra ao sen câu cá, hái roi hay chạy nhảy trong vườn.
Cái vườn của cụ án không thiếu thức hoa quả gì, tha hồ cho mấy cô con gái bà Thông đùa nghịch leo trèo thỏa thích. Thuần tuy vẫn ở nhà với bà Thông và u ái, không theo học nữa, nhưng thỉnh thoảng cũng dự vào cuộc chơi đùa của chị em ở trong vườn nhà cụ án. Cụ án cũng biết rằng tính Thuần rút rát, nên cụ thường tránh đi chỗ khác mỗi lần thấy bóng Thuần ở nhà mình. Cụ biết rằng một cái nhà trật tự quá, một cái nhà mà người ông hay người cha nghiêm khắc quá, thì không bao giờ được nghe những tiếng cười của lũ trẻ. Thực là một sự lạ lùng! Những tiếng cười của những cô gái ở nhà trước cửa đã làm đổi tính được một người già khó tính như cụ án, và làm cho đôi má của Hòa hóa hồng hào. Cụ án mỗi lần nhìn cháu lại thấy mắt người con trai lóng lánh thêm lên. Dáng điệu của Hòa thành rắn rỏi, không phải là dáng điệu ẻo lả của một người ốm nữa. Cụ án thấy cháu mình thành thực sung sướng giữa thầy học và bạn hữu. Lòng cụ hơi thắt lại vì cảm động. Nhiều lần cụ tự hỏi có phải xưa kia mình đã bất công và độc ác đối với đứa cháu của mình chăng? Nhưng, một người già hơn sáu mươi tuổi rồi thì làm sao hiểu được tính tình một đứa con trai mười tám tuổi đầu? Vả lại, cảnh cụ cũng thật là bi đát. Hòa không hiểu rõ hết được sự thể ra sao, nhưng chàng đã đoán được từ bé rằng cái tình của ông -người đàn ông độc nhất ở đời mà mình có bổn phận phải yêu - đối với mình có một vẻ gì gượng gạo. Mỗi lần chàng nhìn vào mắt ông thì chàng nhận ra ngay điều đó. Còn cụ án mỗi lần nhìn vào mặt cháu lại nhớ đến nét mặt đứa con trai và nét mặt người đào hát, nhất là nét mặt đáng ghét của người đào hát.
Cụ thấy rằng Hòa tuy giống bố ở dáng người cao, vai rộng, cái cằm khỏe mạnh, cái trán cao, nhưng vành môi và miệng thì có vẻ mềm mại quá. Rõ ràng đó là cái miệng của người mẹ mà cụ yên trí là lẳng lơ mất nết. Đã vậy dáng điệu của Hòa lại không có vẻ đàn ông cứng cáp như cụ muốn. Cả dòng họ cụ, người đàn ông nào cũng hiên ngang khảng khái. Cụ không chịu được rằng giọt máu của cụ lại là giọt máu yếu đuối của một dòng giống hạ tiện pha vào. Thế là, trong bao nhiêu năm, ông cháu thành ra cách biệt, tuy cùng sống với nhau dưới một mái nhà. Người con trai tự nhiên thấy sợ ông, hễ lúc nào có mặt ông thì chàng câm lặng. Hòa trốn vào buồng học của mình có khi suốt một ngày. Sự sợ sệt đó càng làm cho cụ án bực mình. Cụ không hiểu nên làm thế nào để cho Hòa quen với cụ và dần dà yêu cụ được. Vì dẫu sao đó cũng là cháu cụ. Cụ biết rằng cụ vụng về, vì thế cụ lại càng tức tối. Cụ thấy Hòa ngày một buồn rầu, kém ăn, và không bao giờ có một tiếng nói to, một nụ cười. Ngờ đâu bỗng chốc mấy cô gái nhỏ ở nhà trước cửa đi vào nhà cụ, và họ làm thay đổi hết, như là phép nhiệm mầu. Tất cả gánh dĩ vãng nặng nề trên vai cụ án rơi đổ tức thì. Cụ săn sóc đều tất cả mọi người chung quanh. Cụ đã tìm thấy hạnh phúc được sống ở đời. Cụ mừng thầm rằng cháu cụ khỏe mạnh ra, và ham học, ham chơi hơn trước.
Mà thực vậy, mỗi lần ông giáo Phúc chấm bài ông cũng ngạc nhiên thấy Hòa rất chịu khó, rất cố gắng trong sự học. Hình như trong lòng người con trai đương tuổi lớn lên đang có một nguồn há vọng dồi dào, bồng bột. Nó như một ngọn suối nhỏ đã gặp được một dòng sông chảy mạnh để cùng tìm ra bể rộng. Và mỗi buổi chiều đi bên cạnh Xương trên bờ sông, Hòa cũng thường bảo với cô bạn thân mến của mình rằng:
- Hòa muốn chiếm hết cả các bằng ở trên đời này, Xương ạ. Hòa muốn học mãi để giúp ích cho đời. Bởi vì nhiều người khổ quá! Hòa muốn tất cả mọi người sẽ bằng lòng Hòa. Hòa sẽ học và sẽ yêu... tất cả mọi người. Trong lúc Hòa nói thế thì Xương nhìn người bạn trai của mình bằng đôi mắt kính phục. Mà Xương cũng tin rằng Hòa sẽ làm được như mình đã định. ánh sáng trong đôi mắt Hòa có một cái gì vừa cương quyết vừa dịu dàng. Xương nói:
- Hòa có ông Hòa giàu như thế thì học đến đâu mà chẳng được. Sau này Hòa sẽ đi ngoại quốc học thêm, bao giờ về thì mọi người sẽ được bằng lòng và sung sướng, vì thấy Hòa sung sướng. Hòa vội trả lời:
- Không phải thế đâu, Xương ạ. Nếu ông Hòa giàu mà Hòa không được gặp chị em Xương thì chưa chắc Hòa có thích học như bây giờ không kia đấy! Hình như đã lâu, Hòa vẫn coi gia đình chị em Xương như gia đình của mình rồi. Cả trước kia cũng vậy, những hôm đứng ở gác nhìn sang nhà Xương, được chứng kiến cái cảnh hòa thuận êm ái của nhà Xương, Hòa cũng thấy vui lòng và đỡ trơ trọi. Hòa biết rằng thế nào một ngày kia, Hòa cũng được dự một phần vui ở giữa cái gia đình ấy. Hòa sẽ có một địa vị trong lòng những người mà Hòa yêu mến. Và rồi mọi người cũng sẽ yêu Hòa như vậy. Chàng ngừng một lát nhìn Xương rồi nói tiếp:
- Ngày nay đã là sự thực, Hòa thấy vang trong lòng một nỗi vui mới mẻ, dịu dàng mỗi khi trông thấy Thịnh, hay Thuần, hoặc ái chạy quanh Hòa. Cũng như trước kia, Hòa đứng trên gác nhìn sang nhà Xương mà được nghe tiếng bà Thông ở trong nhà gọi đến tên mấy chị em Xương đương chơi đùa ở trong vườn. Những cái tên Xương, Thịnh, ái, Thuần, Hòa đã nhớ rõ như chính tên mình. Nó đã vang lên vui vẻ trong lòng Hòa từ ngày Hòa đến ở với ông. Rồi Hòa kể đến cái thuở bé của mình ở miền rừng. Những ngày đó đã xa xôi quá, Hòa chỉ còn nhớ lờ mờ như chuyện đã xảy ra trong mộng. Hình như cha mẹ Hòa yêu nhau lắm. Hai người thường dắt Hòa mỗi buổi mai đi hóng mát ở trên bờ một con sông chảy giữa hai hàng núi. Nước có khi nông trông thấy cả đáy rêu xanh và cuội trắng. Hai người thường nhặt những hòn cuội cho Hòa chơi.
Thế rồi hai người cùng đi mất, Hòa sống với một gia đình xa lạ. Hòa không được yêu chiều như trước nữa. Cho đến một ngày kia ông Hòa cho người đón Hòa về. Những chuyện đó đã làm cho chị em Xương cảm động, và vì thế họ càng thương người bạn trai của họ. Tình bạn hữu giữa mấy thiếu niên càng ngày càng thêm khăng khít. Và trong bức thư nào gửi đi Hà Giang cho ông Thông, bốn cô con gái cũng nói đến tên Hòa và cụ án. ông Thông thấy mình ở xa nhà, mà được cụ án để tâm giúp đỡ cho gia đình mình như vậy cũng rất lấy làm cảm kích. ông Thông càng vui lòng hơn khi thấy vợ con nhắc đến chuyện ông thân mình ngày xưa là học trò ông đẻ ra cụ án. ông Thông là người biết ăn ở lắm. Chuyện ân nghĩa trước kia, ông vẫn để tâm, chứ không phải là ông không biết. Ngặt vì ông thường thấy cụ án tỏ ra ghẻ lạnh và cao kỳ với tất cả mọi người hàng xóm, nên ông không muốn đi lại, sợ có kẻ không hiểu mình lại cho là ông cầu cạnh, làm quen với kẻ giàu sang quyền quý. ông nghèo nhưng bao giờ cũng rất giữ gìn. Bây giờ, thấy vợ con ca tụng cụ Án bằng những lời chân thành sốt sắng, ông cũng thấy hả lòng. Ông lại càng dặn vợ con ăn ở với cụ Án cho phải phép để đáp lại chỗ tốt của một ông già chỉ đáng thương mà không đáng trách.
Người trong tỉnh không mấy ai là không biết rằng bên nhà cụ án và bên bà Thông quý mến nhau, đi lại với nhau mật thiết, chỉ vì những người trẻ tuổi thân nhau. Thế nhưng cũng đã có nhiều kẻ rỗi thì giờ bàn tán, đặt để những điều tiếng xấu. Họ kêu bà Thông có những bốn cô con gái nhớn, bà nghĩ đến việc sau này của các cô sớm như vậy là hơn. Họ bảo nhà ông Thông cũng chẳng giàu có gì, mà bên cụ án thì chỉ có độc một người cháu trai để thừa hưởng gia tài của cụ. Một vài người đàn bà mỉa mai khen bà Thông biết lo liệu khôn ngoan. ở tỉnh nhỏ, không làm sao người ta ăn ở cho vừa lòng khắp mọi người được. Nhà nào cũng là cái bia cho dư luận. Bởi vì đời người phong lưu ở trong tỉnh nhỏ thường tẻ nhạt.
Phần đông người ta không biết làm thế nào để tiêu cho hết ngày giờ, nên người ta thường thích soi mói và để ý đến đời riêng của kẻ khác. Bà Thông cũng đã nhiều lần nghe u ái đi chợ về kể lại cho nghe như vậy. Vì có nhiều kẻ tò mò không nhịn được, họ phải hỏi ngay người ở cùng nhà với bà Thông cho rõ chuyện mới thỏa lòng. Nhưng u ái đã trả lời họ những câu mát mẻ để tỏ lòng khinh bỉ của người đầy tớ trung thành không chịu được người ngoài miệt thị chủ mình. Còn bà Thông, bà chỉ mỉm cười. Bà biết rằng nhà mình tuy nghèo thực nhưng lương thiện. Và các con mình tuy đương tuổi nhớn lên, nhưng lòng vẫn trắng trong. Bà chỉ nghĩ mừng cho cụ án đã đổi được tính tình xưa, nhờ thế đứa cháu trai của cụ mới trở nên khỏe mạnh, vui vẻ và chăm học. Bà Thông kính trọng cụ án như một người cha có tuổi, hơn thế nữa, như một người mà gia đình nhà chồng đã chịu ơn. Một đôi khi, nếu buổi chiều mát mẻ, cụ án cũng bảo cháu đưa sang nhà trước cửa. Bà Thông bảo các con pha nước, và chính bà thường thân hành đứng tiếp chuyện cụ và chuyên nước trà vào chén cụ. Cụ án cũng nhân dịp đó kể những chuyện ngày xưa, những kỷ niệm lúc thiếu thời, cho bà Thông và các con nghe. Nhưng không một lần nào cụ đả động đến việc người con trai của cụ và người đào hát. Tư đó, không ngày nào là Hòa và Xương không gặp mặt nhau. Hòa mỗi ngày lại tấn tới thêm lên một chút trong sự học. Bây giờ không cần ai nhắc nhở, Hòa cũng học hành ăn ngủ rất đều. Cụ án không thấy chàng thỉnh thoảng lại cáo ốm, vào buồng mình nằm hàng buổi như trước nữa. Và người thầy giáo của Hòa cũng vậy, cũng mỗi ngày lại ngạc nhiên thêm vì thấy cậu học trò mình thương mến như em không còn tỏ ra nhọc mệt, ngại ngùng trước những bài ra nhiều lúc khó khăn hóc hiểm.
Thầy giáo của Hòa là con trai một người thuộc hạ của cụ án, một kẻ tay chân người đồng hương của cụ trong khi cụ còn làm tri phủ ở một vùng xuôi. Chàng mất bố đã lâu, tuy đã đỗ bằng sư phạm nhưng vẫn chưa được bổ. Biết chàng cần phải kiếm tiền nuôi mẹ, vì thương tình người cũ của mình, cụ án nhắn chàng ở quê nhà lên kèm dạy cho Hòa. Nên Xương, Thịnh và ái vì vậy cũng thành ra học trò của chàng trong một vụ hè. Thầy giáo Phúc tuổi hơn học trò không mấy nên chẳng được ai gọi bằng "ông" cả. Mà Phúc cũng không cầu gì hơn thế. Tính tình chàng vui vẻ, rất hợp với bốn người trai gái mà chàng yêu quý ngay tự lúc đầu. Buổi học nào cũng có vẻ anh em thân mật làm cho mọi người cùng cố gắng. Những ngày hè trong sáng đi qua rất êm đềm. Khu vườn của cụ án ngày nào cũng vang những tiếng đọc sách, tiếng cười nói của bọn thiếu niên sung sướng. Buổi chiều cụ án cho phép ông giáo dẫn học trò mình đi ra bờ sông hóng mát. Người ta thường thấy Hòa đi bên cạnh Xương bàn chuyện lên Hà Nội học. Xương thường giễu Hòa gọi đó là "câu chuyện tương lai". Còn Phúc thì người ta nhận thấy rằng chàng săn sóc nhất là cô chị cả tên là Thịnh. Trong lúc học, trong lúc chơi, bao giờ Thịnh và Phúc cũng có vẻ quáến luyến nhau hơn cả. Có lẽ bởi vì Thịnh chỉ kém ông thầy của mình hai tuổi. Xương thì lúc nào cũng hình như không có gì thay đổi, dáng điệu vẫn nghịch ngợm như thường ngày. Thế nhưng Hòa biết rằng thiếu nữ vẫn có một sự gì giấu giếm mình. Hòa lấy làm bực tức một chút về chỗ đó. Đã lâu, chàng coi Xương như một người ruột thịt của mình, không có việc gì là chàng không nói với Xương. Vậy mà Xương tuy thân mật với chàng nhưng bao giờ chàng cũng có cảm tưởng là xa cách. Nhiều khi chàng thấy thiếu nữ đứng thờ thẫn một mình dưới gốc cây ở bờ ao, hay là Xương tuy vẫn nói chuyện với chàng, nhưng chàng biết là Xương nghĩ đâu vào chỗ khác. ở gác nhà Xương có một gian buồng xép dùng làm chỗ chứa đồ đạc cũ. Xương thường thích ngồi trong đó một mình hàng giờ để lúc đi ra ngoài ánh sáng thì mắt long lanh và má đỏ bừng lên như người sốt rét. Mấy chị em đã hiểu tính Xương thường "khỉ" thế, nên chẳng ai lấy làm lạ cả.
Duy chỉ có Hòa là sửng sốt và lo lắng mỗi lần thấy mặt Xương biến đổi như một phong cảnh vừa qua khỏi cơn giông tố. Hòa để tâm rình. Và chẳng bao lâu chàng thỏa nguyện. Cái bí mật của Xương không có gì là bí mật nữa. Xương làm văn giấu mọi người. Thiếu nữ thường ngồi hàng giờ trên gác xép của nhà mình, chính là để viết tiểu thuyết gửi đăng một tờ báo nhi đồng trên Hà Nội. Hôm đó, Xương đi ra nhà dây thép để gửi bài, thì Hòa nấp ở bên một gốc cây chạy xồ ra giật lấy. Xương giật nẩy mình, nhưng lúc biết là Hòa thì nàng giận lắm.

- Hòa! Giả ngay đây! Tôi không bằng lòng Hòa chơi thế. Hòa thấy rằng Xương giận thực. Chàng nhìn qua cái phong bì rồi đưa trả. Lòng đầy căm tức, chàng nói dỗi:

- Đây, mới đùa thế mà đã cáu. Tôi cứ tưởng là Xương không bao giờ giấu tôi một cái gì. Sự thực thì Xương và Hòa đã hẹn nhau là không được giấu nhau một sự gì. Nhưng Xương cũng cứ trả lời rất ích kỷ:

- Nhưng việc này thì khác. Tôi không thể cho Hòa biết được. Hòa mặt buồn thiu, lủi thủi quay đi. Chàng lẩm bẩm:

- Đàn bà chỉ được cái nuốt lời là giỏi. Xương thấy hối. Thiếu nữ vội chạy theo Hòa và nắm vai người bạn lại. Nàng cúi đầu đưa cái phong bì ra cho Hòa đọc, và giảng nghĩa:

- Tôi sở dĩ giấu mọi người là vì tôi đương tập viết, sợ Hòa lại cười tôi. Nhưng ở trên Hà Nội, người chủ bút đã khuyến khích tôi và giục viết... Hòa phá ra cười. Chàng gọi bạn gái của mình là "nữ sĩ". Rồi chàng lại giật phăng cái phong bì ở tay Xương:

- Để tôi đi bỏ vào thùng thư cho! Như thế, tôi cũng được hân hạnh lây một chút. Chàng nhìn Xương bằng con mắt ngạc nhiên mừng rỡ của người con trai mới tìm ra ở bạn thiết của mình một cái tài kín đáo. Chàng không phải nghi ngờ gì nữa. Xương thực xứng đáng là bạn chàng. Đây là một thiếu nữ kỳ quặc, nhưng không phải là không đáng phục. Xương không giống một người nào trong mấy chị em nhà. Không hiểu sao Hòa bỗng thấy mình kiêu hãnh vì Xương. Chàng nhìn kỹ lại người bạn gái, và lòng chàng đầy hạnh phúc, đầy há vọng. Hình như chàng vừa tìm ra một người mới lạ trong bạn cũ của mình. Hòa nói:
- Cũng may là Xương cho tôi biết rõ chuyện này. Nếu không tôi đã giận Xương rồi, và tôi không bao giờ kể cho Xương biết một câu chuyện lý thú mà Xương cần biết. Xương tươi cười đứng sán lại Hòa có vẻ tò mò:

- Chuyện gì thế? Hòa kể ngay đi không tôi sốt ruột. Kể ngay đi! Kể ngay đi! Hòa nhìn hai hàng cây lá xanh rờn mọc ở hai bên đường, lòng hớn hở. Chàng nói ngập ngừng:

- Tôi vừa bắt gặp anh Phúc và chị Thịnh ở trong vườn, lúc tôi chạy theo Xương đến chỗ này. Xương nở một nụ cười chân thực. Nàng sốt ruột:

- Họ làm gì thế?
- Chị Thịnh đưa cho anh giáo một cành hoa hồng trắng. Và anh giáo nói rằng anh ấy sẽ giữ suốt đời... Mặt Xương đương tươi cười bỗng trở nên cau có. Hòa nhìn Xương lo lắng:
- Xương làm sao thế?
- Làm sao? Thế là không tốt chứ làm sao? Tôi rất ghét những chuyện không đứng đắn như vậy. Thực là xấu hổ! Hòa rất đỗi ngạc nhiên. Chàng thấy đôi môi của Xương hơi run tỏ rằng thiếu nữ cho việc đó là quan hệ. Chàng không hiểu. Nhưng Xương thì sực nhớ ra rằng ít lâu nay chị mình đã có cái gì thay đổi thực. Xương nhận thấy rằng ít lâu nay Thịnh có vẻ làm dáng nhiều hơn trước. Thịnh luôn hỏi khắp mọi người trong nhà xem tóc mình chải có đẹp không, hay ăn mặc có vừa không? Thịnh đi qua cái gương là thể nào cũng phải dừng lại ngắm mình một chút. Có lúc thì Thịnh vui quá, có lúc lại buồn rầu quá... Và có một đêm, Xương thấy Thịnh nói mê lảm nhảm và cười một mình trong giấc ngủ. Nhưng Xương không ngờ cái tên người đàn ông mà Thịnh thường nhắc tới trong giấc mộng thiếu nữ thanh tân lại tên là Phúc. Nàng giậm chân như nói một mình:
- Không thể như thế được! Làm sao chị Thịnh lại phải yêu một người nào khác chị em và bố mẹ!... Thịnh không sung sướng giữa chúng tôi? Tại sao Phúc lại làm ạiêu lòng Thịnh được? Trước kia, có việc gì Thịnh cũng nói với tôi. Bây giờ Thịnh lại có chuyện riêng tây. Thịnh đã thay đổi lúc nào rồi? Cái nhà anh giáo Phúc kia thực đáng ghét... Có lẽ hạnh phúc của chúng tôi sẽ do bàn tay anh phá vỡ... Hòa nghe vậy thì tủm tỉm và cho Xương rất đáng buồn cười. Chàng quàng tay Xương âu yếm đáp:
- Ồ có gì là lạ? Trái lại lời Xương nói... một ngày kia đến lượt Xương, rồi Xương sẽ hiểu... Xương giật tay ra mà chạy. Hòa tức thì đuổi theo ngay. Hai người chạy trên đường như hai đứa trẻ. Lúc đó không còn ai nghĩ đến chuyện nghiêm trang nữa. Hòa đương đuổi theo một cô bạn xưa nay vẫn chẳng chịu kém mình trong một cuộc chơi đùa nào ở vườn nhà. Hòa không sao đuổi kịp Xương, bởi vì Xương nhẹ nhõm hơn. Vả khi bắt đầu chạy được một quãng thì Xương đã bỏ dép ra cầm ở tay rồi. Hai người tới gần nhà đã thấy Thịnh đương tiễn Phúc ra đường. Tay Phúc còn cầm cành hoa hồng trắng, và chàng có vẻ dùng dằng chưa nỡ dứt ra về. Xương bỗng sa sầm mặt lại, khi trông thấy Thịnh. Nàng nhớ lại tất cả chuyện vừa qua. Sự tức giận ban nãy vùng nổi dậy. Nàng chạy vào quãng giữa Phúc và Thịnh như để chia rẽ hai người ra. Rồi nàng kéo tay Thịnh rất mạnh vào trong cổng.
Nhưng khi cánh cửa cổng ngoài đã khép lại rồi, thì Thịnh òa lên khóc, và xỉa xói Xương như chưa bao giờ thấy thế. Thịnh vừa tức vừa tủi thẹn, nên về đến nhà nàng liền trút tất cả những câu nặng nền cố nén ra ngoài. Mắt Thịnh đỏ hoe và đầy lệ. Mặt nàng xanh xám, tay nàng run lên khiến Xương phát sợ. Xương không ngờ rằng chị mình thường nhật dịu dàng, mà lúc này biến đổi ra đến thế. Nàng chợt hiểu rằng giữa phút này, Thịnh có thể thù ghét được mình. Thiếu nữ không nói lại được câu gì. Nàng cũng òa lên khóc như Thịnh, và, chạy tuốt lên căn gác xép của mình, nàng gục đầu vào tay mà nức nở rất lâu. Đó là lần đầu Xương thấy một đám mây đen đóng trên hạnh phúc của mình... Thịnh bây giờ đã có những mộng riêng nàng, những há vọng khác, một tình yêu khác, ngoài tình quyến luyến gia đình... Một ngày kia Thịnh sẽ rời bỏ hết để ra đi... Rồi dần dần mỗi chị em trong nhà cũng ra đi như vậy. Gian nhà sẽ trống trải chẳng còn ai. Cái tổ chung của mọi người có lẽ rồi cũng sẽ về tay khác. Gian nhà thân yêu sẽ chứng kiến nhiều sự vui buồn khác, không phải sự vui buồn của nhà Xương. Giữa cái phút chua chát trong đó mầm phân lá đương nảy nở, Xương đã cảm thấu được hết nỗi thê lương của lòng u hoài dĩ vãng mà tương lai sẽ lấp đầy cả cuộc đời nàng. Thu mình trong gian gác nhỏ, Xương nhặt nhạnh từng tiếng động, từng hơi thở, từng mùi gỗ mục, như muốn chôn tất cả vào một góc linh hồn, để sau này có thể nhớ lại mỗi lần nghĩ tới. Nàng nghe thấy như từ chốn xa vọng lại, tất cả tiếng cười giọng nói của mọi người yêu quý ở gia đình.
Những tiếng đó, sau này từ nơi dĩ vãng sâu thăm thẳm sẽ còn trở lại tỉ tê bên tai người thiếu nữ chiều nay, nhẹ như những bước đi trên nhung dạ, nhẹ như tiếng nói của những người đã khuất. Tất cả những cái gì sau này có thể trở nên cho nàng là an ủi, là cay đắng, Xương đều thấu rõ ngay tự lúc này, một cách vô cùng thấm thía... Hình như Xương đang cầm trong tay mình một kho báu sắp bị người ta chiếm đoạt: những giờ khắc tưng bừng của tuổi hoa niên, những ngày đầy hạnh phúc của cuộc đời êm lặng mà rồi đây nàng sẽ cố tìm lại, nhưng chỉ thấy hiện ra khoảnh khắc trong tưởng nhớ. Bởi vì, dòng nước chảy qua rồi không trở về nguồn cũ nữa, ta giơ tay hứng, chỉ thấy nước lọt qua kẽ tay thôi. Và lúc ta rút tay về, thì tay ta giá lạnh... Xương khóc suốt cả buổi chiều hôm đó, một buổi chiều mùa hạ đã tàn. Nước mắt chảy ra được rất nhiều cũng khiến lòng nàng dìu dịu. Xương nghe có tiếng Thuần và ái gọi nàng ở dưới hiên nhà. Nàng lau mặt, lững thững bước xuống thang trong tâm đã rắp chịu theo số mệnh.
Vào một buổi sáng đầu tháng bảy, u ái đương nấu ăn ở dưới bếp thì nghe có tiếng gọi ở cổng vườn. Đó là người nhà dây thép. U ái mang một bức điện tín màu xanh đi tìm bà Thông. Thịnh, Xương, Thuần, ái đều xúm cả lại quanh mẹ. Trong gia đình bà Thông, chưa bao giờ người ta làm quen với cái lối báo tin này. Bởi vậy người nào cũng hồi hộp, và thầm đoán là có việc chẳng lành. Xương được bà Thông giao cho tờ giấy và được mở ra đọc trước. Hình như cả nhà đều cho Xương là rắn rỏi hơn tất cả, nên hễ động có việc gì quan trọng là mọi người nghĩ đến nàng trước hết. Quả nhiên, dây thép báo cho cả nhà một tin dữ dội: ông Thông ốm nặng ở Hà Giang, và ngỏ ý muốn vợ lên với mình, nhưng đừng làm cho con trẻ sợ. Bà Thông tái mặt đi. Bà hiểu rằng chồng mình ốm nặng hơn lời nói trong dây thép. Chỉ vì ông vốn thương con... Bốn cô thiếu nữ ôm nhau khóc, làm cho u ái cũng phải chảy nước mắt lây. Thực là một cảnh tượng não lòng. Người ốm thì ở xa xôi quá.
Lúc này đáng lẽ là lúc cần phải có vợ con ở bên mình, thì ông Thông chỉ có một đứa ở nhà quê thật thà như đếm. Thực là một tiếng sét đánh vào giữa một buổi sáng nắng vàng rực rỡ. Nhưng rồi mọi người đều phải nghĩ đến sự thu xếp cho bà Thông lên đường. Xương liền thu vén tất cả tiền nong trong nhà lại. Xương vốn là một thiếu nữ khôn ngoan sớm, nên nàng chạy sang nhà cô ngay để “cầu cứu” thêm một ít tiền. Thiếu nữ cho rằng lúc này chính là lúc không nên câu nệ, bởi vì ai mà chẳng động lòng. Và cô tuy làm ra mặt ác, nhưng cũng nhiều lúc tỏ ra tha thiết đến gia đình của em và các cháu. Lúc này Xương chỉ nghĩ đến cha nằm yếu đuối, trơ trọi ở một miền rừng núi. Bà Cả cho đó là một dịp để mình mắng nhiếc ông Thông, và nói cạnh nói khóe bà Thông, nên vừa thấy Xương kể lể xong là bà lườm cháu:
- Gớm, thảo nào hôm nay mới thấy cô tự dẫn đến nhà tôi. Mẹ con cô chỉ được cái tiêu tiền là giỏi. Bố cô thì cũng thế, cũng đần độn chẳng kém gì! Lúc lành mạnh thì không lo để dành để dụm. Tôi xem rồi các cô cũng khó lấy chồng cho mà xem. Nhà nghèo thế, ai người ta dại gì mà hỏi đến!
Xương tức cô đến nghẹn họng, nhưng nàng chỉ tím mặt đứng lỳ ra đấy thi gan, nên lúc về nàng chỉ được bà Cả đưa cho có chục bạc. Nàng chảy nước mắt, định giả lại cô, nhưng nghĩ đến ông Thông, nàng lại phải bỏ tiền vào túi. Nếu phải Thịnh hay bà Thông thì dù túng thiếu đến đâu cũng không ai chịu nhẫn đến thế rồi. Về đến nhà, mọi người đều vây lấy nàng để hỏi, nhưng Xương chỉ bỏ nắm giấy bạc ra, mà tay nàng thì run lên. Thiếu nữ không muốn khóc, khi tất cả mọi người cần phải tĩnh tâm. Cụ án được tin cũng chạy sang ngay, cụ bảo người nhà cầm sang đưa bà Thông một ít quế tốt và một vò rượu thuốc bổ. Cụ hết lời an ủi bà Thông nói rằng ông Thông chắc chỉ sốt xoàng thôi. Cụ lại sai ông giáo Phúc đi theo bà Thông đến Hà Giang. Cụ dặn dò Phúc phải săn sóc, giúp đỡ bà Thông mọi việc lúc dọc đường, và khi ở lại Hà Giang nếu có việc gì hệ trọng phải đánh giấy cho cụ ngay tức khắc. Thế là cả nhà đều được yên lòng chút đỉnh. Nhất là Thịnh, mỗi lúc nghĩ đến rằng mẹ mình sẽ có Phúc ở cạnh trong khi đường sá, thì nàng lại cảm động và cám ơn Phúc quá. Trong trí nàng, đường đi lên đến tận Hà Giang thì nguy hiểm khó khăn không biết thế nào mà kể. Nhưng nàng tin đã có Phúc cùng đi thì không còn việc gì đáng lo ngại nữa.
\*
\*         \*
Một tuần sau đã có thư của Phúc ở Hà Giang gửi về. Bệnh tình ông Thông không có gì đáng sợ như người ta tưởng. ông chỉ sốt nặng mấy hôm đầu, nhưng từ hôm có bà Thông và Phúc thì ông vui vẻ thêm lên, và ăn uống được chăm nom hơn, nên chẳng mấy nỗi mà ông bình phục. Nhưng dù thế nào bà Thông cũng phải ở lại Hà Giang ít lâu đến khi chồng thực khỏe mới về. Việc nhà bà cậy ở u ái cả. Bà lại không quên dặn dò Xương nhiều chuyện về sự trông nom cho mọi việc đâu vào đấy, như khi bà có mặt ở nhà. Bà Thông thuộc về hạng những người đàn bà hễ phải xa nhà thì băn khoăn, lo lắng về đủ mọi sự. Việc đó thì không phải dặn, tự Xương cũng hiểu rồi. Nàng giúp đỡ u ái nấu nướng, giặt giũ hay lau quét trong nhà ngoài vườn sạch sẽ như khi có mẹ ở nhà. Mọi người không thấy thiếu thốn sự gì, ngoài cái bóng hiền từ của bà Thông. Nhưng, tai họa thường không đến một lần trong một gia đình. Một buổi chiều Thuần theo u ái đi thăm một người bà con nghèo ở ngoại ô về thì người ta thấy mặt nàng đỏ rừ lên, và trán hâm hấp sốt.
Thiếu nữ không nói với một ai, chạy vào chỗ chân thang gác, nằm trên chiếc ghế mây dài thường bỏ không ở đấy. Thuở nhỏ, mỗi khi có người khách lạ nào làm cho cô thiếu nữ rút rát phải sợ, thiếu nữ thường chạy vào đấy trốn. Linh tính của Thuần hình như đã báo trước cho nàng biết rằng một người khách nguy hiểm đã đến nơi ngưỡng cửa gia đình. Người ta đã thấy cái bóng hãi hùng của hắn làm giá lạnh bầu không khí trong gian nhà cổ kính lâu nay chỉ biết có những ngày đầm ấm. Trên giường bệnh, Thuần nằm thở mệt nhọc. Thiếu nữ đương lên cơn sốt rét. Có lẽ nàng đã lây bệnh thương hàn của một đứa bé con trong mấy lần đi chơi với u ái. Thuần xưa nay vẫn yêu quí trẻ con nên thường hay gần chúng. Ban đầu Xương không dám viết thư cho bà Thông biết, sợ bà lại thêm sốt ruột trong lúc ông Thông chưa khỏe hẳn. Nhưng, một hôm bệnh tình Thuần xem chừng nguy kịch quá, ông đốc nhà thương trong tỉnh quen cụ án bảo với Xương rằng nên nhắn cho bà trở về ngay. Đến lúc đó cả nhà mới hiểu rằng tính mệnh Thuần chỉ còn như treo sợi tóc, Xương, Thịnh cùng khiếp đảm... Hai chị em đã hiểu ông đốc nói thế là thế nào rồi. Nếu vậy, sự chờ đợi lại càng làm cho người ta thêm đau đớn. Trên giường bệnh, Thuần thở nặng nề hơn, và lắm lúc mê man... Gương mặt xinh xắn của nàng đỏ rực như da một quả cam nhiều nắng, và mồ hôi vã ra thấm ướt tóc nàng dính chặt vào hai bên thái dương nhơm nhớp như mồ hôi người sắp chết, đến nỗi người ta sợ không biết rồi nàng có chống lại với bệnh mình được lâu chăng? Giời đất hình như cũng lại phụ họa vào cái bất hạnh của một gia đình mà đổ mưa xuống như là trút nước. Cây cối trong vườn tơi bời rũ rượi. Cả một sự ngao ngán tiêu điều khóc lên ở tiếng mưa rơi, nước chảy. Lòng mấy chị em như xé. U ái và mọi người đều suốt ngày chầu chực quanh giường Thuần.
Thiếu nữ ngày thường vẫn hiền lành ngoan nết nhất nhà nên giờ đau yếu, ai cũng đem lòng thương xót. Đau thương tuy vậy càng làm cho mấy chị em sát lại nhau, âu yếm nhau còn hơn trong những ngày đầy hạnh phúc. Một mình Xương vẫn sáng suốt. Trong khi chờ đợi mẹ về, nàng đã không rời em một lúc nào. Nhưng thấy Thuần càng ngày càng ẻo lả thì lòng thiếu nữ cũng không còn vững nữa. Nàng chạy vào cái xó gác của mình ôm mặt khóc. Thuần bao giờ cũng được nàng yêu dấu nhất nhà. Gian gác âm u buồn lạnh. Buổi chiều xuống chầm chậm, ngoài vườn mưa gió tả tơi. Xương ngồi trên nắp một cái hòm quần áo cũ nhìn trời đất, và đó là lần dầu nàng cảm thấy sự thống khổ ở dời. Xương úp mặt vào hai bàn tay mà khóc im lặng một mình. Giờ phút qua, Xương vẫn không nhúc nhích. Hình như cuộc đời nàng ngừng lại, nàng không biết là mình sống nữa. Trong óc nàng chỉ có một câu cầu nguyện:
- Lạy trời Lạy phật, để cho em Thuần tôi sống! Để cho mẹ tôi về kịp! Giữa lúc đó thì Hòa bước lên gác tìm Xương. Hòa thấy gian gác tối mà có tiếng nức nở của Xương đâu đó thì ngừng lại. Mưa rơi đều đều trên mái ngói, và trên cây lá bên ngoài. Chàng cất tiếng gọi:
- Xương! Xương việc gì mà phải khóc? Rồi Thuần sẽ khỏi mà... Xương không nói lại. Nhưng nàng đã nhận ra tiếng bạn. Nàng đứng lên. ánh đèn tỏa chung quanh một màu vàng dịu. Hòa nhìn Xương và bảo:
- Có lẽ tàu đêm nay về là bà Thông đã có ở đây rồi. Xương đừng lo gì cả. Xương đáp sẽ:
- Tôi chỉ sợ mẹ tôi không về kịp Hòa ạ. Không hiểu sao tôi lo quá! Rồi nàng lại ngồi ở chỗ cũ mà khóc. Hòa động lòng đi lại bên nàng. Chàng cầm lấy tay nàng bắt đứng lên mà nói:
- Không hề gì đâu Xương ạ, dẫu sao đã có Hòa ở gần Xương. Xương thấy yếu đuối mặc cho Hòa kéo dậy. Hai thiếu niên đứng sát nhau nhìn ra ngoài trời đen tối.
- Đêm nay ông tôi bảo tôi phải đi ra đón bà Thông ở ngoài ga. Tôi sẽ bảo thằng xe bên nhà tôi đánh xe đi đón. Thể nào mẹ Xương cũng về chuyến tàu này. Xương bỗng thấy ấm áp trong lòng. Bà Thông về, thế là đủ cho nàng há vọng. Hình như bà Thông về được thì bà sẽ đuổi xua được hết lo phiền bất hạnh ở trong nhà. Xương nghĩ vậy và thấy ngực nhẹ hẳn đi khiến mình dễ thở. Và thế là lòng tin trở lại với người thiếu nữ. Nàng cảm động reo lên:
- Ồ Hòa, thực chứ Hòa? Hòa nắm chặt lấy tay người bạn gái trong tay mình. Tóc Xương có một mùi thơm của cây cỏ. Trong ánh đèn dầu, mặt Xương có những nét lạ lùng, cảm động, và ý nghĩa. Đột nhiên, Hòa không nhận ra được người bạn gái vẫn thường đuổi nhau với mình ở trong vườn nữa. Một mối cảm dịu dàng đến với lòng chàng. Lần đầu, Xương hiện ra trước mắt chàng với cái vẻ dịu dàng của người thiếu nữ. Ngày thường Xương cũng chỉ như một người bạn trai nghịch ngợm của chàng thôi. Nhưng lúc này đứng cạnh Xương, Hòa mới thấy nàng hoàn toàn con gái. Bỗng Xương rút tay ra và cầm đèn đi xuống gác:

- Thôi Hòa về sửa Soạn để ra ga đi! Tôi đi lấy thuốc cho Thuần. Có lẽ Thuần ngủ được một lúc lâu rồi đấy nhỉ?

**Thanh Châu**

Bóng dáng xưa

**Chương 4**

Lúc Hòa ở ga về với bà Thông và Phúc, thì cả ba người cùng ngạc nhiên, thấy mấy chị em Xương và u ái đương xúm xít quanh giường Thuần mà nói chuyện rì rầm. Hòa đi khỏi thì người ta liền thấy một sự rất lạ kỳ. Thuần vật vã một hồi trên gối hình như đau đớn lắm rồi bỗng lăn ra ngủ như một người thiếp dần đi. Cả nhà đã hoảng hồn khóc ầm lên. Nhưng, thế là cơn sốt đi rồi! Nhiều khi có sự bất ngờ như vậy. Và thế là Thuần thoát khỏi tay tử thần. Bây giờ Thuần ngủ, một giấc ngủ yên lành, lại sức. Thuần đã thoát khỏi tử thần. Mà bà Thông cũng đã về. Không còn lo sợ điều gì nữa. Người khách nguy hiểm và tàn ác đến thăm cái gia đình nhỏ mọn của nhà Xương đã bị đuổi ra khỏi cửa rồi. Cái bóng dáng, cái bàn tay của người mẹ đã như bàn tay mầu nhiệm của người phù thủy xua đuổi nổi tà ma. Xương đột nhiên được nếm biết một cuộc đời mới lạ lấy làm sửng sốt. Sau những ngày lạnh nhạt sống trong hạnh phúc hiền lành, thiếu nữ bỗng làm quen với một cuộc đời mới có lẫn nước mắt và nụ cười. Chỉ trong khoảng vài ngày, vài giờ đã qua, tâm hồn trẻ thơ của nàng đã già đi nhiều lắm. Chẳng khác chi một trái cây nhiều lúc cũng phải cần đến nắng gió và sương mưa mới chín được hoàn toàn. Cô thiếu nữ trước kia đã biến vào trong dĩ vãng với những cái áo có vết mực, cái quần rách vì móc phải gai, những đôi guốc đứt quai, những cuốn truyện khờ khạo, những vẻ nghịch ngợm hồn nhiên. Xương thấy rằng mình đã trở nên một kẻ đàn bà... người đàn bà với những sự lo lắng, băn khoăn, với những tính tình phản trái, với quả tim dễ động, với những yếu đuối và sức đảm đang cứ nảy nở dần khi đụng chạm với đời.

Bên kia giường của Thuần là mẹ nàng, là Thịnh, là ái, là u ái, là Hòa và Phúc. Xương nhìn nét mặt hân hoan của mọi người, lòng nàng xao động. Nhưng thấy Hòa nhìn nàng âu yếm mỉm cười nàng lại thấy trong lòng êm ả.
Ba năm sau, Thịnh lấy Phúc, thầy học cũ. Việc đó không phải là dễ như người ta tưởng. Sau trận ốm của Thuần, Xương lại càng thấy cái hạnh phúc yêu quý của gia đình mình là mỏng manh. Xương đã cố hết sức giữ cho Thịnh và Phúc khỏi yêu nhau, Xương đã cố làm cho Thịnh thoát khỏi tay người đàn ông xa lạ đến chia rẽ chị em nhà. Nhưng vô hiệu. Xương không đủ sức thắng. Thịnh bao giờ cũng yêu mến gia đình, và coi đó là cái tổ êm vui nhất đời người, nhưng, vốn là một người con gái khôn ngoan và thiết thực, nàng nghĩ rằng cái tình yêu của Thịnh đối với Phúc không có gì là đáng sợ, không có gì đáng làm phiền lòng cha mẹ, chị em. Thịnh chỉ vâng theo cái luật tự nhiên của trời đất. Nàng đã là thiếu nữ, nàng đã là chị, nàng sẽ thành vợ, và bao giờ có con, nàng sẽ thành một người mẹ, như mẹ nàng. Có gì là trái ngược?
Thế là lâu dần, Xương cũng phải cho là Thịnh có lý hơn mình. Lòng ghen tuông của nàng đối với mối tình tha thiết của chị cũng nhạt dần. Và rồi chẳng mấy chốc mà Xương hiểu rõ được người chị cả. Với lại, Xương cũng không còn là một người con gái nhỏ dại như xưa nữa. Cuộc đời đã mỗi ngày đem lại cho nàng một bài học từng trải và kinh nghiệm. Không muốn trở nên kẻ thù của Thịnh và Phúc, người đàn ông đã chiếm được lòng yêu của chị mình, Xương lại trở nên "đồng đảng" của hai người để bênh vực hai người mỗi khi có chuyện lôi thôi với bà cô. Bởi vì, người ta đã đoán ra, cả phố và gần cả tỉnh, không mấy người là không để ý đến Thịnh, cô con gái lớn nhất của bà Thông, và người thầy giáo bên nhà cụ án. Một vài người đã nói đến tai bà Cả. Và bà Cả cho đó là một điều không thể tha thứ được. Nhà ông Thông, vì vợ con vụng dại nên nghèo, nhưng Thịnh, cháu bà, không có thể lấy một người không danh giá, không tiền của như giáo Phúc được. Cái chức giáo học ở một tư gia đối với bà cô ác nghiệt, chỉ là một cách để "kiếm cơm" tạm bợ thôi. Bà Cả xưa nay vẫn cho rằng Thịnh nhan sắc hơn tất cả nhà, thì ít ra cũng có thể làm dâu một nhà giàu có và danh tiếng nào trong tỉnh để ý tới. Mà nếu vợ chồng ông Thông nghèo, không lo được việc cưới xin cho chu đáo, thì đã có bà ở đấy. Bà sẽ giúp tiền cho cháu gái làm vốn khi xuất giá. Bà sẽ lo liệu hết. Nhưng, nếu đã lấy anh chàng giáo khổ này thì mặc kệ.
Nhà ông Thông còn những ba cô con gái phải gả chồng, không phải là ít ỏi gì. Nếu đứa đầu không lấy được nơi khá giả, thì những đứa sau này thành ra khó lọt. Bà Cả rất lấy làm bực tức. Bà không hiểu sao em mình lại dung túng cho con gái đến như vậy được. Và không hiểu ông Thông có biết gì đến những lời đồn trong tỉnh rồi không? Một buổi trưa, bà nhất định đến để hỏi cho ra chuyện, bởi vì bà nghĩ dù sao mình cũng là chị ông Thông, dù sao mình cũng có một chút quyền hành ở trong gia đình của em mình. Hôm đó ông Thông đương nằm nghỉ ở trên gác. Từ buổi xin về hưu sớm vì sức yếu, ông vẫn ở nhà. Thường thường ông chỉ nằm xem sách ở trên gác một mình. Thịnh ra mở cửa cho cô. Nhìn vẻ mặt người cô hôm đó, nàng đã hiểu là cô mình định đến để làm gì rồi. Bởi thế khi bà Cả hỏi đến ông Thông, thì Thịnh nói ngay là ông Thông đi vắng. Nhưng bà cô nào có tha đâu. Bà thấy chỉ có một mình Thịnh ở trong nhà, thì bà bỗng lại nhớ ngay đến những lời đồn đại về cô cháu gái. Thế là bà phát cáu. Bà không muốn trở về mà chưa nói được câu gì, nên bà nói thẳng ngay với Thịnh:
- Này, tôi hỏi, thế ra bây giờ cô định bêu xấu cả họ hàng, và cô đi chơi ngoài đường với một người đàn ông có phải không? Con gái đời bây giờ thực là hư hỏng quá! Thịnh đỏ mặt lên hỏi lại:
- Thưa cô, cô muốn nói gì con không hiểu.
- Tôi muốn nói gì, cô không hiểu? Vậy chứ cô đi chơi với ai ở ngoài đường để cho thiên hạ người ta bàn tán, cô có hiểu không?
- Cô định nói đến ông giáo Phúc?
- Hả, ông giáo Phúc... Bố mẹ cô thực là quý hóa! Ai đời lại để cho con gái như vậy bao giờ? ông giáo Phúc hay là một anh khố rách? Cô phải biết là bổn phận cô phải giữ gìn, đứng đắn. Và mặt mũi cô như vậy, thì có thể chọn được nơi sang trọng hơn nhiều.
- Bổn phận?
- Ừ, bổn phận cô là phải làm đẹp mặt đẹp mày cho họ hàng một tý thì hơn. Tôi cũng định cho cô ít tiền làm vốn bao giờ cô lấy chồng. Nhưng đã thế thì đừng hòng. Không có một xu nào cô ạ. Mặt Thịnh đương đỏ bừng, bỗng trở nên tái mét. Môi nàng run lên, mắt nàng sáng quắc:
- Thưa cô, bao giờ cô cũng nói đến tiền của cô. Nhưng dẫu anh Phúc là một thằng khố rách, dẫu chúng tôi là những kẻ không danh giá, chúng tôi cũng cứ lấy nhau, và không bao giờ cần đến tiền của cô cho mới sung sướng được. Xin cô hiểu thế. Và xin cô cũng đừng khuyên bảo chúng tôi vô ích! Bà Cả đứng nghẹn ngào như tắc thở. Bà không ngờ Thịnh ngày thường lễ phép là thế, mà bây giờ bỗng nhiên đổ đốn thế. Nhưng Thịnh nói dồn luôn:
- Anh Phúc là một người lương thiện, là một người tốt bụng. Anh ấy không xui giục tôi và cũng không bắt buộc tôi. Anh ấy đối với tôi là một người bạn quý mà tôi chịu nhiều ơn, vì anh biết giúp đỡ tận tâm người khác trong lúc cần phải giúp. Cô xem vậy thì thiên hạ có nói gì cũng vô ích. Vì thưa cô, tôi biết là tôi yêu anh ấy, và anh ấy cũng yêu tôi thành thực. Tôi không bao giờ lấy một người nào khác người tôi đã chọn. Bà Cả định nổi giận và mắng nàng một chập, nhưng nàng lại nói luôn ngay:
- Bây giờ thì xin cô trở lại nhà nằm nghỉ cho khỏe, để mặc xác người khác lo liệu lấy đời mình. Như vậy còn hơn là cô làm ầm lên vô ích! Bà Cả uất người lên, vội vã đi về và thề sẽ không bao giờ còn bước chân đến nhà em và cháu nữa.
Tuy vậy bà vẫn đợi vợ chồng ông Thông sẽ đem con đến xin mình nghĩ lại. Nhưng cả ông Thông và bà Thông cũng lại cho con gái mình không trái. Và sự can đảm của Thịnh đã làm cho Xương thầm kính phục chị dám đương đầu với bà cô ghê gớm để bênh vực cho cái tình yêu của đời mình. Trong hai tháng, không ai đi lại nhà bà Cả nữa. Vậy là, người đàn bà giàu có đành nhượng bộ. Vì bà hiểu là dẫu sao bà cũng vẫn yêu các cháu bà, nếu bà cứ nhất định không đi lại nhà em nữa, thì rồi bà sẽ chết một mình trong ngôi nhà rộng vắng, mà của cải của bà cũng sẽ thuộc về tay kẻ khác. Như vậy thì ai oán quá! Một hôm, bà Cả sai người gọi Xương sang ngay để cho bà nhờ một chút, nói rằng mình ốm. Cả nhà biết là bà Cả nói thác ra thế để gợi lòng thương của mọi người, nên giục Xương phải sang ngay. Khi Xương tới, bà Cả liền lấy ra hai đôi vòng vàng và hai chiếc nhẫn đưa cho nàng mà gắt:
- Đây, tôi biếu cô và cô Thịnh. Chúng mày đều là đồ vô lễ vô phép cả, nhưng con gái nhớn rồi, chẳng lẽ không có một chút đồ nữ trang gì ở trên người, thiên hạ họ cười cho thì đẹp mặt! Rồi không để cho Xương kịp cám ơn, bà nói ngắt luôn:
- Bây giờ thì cô cầm cuốn truyện này đọc cho tôi nghe vài đoạn... Đừng thấm nước bọt vào tay mà giở thế trông không lịch sự chút nào! To xác bằng này rồi mà ngu lạ! Vậy là vẫn như xưa, Xương đọc cóc nhảy từng quãng một, khi đã nghe có tiếng ngáy của bà cô. Những nhân vật trong truyện hành động nhanh như chớp, cho đến khi bà cô ngủ rất say, thì Xương lại rón rén ra về...
o0o
Thịnh và Phúc đã làm lễ ăn hỏi. Nhưng vì Thịnh còn trẻ quá, nên người ta muốn hôn lễ để lâu một chút. Ngày tháng dần qua. Thịnh sửa Soạn gối chăn sống áo để bước sang đời làm vợ. Nàng vui như một con bướm trong nắng mới. Xương thấy chị mình hơi gầy đi một chút. Nhưng nàng hiểu đó là cái gầy của những người thấy hạnh phúc đầy tràn quá trong lòng.
Còn Thuần thì từ ngày khỏi bệnh, da mặt Thuần lại càng xanh hơn trước. Nàng héo lả như một cánh hoa hồng giữa tiết hè thiêu đốt. Thiếu nữ không còn hay đi ra vườn và dự các cuộc vui đùa của chị em như trước nữa. ái phải thay Thịnh trong việc bếp nước và xếp đặt mọi việc trong nhà. Nàng không phải đi học nữa, và lấy làm kiêu hãnh vì được đóng vai nội trợ. Nhưng thiếu nữ vẫn không quên nghề vẽ. ái thường sao nhãng cái cán chổi lông gà phủi bụi để cầm những bút chì xanh đỏ và hộp thuốc vẽ còn sót lại. Vì thế, tuy đôi khi nhà cửa không được ngăn nắp lắm, nhưng bù lại, phòng khách đã có được thêm một hai bức vẽ của nàng. ái vẽ những góc vườn yên tĩnh mà nàng yêu mến, ái vẽ những con mèo nhỏ của Thuần, ái vẽ những phong cảnh trên bờ sông Châu... Những bức vẽ của nàng cũng nhiều khi linh động và đầy ý nghĩa, đầy sáng kiến. Chỉ có Xương là thay đổi nhiều hơn hết. Nàng thường xa lánh chỗ đông người. Và người ta thường thấy nàng ngồi viết lách rất lâu trong cái xó gác cũ của nàng. Nàng xóa gạch bao nhiêu hàng chữ. Nàng mất bao nhiêu là trang giấy trắng. Nàng đuổi theo bao nhiêu là câu chuyện do mình tưởng tượng ra, hoặc buồn rầu, bi đát, hoặc khôi hài hay rùng rợn để viết cho những tờ báo có đăng tiểu thuyết.
Nhiều khi, Thuần mon men đến với nàng, thì Xương thường đọc cho em nghe vài đoạn văn minh, khiến Thuần phải hoảng sợ vì những cử chỉ quá tàn bạo, quá sỗ sàng của những người trong truyện. Hay là Thuần rưng rưng khóc vì một cảnh buồn thảm quá do Xương bịa đặt trong truyện của mình.
Ngày tháng dần qua... Hòa đã theo học ở một trường lớn trên Hà Nội. Và cụ án cũng đã nhờ người vận động cho Phúc được bổ giáo học ở một miền quê Thanh Hóa. Với cái lương đi dạy học của chàng và chút vốn riêng mà bà Cả đã cho, Thịnh có thể sống với chồng một cách phong lưu được. Không bao lâu, đã đến ngày cưới Thịnh. Nàng mặc một chiếc áo thêu kim tuyến màu hồng. Nàng đẹp như một cô tiên, làm cho chị em nhà ngơ ngác. Đó là một ngày nắng ráo giữa tháng mười. Tia nắng ấm áp chiếu qua các cành cây kẽ lá ngoài vườn. Trời đất cũng như vui mừng mà chia sẻ nỗi hân hoan của lòng người thiếu nữ buổi vu quá. Bà Thông thấy lòng mình thắt lại khi nhìn trộm người con gái đầu sắp sửa về nhà chồng nhẹ nhàng đi lại trong phòng khách. Bà mẹ đã thấy con nhớn lên từng lúc một. Ngày nay Thịnh đã là một người đàn bà hoàn toàn xinh đẹp. Thịnh sắp đến giờ từ giã gia đình. ái thì mải lúng túng với cái áo mới may cùng màu với cô dâu. Lòng nàng cũng bối rối hơn lòng người thiếu nữ khi xuất giá. ái nhìn gương đến trăm bận, chỉ lo không được đẹp lúc người bạn học của Hòa cùng ở Hà Nội về ăn cưới Thịnh với Hòa. Hòa mấy hôm trước đã báo tin cho Xương biết là thể nào chàng cũng mời một người bạn học cùng lớp ở trong trường về để đưa dâu cho thêm phần vui vẻ. Tất cả mọi người đều lộ vẻ vui mừng. Chỉ có Xương là thờ thẫn như người mất trí. Nàng đi lại trong vòng rộn rịp của mọi người, nhưng lòng nàng thì vắng ngắt. Nàng nhìn từng thứ đồ vật trong nhà và nàng thấy chúng đều có một bộ mặt lạ lùng khác hẳn trước kia rồi. Cái ngày sung sướng này sẽ thấy Thịnh bước đi xa khỏi chị em... mãi mãi.
Và gia đình chung của bốn người sẽ không giống khi xưa nữa. Xương lại thấy cái đau đớn lầu đầu nghe tin Thịnh có tình cùng kẻ khác bóp chặt trái tim. Nàng đi ra vườn, bước trên bãi cỏ xanh mà bốn chị em vẫn chơi đùa ngày bé. Đến một gốc cây ổi, nàng không quản đến bộ quần áo mới, liền ngồi xuống đó, và lặng người đi. Trong nhà tiếng cười nói ồn ào của họ hàng lọt đến tai nàng từ nơi cửa rộng. Xương thấy quả tim nặng nề như muốn vỡ. Bỗng nàng nghe thấy có bước chân tiến lại gần mình.
Trong nhà chỉ có một mình Hòa là đoán ra rằng Xương có vẻ buồn rầu và nàng đã lánh ra vườn, nên Xương đi một lát thì chàng cũng theo ngay. Hòa thấy mắt Xương đẫm lệ thì chàng biết là người bạn gái của chàng đang ở trong một phút mà người ta cần hiu quạnh. Chàng đứng lại lặng im bên cạnh Xương. Thiếu nữ tuy hiểu là Hòa đã ở cạnh mình, nhưng mãi một lúc sau nàng mới nói:
- Hòa đi vào nhà, để mặc tôi ở chỗ này. Nàng nói xong thì lại gục đầu xuống gối, vai nàng rung động trong cơn thổn thức.
- Xương đừng khóc như vậy... Xương xem có việc gì đáng khóc đâu? Cả nhà cùng vui vẻ vì thấy Thịnh sung sướng đi lấy chồng. Tôi cũng vậy. Những lời nói đó làm cho Xương càng bực tức, nhưng Hòa không biết nên chàng lại nói:
- Tôi cũng vậy, tôi cũng rất mừng vì thấy Thịnh lấy được người chồng mà Thịnh đã yêu. Nhưng tôi thì không bao giờ tôi xa Xương cả... Phải, những người khác sẽ dần dần đi chỗ khác, bởi vì đó là số phận của các gia đình. Người ta có chia ra như vậy, thì những gia đình khác mới lại lập nên và nảy nở thêm ra được. Những người thân mến của Xương sẽ đi chỗ khác để lập gia đình, nhưng còn Hòa thì Hòa sẽ ở bên Xương, mãi mãi... Hòa ngồi xuống cạnh Xương và giọng chàng bỗng trở nên cảm động:
- Xương... Tôi muốn nói với Xương một điều này... Xương vội lấy tay bịt mồm Hòa lại. Nàng có vẻ sợ hãi thực tình:
- Không... Tôi xin Hòa đừng nói gì cả. Tôi đã hiểu... Hòa gạt tay thiếu nữ ra. Chàng nắm chặt lấy bàn tay ấy.
- Xương phải nghe tôi mới được. Tôi thấy cần phải nói lắm rồi. ít lâu nay tôi không hiểu Xương ra sao nữa. Hình như Xương cứ như muốn tránh xa tôi vậy. Vậy mà Xương có hiểu không? Tôi học hành như thế, tôi đỗ đạt như thế cũng chỉ vì Xương... Thiếu nữ lại vội vàng ngắt lời Hòa:
- Tôi biết vậy lắm... Tôi lấy làm kiêu hãnh vì Hòa lắm! Hòa nghe vậy liền lộ vẻ vui mừng ra mặt:
- Nếu vậy thì lại càng hay lắm. Tôi chỉ sợ Xương không hiểu. Xương ơi, thực vậy, tôi học hành chăm chỉ, tôi biết yêu đời, cũng chỉ vì có Xương, cũng chỉ vì tôi đã yêu Xương tự những ngày tôi thấy bóng Xương trong vườn này lần đầu đứng ở cửa nhà. Vậy mà chưa bao giờ cả, chưa bao giờ tôi có dịp ngỏ cho Xương biết. Mà hình như Xương có ý sợ một điều gì hay sao ấy. Bây giờ Xương phải nói cho tôi biết, tôi mới yên lòng được. Thiếu nữ nhìn ra xa, và trả lời Hòa chậm chạp. Giọng nàng lúc đó bình tĩnh quá làm cho Hòa đau đớn:
- Hòa ạ, có lẽ chúng ta không bao giờ có thể yêu nhau được. Hòa sẽ lấy một người nào ở cái xã hội của Hòa. Một người đàn bà lịch sự và mềm mỏng, biết sắp đặt cho gia đình Hòa cho thêm bề tươi đẹp. Xương chỉ là một người con gái vụng về. Chúng ta không hợp tính nhau... Hòa thì chịu đựng được cái đời lộng lẫy vui vẻ của những người sung sướng, còn tôi thì tôi lại muốn lánh xa. Tôi có những há vọng nhỏ, những sự băn khoăn mà mọi người cho là vô lý, nhưng mà tôi quý. Tôi viết những chuyện mà Hòa cho là đáng buồn cười, nhưng mà tôi thì tôi thích viết. Chúng ta xưa nay vẫn là một đôi bạn thiết, một đôi bạn thân nhau như thể anh em... Chúng ta đừng nên làm hỏng mất cái tình đáng quý đó, bởi vì nó đẹp vô cùng. Ta cứ để nguyên nó như một bông hoa quý nếu không có ngón tay của người đời chạm phải thì lâu bền được mãi. Hòa sửng sốt, chàng không ngờ Xương lại trả lời chàng như vậy. Chàng có cảm tưởng nếu không nhanh tay hái cái hạnh phúc của đời mình mà bỏ lỡ phút này, thì rồi chàng sẽ phải suốt đời ân hận.
- Sao Xương lại nói lạ lùng như thế? Tôi thực chẳng bao giờ ngờ vậy. Tôi thực chưa bao giờ nghĩ đến rằng Xương sẽ không nhận lời tôi. Mà có lẽ tất cả mọi người cũng vậy. Tất cả đều coi chúng ta như là một đôi vợ chồng chưa cưới, và ông tôi thì đã quý Xương như con gái của mình rồi. Xương không biết rằng, từ bao lâu, tôi chỉ sống vì Xương đấy thôi ư? Chàng vừa nói vừa nắm chặt tay Xương kéo Xương sát vào mình. Nhưng thiếu nữ đã giật tay ra một cách đau xót và thất vọng:
- Không, Hòa, tôi xin Hòa, tôi không thể nhận lời Hòa được... Nàng nói thế, nhưng trong phút ấy nàng cũng không hiểu là mình nói câu gì. Cái xót thương gây ra bởi cuộc chia lìa ở gia đình đương còn tươi rói ở lòng nàng. Nàng hành động như một đứa trẻ trong cơn phẫn uất. Nhưng, trong mắt Hòa, Xương vừa đọc thấy một nỗi đau đớn không thường nên nàng liền hối hận. Chưa bao giờ Xương thấy Hòa thân yêu đối với lòng mình như lúc bây giờ. Nàng muốn bảo Hòa đặt đầu chàng vào lòng mình để mình an ủi người bạn như một đứa bé đã dại dột chơi với một trò chơi nguy hiểm. Nhưng nàng chỉ nói bằng một giọng rất buồn rầu, rất dịu dàng:
- Hòa, tội nghiệp Hòa! Hòa không hiểu, tôi cũng yêu Hòa, nhưng đó là một tình yêu khác. Nhưng tình yêu ấy thì Hòa không muốn, biết làm sao được?
Hòa tái mặt. Vậy ra cái tình bè bạn từ trẻ thơ của chàng chỉ đem chàng đến chỗ kết cục này thôi? Vậy ra cái tình bạn của chàng đã đổi ra tình yêu mà Xương không nhận? Than ôi, bao giờ Xương cũng là người mà chàng yêu như yêu một người bạn trăm năm mình kén chọn từ lâu, kén chọn kỹ càng. Chàng đã thấy Xương nhớn lên ở cạnh mình. Chàng đã thông thuộc nết hạnh của Xương. Nhưng còn Xương thì bao giờ nàng cũng giữ mãi tấm lòng hồn nhiên, trong trẻo của thời thơ dại. Nàng chỉ coi Hòa như một người bạn của mình thôi, một người bạn không bao giờ thay đổi. Đối với nàng, Hòa bao giờ cũng vẫn thế. Bao giờ Hòa cũng vẫn là người con trai yếu ớt, sợ ông, bao giờ Hòa cũng vẫn chạy chậm hơn mình, bao giờ Hòa cũng phải nhờ nàng trèo lên cây cao để hái quả hộ mình! Tất cả những kỷ niệm sâu xa làm nung nấu thêm, làm thắm thiết thêm mối tình của Hòa, trái lại, đối với Xương chỉ là những điều cản trở. Người ta đã có một quãng đời như vậy thì nếu yêu nhau là phạm lỗi. Xương lùi lại trước tình yêu của người đàn ông đã ở cạnh mình từ bé, chỉ vì nàng sợ nếu mình yêu, thì tức là mình ném một cái bóng đen lên trên những ngày tươi sáng, trong sạch của ngày qua. Tất cả những điều suy nghĩ đó làm rối loạn, làm mờ tối lòng người thiếu nữ. Nhưng còn Hòa thì Hòa đã ngoài hai mươi tuổi từ lâu. Và chàng cũng yêu Xương đã từ lâu. ở cái tuổi đó, người ta thương chua chát và độc ác... Hòa đứng lên, mắt chàng đỏ vì tức giận:
- À, nếu vậy ra Xương chẳng khi nào yêu tôi cả. Nếu vậy tôi nhầm... ồ, tôi không cần gì Xương phải thương hại tôi đâu... Tôi cũng không cần gì cái tình bè bạn của Xương đâu. Tôi không còn là một đứa trẻ con.
Và Xương cũng vậy. Chúng ta đã đi xa cái quãng ấy rồi. Tôi yêu Xương, mà tôi cũng cần được Xương yêu lại. Tôi không thể ở suốt đời bên cạnh Xương để chờ cho đến khi Xương gặp một người nào mà Xương sẽ yêu, để đóng cái vai "người anh hờ", để nghe Xương kể chuyện tình riêng, hay tâm sự đâu. "Vì rằng thể nào rồi Xương cũng sẽ yêu, một ngày kia... mặc dầu lúc này Xương là một người con gái lạnh lùng và kiêu ngạo. Xương sẽ yêu một người đàn ông nào đó nó làm cho Xương đau khổ, và chính vì vậy mà Xương yêu... Lúc đó, Xương sẽ chạy đến tôi để khóc lóc, kể lể, để cho tôi an ủi, dỗ dành, như một người anh. Như một người anh, thôi đi! Không bao giờ như thế cả. Hòa nói một thôi như vậy. Và chàng cười một tiếng khô khan, chàng nói những lời tàn nhẫn ấy vào mặt người bạn gái của mình, rồi chàng quay lưng đi thẳng. Xương muốn chạy theo ngăn chàng lại. Nhưng Hòa bước những bước rất nhanh và trước khi đi khỏi bụi cây um tùm chỗ rẽ vào cửa nhà, chàng quay lại, giơ tay nói:
- Xin từ biệt! Những tiếng ấy vọng vào đáy lòng thiếu nữ như những tiếng khóc từ trong cổ họng Hòa thoát ra lời. Xương không đủ sức chạy theo Hòa nữa. Nàng đứng lại giữa vườn. Đầu óc nàng choáng váng. Nàng vịn tay vào một cành na. Hòa đã đi khỏi đời nàng. Hòa, người bạn rất gần với tấm lòng nàng mà nàng không thể làm cho sung sướng được...
Và đó là một ngày đẹp đẽ, trong không khí có mùi thơm của hoa lá, có tiếng vo ve của những con ong say nhị mới, có tiếng chim cãi cọ tranh mồi, có tiếng cười của những kẻ thân bằng say rượu cưới. Xương hiểu là nàng đương sống một giờ quan trọng nhất trong đời mình. Nàng cũng chưa kịp hỏi xem sau này mình có sẽ hối vì đã làm lỡ mối tình đầu của mình không. Nàng chỉ thấy một sự trống rỗng lớn lao ở trong người. Một sự trống rỗng xé lòng. Nàng có cảm giác như Hòa bỏ nàng mà đi như vậy tức là bỏ đi vĩnh viễn. Rồi cuộc đời sẽ thay đổi hết. Rồi suốt đời nàng sẽ một mình, không ai hiểu biết cho tấm lòng phiền phức của mình. Một tràng pháo nổ trong nhà càng làm cho Xương tê tái. Hai tay nàng giá ngắt. Nàng nhìn vùng khói tỏa từ các cửa ra vườn, và trên bực cửa chính của nhà, nàng thấy hiện ra cái bóng mỏng mảnh của Thuần, người em gái yêu quý nhất của nàng. Thuần thấy vắng mặt Xương lâu ở trong nhà thì cũng chạy đi tìm. Lúc thấy chị, mặt nàng tươi lên rất đáng yêu. Trong ngày vui của Thịnh, người ta thấy Thuần cũng chẳng khác ngày thường mấy chút. Tuy là áo quần có mới, tuy là Thịnh đã tô phấn vẽ môi cho, nhưng trông Thuần vẫn không có cái vẻ rực rỡ của cô dâu hay của ái. Cái sắc đẹp của Thuần hình như chỉ có mỗi một mình Xương là hiểu. Nó có một vẻ trinh tiết, ngoài cuộc đời. Như cái đẹp thanh khiết, trắng ngần của một thứ hoa bạc mệnh rung rinh trong bóng chiều mùa lạnh. Thuần đi lại gần chị và nở một nụ cười hiền hậu:
- Chị lại sắp nghĩ chuyện gì để viết hay sao thế? Lần này chắc chị tả một đám cưới mà cô dâu đẹp như sao băng.
Những lời nói của Thuần lại làm cho Xương thấy trong lòng lạnh lẽo thêm. Nàng nhìn em và thấy mình thèm thuồng cái đời thầm lặng của Thuần nấp dưới bóng những người thân yêu ở gia đình. Hình như là cái vui buồn ở đời này không làm cho Thuần để ý tới lâu như Xương. Thuần đã có những bạn riêng của Thuần, những vật rất vô hại, những con mèo nhỏ, những cây hoa: Thiếu nữ yêu chúng bằng một mối tình vô hại, và không nghĩ đến cái gì xa hơn nữa. Nàng chỉ ước ao được ở mãi trong cái nhà cũ của mình, với những vật thân yêu từ bé. Lòng người con gái ấy bao giờ cũng như một vũng nước suối, nước bao giờ cũng trong suốt đáy, và không chảy đi đâu cả. Cây cỏ và những vật gì ở gần một vũng nước như vậy cũng thấy mát mẻ và dễ chịu. Thuần không biết rằng một việc hệ trọng đến cả đời Xương vừa xảy ra ở giữa vườn. Nàng cũng không hiểu rằng lòng người chị phút này đương tơi bời chẳng khác một phong cảnh trong giông tố. Nàng kéo tay chị lại góc hiên phía tây để khoe với chị một cây hoa leo của nàng trồng:
- Chị thấy chưa? Cây hoa leo Nhật Bản của em đã có một chùm hoa rồi đấy. Nó ra đúng vào dịp vui mừng của chị Thịnh thì có lẽ là một điềm hay. Thầy bảo thế. Sang năm, nó còn ra nhiều hơn thế nữa. Khắp hè nhà sẽ đầy những chùm hoa tím nhạt này trông như là một ngày hội của hoa. Lúc đó chị Thịnh chắc đã có con rồi. Chị sẽ bế con ngồi dưới giàn hoa. Và anh Hòa chắc cũng sẽ có mặt ở đấy ngày hoa nở vui như thế, để khen em là chủ nó khéo tay trồng. Không khí sẽ đầy mùi hoa thoảng...
Xương không giữ lâu được nữa. Câu nói của Thuần vô tình đã đem lại cho nàng bao hối tiếc. Nàng ôm mặt khóc nấc lên một tiếng làm cho Thuần kinh hãi. Thuần ôm lấy chị, gỡ tay chị ra, lo lắng hỏi:
- Có chuyện gì vậy chị Xương? Chị nói cho em biết kẻo em sợ lắm. Em đã làm gì cho chị khóc? Xương vội lau nước mắt trả lời:
- Không em ạ, không làm sao cả. Chị nghe em nói vậy nên cảm động đó thôi. Bởi ngày mai chị Thịnh đã đi rồi.
Hòa đi rồi, thì trời đất ở Hà Nam đối với Xương hình như tối sầm ngay lại. Bóng dáng và hơi hướng của những người còn sót lại trong nhà không đủ làm ấm lại lòng nàng. Khu vườn trở nên u tịch quá. Con đường ngăn đôi nhà nàng với nhà cụ án hóa ra nhạt nhẽo, không hồn. Bờ sông Châu, các vùng ngoại ô, không một chỗ nào không gợi cho Xương cái cảm giác trống rỗng và vô tình. Xương cố tìm khuây khỏa bên Thuần, bên người em thân mến nhất, nhưng Thuần cũng trở nên ít nói ít cười. Thuần càng khiến Xương nghĩ đến Thịnh, đến sự chia lá không tránh được của gia đình. Xương mượn cớ khâu vá, ngồi suốt ngày trong gian gác nhỏ của mình. Và có nhiều lúc ngồi ăn đông đủ cả nhà, nàng tuy là nói chuyện với mọi người, nhưng mà trí não thì đi vắng. Trước kia, trong khi Hòa đi học, thì tuy hai người mỗi năm chỉ gặp gỡ nhau một vài lần, trong những dịp Hòa nghỉ lễ, nhưng lúc dó Xương không thấy người bạn của mình cách biệt như hiện bây giờ.
Xưa kia thì cách trở bởi không gian. Nhưng bây giờ thì xa nhau bởi tấm lòng. Đó mới là điều chua chát. Không một ai hiểu như vậy cho Xương cả. Xưa kia Hòa là bạn. Nhưng bây giờ... nhưng bây giờ... Xương vừa lo sợ không bao giờ gặp lại Hòa, vừa lo sợ cái buổi sau này gặp lại Hòa...
Nàng hiểu rằng người bạn thân nhất của đời nàng sẽ không tha thứ cho nàng. Nhưng cớ sao Xương lại không dám nhận một mối tình chân thành như thế, của người bạn gần với tấm lòng nàng nhất! Chính nàng cũng không hiểu nữa. Bởi vậy, Xương chỉ muốn đi đâu cho thoát khỏi cái khung cảnh hàng ngày thân mật quá với mình, nó nhắc nhở cho mình bao nhiêu điều tiếc hận... Bà Thông thấy con ngày một héo hắt như cái cây mọc trong chỗ tù túng, trong chỗ bóng râm, liền nghĩ đến sự cho nàng đi đâu xa một độ. Bà bàn với chồng, và cả hai người cùng đồng ý gửi nàng lên Hà Nội. Bà Thông có một bà em họ buôn hàng tấm ở phố Hàng Đào. ở đấy phố xá lúc nào cũng rộn rịp, ồn ào. Vả lại trong nhà cũng có trẻ con đi học. Xương có thể bảo thêm cho chúng, vừa đi học thêm, nếu như nàng muốn. Bà em họ bà Thông mỗi lần ghé chơi với bà Thông vẫn thường có ý mến Xương và đã nhiều lần nói về chuyện đó. Xương muốn rủ cả Thuần đi cho vui nhưng Thuần sức khỏe không đều. Tính nàng lại sợ những chốn đông người, nên sau cùng chỉ có một mình Xương đi Hà Nội. Bà em họ bà Thông đối với nàng rất là tử tế. Luôn luôn bà tìm dịp làm cho Xương vui vẻ, làm cho nàng không thấy mình là khách ở gia đình bà. Bà góa chồng đã lâu năm, một tay tần tảo nuôi các con đi học.
Bởi thế nên gần gụi Xương hôm sớm, bà đã đem lòng yêu quý Xương ngay. Thế là ở Hà Nam, trong nhà bà Thông chỉ còn có hai vợ chồng già và hai cô con gái: Thuần và ái với người u già cũ kỹ trung thành. Mỗi lần ái đọc thư của bà Phán Hàng Đào trên Hà Nội gửi về, là cả nhà cùng hiểu rằng Xương cũng không được vui vẻ lắm ở trên Hà Nội. Xương ăn được, nhưng da mặt nàng vẫn xanh như trước. Nàng không muốn kết bạn bè với những thiếu nữ trong họ thường lui tới nhà bà Phán Hàng Đào. Chỉ thỉnh thoảng Xương mới đi chơi phố, dạo Hồ Tây, đi chơi quanh hồ Hoàn Kiếm với đứa con gái lớn nhất của bà Phán. Xương thường thức rất khuya để viết lách gì lâu lắm, hàng giờ trong buồng ngủ.
Cái mộng của Xương là, nếu nàng được ở ngay Hà Nội, tất nàng sẽ có dịp đi lại những nhà báo vẫn thường nhận đăng những bài tiểu thuyết của mình. Sự đó đã làm nàng vui lòng hơn hết. Người ta đã nhận giả tiền nàng hàng tháng. Xương há vọng sẽ giúp đỡ được bà Thông bởi vì ông Thông bây giờ về hưu trí, trong nhà lại có bề quẫn túng hơn trước. Vả trong khi làm việc, nàng có thể nguôi quên hết được mọi điều. Ban ngày thì Xương đi học đánh máy chữ để hòng sau này sẽ có một nghề thông thạo trong tay. Ban đêm nàng viết truyện. Tay nàng nhiều hôm cũng cứng mỏi như lòng nàng vậy. Còn tiểu thuyết của Xương thì vẫn là những chuyện hoang đường, bi đát, thê thảm, rùng rợn... như ngày trước. Những độc giả của tờ báo mà Xương gửi đăng cũng ngây thơ như tấm lòng nàng. Họ không cần gì hơn nữa! Mặc kệ! Miễn là Xương có tiền thỉnh thoảng mua thuốc cho em Thuần, hay gửi cho bà Thông là được. Và thấm thoắt, Xương đã ở Hà Nội được một năm trời, xa cái tổ thân yêu của mình, cái tổ mà trước kia Xương tưởng là không bao giờ nàng có thể rời ra được. Việc đời đã dần dần khiến cô thiếu nữ xưa kia nhận thấy rõ ràng cái ý nghĩa của sự sống, nó chẳng giản dị như tấm lòng người chưa từng trải. Nhưng có một điều Xương lấy làm đau đớn nhất, là tuy ở cùng một thành phố với Hòa, mà Xương lại càng thấy xa Hòa như bởi muôn ngàn sông núi. Hòa trọ ở đâu? Sự học của chàng đã đến bực nào? Chàng thường hay đi tới những chỗ nào? Cái tâm sự của Xương, bà Phán Hàng Đào rõ làm sao được? Những đứa bé con bà hiểu làm sao được? Hòa có thường đi qua nhà nàng ở? Hòa có thường nhắc đến nàng không? Trong những bức thư của ái gửi lên, không có dòng nào đả động đến Hòa. Nhiều lúc Xương tưởng là đời nàng, không còn lần nào lại gần Hòa nữa. Hai người thế là chia rẽ suốt đời.
Những lúc đó, phần thì mệt mỏi vì nghĩ ngợi, vì thức khuya, vì chán nán, Xương thường chép vào cuốn nhật ký của mình tất cả những thầm kín của quả tim. Nàng nghĩ đến sự gì là viết ngay vào đấy. Vẫn là những cái mà ta đã biết... Vẫn khung cảnh ở tỉnh nhà... với cái cửa sổ bên nhà cụ án, với mảnh vườn rậm lá, với cái nhà cũ kỹ, cái gác xép, những hôm mưa, những bóng dáng của cha mẹ, chị em, những lá vàng rụng trên hiên, những con mèo của Thuần, những câu hát của u ái xưa kia thường ru cho ái ngủ, ánh đèn buổi tối trong nhà... Và Hòa, Hòa, Hòa, người bạn cũ với thân hình mỏng mảnh, lúc chưa quen, với cảnh xé lòng bên gốc ổi...
Đã một năm rồi, Xương không có tin tức gì của người bạn cũ. Liệu Hòa đã nguôi giận hay chưa? Liệu Hòa đã quên chuyện cũ, và trong lòng chàng liệu có còn một chỗ nào kín đáo nhất cho hình ảnh của Xương? Những giờ hiu quạnh nhất của mình, Xương vẫn tự hỏi thầm như vậy. Bởi vì đến bây giờ Xương mới hiểu cái mầu nhiệm của tình yêu. Phải có sự giận dỗi của Hòa, phải có sự xa cách, Xương mới nhận ra rằng Hòa cần thiết cho đời nàng đến bực nào. Xưa kia lòng Xương non dại quá, ái tình chạm đến một cách thình lình làm cho nàng sợ, như con chim bỡ ngỡ bị bàn tay quá bạo làm cho kinh khủng. Bây giờ, đến bây giờ, Xương mới rõ thế nào là ngờ vực, là há vọng, là đợi chờ...
Nàng đợi, và ngày tháng cứ qua đi, tẻ ngắt như một đời vô ích. Thế rồi một hôm kia, có một sự thay đổi bất ngờ đến làm rộn rịp nơi Xương ở. Một người đàn ông nghèo, một người cháu bà Phán Hàng Đào đến ở chung với cô, bỗng trở nên một người bạn mới của Xương. Nhà còn một cái gác trong vẫn để hàng, vả hai đứa con trai của bà Phán cũng cần phải học thêm giờ, nên bà Phán đã bằng lòng để cho chàng đến ở để dạy con mình luôn thể. Người đàn ông đó là Tâm. Tâm vừa đi dạy học tư vừa làm báo. ở Hà Nội chàng cũng cô độc hơn là Xương nữa. Chàng mặc áo quần cũ kỹ nhưng sạch sẽ. Nét mặt chàng sớm in dấu vết của một đời vất vả lúc trẻ thơ, nên thiếu vẻ trẻ trung. Nhưng nhờ hàm răng trắng, nên nụ cười hóa ra tươi tỉnh, và dễ gây thiện cảm với mọi người.
Lần đầu thấy Tâm, Xương đã hiểu ngay rằng đó là một kẻ vụng về, vì ít giao du bè bạn, vì nghèo túng, nhưng trong ngực chàng thì giấu một trái tim vàng. Xương thấy rằng Tâm cũng như mình, chứa đựng trong lòng một nỗi đơn độc nặng nề giữa chốn kinh kỳ rộn rã. Hai tâm trạng cùng như một nên dễ khiến hai người thành thực thân nhau. Buổi tối, khi không có việc gì làm, Xương thường đính hộ Tâm một cái cúc áo, hoặc khâu lại cho chàng vài đường chỉ tuột ở quần áo của chàng. Và Xương cũng không sợ thiệt. Bởi vì Tâm là người học rộng. Chàng lại kể cho Xương nghe những chuyện về công việc của chàng. Tâm đọc rất nhiều sách lạ. Chàng nói đến văn chương ngoại quốc. Chàng như là một ông thầy học của Xương. Thiếu nữ chỉ nhờ chàng mà hiểu biết thêm nhiều điều cần thiết cho nàng. Xương thấy rằng Tâm hình như cái gì cũng biết, cũng đã từng trải qua rồi, nên lại đem lòng kính phục. Nhờ vậy mà đời nàng cũng đỡ bề tịch mịch. Nàng kể cho Tâm biết qua gia đình mình, cái gia đình thân mến lúc nào nàng cũng đem theo ở lòng mình. Tính nết ông Thông, vẻ hiền từ của bà mẹ, sức khỏe của em Thuần...
Xương kể hết, như kể với một kẻ thân tình mà người ta không còn có điều gì ngờ vực nữa. Nàng kể cả với Tâm rằng mình vẫn viết tiểu thuyết cho một hai tờ báo. Và người ta trả cho nàng không được bao nhiêu, nhưng nàng viết có phải đâu vì nàng. Xương viết vì em Thuần, vì bà Thông cần tiền, lúc nào cũng cần tiền, tuy hai người đó không bao giờ bắt nàng phải kiếm. Xương kể cả cho Tâm biết rằng Thịnh cũng vừa báo tin với nhà rằng nàng đã đẻ con trai. Và em Thuần cũng báo tin rằng giàn hoa Nhật Bản của nàng đã nở một bận nhiều hoa nhưng mà vắng bóng Thịnh, Xương, Hòa ở đấy. Xương nói đến Hòa với Tâm như nói đến một người bạn chung của hai người. Làm như Tâm cũng dự vào cái quãng đời trước kia ở bên bờ ao sen nhà cụ án. Vì vậy, nhiều lúc Tâm rất lấy làm sửng sốt nhưng chàng cũng đoán thầm rằng có lẽ đó là một người thân yêu nhất của chị em Xương. Tâm nhận thấy rằng Xương nhắc đến Hòa nhiều quá. Mà mỗi lần nhắc đến cái tên Hòa thì mặt nàng sáng lên một vẻ khác thường.
Buổi chiều hôm đó, Xương đương nhờ Tâm đọc hộ mấy trang tiểu thuyết của mình vừa viết để dò xem ý kiến của Tâm, thì con ở chạy vào báo rằng Xương có khách. Thiếu nữ sửng sốt, vì nàng chẳng quen ai ở Hà Thành. Nàng đoán thầm rằng có lẽ có người ở tỉnh nhà lên nhắn nàng việc gì quan trọng. Đầu gối run run, nàng đi xuống gác, ngực nàng đập mạnh. Nhưng chẳng phải ai xa lạ.
Đó là cô Cả và em nàng: ái. Xương mừng rỡ có thể òa lên khóc được. Đã lâu ngày nàng chưa gặp một kẻ thân tình nào. Hai chị em ôm lấy nhau một lúc. Rồi Xương đẩy ái ra mà ngắm. ái quả đã thành một cô thiếu nữ rất xinh tươi. ái ăn mặc sang trọng chẳng kém gì các thiếu nữ con nhà giàu mới nhớn lên ở Hà thành. Xương thấy nổi lên trong lòng một niềm kiêu hãnh và vui sướng thực êm đềm. Trong thời kỳ Thuần đau ốm, ái thường phải đi sang ngủ ở nhà cô Cả.
Bà Thông không muốn có đông người ở trong nhà lúc đó. ái thường phải thay Xương để đọc truyện, và trông nom nhà cửa cho cô. Đến khi Xương lên ở Hà Nội thì ái đã thành một cô cháu "chính thức" của bà cô khó tính. Vốn xưa nay mềm mỏng, ái chẳng bao lâu đã rất hợp với cô. Nàng quen ngay với cái đời sống của một nhà giàu trưởng giả. ái ở hàng tháng với cô, và được cô coi như là con gái quý. Bà Cả cho thế là đã báo thù được mấy cô cháu cứng đầu cứng cổ xưa kia. Thịnh đã bằng lòng theo một anh giáo học nghèo, Thuần thì ốm yếu quanh năm, Xương đã bỏ nhà lên ở trên Hà Nội, vậy thì ái sẽ hưởng tất cả mọi điều sung sướng đáng thèm. Cô Cả vẫn biết Xương là một thiếu nữ thông minh thực đấy, nhưng bà thấy ái dễ bảo và đáng yêu hơn. Bởi thế bà cho ái theo bà đi chơi Huế và Sài Gòn một chuyến. Như phần nhiều các người giàu có tuổi, bà cũng muốn đi đây đi đó một lần để giối già. Hai cô cháu chỉ đến thăm Xương được một buổi thôi. Chuyến tàu tốc hành tối nay sẽ đưa hai người vào Huế. ái vui vẻ thuật tất cả những điều đó cho Xương biết, trong khi cô đương nói chuyện với bà Phán Hàng Đào ở ngoài hàng. Xương nghe xong, người cứ tái dần đi. Nàng thấy mọi vật đều quay tròn ở quanh mình. Tiếng ái nghe giòn như tiếng nói của những người con gái ít tuổi đang sung sướng. ái khoe với Xương những đồ trang sức mà cô vừa mới sắm cho để đi chơi xa.
Xương thấy trong mình lạnh ngắt. Thôi! Thế là hết cả! Cuộc đi chơi xa này cũng không đến phần nàng. Vậy mà xưa kia, bà Cả đã bao lần hứa với nàng, những lúc nàng đọc xong một cuốn truyện làm bà cô cảm động. Đã bao nhiêu lần, Xương du lịch trong tưởng tượng. Thiếu nữ cho là cả nhà chỉ có mình là hiểu được cái đẹp của sông núi, của cảnh sắc nơi xa lạ. Nàng thường tả trong truyện của mình những buổi hoàng hôn, những buổi sáng trăng trên những con sông, những phong cảnh chưa bao giờ đi tới. Một ngày kia, nàng sẽ đi cùng cô Cả. Nàng sẽ đi thăm cung điện và lăng tẩm Huế. Nàng sẽ bước trên những sàn gạch mà các vị đế vương đời trước đã bước lên. Nàng sẽ được thấy Sài Gòn, cái thành phố đẹp như hòn ngọc mà mọi người ca tụng. Nàng sẽ đi Cao Miên, hay Đà Lạt, là các chốn người ta ca tụng bằng những lời văn diễm lệ trong sách vở. Nàng sẽ đi... Nhưng, thôi thực hết! Bây giờ đó là ái thay nàng. ái, một cô em không bao giờ ham đọc sách như nàng, không hiểu được tâm hồn của sự vật như nàng. Xương cố nén lòng để cho qua cái cơn đau đớn ấy. Nàng hỏi thăm em về tin tức ở nhà, về Thuần, về đứa con đầu lòng của Thịnh. Sau cùng nàng hỏi tới Hòa. ái kêu lên sửng sốt:
- Thế chị không biết rằng Hòa hiện cũng ở Sài Gòn với cụ án? Hòa đi chơi với cụ đã gần một tháng nay.
Vì hình như Hòa độ này có vẻ buồn bã làm sao ấy. Câu nói của ái chẳng khác một cái dùi nhọn đâm vào tim người chị. Xương bàng hoàng, rời rã cả tay chân. Hòa cũng đi Nam với ông? Thế thì Hòa tệ thực. Ai ai cũng có phần hạnh phúc của mình. Duy chỉ có Xương là chịu thiệt. Ngày xưa đã có lần Xương và Hòa cùng bàn tán với nhau về "cuộc du lịch lớn lao" kia. Hai người cùng tưởng tượng với nhau những non nước thực là kỳ ảo. Đến bây giờ người bạn của nàng đã quên nàng, đã không thèm viết cho nàng một cái thư, từ ở chốn vui kia.
Một mình Xương ở giữa Hà Nội. Nàng như một con vật thả hoang, không được nếm một chút vuốt ve âu yếm. Trời tối. Bà Cả cơm nước xong đã giục ái sửa Soạn để ra ga Hàng Cỏ. Xương bùi ngùi tủi phận và nghĩ thầm rằng có lẽ cô mình và em gái mình ghé thăm mình, là chỉ vì bà Thông khẩn khoản mà thôi. Nàng thấy mình đã cách biệt với mọi người. Và trừ tấm lòng tốt của mẹ ra, thì không còn gì nữa. Ra đến sân ga, Xương thấy không còn gì để nói với những người đương nóng lòng đợi giờ xe lửa chạy mang mình đi đến những xứ lạ nhiệm màu. Nàng nhìn em và cố nuốt những giọt lệ vào cổ họng. Nhưng cái nhìn của nàng tuyệt vọng nhường kia, ái làm gì mà chả thấy. ái bỗng nhớ ra rằng trước kia, đã bao lần Xương khoe với các chị em rằng bà cô sẽ cho mình đi để hầu cô. ái hiểu rằng vô tình mình đã cướp phần của chị. Thiếu nữ vội cầm lấy tay chị mà nắm chặt:
- Ồ Xương! Đáng lẽ ra thì chị đi mới phải. Chị vẫn ước ao... Hay là để em nói với cô... Xương bịt mồm em lại. Vừa lúc đó, tiếng còi xe đã rúc lên, Xương đẩy em lên bực cửa:
- Không. Đó là phần thưởng của em. Bởi vì em biết cách hầu cô. Em đi cho vui vẻ... Và nếu vào trong Nam, em có... Nàng định nói: "Nếu em có gặp anh Hòa..." Nhưng không nói được tên Hòa. Nàng tiếp:

- Nếu em có được xem nhiều cảnh đẹp, thì em viết thư cho chị... Thế cũng như là chị đã đi.

**Thanh Châu**

Bóng dáng xưa

**Chương 5**

Ở ga về, Xương toan đi nằm ngay, để được khóc một mình trên chiếc gối quen thuộc của mình. Nhưng xe kéo vừa đỗ, nàng đã thấy Tâm đứng trong sân, dưới giàn nho leo như có ý đợi nàng. Quả nhiên Tâm chạy lại phía nàng và nói:
- Tôi chờ mãi. Tôi đã đọc xong cái truyện ngắn mà cô đã vui lòng cho xem. Nhưng tôi phải thành thực mà nói. Bởi vì đó là bổn phận một người bạn. Cho dẫu có phạm...
Xương thấy chán nản lạ thường. Trong lúc này, nàng còn thiết tha gì nữa? Nàng phải cố quên đi, quên hết, ái, Hòa, cuộc đi chơi... để trở về với cái đời nhạt nhẽo mọi ngày. Thấy Tâm lúng túng không nói hết câu, Xương cũng không còn lòng nào mà khuyến khích chàng nói nốt. Tâm ngừng một chút, rồi lại tiếp:
- Tại sao cô lại đi viết thứ truyện như vậy để làm gì? Cô nên để công ấy cho những kẻ vô tài, những kẻ tâm hồn khô khan, trống rỗng. Tôi biết cô có thể có nhiều ý tưởng cao hơn thế. ừ, tại sao lại cứ phải những chuyện tình không lý thú, những chuyện hoang đường, rùng rợn, chuyện diễm ảo, bi kỳ? Không phải là tiếng vang của cuộc đời. Tại sao cứ phải tả những thiếu nữ ngây thơ giả dối, những anh hùng với những cử chỉ lố lăng, những kẻ gian ác cử chỉ bạo tàn? Không, lòng người có muôn ngàn trạng thái, có bao nhiêu tình cảm đẹp... Tâm nói một hơi, nhưng bỗng chàng ngừng bặt. Xương đã dựa mình vào cạnh tường hoa mà khóc. Cạnh nàng là một khóm hoa dạ hợp, tay nàng nắm lấy một cành, nên lá rung lên. Tâm hoảng sợ, chạy đến gần nàng:
- Tôi xin lỗi Xương. Tôi không ngờ... Tôi nói thực... Tôi chỉ muốn... Xương ngửng đầu lên. Trời tối, Tâm không thấy những hạt lệ long lanh dưới mắt nàng. Xương nói:
- Không! Không phải là lỗi tại anh... Nhưng tại sao tất cả mọi sự không may lại hùa nhau đến cùng một lúc thế này? Nàng nói như là nói với một mình mình. Tâm không hiểu được ra sao cả, nhưng chàng biết là Xương có điều gì đau xót lắm, nên chàng chỉ đứng im.
- Ừ thì được đi hay không cũng không cần... nhưng còn Hòa? Cớ sao Hòa lại nỡ lòng như vậy được? Hòa đi qua cửa nhà này mà cũng không vào. Hòa đi xa mà cũng không thèm cho biết... Xương càng nói, nước mắt lại càng chan chứa:
- Nhưng chẳng qua cũng là lỗi ở tôi... Bao giờ tôi cũng lỗi... Chính tôi đã làm cho Hòa lánh xa tôi. Đó là hình phạt của trời. Nhưng cô Cả đã hứa với tôi sao lại quên lời được? Và bây giờ thì đến anh lại trách tôi viết những truyện chẳng ra gì. Tâm cảm động muốn kiếm lời an ủi nhưng chàng chưa biết nói gì thì Xương lại tiếp:
- Không, tôi biết lắm. Tôi biết là những truyện của tôi viết ra chẳng giá trị gì. Nhưng khi mà tôi viết những truyện hợp với tờ báo trả tiền tôi như vậy, thì tôi có thể giúp được nhiều người... Tâm vội nói luôn:
- Tôi cũng hiểu lắm. Nhưng cô không có quyền viết văn như vậy, trong khi mình...
- Sao lại không?
- Không. Là bởi vì cô đã phí cái tài thực của mình ẩn kín trong tâm hồn mà chưa tìm ra được. Và rồi cô sẽ làm hỏng nó đi. Cái nghề tiểu thuyết, đã bị bao nhiêu người làm hổ tiếng rồi. Cô không có quyền, thực vậy. Cô sẽ viết những cái gì chỉ ở lòng mình mà thôi. Người làm văn phải khỏe, phải biết chống lại những cái lợi nhỏ nhen, mới hòng tiến đến chỗ tinh vi của nghệ thuật được. Tâm chỉ lên giàn nho và nói tiếp:
- Đây này, trên đầu chúng ta, chung quanh chúng ta có bao nhiêu là điều đáng nói. Cô hãy viết cho tôi một cái truyện về cái cây nho này chẳng hạn. Cây nho giờ không có lá, và có vẻ cằn cỗi như một ông già. Nhưng không, nhựa sống tràn đầy trong lòng cây, và biết đâu nó cũng có một linh hồn như chúng ta đây? Bao giờ đến mùa hè, nó sẽ tươi tốt hiến cho đời lá xanh và quả thắm. Cái hại là người đời không biết đợi chờ lúc sang hè.
Xương chưa từng thấy Tâm nói hăng hái, say sưa như vậy bao giờ cả. Xương nghĩ đến những trang nhật ký mình đã viết trong những giờ mỏi mệt và chán nản, trong những giờ xa mái ấm gia đình và các người thân. Những dòng chữ viết rất nhanh, những dòng chữ của một cõi lòng cởi bỏ trong hiu quạnh. Có lẽ Tâm sẽ thích đọc những trang thành thực như vậy chăng? Xương tự nhủ: Nhưng lúc này chưa phải là lúc nên cho Tâm rõ. Trong cái vườn của dĩ vãng, chỉ có những kẻ thân yêu của mình mới có quyền bước chân vào. Vả lại, trong cuốn nhật ký của Xương, nàng đã nhắc đến Hòa nhiều quá. Dưới bút nàng, cái tên người bạn thuở xưa trở lại luôn luôn. Nàng không muốn cho người ngoài đọc đến.
Từ hôm đó, Xương và Tâm lại càng trở nên thân mật. Xương sẵn lòng nghe những lời khuyên bảo của Tâm. Còn Tâm thì cũng thấy lòng mình đầy kiêu hãnh, đầy bối rối... Tâm đã đọc nhiều và đi khắp mọi nơi. Chàng thường kể lại cho Xương biết những nơi chàng đã đi qua ở miền Nam. Bởi thế câu chuyện của chàng kể lại Xương cho là đầy lý thú. Nhưng trong khi nghe chuyện của Tâm, nàng đã thấy cái bóng của Hòa hiện đến, và lượn quanh chỗ hai người. Trong mỗi phong cảnh đẹp đều có khuôn mặt của Hòa hiện ra mờ nhạt, nhưng chẳng dễ cho người xua đuổi. Thỉnh thoảng ái lại gửi cho Xương một bức ảnh, một phong thư ngắn ngủi. Xương đọc thấy những câu: "Em và cô đương ở Huế. Huế đẹp lắm, để khi về em sẽ kể..." Hay là: "Em và cô đã tới Sài Gòn...", và thiếu nữ đoán ra rằng ái đã viết cho chiếu lệ, để cho người không được đi có thể an ủi là mình vẫn có người nhớ đến. Rồi nàng lại tự hỏi xem ái có đem theo bút và giấy để vẽ trộm bà cô một vài cảnh đẹp chăng? ái có còn giữ được cái tính thích vẽ, và cái tài hơi khô khan ngày xưa đã khiến cho ái nổi tiếng là người con vẽ khéo trong nhà chăng? Không. Chắc là không đời nào cô Cả cho phép ái làm như thế ở dọc đường. Cô Cả sẽ cho thế là không lịch sự. Một cô gái ngồi ở đường để vẽ? Người ta sẽ bàn tán thế nào? Thực ra, được mặc quần áo đẹp và đi du lịch với cô, ái cũng phải bỏ mất cái thú vô hại của mình ngày bé, cái mộng trở nên một nghệ sĩ tài hoa, danh tiếng.
Đối với ái hay với ai cũng vậy, cuộc đời không có cho không một cái gì. Được một chút vui, thì người ta lại phải trả lại gấp hai lần, bằng những sự buồn, sự tiếc. Xương nghĩ vậy, và nàng cho cái cuộc du lịch trong tưởng tượng của nàng qua lời nói của Tâm, lại còn đầy đủ mặn mà hơn là cuộc du lịch của ái bên cạnh một bà cô khó tính. ái đi được hai tháng, thì một đêm, bà Phán Hàng Đào rủ cả Tâm và Xương cùng đi xem diễn kịch ở nhà hát lớn với mẹ con bà. Đêm đó người ta diễn một tích mới quá, bà Phán không hiểu nên nửa chừng bà dặn hai người ở lại xem và đưa mấy đứa con bà về sau, vì bà buồn ngủ. Lúc tan hát, Tâm và Xương cùng mỗi tay dắt một đứa trẻ đi bộ về nhà. Trời đã trở thu, không khí mát mẻ, dễ chịu. Tiếng chân người đi trên hè phố vang giòn. Xương khẽ nhẩm lại theo điệu hát vừa nghe vai đào chính ở trên sân khấu hát. OEm nhạc của ban thanh niên đã giúp vui thêm cho buổi diễn đã khiến lòng nàng rộn rã. Nhiều lúc Xương nắm lấy cánh tay Tâm mà bước. Còn Tâm thì sung sướng nhìn thấy vẻ hân hoan trên nét mặt nàng. Xương mặc một cái áo lụa mỏng trắng tinh có điểm hoa thêu nhỏ, mặt nàng rực rỡ hồng hào, mắt nàng cũng sáng lên khác ngày thường. Tâm nắm lấy bàn tay gầy nhỏ của Xương. Chàng nghĩ rằng đêm nay chàng sẽ nói cho Xương rõ... Nhưng chàng còn sợ đến phút cuối cùng lại ngập ngừng không nói ra lời. Đó là một dịp hiếm có. Không mấy khi hai người được đi cạnh nhau trong đêm khuya với hai đứa trẻ nhỏ trên hè phố như thế này. Nên chàng không có can đảm nói... Tâm vừa nghĩ vậy, thì Xương cất tiếng:
- Tôi vừa mới nhận được thư của em tôi ban chiều. ái và cô tôi đã gặp Hòa và cụ án ở Đà Lạt, và họ sẽ cùng đi chơi nhiều chỗ khác với nhau. Tâm mừng thầm khi nhận ra rằng Xương đã nói đến cái tên "Hòa" một cách lãnh đạm khác mọi khi. Chàng tự nhủ bây giờ không còn gì ngăn cách chàng và Xương nữa... Tâm chỉ cần nắm chặt lấy tay Xương mà nói ra tất cả nỗi lòng mình bấy lâu là đủ... Tâm không dám nghĩ đến việc nó sẽ xảy ra cho mình cách thế nào. Nhưng mà chàng chắc nó sẽ khiến được chàng vui sướng lắm... Tuy vậy hai người vẫn đi cạnh nhau, rất lâu mà Tâm chưa nói được ra. Lòng chàng đau xót khi thấy chỉ còn một phố nữa đã tới nhà. Chàng hoảng lên, và liều nói:
- Cô Xương ạ. Cô có thể cho phép tôi viết thư về Phủ Lý được chứ? Tôi có một điều rất quan hệ để nói với ông Thông... quan hệ lắm! Tâm cho cách đó là hơn cả. Chàng biết rằng không bao giờ mình dám nói ra câu chuyện ấy với Xương. Từ lâu, chàng định sẽ viết thẳng thư cho ông bà Thông để hỏi Xương. Như vậy thì không "lãng mạn" chút nào, có lẽ Xương giận chàng cũng nên. Nhưng làm thế thì đứng đắn, và đỡ ngượng. Xương hơi lấy làm sửng sốt. Nhưng lòng nàng lúc đó đương hớn hở, nàng bắt chước dáng điệu của vai đào trong vở kịch vừa nghiêng mình vừa nói với Tâm:
- Tại sao lại không cho phép? Cả nhà tôi đã biết ông Tâm là ai rồi. Tôi vẫn thường kể chuyện ông Tâm với các em tôi. Rồi nàng lại hỏi trêu:
- Nhưng mà ông Tâm muốn viết thư về nhà tôi làm gì vậy? Để phàn nàn về cô học trò hư và dốt của ông Tâm chăng?
Tâm thấy máu chạy bừng bừng trên mặt và trong đầu. Chàng không biết nói gì thêm nữa. Chàng là một kẻ đàn ông vụng về và lương thiện. Chàng chỉ biết rằng mình nên tự cho mình là sung sướng nhất đời. Bởi Xương đã nói đến mình trong những bức thư gửi về nhà. Mấy đứa trẻ đương buồn ngủ thấy đã tới nhà thì đấm cửa ồn lên gọi người mở cửa. Bà Phán nằm trong màn vừa tỉnh giấc liền gọi Xương lại gần và đưa cho nàng một cái dây thép vừa gửi tới lúc bà ở nhà hát lớn ra về. Bà bắt Xương mở ra để xem ngay có việc gì hệ trọng không. Mặt Xương bỗng nhiên tái ngắt. Nàng biết là có việc không hay xảy ra trong gia đình nàng rồi. Cái thứ giấy báo tin kia bao giờ chẳng báo những tin làm cho người ta đau khổ. Tâm nhìn Xương và cũng thấy lo lắng như chính việc của mình. Cái dây thép đã mở ra trên tay run rẩy của Xương: "Thuần ốm nặng. Xương phải về ngay tức khắc". Xương biết là lần này thì hết. Thuần sẽ đi khỏi gia đình vĩnh viễn. Nàng hối hận trong lúc Thuần đau yếu, nàng lại không có mặt ở đầu giường em. Nàng đoán thầm những nỗi lo sợ của các em, của bà Thông, và nàng khóc. Nàng khóc ngay ở cửa màn bà Phán. Mấy đứa trẻ con cũng xúm lại bên nàng mà khóc theo người chúng vẫn yêu. Bà Phán cũng thấy nghẹn ngào nước mắt. Còn Tâm thì chàng hiểu rằng trong trường hợp ấy, chàng hóa ra một người vô dụng. Chàng biết rằng Xương đang đau khổ lắm. Nhưng mà những lời an ủi của chàng sẽ hóa ra vô ích.
Thuần nằm ngủ chập chờn trên giường bệnh... Người ta chỉ còn tính từng ngày số mệnh của nàng..., người ta chỉ còn tính từng giờ... Nhưng trông mặt thiếu nữ thì bình tĩnh lạ. Hình như nàng không đau đớn một chút nào. Nàng lả dần như những cành hoa bị cắt rời cây trong một sáng hè. Bấy giờ thiếu nữ cũng có trên mặt nàng cái duyên ẻo lả ấy, những con mắt đẹp tuyệt trần, cái vẻ buồn yểu mệnh của những đứa trẻ không sống lâu được bao nhiêu. Và ngày thường bao giờ Thuần cũng rút rát, e dè, như là thiếu nữ do dự, ngập ngừng trước cuộc đời. Nàng hoảng sợ vì những điều tê tái nàng chưa biết nhưng thầm đoán ra trong đó. Những điều tủi cực, và thất vọng, và gắng gượng, với lại những nỗi vui ngắn ngủi phải trả đắt gấp mười lần. Thuần muốn rằng mình sẽ không đi sâu vào cuộc đời giống mọi người. Thiếu nữ nằm một mình một cái giường trở nên rộng quá từ buổi Xương và ái đi xa. Nhưng chính cái nhà thân yêu cũng đã thành ra rộng quá, và buồn rầu như một cái tổ chim mà các chim con đã nhớn lên, đã bay xa. ở cạnh cửa sổ buồng Thuần, một cây mộc già, một lần nữa, trong lúc không ai để ý lại ra hoa. Những cành khẳng khiu, đen mốc lại trở nên tươi trẻ vì những chùm hoa lấm tấm một màu trinh bạch. Mỗi năm người ta tưởng là nó đã chết rồi, nhưng cứ bất thình lình nó lại có hoa như vậy, chẳng khác những tấm lòng già, tuy mỏi mệt, tuy cằn cỗi, nhưng mỗi lần có chuyện yêu thương lại thấy đập xôn xao. Xương không rời em một phút.
Bây giờ chỉ có một mình nàng săn sóc đến Thuần. Bà Thông và mọi người trong nhà đều mệt yếu cả rồi. Xương sắc thuốc cho em như một người mẹ trẻ. Mấy ông thầy thuốc vẫn thường được mời đến, không tỏ ra là thất vọng hẳn rồi, cứ vẫn cho Thuần uống vài vị thuốc cầm chừng, để yên lòng những người thân thích. Xương hiểu là bây giờ chỉ còn có cách chịu phục tùng số mệnh, và chờ... Nhưng sự đó không lừa nổi được Thuần. Bởi vì nàng biết. Nàng đương kiên nhẫn đợi. Nàng im lặng đợi. Nàng lành như một con vật nhỏ dễ thương, khiến ai trông thấy cũng lấy làm chua xót. Nàng không kêu rên, không oán hận một điều gì. Khi gặp chị, thiếu nữ thở dài một chút, và mừng rỡ nói:
- Nếu ái và Thịnh cũng có mặt ở đây, thì có phải là bốn chị em đầy đủ như xưa không chị nhỉ? Xương quay mặt đi không dám nhìn Thuần mà khóc. Như xưa! Vậy ra Thuần cũng thế ư? Thuần cũng thương tiếc những tháng năm đã mất? Những năm mà tiếng cười nói của bốn chị em vang lên gọi nhau ríu rít trong vườn và trên gác? Một buổi trưa, chỉ có một mình Xương nằm cạnh giường Thuần, để trông cho Thuần ngủ. Thiếu nữ thấy em cựa mình và nói sảng. Một nụ cười thoáng trên môi nhợt và khô của Thuần. Xương không nỡ đánh thức em, nhưng Thuần đã mở to mắt đầy nỗi vui mừng và ánh sáng:
- Này chị Xương ạ, em vừa nằm mơ thấy... em vừa nhớ đến cái ngày chủ nhật đã lâu lắm, chúng ta ăn bánh đa và ném cho cá, trên cầu ao, bên vườn cụ án. Hôm đó chị định lội xuống ao để hái nụ sen, nhưng chị Thịnh không cho. Còn anh Hòa thì ngắt một cái lá to đội lên đầu làm nón. Xương thổn thức nhìn ra vườn đầy ánh nắng thu. Cái giờ khắc giữa trưa im lặng ấy, có một vẻ huyền bí thuộc về cõi chết. Chiếc mành mành che cửa hơi động đậy vì gió thổi qua. Thiếu nữ rùng mình như chạm phải hơi lạnh của tử thần. Nàng nhớ tới cảnh vui ngày trước. Nàng định bỏ guốc để lội xuống ao, nhưng Thịnh mắng và đuổi nàng khắp vườn. Nàng nấp sau những gốc cây nhãn to ngả bóng râm trên vườn cỏ. Hòa giật được một con cá rõ to và hét lên làm cho cả bọn giật mình. Nàng nhớ hết... Nàng lại nghe Thuần tiếp:
- Anh Hòa, có lẽ em không bao giờ được gặp anh Hòa nữa... Xương suýt òa lên khóc. Nhưng nàng giữ được. Nàng đặt tay lên trán Thuần lấm tấm mồ hôi:
- Em đừng nói nhảm. Em phải ngủ đi cho khỏe để đợi lúc nào anh Hòa về, chúng ta lại đi câu cá như xưa. Nhưng Thuần khẽ lắc đầu:
- Không, không thể được đâu chị Xương ạ. Chị cũng biết rằng em không bao giờ đi câu cá cùng các chị và anh Hòa nữa... Xương lại quay mặt đi một lần nữa để giấu Thuần những giọt lệ đã tràn ra đầy cả má nàng. Nhưng Thuần đã tìm tay chị và nắm lấy:
- Chị Xương ạ, chị đừng nên sợ. Thiếu nữ nói câu đó xong thì bỗng lại nở một nụ cười thảm hại:
- Thực là kỳ lạ. Ngày xưa chính chị thường bảo em: "Đừng nên sợ gì hết cả." Vậy mà ngày nay lại đến em khuyên chị. Chị còn nhớ chứ? Chị bảo em rằng cụ án không có gì là dữ tợn, chị bảo rằng em có thể đưa rổ cho anh giáo Phúc và anh Hòa ra vườn hái đậu giúp u già. Chị bảo: "Đừng sợ cái gì hết cả". Và em tin chị. Em tin rằng chị phải. Chị bao giờ cũng bạo, cũng cứng cỏi hơn em. Chị khiến người ta nghĩ đến những con chim lạ, càng có gió cản, càng giông tố lại càng bay khỏe. Thuần vừa nói vừa thở hình như mệt lắm. Xương muốn bảo em ngừng lại. Nhưng không được vì Thuần lại tiếp:
- Còn em, thì mẹ vẫn bảo em là một đứa tồi. Em chỉ được cái quẩn chân mẹ và u ái ở nhà thôi, đi đâu thì co rúm lại. Mẹ cũng tưởng không bao giờ em đi đâu cả. Vậy mà bây giờ lại đến lượt em đi xa hơn tất cả mọi người. Em sắp từ biệt tất cả mọi người vĩnh viễn. Không... chị đừng nói gì cả... để cho em nói... Bây giờ thì khác hẳn. Em cũng chẳng biết nói ra thế nào cho được rõ. Nhưng em tin rằng chị hiểu. Chị bao giờ cũng là người hiểu thấu đáo được mọi điều, hơn cả mọi người. Bây giờ em thấy em không sợ gì nữa cả... Cuộc đời có thể chia tán chúng ta... nhưng bao giờ em cũng trông thấy được ngôi nhà nhỏ thân yêu của chúng ta, như khi mà bốn chị em còn thơ ấu, còn đoàn tụ dưới một ngọn đèn. Em dù ở cõi đời nào cũng không quên cảnh đó. Như vậy cũng như không có gì chia rẽ được chúng ta. Nàng ngừng lại để cười, lại bóp chặt tay Xương và nói:
- Nhưng em lại chỉ lo cho một mình chị mà thôi. Dẫu có được vào đến chốn thiên đường sung sướng an vui nào rồi, em cũng cứ không yên lòng vì chị. Bởi chị khác hết tất cả chị em nhà.
Thuần nhắm đôi mắt lại. Hàng lông mi dài của thiếu nữ in bóng lên trên gò má cao gầy võ của nàng. Xương kéo chăn lên quá ngực cho em. Và nàng gục đầu xuống cạnh gối em. Có tiếng trống trường ở xa vọng đến. Học trò nhỏ năm ba đứa mới lững thững tới trường cười nói ồn ào ở ngoài đường. Xương nghe như là tiếng vọng ở một thế giới nào xa lạ. Buổi chiều hôm đó Thuần qua đời. Không một tiếng động, không một tiếng kêu, không một lời than... Nàng tắt như một ngọn đèn đã hết dầu nên cháy chập chờn một hồi lâu trước khi biến hẳn... Thuần chưa đến hai mươi tuổi.
Một ngôi mộ ở ngoài thành phố giữa một cánh đồng cỏ xanh... Xương giồng một cây hồng trắng và một nhánh hoa leo Nhật Bản bên giàn mộ cho em. Mỗi khi có gió mưa thì cánh hoa rụng tả tơi trắng cả nơi Thuần ở. Xương phơi hết quần áo của em ra nắng, và gấp từng chiếc một bỏ vào hòm, như sửa Soạn hành trang cho một kẻ đi xa. Nàng thu thập hết những đồ vật mà Thuần vẫn thích từ ngày bé để bỏ vào ngăn rút trong tủ áo. Nàng treo ảnh em ở đầu giường. Nàng chăm chút mấy con mèo của Thuần để lại. Bà Thông bây giờ không còn hơi sức nào mà coi sóc việc nhà như trước nữa. Bà nằm liệt một nơi, và những ông lang đã cắt thuốc cho Thuần, bây giờ lại cắt thuốc cho bà. Bao nhiêu công việc đều vào tay Xương hết. Xương định không lên Hà Nội nữa. Bà Phán xuống thăm đã mang theo cả hòm xiểng của nàng về. Nàng tìm thấy một hai cái truyện ngắn chưa viết trọn, và cuốn nhật ký mà nàng đã gửi vào đấy bao nhiêu là tâm sự lúc xa nhà. Cách một vài hôm, nàng lại một mình đi thăm mộ của em. Nàng ngồi hàng giờ trước cây hồng và hòn bia mộ chí. Đấy là tất cả những cái gì nhắc nhở cho người còn lại về cô thiếu nữ hiền lành thường nấp sau các chị em nhà mà nghe chuyện, mà sợ sệt... Cô thiếu nữ chỉ yêu những con mèo nhỏ, và thích chơi với trẻ con. Và hễ trong vườn nở được đóa hoa nào là chạy gọi cả nhà ra đứng ngắm.
Bây giờ, Xương đã sống lại dưới mái gia đình, nhưng sự thương tiếc lần này càng khiến cho lòng nàng tê tái. Nàng biết làm không thể nào lại còn được như xưa nữa. Ngôi nhà bây giờ chỉ còn chứa những bóng ma. Xương phải làm lụng suốt ngày thay mẹ. Nàng dậy sớm như gà. Nàng giặt giũ, nấu nướng vừa sửa sang vườn tược. U ái đã già đi thêm một chút nữa, không giúp đỡ được nàng bao nhiêu. Nhiều hôm, cơm nước xong thì người Xương tưởng chừng gãy rời ra được. Thế nhưng công việc cũng khiến nàng nguôi quên được nhiều điều.Buổi chiều, khi trời sẫm lại, Xương thường một mình ngồi trên gian gác xép của nàng mà chờ tối. Và khi tiếng giun dế đã đua nhau rỉ ran ở mọi xó vườn, xó hè nhà, thì nàng thắp đèn lên. ông Thông bà Thông, từ ngày Thuần mất, không mấy khi thức khuya nên trong nhà chỉ còn có một bóng Xương. Hôm thì thiếu nữ xem sách, hôm thì nàng viết truyện. Từ buổi đưa Thuần về nơi thiên cổ, lòng Xương lại giá lạnh thêm một chút nữa vì đời. Nàng muốn nhờ cảnh ngộ mình lúc đó để sáng tạo nên một cuốn sách sâu xa, thành thực. Một cuốn sách viết bằng chính những rung động của lòng nàng, như Tâm thường nói. Xương viết hàng giờ trên gian gác vắng, quản bút hình như có phép nhiệm mầu của những kẻ vô hình đưa đẩy giúp. Những kỷ niệm ngày xưa lần lượt hiện ra nhảy múa quanh nàng...
Xương viết rất dễ dàng chứ không khó nhọc như xưa nữa. Nàng đi trong những thế giới thần tiên của dĩ vãng tưởng còn gần ngay đó, nhưng mà đã bị cái chết, sự vắng mặt, sự oán hận, sự biệt lá ngăn cách hẳn rồi... Sợi dây thiêng liêng buộc tất cả mọi người trong gia đình vào với nhau, đã đứt. Chuỗi ngọc đã sổ dây, mỗi viên lăn đến một chỗ mà số mệnh định đâu từ trước. Thịnh đã có một mái nhà ở chốn xa, và nàng đương hưởng cái hạnh phúc ích kỷ bình tĩnh của những người sung sướng. Việc gì cũng không quan trọng cho nàng lấy này bằng chồng nàng với con nàng. Dĩ vãng đối với nàng nay chẳng đáng để tâm bằng hiện tại với tương lai... ái thì vẫn đi chơi xa với bà cô giàu có. Thiếu nữ không về được để chôn Thuần. Những giọt nước mắt của người ở xa thấm ở trong thư cũng không làm gì được cho Xương cả. Thuần đã đi ra khỏi cổng nhà để ngủ giấc muôn năm ngoài đồng nội, bên cạnh một cây hồng run rẩy. Còn Hòa thì vẫn không có một lá thư để thăm hỏi đến Xương...
Như là nhờ một phép lạ, Xương hội họp mọi người lại dưới ánh đèn. Mỗi đêm, nàng tìm lại với những kẻ thân yêu ngày trước. Những cái bóng người xưa đều chạy đến với nàng, và xúm quanh nàng, với những tiếng nói cười, với những áo quần ngày cũ. Họ vẫn nói những câu nói cũ, họ vẫn giữ được dáng điệu ngày xưa. Và đó là chính họ đọc cho Xương viết bằng một ngọn bút nhanh chóng, không bao giờ mệt mỏi... “Phải viết những cái gì thoát ra ở chính tấm lòng mình”.
Câu nói của Tâm vẫn vang lên bên tai thiếu nữ, mỗi lần nàng cầm bút. Bây giờ thì chính thực nàng đã sống trong những hàng chữ nàng viết ra, nàng và tất cả những kẻ xưa kia đã làm thành cuộc đời nàng, với những ngày vui với những ngày buồn... Một đôi khi Xương đọc lại những trang mình đã viết vào buổi sáng. Nhìn đám giấy đen những mực, những chỗ gạch, xóa, nàng nghĩ đến những cơn mê đắm say sưa trong lúc viết. Và nàng do dự, nàng tự hỏi mình có quyền mang tất cả một thuở thiếu thời ra gạn lọc lấy những cái gì sáng sủa ngọt ngào của nó, mà làm thành một câu chuyện giải trí mua vui cho kẻ khác được chăng? Nhưng Xương lại nghĩ rằng chỉ có thế mới lột được hết chỗ tài nghệ đáng kể nhất của mình thôi. Và nàng biết rằng trừ Thuần ra, thì tất cả mọi người không ai hiểu cái giá trị của một kho tàng quý báu như thế nữa. Nàng không chiếm đoạt của ai một cái gì. Những cái mà nàng lượm lặt từng mẩu vụn, từng lá từng tý ở cuộc đời chung của những người thân, nếu không có nàng, thì đã chết hết, chết phí đi trong một xó lãng quên, trong lãnh đạm...
Cuốn truyện cứ như vậy mà thêm trang, mà dài thêm ra mãi, trên gian gác thân mật của Xương, nhưng không một ai biết cả. Khi đã chấm dấu hết trên trang giấy cuối cùng, Xương mới đem cả tập ra bờ sông Châu để ngồi hóng mát mà đọc lại. Buổi chiều gần tắt nắng. Thuyền bè vẫn qua lại trên sông như cũ. Xương ngồi đúng ở một chỗ mà ngày xưa Hòa và bốn chị em nàng vẫn cùng ngồi xem nước chảy với thầy giáo Phúc. Gió chiều hơi lạnh, thổi rạp những cỏ cao mọc ở ven sông. Những nóc nhà trong tỉnh còn một chút màu vàng ốm yếu sắp tàn trên mái. Mấy cô thiếu nữ đi học về đuổi nhau trên đường đá. Một đám muỗi bay vòng quanh trước mặt Xương kêu vo vo như mừng trời sắp tối. Phía bên kia bờ sông Châu có người đốt cỏ khô và rác. Ngọn khói bốc lên cao, bị gió tản ra, mờ nhạt dần đi. Mùi khói, trong buổi chiều cuối thu có cái hương vị chát của những cành cây đầy nhựa cháy. Lúc Xương đọc xong tập giấy của mình thì trời vừa chập choạng. áo nàng đã ẩm vì hơi sương. Nàng trở về nhà thì u ái đã thắp đèn trong gian giữa. Đó là hiệu gọi của gia đình. Xương nhớ lại những ngày còn đi học mải chơi cùng chúng bạn, lúc trở về đã thấy lên đèn thì trong lòng lo lắng. Nàng đẩy cửa vội bước vào nhà.
Sáng hôm sau, Xương gửi tập truyện của nàng đi Hà Nội. Nàng há vọng rằng Tâm làm báo chắc hẳn phải quen nhiều nhà in có thể in cho nàng cuốn truyện đầu tiên ấy. Nàng gửi đi như vậy tất cả của cải của đời nàng, và nàng cũng không hiểu số phận nó sẽ ra sao, tùy ở sự phê bình sau này của Tâm, người bạn chân thành nhất của nàng trên Hà Nội. Nàng tin rằng Tâm sẽ giúp nàng sửa đổi một đôi chút về những chỗ vụng về không thể tránh được trong lúc nàng ham viết mà không để ý. Tâm có thể in được cuốn truyện cho nàng hay không? Xương cũng không bận lòng lắm về sự đó. Nàng viết ra chỉ cốt để cởi bỏ hết được tâm sự của mình, được cái gánh dĩ vãng đè nặng trong lòng mình từ ngày hiểu biết cuộc đời. Lòng nàng đã nhẹ nhõm. Không có gì ám ảnh đuổi theo nàng nữa. Từ nay, có lẽ không bao giờ Xương lại viết văn. Ngay hôm đó, Xương trở lại với công việc nội trợ của mình một cách yên lòng hơn trước. Nàng lại vá may giặt giũ, chăm nom cha mẹ, cơm nước và giúp đỡ u già ái.
Thịnh lần thứ hai đã có mang, và nghe nói bà Thông ốm yếu luôn luôn nên nàng đem cả con về nhà cha mẹ đẻ, định sẽ ở lâu cho vui cửa vui nhà. Xương thay chị trông nom cháu những khi Thịnh đi chợ mua ăn, hoặc đi đâu có việc. Nàng khéo dỗ cháu đến nỗi đứa bé cả ngày cứ quấn lấy nàng. Nhưng cũng nhờ có đứa trẻ mà gia đình bà Thông cũng đỡ tịch mịch. Một buổi sáng, Thịnh nhận được một phong thư vội đi vào bếp tìm Xương. Xương trông thấy một vẻ lo ngại bồn chồn trong mắt chị. Nàng sợ hãi hỏi ngay:
- Có việc gì thế chị? Hay là anh Giáo mệt, chị phải về...
- Ồ, không, không phải thế nhưng... Thịnh ngập ngừng một lát rồi mới hỏi:
- Chị hỏi thật em, nếu bây giờ em được tin rằng anh Hòa đã yêu người khác... thì em nghĩ thế nào? Xương đương rán dở mấy con cá trên bếp lửa. Nàng không tỏ vẻ gì ngạc nhiên hết nhưng nàng quay lại, nhìn thẳng vào mặt chị, như để tìm cho ra một cái tên. Sau cùng nàng hỏi:
- Người đó là ai vậy? Có phải là em ái của chúng ta
chăng? Thịnh gật đầu... Xương lại trở nên bình tĩnh như thường. Nàng cúi đầu trên bếp lửa. Thịnh nhìn ra sân nói:
- Chị cũng đoán thế thôi, chứ cũng chưa lấy gì làm chắc. ái nó viết trong thư rằng nó và Hòa đã cùng đi Đà Lạt... và Đà Lạt là một chốn thần tiên... và nhiều câu tương tự thế. Bởi vậy nên chị ngờ rằng có lẽ... Thịnh không nói hết. Nhưng mặt nàng đã đỏ bừng. Xương nhìn chị vẫn còn trẻ đẹp như ngày con gái. Nàng nói rất thản nhiên:
- Nếu vậy càng hay chị ạ. Sự bình tĩnh của Xương làm cho Thịnh hơi sửng sốt. Nàng lại ngập ngừng:
- Nhưng... thực là không việc gì đến em cả chứ? Vậy mà bấy lâu chị cứ tưởng... Thế rồi cố vượt qua sự ngạc nhiên, Thịnh lại nói bằng cái giọng của người chị cả, như ngày trước:
- Nếu vậy, có lẽ chị nhầm, Xương ạ. Hay đó là một điều bí mật mà em không muốn cho chị rõ. Chị cứ tưởng em vẫn có lòng yêu quý anh Hòa, và nếu anh ấy trở về... Xương vội phá lên cười và ngắt lời chị:
- Không. Như thế thì hơn. Phải, có lẽ chỉ em ái mới hợp anh Hòa, mới là người mà Hòa muốn chọn. Họ cùng trẻ, đẹp, và cùng giống tính nhau. Phải, thế là hơn... Nhưng nàng bỗng cúi đầu, và trong một phút nàng không giữ nổi lòng mình được nữa:
- Nhưng mà chị ạ, nếu lần này anh Hòa trở lại, và nếu anh ấy còn nhớ tới em, thì lần này hẳn là em không từ chối.
- Đấy em xem, em vẫn yêu Hòa. Chị có nhầm đâu.
- Vâng em vẫn yêu Hòa, nhưng chẳng phải như chị tưởng... Lòng em lúc này cũng vẫn chẳng khác gì trong ngày cưới chị, ngày em không dám nhận mối tình chàng... Nhưng bây giờ thì chị cũng đã rõ rồi, em cũng cần được yêu hơn bao giờ hết, để khỏi phải sống một mình hôm sớm thế này... Em cũng ước ao một cảnh đời như của chị. Hiu quạnh. Phải, chưa bao giờ Xương cảm thấu sự quạnh hiu đến thế. Thiếu nữ tưởng tượng giờ khắc này em gái mình đương đứng cạnh Hòa, trước một cảnh thông reo nước chảy. ại, họ đã xa mình, họ đã bỏ mình. Cái xa cách vì đường đất, vì không gian có lấy gì làm đau đớn bằng cái xa cách giữa lòng mình với những lòng người đương sung sướng. Xương tưởng tượng rằng Hòa lúc này đương thỏ thẻ bên tai ái những lời êm ái như xưa kia chàng đã nói với Xương: "Tôi không thể nào sống không có em bên cạnh..." Phải, có lẽ cũng lại những lời nói ấy. Và Hòa cũng lại cúi xuống sát đầu ái, mắt chàng cũng sáng lên những vẻ dịu dàng như nàng đã thấy. Và cảnh đó đã xảy ra ở trên một bờ bể đẹp, ở giữa một rừng thông, ở cạnh một con suối nhỏ. Nhưng đáng lý ra thì Xương mới là người giờ khắc này được ở gần chàng. Đáng lý ra thì Xương mới được theo cô đi du lịch, và trở nên xinh đẹp trong ánh nắng một buổi chiều, trong con mắt của Hòa.
Đó là cái phần hạnh phúc của Xương. Nhưng em nàng đã hưởng. Nghĩ cho cùng đó cũng là sự dĩ nhiên. Hạnh phúc đến tay ai thì người ấy hưởng. Ai bảo Xương đã quá vụng về. Cái may mắn không chờ đợi những người chậm chạp. Xương có một tâm hồn sôi nổi quá. Xương hay lo ngại viển vông. Xương không có được tính tình giả dối, lọc lừa, khéo léo mà cuộc đời bắt buộc những kẻ muốn an thân phải có... Xương đã như người đánh bạc để lộ bài. Vậy là nàng thua hết! Buổi chiều, gió đã lạnh dần. Xương nhìn ra vườn đã thấy một vài thứ cây đổi lá. Bên nhà hàng xóm có ai đương chặt một gốc cây. Tiếng chặt cây vọng vào lòng Xương một nỗi cô đơn, một niềm thương tiếc vô cùng đau xót. Nàng nghĩ rằng ái và Hòa đương ngắm một cảnh hoàng hôn sáng lạn ở miền Nam. Trong lòng những kẻ tình nhân rộn lên một khúc yêu đương ấm áp... Nhưng trong lòng nàng thì gió lạnh buổi tàn thu đương thổi lạnh lùng.
Ái đã báo tin về, và trong gia đình bà Thông bây giờ mọi người đều rộn lên về việc sửa Soạn đón tiếp những người đi chơi xa sắp phản hồi. Xương và u ái thi nhau lau quét khắp mọi nơi. Bàn tay thiếu nữ đã thành chai, nhưng Xương vẫn không tỏ vẻ gì khác cả. Tuy vậy lòng nàng thực là rối nát như tơ vò. Nàng nghĩ đến cái buổi gặp mặt Hòa, và nàng run sợ. Nàng tự bảo thầm rằng Hòa đã sắp thành người chồng của em nàng. Và nàng phải gượng cười gượng nói thế nào đừng để lộ ra một điều gì cả. Những nỗi băn khoăn chua chát, những giọt nước mắt đã rỏ trước kia, trong lúc vắng Hòa, Xương định không bao giờ để cho Hòa biết cả... Nhà cửa đã sạch sẽ, ngăn nắp đâu vào đấy, Xương thường tạ sự cắt những áo mới cho cháu nhỏ để lên ngồi trên gác xép một mình. U già ái thấy Xương bây giờ không hay đùa cợt với u như ngày xưa và thường có vẻ trốn lẩn mọi người, thì kêu với bà Thông rằng Xương đã hóa ra đứng đắn quá. U ái cho rằng Xương đã đến cái tuổi mà người đàn bà đã bắt đầu nghĩ đến những bổn phận của mình ở tương lai, cũng như mình trong thuở trẻ trung. Nhưng Xương không nghĩ đến một cái gì nhất định. Nàng nằm dài trong gian gác nhỏ, mắt lim dim như người chờ giấc ngủ. Và chỉ có vậy nàng mới tìm được một chút yên ổn trong trí não. Xương lắng nghe tiếng động của một con chuột nhắt gặm một tờ báo cũ trong xó tối, hay tiếng nước mưa chảy rì rì trên lòng máng mái nhà. Nhiều khi bóng tối lọt vào phòng lúc nào nàng cũng không hay. Xương uể oải thắp ngọn đèn dầu lớn, nhìn những cái mạng nhện giăng trên cánh cửa, và những con nhện kiên nhẫn nhả tơ dệt lưới âm thầm bằng những đốt chân dài lông lá.

**Thanh Châu**

Bóng dáng xưa

**Chương 6**

Cơm nước xong bốn chị em quây quần dưới ánh đèn như thường lệ. Ở tỉnh nhỏ người ta hay ngủ sớm. Nhưng trong gia đình của bốn người con gái, ánh đèn dầu bao giờ cũng le lói khuya hơn tất cả mọi nhà. Xương còn phải lo giúp đỡ u già ái về những công chuyện bếp nước sau bữa ăn, hay tính sổ với bà Thông về những khoản chi tiêu vặt vãnh trong nhà. Trong bốn chị em, Xương là cô thiếu nữ ham xem truyện nhất, nhưng bao giờ nàng cũng là "người đàn bà tháo vát" nhất nhà. Nếu không có Xương thì một mình bà Thông cũng nhiều khi vất vả. Vậy mà Xương lại không phải là chị cả. Nàng đẻ sau Thịnh một năm nhưng trông mặt nàng thì ai cũng phải nhầm nàng là chị cả. Hình như Xương sinh ra để mà gánh lấy tất cả gánh nặng của gia đình và của cuộc đời trên đôi vai gầy guộc. Khuôn mặt nàng có một vẻ khắc khổ như khuôn mặt của những kẻ đàn ông mà số mệnh bắt phải phấn đấu nhiều sau này trong cuộc sống. Thịnh thì tuy đẻ trước, nhưng nàng chỉ có được cái vẻ hồn hậu mà trời phú cho những người sẽ được hưởng nhiều phúc lộc của trời thôi.
Về phần sắc sảo khôn ngoan thì nàng phải thua Xương. Thịnh là cô học trò làm dáng nhất nhà. áo quần Thịnh bao giờ cũng mới mẻ thơm tho. Không bao giờ người ta thấy Thịnh mặc một cái áo dài có vết. Thịnh thường nói rằng dẫu nghèo đến đâu, người ta cũng cứ vẫn giữ được cái vẻ "đài các" của người con gái. Bởi vậy, tuy gia đình bà Thông thật thanh đạm, nhưng đi đến trường, đi đến đâu, người ta cũng phải khen Thịnh là một cô gái gọn gàng, lịch sự. Thịnh không thích đi chơi với Xương ở ngoài đường, bởi vì nàng bảo: Xương không có dáng một người "quý phái", Xương trông như một kẻ đàn ông rất "du côn". Xương nhìn vào mặt tất cả mọi người, và hay la cà mọi chỗ.
Thịnh lúc nào cũng chăm là áo và khăn. Nàng chải tóc cẩn thận như một con mèo làm dáng. Nàng cố tập lấy một dáng điệu đứng đắn riêng, như một người tập "làm bà". Bà Thông thấy vậy thường mỉm cười một mình. Bà biết rằng cô con gái trưởng của mình tuy vậy vẫn giấu một tấm lòng hiền thảo. Nhưng cái bề ngoài của Thịnh chỉ tỏ ra rằng trong bốn chị em, nàng là người đàn bà thiết thực, có tính quyết định, và sau này lớn lên sẽ có một cuộc đời chắc chắn an nhàn. Thịnh chỉ "ăn cánh" nhất cô em thứ ba tên là ái. ái cũng đương đi học. Nàng là cô bé thông minh nhất lớp. Nhưng nàng chỉ thích có ba món: ngụ ngôn đọc thuộc lòng, bài luận và tập vẽ. Vẽ thì bao giờ nàng cũng bỏ xa chúng bạn. Vì vậy cô giáo ở trường thường giao cho nàng tất cả các việc "tô điểm" trong lớp học. Những ngày nghỉ người ta trông thấy ái nằm bò trên giường để vẽ xanh, vẽ đỏ vào những cái bảng "dùng thời giờ" trong lớp hay vẽ những loài động vật để dán vào tường, hay kẻ những câu phương châm cho học trò tập đọc. Những ngày có thanh tra đến khám trường, bao giờ ái cũng được cô giáo gọi ra khoe với các bà giáo khác. Bởi vì ái đã làm vẻ vang cho lớp học. Nhưng đến môn địa dư và toán pháp, thì ái lại thường bị phạt quì luôn. Đã vậy, ái lại còn lợi dụng cái tài vẽ giỏi của mình để vẽ cô giáo và các bạn cùng lớp với mình. ái đã nhiều lần bị cô giáo tóm được về tội ấy. Những hôm như thế, thì ái trở về nhà mắt đỏ hoe và nàng sà vào lòng Thịnh để cho Thịnh dỗ dành như một người mẹ trẻ.
Hình như ái và Thịnh hợp nhau ở chỗ tính tình cùng vui vẻ hồn nhiên. Xương thì trái lại, có vẻ yêu mến nhất Thuần, cô em bé sau cùng. Thuần ốm yếu nhất nhà, và cũng là cô bé rút rát nhất nhà. Thuần rút rát đến nỗi bà Thông không dám cho nàng đến trường như các nữ học sinh khác bằng trạc tuổi Thuần. Một chuyện cỏn con gì cũng có thể làm cho Thuần sợ hãi. Đọc một bài hơi dài hay phải đi lên bảng để làm tính, đối với nàng đều là những cực hình. Một lời mắng nhẹ, một cái cau mày của bà giáo, một câu chế nhạo của học trò, cũng làm cho nàng tái mặt. Bà Thông đành để cho Thuần ở nhà. Thỉnh thoảng, lúc nào Xương được rảnh tay thì nàng lại đọc cho em một bài ám tả, hay luyện cho nàng vài bài tính ngắn.
Còn thì suốt ngày người ta để mặc cho Thuần đi theo u ái vào trong bếp nhặt rau, hay chơi đùa với lũ mèo con mới đẻ. Không bao giờ Thuần theo các chị đi chơi đâu cả. Thiếu nữ như không bao giờ muốn đi xa cái nhà nhỏ của mình. Nàng yêu những cây cảnh trong vườn cũng như những đứa con nhà nghèo bên hàng xóm. Nàng mang những quần áo cũ và đồ chơi hay bánh kẹo của mình cho chúng. Nhiều khi, người ta thấy Thuần ngồi kiên nhẫn trong một xó nào đấy để vá víu lại manh áo cũ của một con búp bê què quặt. Buổi chiều, người ta thường thấy Thuần ngồi đan ở cửa để chờ ba chị ở ngoài về, hay chờ cái bóng của bà Thông hiện ra ở đầu phố, với cái dáng đi tất tưởi của những bà mẹ già sớm vì sự lo phiền về cái êm ấm của gia đình. Và khi bóng tối đã trùm lên thành phố, thì mọi người đều đã có mặt ở trong nhà. ánh đèn tuy không lấy gì làm rực rỡ như ánh điện ở các nhà giàu hay các cửa hiệu, nhưng đó là sự dịu dàng rót vào lòng tất cả mọi người. Ai ai cũng thấy yên ổn vì được sống chung quanh những người thân. Ai ai cũng thấy lòng nở ra như những cánh hoa nở khi trời đã tối. Người ta thấy rằng giàu nghèo ở đời không đáng quan tâm bằng sự được sum họp yên lành dưới mái gia đình. Bà Thông không thấy lo ngại mấy nữa, khi bà đã ngồi bên bốn người con. Lúc bấy giờ tất cả nhà đều chỉ còn nghĩ đến ông Thông ở Hà Giang. Mẹ con đều nhắc nhở đến người vắng mặt. Và người ta lo rằng ở Hà Giang nước độc, nhỡ ông Thông không được khỏe chăng? Nếu có một món ăn ngon thì tất cả đều cùng ý nghĩ:
- Tội nghiệp, thầy vẫn ưa ăn cái món cá kho này.
- Thầy ở trên ấy, không biết ăn có được ngon không?
- Chắc thầy thấy chúng ta nhắc, thế nào cũng nóng ruột. Những ý nghĩ như thế thường làm cho Thịnh và ái cảm động, nếu phải hôm hai cô không học thuộc bài hay phải phạt. Còn Thuần thì mãi mới lên tiếng góp:
- Em sẽ đan cho thầy một cái khăn quàng và một đôi tất. Nói xong, Thuần đỏ mặt, bẽn lẽn nhìn tất cả mọi người, tự cho mình là táo bạo. Cả nhà nói đến ông Thông làm như ông Thông ở bên mình họ. Một đôi khi nếu có một cái thư từ chỗ ông làm việc gửi về thì cả nhà cho là một sự long trọng, cần phải ngồi sát vào nhau mà đọc. Cũng có lần bức thư của người cha làm cho cả nhà cùng khóc. Nhưng đó là thứ nước mắt thiêng liêng, cần phải rỏ, cho đời người có ý nghĩa thêm ra. Giọt nước mắt của những kẻ quên cảnh yên vui của mình để nghĩ đến người xa xôi trơ trọi. Tiếng xe cộ bên ngoài, tiếng hàng quà rao đêm, tiếng gì cũng không lấn át được tiếng đập của những trái tim hòa chung một điệu, dưới đèn.
Mùi nước chè vối thơm bốc lên trong ấm. Cửa đã đóng kỹ càng rồi. U ái có thể lên ngồi cùng bà Thông và bốn cô con gái như một người ruột thịt. Trong cái gia đình cũ kỹ này, u ái đã nuôi ái từ ngày mới đẻ. Không ai bằng lòng cho người đầy tớ trung thành kia trở về làng. Người ta giữ u như giữ một người đã có địa vị vĩnh viễn trong lòng tất cả mọi người. U ái có thể góp vào câu chuyện thân mật của bà Thông như là chuyện nhà mình. Tuy đã nhớn, ái cũng vẫn còn làm nũng u như thuở nhỏ. ái bắt u kể chuyện, bắt u ru và hát. Bà Thông tuy phiền vì chồng ở xa và nước độc, nhưng bà cũng hả lòng khi nhớ lại rằng tất cả phố ai cũng khen bà có bốn cô con gái ngoan ngoãn.
- Cô Xương lại mới mua được cuốn truyện gì rồi đấy mợ ạ. Con Thu nó kêu ở trường cô giáo bắt được cô ả đương xem truyện trinh thám.
- Con Thu là đứa làm bộ, vì nhà nó mới giàu lên, ai chả biết. Tôi không làm bạn với những người như nó.
- Nhưng cô cũng ham tiểu thuyết vừa vừa chứ. Con gái mà đọc truyện nhiều không tốt, thầy thường nói thế. Thấy hai con sắp cãi nhau, bà Thông liền lên tiếng:
- Thôi, các cô liệu đi ngủ sớm đi, kẻo tốn dầu đèn vô ích. Tôi đi nằm nghỉ một chút đây.
Bao giờ bà Thông cũng đứng lên đi vào buồng trước. Bà đã quen tính đi ngủ sớm để dậy được sớm trước cả mọi người. Bà làm lụng suốt ngày nên tối đến cơm nước xong là thấy mỏi rần lưng. Những lần sinh đẻ vất vả trong thời trẻ đã làm suy mòn sức khỏe của người đàn bà làm ăn chăm chỉ. Xương đứng lên xách giỏ nước và cơi trầu vào buồng cho mẹ. Còn lại ba chị em với u ái thì mỗi người đều nghĩ ra một việc cỏn con để vừa làm vừa trò chuyện. Thuần thì cắt một cái áo nhỏ, hay giúp u ái chẻ tăm, hay chẻ rau làm dưa. Thịnh thì giúp ái làm bài vở nhà trường, hay hai chị em cùng làm những việc thủ công tỉ mỉ mà cô giáo thường hay nhờ ái. Thì giờ cứ êm đềm trôi như vậy giữa cuộc đời của bốn cô gái cùng suýt ạoát tuổi nhau trong một gia đình nhỏ mọn, bên cạnh một người mẹ hiền từ. Cứ cuối tháng ông Thông ở Hà Giang gửi tiền lương về cho cả nhà. ông chỉ giữ lại cho ông vừa đủ ăn tiêu, không muốn để thừa một đồng nào, e vợ con ở nhà sẽ thiếu.
Đã lâu, ông biết rằng gia đình ông nhiều phen túng quẫn, chỉ vì lương ông có hạn, mà con cái thì ngày một lớn dần. Trong thư lần nào ông cũng tỏ vẻ lo ngại là mình phải xa các con mà cảnh nhà thì eo hẹp. Nhưng có một điều chắc chắn là dẫu sao ông cũng lấy làm tự phụ vì đã có người vợ đảm đang, với một đàn con mà ông vẫn gọi rất xứng đáng là "chuỗi ngọc quý" của ông. Mỗi lần nhận được thư của các con, ông tưởng như được trông thấy mắt bốn người con gái, với tiếng cười, giọng nói trẻ trung của họ. Lòng ông tức thì sáng hẳn lên. ông quên hết ưu phiền, nhọc mệt. Đồng hồ ở nhà thờ trong tỉnh đánh 10 giờ. Những tiếng động ngoài đường đã thưa thớt. Gió đập tầu cau vào mái nhà như có người cầm chổi quét. Có tiếng mọt gặm trong một cái tủ đựng đồ ăn. Xương gọi Thuần vào buồng ngủ chung của bốn người. Nàng vẫn ưa nằm chung với Thuần một giường từ bé. U ái cũng thu xếp việc và cầm đèn xuống bếp. Trong buồng ngủ của bốn người chỉ còn một ngọn đèn hoa kỳ nhỏ cháy tù mù. Đêm nào Xương cũng không quên thắp nó lên, như người ta săn sóc đến một người bạn giữ phần hạnh phúc của gia đình. Chiếc đèn nhỏ cháy nhấp nháy như một con mắt lúc nào cũng mở để canh cho giấc ngủ của mọi người được yên lành. Trong đêm khuya vắng, đó là cái linh hồn giản dị và tốt lành của nhà cửa hiện ra ở cạnh ta. Một đôi khi người ta quên khép cánh cửa sổ trông ra đường cái. Thì chính Xương lại phải ngồi lên đi khép cửa. Đêm về khuya, nếu trời lạnh, em Thuần có thể ho chăng? Hay nếu trời nổi cơn giông thì gian buồng sẽ bị nước mưa hắt ướt. Xương như là một người chị, lúc nào cũng phải để tâm đến các em. Nàng thường có nét ưu tư trên trán như một người trải đời đứng tuổi. Nhưng tại sao Xương hay đứng lâu bên cửa sổ, và nhìn ra đường để làm gì? Các chị em vẫn thường hỏi vậy, trong khi mắt đã gần ríu lại vì buồn ngủ. Xương vẫn là một thiếu nữ kỳ quặc nhất nhà. Điều đó ai cũng biết.
Có lẽ vì Xương đã đọc nhiều truyện quá rồi sinh ra khác tính đi chăng? Không một ai biết rằng Xương vẫn thường đứng bên cửa sổ để nhìn lên một cái cửa sổ khác có ánh đèn, ở nhà xế cửa.
Như người ta đã thấy, không có gì giản dị hơn cuộc đời của mấy mẹ con bà Thông trong cái tỉnh nhỏ êm đềm kia. Và cũng không có gì trong sạch hơn trái tim của bốn cô thiếu nữ. Buổi sáng mai ngủ dậy, gian buồng của bốn cô đã đầy những tiếng cười và ánh sáng. Bà Thông không muốn để cho con mình quen tính ngủ trưa, nên từ lâu đã tập cho họ dậy sớm như gà. Chỉ có Thịnh và ái là bao giờ cũng cố nằm rốn lại năm ba phút để được cuộn tròn trong hơi ấm của chiếu chăn. Nhưng u già ái đã đến kia. U phát mạnh vào các cô, và lôi các cô ngồi thẳng lên, như người ta phải xử tệ với những cậu học trò lười biếng.
Nhiều khi Xương cũng phụ vào một tay, Xương cầm một chiếc gối bông ném vào đầu hai người, hoặc lôi mất chăn đắp trên người. Thế là cả bốn chị em đuổi nhau khắp gian buồng, cho đến khi nghe tiếng bà Thông gọi mới thôi. Thuần không mấy khi dự vào cuộc chơi đùa của các chị em. Thường gà ở chuồng nhà lên tiếng gáy thì nàng đã đi ra sân múc nước rửa mặt, chứ không đợi cho u già phải hầu mình. Nàng đi xuống bếp xem nồi cháo sáng của bà Thông có được ngon không. Hay nàng bước ra vườn giúp mẹ tưới mấy luống rau thơm. Vả lại Thuần cũng còn mấy cây hoa của mình nữa. Nàng chăm nom những cây hoa của nàng cũng âu yếm như nàng đã chăm nom những con mèo nhỏ đáng yêu. Thỉnh thoảng trong nhà có việc vui mừng hay giỗ chạp gì, thì trên bàn ăn hay trong buồng của bốn chị em, người ta lại thấy vài bông hoa tươi của Thuần mới hái xinh đẹp như màu hồng trên môi đứa trẻ con. Cả nhà đều biết tính Thuần ưa thích những cái "nên thơ" như vậy, nên ai cũng có vẻ kính trọng người con gái nhỏ. Những con mèo của nàng, những cây hoa của nàng đều được mọi người kính trọng như nàng. Và u ái thường nói đùa Thuần là ngày sau lấy chồng, nàng phải lấy một người đàn ông thực là lịch sự và ý tứ. Nhưng Thuần đã đỏ mặt lên ngay, và trả lời u ái:
- Thuần không bao giờ lấy chồng đâu u ái ạ. Thuần sẽ ở mãi trong nhà này với mẹ và các chị cũng giống như u ái ở suốt đời với mẹ và các chị.

\*

\*           \*

Những ngày thứ năm, chủ nhật hay nghỉ lễ, Xương thường phải đến chơi nhà cô Cả ở cách nhà cũng không xa. Cô cả là chị ruột ông Thông. Bà rất giàu, nhưng góa chồng đã lâu và không con cái. Tính bà rất khắc nghiệt, nên bốn cô cháu gái cũng không ưa lắm. Mặc dầu thế, bao giờ bảo con sang thăm cô, bà Thông cũng cho con mang hoa quả hay quà bánh gì sang biếu chị chồng. ông Thông lúc phải đổi đi xa có dặn chị thỉnh thoảng sang với vợ con mình và trông qua nhà cửa xem bà cô có điều gì cần giúp đỡ thì giúp đỡ. Nhưng đó là ông nói lấy lòng chị mà thôi. ông vẫn biết tính chị mình keo kiệt và bẳn gắt. Tuy nhà nghèo, nhưng chưa bao giờ ông ngỏ ý gì nhờ vả hay vay mượn chị. Có lẽ vì thế mà bà Cả lại càng tức tối. Bà biết mình trơ trọi mặc dầu có của, bà chỉ còn có em và các cháu là những người thân thuộc ở trong cái tỉnh của mình. Những người đó lại không có ý gì thiết tha đến của cải của mình để phải khuất phục mình.

Bởi vậy, những lần bà Cả đến là bà Thông cùng các con phải khổ sở vì những lời đay nghiến của bà. Bà kêu ông Thông sở dĩ phải chịu túng nghèo là vì vợ con chỉ toàn những kẻ nhàn rỗi, không biết lo toan hay buôn bán làm ăn thêm, chỉ trông vào món lương tháng của ông Thông. Bà kêu Xương đã nhớn rồi mà ăn mặc không gọn gàng, đi đứng nói cười không ý tứ, như những con nhà không ai dạy bảo. Thế nhưng, không ai lấy thế làm điều cả. ông Thông đã dặn vợ con là dẫu sao cũng nên nhịn cô đi. Cô đã có tuổi, vì không con cái nên cô buồn bã mà sinh khó tính. Chỉ còn có hai chị em ở trên đời, người ta phải ăn ở cho phải đạo. ông Thông là người cổ, vợ ông cũng thuộc về một gia đình lễ giáo, nên những lời ông căn dặn ở nhà đều nghe theo. Bà Cả tha hồ muốn nói gì thì nói. Lâu dần không ai cho là quan trọng nữa. Người ta lại lấy thế làm vui vui. Mỗi lần bà cô đi rồi thì bốn chị em lại ôm nhau cười rúc rích. Xương thường bắt chước dáng điệu của cô để làm trò cho cả nhà cười. Nhưng khi Xương phải đến nhà cô thì khác hẳn. Nàng cho là không còn có sự bực bội nào hơn nữa. Bà Cả có khi bắt Xương phải nấu nướng cho bà ăn hay lau cửa lau nhà như một con ở. Bà bẻ hành bẻ tỏi như chính mình đẻ ra Xương. Bà bảo Xương hư vì bà Thông không biết dạy con dạy cái. Xương là một thiếu nữ nhẫn nại đã từng xốc vác từ bé, nên có thể nói là cả nhà chỉ có một mình nàng chịu đựng được cô. Nàng lại nhanh tay nhanh chân hơn tất cả, nên chẳng bao lâu bà Cả xem chừng có ý mến Xương hơn tất cả. Những lần bà đi lễ, đi trảy hội chùa xa với các bạn già, bà thường giao phó nhà cửa cho cô cháu gái. Xương được giữ tiền nong và coi sóc, thu vén mọi việc trong nhà bà cô như một người nội trợ từng trải và đứng đắn. Bà Cả tuy mặt ngoài vẫn làm ra nghiêm nghị, nhưng trong lòng thường vẫn đinh ninh rằng nội các cháu mình chỉ có Xương là đáng cho bà để ý sau này. Mỗi khi trái gió giở trời bà Cả chỉ cho gọi có Xương sang hầu hạ, đấm bóp hay đọc truyện cho bà nghe. Trong gian nhà sạch sẽ như lá và ngăn nắp, như phần nhiều nhà các cụ già, tiếng Xương đọc truyện vang lên rõ ràng, chậm chạp. Bà Cả không thích Xương đọc láu táu như ăn cướp chữ, bởi vì mỗi lần đọc nhanh như vậy là Xương bỏ quãng từng đoạn một, chẳng còn hiểu ra sao được nữa. Xương bỏ quãng cho chóng xong, để xin phép cô về, vì thiếu nữ cho là ở đời không có công việc gì khó chịu hơn là việc đọc truyện hầu một bà già như vậy. Ngày giờ hóa ra chậm chạp quá chừng. Chiếc đồng hồ cổ thỉnh thoảng đánh lên vài tiếng buồn rầu như linh hồn các người già lão. Bà Cả ngáp. Những vai trong truyện Mạnh Lệ Quân, Thủy Hử, song phượng Kỳ duyên cũng hóa ra uể oải theo giọng đọc uể oải của cô thiếu nữ tinh ranh. Bà Cả dần dần nhắm mắt thiu thiu ngủ. Thế rồi, đến khi nghe bà cô ngáy to lên là Xương đọc thấp giọng dần dần đi, như ru ngủ, rồi Xương lùi rất nhẹ ra đường. Lúc bấy giờ nàng mới khoan khoái thở ra một hơi dài như cất một gánh nặng. Và khi thuật lại cho các chị em ở nhà nghe thì ai cũng rùng mình.
Số phận của Xương là như vậy. Hình như trong gia đình có việc gì khó khăn nặng nhọc là Xương phải giơ vai ra hứng lấy, còn mọi người thì cứ việc sống trong sự an vui rất dễ dàng. Ngày giờ cứ qua đi như vậy. Thú gia đình hòa thuận. Tình mẹ con đầm ấm hôm mai. Đấy là hạnh phúc rất đơn giản của hạng người lương thiện. Những người đàn bà trong tỉnh nhỏ này mỗi lúc lên đèn lại càng thấy rằng mỗi ngày sợi dây thiêng liêng mầu nhiệm của tình thân ái cứ buộc chặt thêm người cùng máu mủ vào nhau, tưởng không có tai nạn gì trên đời chia rẽ được. Và trong thâm tâm của mỗi người đều có một tin tưởng vững bền về sự vĩnh viễn của những ngày vui trong suốt như da trời xanh giữa trưa hè không vẩn màu giông tố. Nhưng cứ mỗi đêm đóng cửa sổ để lên giường, Xương vẫn nhìn lên cái cửa sổ ở nhà xế cửa.
Có khi Thuần tưởng là chị mình đứng như vậy để lắng nghe một tiếng dế vọng vào phòng từ bãi cỏ um tùm mọc ở hè đường, có khi nàng nghĩ rằng Xương mơ màng đến những người trong cuốn tiểu thuyết mà nàng vừa mua giấu chị em nhà để đọc trong những giờ trưa nàng không ngủ. Nhưng không phải, ở trong khung cửa sổ nhà xế cửa thường thường có bóng dáng một người con trai đương tuổi lớn lên qua lại. Cả nhà đã biết đó là ai, nhưng không một ai để ý, trừ Xương ra. Bóng người con trai mỏng mảnh như thân hình một người thiếu nữ ốm yếu vì không bao giờ rời khỏi phòng mình. Người con trai đó là Hòa. Bốn cô thiếu nữ vẫn thường nghe tiếng cụ án gọi đến cái tên này những buổi sáng mai khi cụ thức dậy đi thơ thẩn trong vườn hoa của cụ. Hòa là cháu nội cụ. Nhưng Hòa không còn cha mẹ nữa. Chàng ra đời thì cả cha và mẹ đã theo nhau sang bên kia cõi đời. Chàng là kết quả của một tình yêu vụng trộm và bất hạnh. Cụ án là một người cha nghiêm khắc. Cụ không thể nào chấp nhận được việc người con trai độc nhất của cụ, ông Hoàng Mai lại đi mê một người đào hát và nhất quyết lấy nàng làm vợ. Người con nối dõi tông đường, nối dõi một thế gia lệnh tộc! Cụ đuổi ông Mai ra khỏi cửa nhà. Người đào hát đã đẻ được một đứa con trai trong khi đôi tình nhân mang nhau đi nương náu ở một tỉnh xa về miền thượng du. Đứa con ra đời thì người đàn bà vì kham khổ, vì khí hậu không quen, đau ốm mà từ trần. Người con cụ án thất vọng, chết theo người yêu dấu. Hòa còn một mình ở trên đời. Một người từ thiện thương tình cứu vớt đứa hài nhi vô tội. Hòa lớn lên trong cảnh chia lìa tan tác, nhưng chẳng bao lâu cụ án đổi lòng hối hận. Cụ thương thân mình cô độc lúc tuổi già. Cụ sai người đi tìm cho được Hòa về. Đã bao nhiêu năm đứa cháu sống bên cạnh ông nội, nhưng mà vẫn có một cái gì cách biệt hai người. Cụ án vẫn không quên được rằng vì người đào hát mà con trai mình tự tử. Cụ ghét lây cả đứa con của người đào hát. Cụ sống một mình trong một nếp nhà rộng lớn như một con gấu dữ. Hòa thuộc về loại những đứa bé đã đoán biết được cái thống khổ của cuộc đời, từ khi mới lọt lòng. Nét mặt người con trai có vẻ buồn lạnh như nét mặt những người suốt đời giữ một mối tang ở trong lòng. Chàng không hiểu biết vì sao ông mình lại ghẻ lạnh với mình. Và chàng sợ ông như sợ một người xa lạ mà mình không thuộc tính tình. Chàng thui thủi trong ngôi nhà rộng không bạn bè. Những ngày tháng ở trong nếp nhà cụ án là những ngày tiêu điều tẻ ngắt. Một già một trẻ sống với nhau trong đó, không những xa nhau, mà xa cả người đời. Hàng phố không ai còn lạ câu chuyện bi thương xảy ra trong gia đình cụ.
Buổi chiều, những người dân trong tỉnh Hà Nam đi qua nhà cụ án, nếu họ trông thấy cụ chống gậy đi lững thững trong vườn nhà, là họ thì thầm nhắc lại cho nhau nghe câu chuyện cũ. Bốn người thiếu nữ cũng đã nhiều lần nghe u ái và bà Thông nói chuyện với nhau về người cháu sẽ hưởng gia tài của cụ án. Mọi người thường thở dài, hình như cũng cảm động về những sự không may xảy ra cho gia đình cụ án. Bên kia đường là sự phú quý, là quyền thế, là danh giá, nhưng dưới mái nhà không có tiếng cười, không có sự sum họp, như dưới mái nhà bốn cô thiếu nữ thơ ngây sống cạnh mẹ và người đày tớ cũ.
Hòa thường đứng trên sàn gác nhà ông mà buồn rầu nhìn sang vườn nhà bà Thông trước cửa với một tấm lòng khao khát, thèm thuồng. Bên này, mấy người con gái cũng thường chỉ sang nhà cụ án và đoán thầm rằng trong đó hẳn có nhiều bảo vật và nhiều thức quý giá nhìn không chán mắt. Chỉ có một mình Xương là nghĩ tội nghiệp cho người con trai đương tuổi nhớn lên mà bị giam cầm trong một gian nhà đẹp quá, nhưng mà vắng quá! Sự đó cũng không lấy gì làm lạ. Xương là một người con gái tinh ranh nghịch ngợm như con trai. Nàng không thể tưởng tượng rằng người ta có thể sống một cách vô vị và âm thầm như vậy trên đời được. Một người con trai phải có bạn bè, phải được đi đây đi đó chứ không thể cứ ru rú cả ngày với một người thầy giáo trong nhà như Hòa được. Xương nghĩ thầm như vậy. Và đêm đêm trước khi đi ngủ nàng lại đứng bên cửa sổ mà nhìn sang cửa sổ nhà Hòa. Trong tâm nàng đã có một mối thiện cảm êm đềm cho cái bóng người con trai mảnh dẻ và đơn độc đứng lặng im ở trong khung cửa sáng đèn.
Những ngày hè oi ả tới, mang theo tiếng ve sầu, làm nóng ruột những cô học trò đương mong được nghỉ. Và làm cho các thí sinh nhỏ tuổi trong tỉnh hóa ra đứng đắn. Trên bờ sông Châu, một vài cành phượng vì đã nặng những bông hoa sắc lửa. Tơ bông gạo bay trong không trung và rụng trắng cả cỏ xanh. Chẳng bao lâu đã đến ngày đóng cửa trường. Nhờ dịp ấy Thịnh, Xương, Thuần, ái, bốn cô thiếu nữ con bà Thông đã làm quen được với Hòa cháu trai ông cụ án. Hàng năm trong tỉnh vẫn có cuộc phát phần thưởng long trọng chung cho cả hai trường nam nữ. Về dịp đó bao giờ người ta cũng nghĩ đến cụ án, bởi năm nào cụ cũng gửi sách vở giấy bút tặng học trò nghèo mà thi đỗ hay chăm học, năm nay phần thưởng của cụ án lại to hơn, bởi vì cụ có cháu học ở trường. Trong đời cụ án có dễ chỉ lần này là cụ được vui lòng. Nhưng ông già kín đáo vẫn làm ra gắt gỏng. Mãi hôm đến chứng kiến cuộc phát thưởng, người ta mới thấy cụ nở một nụ cười. Nụ cười của con người ta đã nở thì nó cũng như một bông hoa nở. Nó làm thơm cả chung quanh và dễ chịu cho cả chung quanh. Cụ án ngồi nhìn cháu ôm chồng sách kiêu hãnh như chính mình trẻ lại và đương là một cậu học trò trẻ tuổi đi lĩnh thưởng để nghỉ hè.
Giữa lúc đó thì người ta gọi đến tên Xương. Tất cả mọi người đều nhìn lại phía người con gái thứ hai của bà Thông. Xương được thưởng về gần đủ môn, và cũng đỗ như Hòa. Xương bước lên lĩnh thưởng, dáng điệu rất tự nhiên. Nàng không cảm động, không thẹn thùng đỏ mặt như phần nhiều các cô gái khác. Nhưng thực tình, Xương cũng hơi kiêu hãnh, bởi vì Thịnh cũng đỗ và ái cũng được thưởng rất nhiều sách vở. Ba chị em mỗi người một vẻ, làm cho mọi người bàn tán và chỉ trỏ. Cụ án cũng để ý đến Xương như tất cả mọi người. Hòa thấy ông nhìn về phía ba chị em Xương thì vội ghé vào tai ông nói thầm vài tiếng.
Cụ án mở to mắt ra dáng ngạc nhiên. Cụ không ngờ những người con gái đáng yêu kia lại chính là những người con gái bà Thông, ở nhà trước cửa. Thế rồi đột nhiên cụ nhớ lại cái đời sống cô độc và ích kỷ của mình bấy lâu nay. Cái sống của con sâu nằm trong tổ kia, không dự gì đến cuộc đời ở bên ngoài. Cái sống của những người không sống, của những người chỉ thiết tha đến cái đau thương hay cái hạnh phúc riêng của mình thôi. Cuộc phát thưởng đã xong. Hai ông cháu ra về cùng hể hả. Đó là lần đầu, Hòa thấy không sợ ông. Người con trai thấy mình thở được dễ dàng, cử động được dễ dàng hơn mọi bữa. Nỗi vui sướng của tuổi thanh xuân đầy há vọng mới ca hát lên trong lòng chàng. Hòa lấy làm lạ rằng cuộc đời tưng bừng đẹp đẽ như vậy, mà đã bao năm hai ông cháu không được hưởng. Cả cụ án cũng vừa đi vừa nghĩ thầm như thế. Những học trò ăn mặc sạch sẽ tản mác mỗi bọn đi về một ngả. Cái thành phố nhỏ như trở nên mới mẻ, và chứa đựng một linh hồn vui trẻ của học trò. Hòa đi bên cạnh ông đã nghĩ đến những mộng cao xa mà mình ấp ủ từ lâu. Chàng sẽ đi Hà Nội. Chàng sẽ được học ở những trường học to lớn và có danh tiếng. Chàng biết rồi chàng sẽ còn đi xa lắm. Chàng sẽ bước vào nhiều lớp cửa đời khó khăn, nhưng trong lòng chàng sẽ không bao giờ nản. Hòa ôm chặt bó sách thưởng vào ngực, ngước mắt nhìn những con chim sẻ nhảy nhót trên cây.
Chàng thấy tự phút này, đã có một sự gì đổi khác trong mình rồi. Hòa không còn là đứa trẻ sợ sệt và rầu rĩ ở trong phòng học của mình như một cành cây héo nữa. Về gần chỗ ngã ba đường rẽ đến phố nhà thì Hòa và cụ án trông thấy Xương đương đánh rơi sách thưởng xuống đường và đương ngồi xệp ở hè đường mà buộc lại. Chiếc áo trắng của nàng nhàu nát và hoen bẩn. Guốc của Xương cũng đã đứt quai. Nhưng không sao, Xương xách nó lủng lẳng trên tay như không có chuyện gì đáng ngại cả. Cụ án và Hòa thấy Thịnh đương nhăn nhó vì thấy Xương ngồi cả xuống đường làm cho khách đi đường để ý. Khi cụ án đến gần ba chị em thì Thịnh lại càng thấy bực mình hơn. Nhưng Xương vừa thoáng trông thấy Hòa đã vội vàng đứng dậy. Nàng phủi bụi ở quần áo, luống cuống, làm cho Hòa phải che miệng suýt cười. Cụ án vui vẻ nói:
- Các cô còn ở đây ư? Tôi có nhời mừng cụ Phán, về bảo thế nhá! Các cô học giỏi và ngoan lắm! Tôi khen đó. Ba chị em Xương đều sửng sốt. Họ không biết đáp lại thế nào cả, nên đều nói cùng một lúc:
-Vâng ạ. Cụ án chỉ Xương nói tiếp:
- Cô này đầu lòng phải không? Trông giống ông nội lắm. Các cô không rõ! ông nội các cô ngày xưa là học trò ông đẻ ra tôi. Cụ ngừng một lát để cười khà khà rồi lại nói:
- Ông cụ Huyện đẻ ra tôi ngày xưa dạy chữ nho. Mà ông nội các cô học chữ nho cũng giỏi như các cô bây giờ học chữ Tây. Con nhà nòi có khác. Cụ nói xong thì đi lại gần Xương và vuốt tóc nàng. Xương vội nói:
- Thưa cụ, con là thứ hai ạ. Chị Thịnh con đây mới là đầu lòng. Chị con không bằng lòng cho con ngồi xuống đất, bởi vì ngồi như thế không có vẻ là người "đài các" ạ. ông cụ án và Hòa không hiểu ra sao cả, cùng cười. Nhưng Thịnh và ái thì lo sợ quá. Xưa nay, ai cũng bảo cụ án là nghiêm khắc, là dữ tợn. Thế mà Xương dám nói đùa với cụ. Hai thiếu nữ vội vàng nắm tay Xương ra hiệu cho Xương đừng nói nữa. Cụ án gần đi còn quay lại bảo:
- Chắc ông phán được tin các cô học giỏi thế thì phải vui lòng lắm.
Rồi cụ âu yếm nhìn đứa cháu mà lâu nay cụ vẫn thương thầm cho cảnh mồ côi cả cha lẫn mẹ... Hòa vừa đi vừa quay lại nhìn ba người con gái ở nhà trước cửa. Chàng định nói nhiều điều quá khi mới nhìn thấy họ. Nhưng không hiểu sao, chàng chỉ cười, không nói được điều gì. Có lẽ vì có ông ở đấy nên chàng không nói được. Nhất là đối với Xương thì Hòa lại càng muốn nói nhiều điều hơn nữa. Xương, người con gái vẫn thường đứng ở cửa sổ mà nhìn lên cửa sổ của chàng với một đôi mắt hiền từ đầy thiện cảm. Không hiểu sao, Hòa cho rằng trong bốn người con của bà Thông, chỉ có Xương là người hiểu được cảnh ngộ mình hơn cả. Hòa vẫn đinh ninh rằng những nỗi buồn rầu, đau khổ của mình nếu một ngày kia có phải nói ra với một người nào, thì người đó phải là Xương. Vậy mà hôm nay, gặp được dịp may mắn nhất để nói với Xương và hỏi han chị em Xương một vài câu gì đó, thì Hòa quên khuấy ngay đi. Và rồi Hòa đi thẳng với ông. Cả ngày hôm đó, chàng buồn như đã đánh mất một thứ gì quý giá trên đời, mà không có dịp tìm ra được nữa.
o0o
Trái lại, ở nhà bà Thông thì thực là một ngày đại hội. Bà Thông thấy các con mình ngoan thế, đã đi chợ từ sáng sớm. Bà nấu chè, xếp đầy hoa quả vào giỏ mây của các con. Thuần cũng dậy sớm và đã cắm đầy hoa vào các lọ độc bình. Cả nhà ăn tiệc mừng hai cô thi đỗ và một cô được lên lớp nhất. Riêng Thuần biết rằng mình chẳng bao giờ lên lớp hay thi đỗ gì được cả. Nhưng, tin mừng đến cũng làm cho cô gái ít tuổi nhất nhà thấy nao nao trong dạ. Nàng không thấy nảy ra sự ghen tị gì hay tức tối gì đối với chị em mình. Nàng chỉ thấy càng yêu thêm mọi người ở trong nhà. Và lại càng lo sợ rằng hạnh phúc đã đến nhà mình nhiều quá, nhiều quá sức mình mang nổi. Nhưng khi Thuần nghe ái và Thịnh thuật lại việc gặp cụ án và Hòa ở dọc đường, thì nàng mới cho đó là việc lạ lùng hết sức. Thuần bao giờ cũng vẫn là người sợ cụ án nhất nhà. Từ thuở bé, nàng đã nghe mọi người chung quanh thì thầm những sự dị kỳ về cụ án. Cụ án là một người dữ tợn. Cụ án là một người ác đức. Cụ án đã làm cho vợ chồng người con trai cụ phải đem nhau đi, và chết ở xứ xa. Cụ án không ưa gì đứa cháu trai của cụ. Thuần vẫn yên trí là một người như cụ án thì không ai dám tới gần. Vậy mà Xương đã dám trêu cụ án. Thuần nhìn chị bằng đôi mắt kính phục khác mọi ngày. Và nàng lại khám phá ra rằng người chị thứ hai của mình hễ gần ai, thì người ấy tức thì yêu thích. Xương đáng lẽ là đàn ông mới phải.
Nàng sống một cách dễ dàng. Không có sự gì là quan trọng đối với người con gái ấy. Thuần nghĩ thầm như vậy, và nàng cho rằng nếu trong gia đình của bốn chị em, giá Xương là con trai, thì mọi người không còn phải lo ngại gì hết nữa. ông Thông có thể đi Hà Giang hay đi xứ nào rất xa xôi trong suốt một đời người cũng được. Giữa lúc cả nhà đương ăn cơm vui vẻ, thì một đứa ở bên nhà cụ án cầm một mảnh giấy đưa sang. Cả nhà không hiểu ra sao, đều buông đũa ngồi im lặng. Xương chạy ra cửa, cầm lấy tờ giấy ở tay đứa ở nhà cụ án, và nàng đọc to lên cho mọi người nghe: Bà Phán, "ạng cụ đẻ ra ông Phán xưa kia là học trò ông cụ đẻ ra tôi. Đáng lẽ tôi cũng năng đi lại với những người quen thân mới phải. Nhưng đã bao lâu tôi buồn rầu vì chuyện nhà, nên không muốn đi đâu cả. "Ngày mai là ngày giỗ cậu thằng Hòa. Giá ông Phán ở nhà, thì thế nào cũng mời ông sang uống với tôi một chén rượu. Nhưng ông đi vắng thì bà cho phép các cô sang chơi một lát. Tôi đã sửa tiệc mừng cháu Hòa thi đỗ. Và tôi cũng muốn thưởng thêm các cô con gái đáng yêu và học giỏi của bà. Nghỉ hè này, tôi vẫn nhờ ông giáo Phúc dạy thêm cho cháu Hòa. Bà nên cho các con sang tôi học thêm cho mát mẻ. "Lòng tôi thành thực, bà thuận cho như thế thì vui vẻ lắm. Nhà tôi rộng rãi và rất neo người. Các cô sang học sẽ tha hồ chạy nhảy trong vườn. Nay kính.
Bức thư của cụ án đã làm cho hai nhà bỗng chốc trở nên thân mật. Và cả đến Thuần là người sợ cụ án nhất nhà, bây giờ cũng đã dám thỉnh thoảng mang quà sang biếu cụ. Khi thì bà Thông bảo Thuần nấu mấy bát chè, khi thì bà bắt các con làm vài thứ bánh mang sang cụ án. Mỗi lần nhận được quà là cụ án lại sai người nhà mang biếu lại bà Thông một gói chè hay một vài thứ hoa quả gì mà các người đi Hà Nội về thường mua cho cụ. Nhưng chỉ có Hòa là thấy mình sung sướng nhất. Đương là đứa trẻ mồ côi sống lặng lẽ trong một ngôi nhà rộng quá, bây giờ có bạn, Hòa mới nhận ra rằng người đời nếu không đoàn tụ, nếu không chia được cái vui cái khổ cùng nhau, thì những ngày tháng trở nên dài rỗng, nặng nề, vô vị. Gian phòng học âm u của Hòa bây giờ mở cửa suốt ngày, và suốt ngày vang lên những tiếng cười nói của mấy cô thiếu nữ. ông giáo Phúc là một người có họ xa với cụ án, hết sức luyện tập cho mọi người trong mấy tháng nghỉ hè.
Bởi vậy cả Hòa và Xương, ái, Thịnh đều tấn tới lạ lùng. Sự đó cũng nhờ Phúc là một ông giáo vui vẻ đương còn trẻ tuổi. Thầy trò cũng tương đắc như anh em một nhà nên cái không khí ở nhà cụ án thực là dễ chịu khác xưa. Những hôm nghỉ học, cả đoàn đã đem nhau đi chơi các vùng nhà quê gần tỉnh. Hay họ đi ra bờ sông Châu nhìn những mảng bèo nhật bản, những chiếc thuyền trôi lơ lửng theo dòng nước. Hôm nào ở nhà thì cả bọn lại ra ao sen câu cá, hái roi hay chạy nhảy trong vườn.
Cái vườn của cụ án không thiếu thức hoa quả gì, tha hồ cho mấy cô con gái bà Thông đùa nghịch leo trèo thỏa thích. Thuần tuy vẫn ở nhà với bà Thông và u ái, không theo học nữa, nhưng thỉnh thoảng cũng dự vào cuộc chơi đùa của chị em ở trong vườn nhà cụ án. Cụ án cũng biết rằng tính Thuần rút rát, nên cụ thường tránh đi chỗ khác mỗi lần thấy bóng Thuần ở nhà mình. Cụ biết rằng một cái nhà trật tự quá, một cái nhà mà người ông hay người cha nghiêm khắc quá, thì không bao giờ được nghe những tiếng cười của lũ trẻ. Thực là một sự lạ lùng! Những tiếng cười của những cô gái ở nhà trước cửa đã làm đổi tính được một người già khó tính như cụ án, và làm cho đôi má của Hòa hóa hồng hào. Cụ án mỗi lần nhìn cháu lại thấy mắt người con trai lóng lánh thêm lên. Dáng điệu của Hòa thành rắn rỏi, không phải là dáng điệu ẻo lả của một người ốm nữa. Cụ án thấy cháu mình thành thực sung sướng giữa thầy học và bạn hữu. Lòng cụ hơi thắt lại vì cảm động. Nhiều lần cụ tự hỏi có phải xưa kia mình đã bất công và độc ác đối với đứa cháu của mình chăng? Nhưng, một người già hơn sáu mươi tuổi rồi thì làm sao hiểu được tính tình một đứa con trai mười tám tuổi đầu? Vả lại, cảnh cụ cũng thật là bi đát. Hòa không hiểu rõ hết được sự thể ra sao, nhưng chàng đã đoán được từ bé rằng cái tình của ông -người đàn ông độc nhất ở đời mà mình có bổn phận phải yêu - đối với mình có một vẻ gì gượng gạo. Mỗi lần chàng nhìn vào mắt ông thì chàng nhận ra ngay điều đó. Còn cụ án mỗi lần nhìn vào mặt cháu lại nhớ đến nét mặt đứa con trai và nét mặt người đào hát, nhất là nét mặt đáng ghét của người đào hát.
Cụ thấy rằng Hòa tuy giống bố ở dáng người cao, vai rộng, cái cằm khỏe mạnh, cái trán cao, nhưng vành môi và miệng thì có vẻ mềm mại quá. Rõ ràng đó là cái miệng của người mẹ mà cụ yên trí là lẳng lơ mất nết. Đã vậy dáng điệu của Hòa lại không có vẻ đàn ông cứng cáp như cụ muốn. Cả dòng họ cụ, người đàn ông nào cũng hiên ngang khảng khái. Cụ không chịu được rằng giọt máu của cụ lại là giọt máu yếu đuối của một dòng giống hạ tiện pha vào. Thế là, trong bao nhiêu năm, ông cháu thành ra cách biệt, tuy cùng sống với nhau dưới một mái nhà. Người con trai tự nhiên thấy sợ ông, hễ lúc nào có mặt ông thì chàng câm lặng. Hòa trốn vào buồng học của mình có khi suốt một ngày. Sự sợ sệt đó càng làm cho cụ án bực mình. Cụ không hiểu nên làm thế nào để cho Hòa quen với cụ và dần dà yêu cụ được. Vì dẫu sao đó cũng là cháu cụ. Cụ biết rằng cụ vụng về, vì thế cụ lại càng tức tối. Cụ thấy Hòa ngày một buồn rầu, kém ăn, và không bao giờ có một tiếng nói to, một nụ cười. Ngờ đâu bỗng chốc mấy cô gái nhỏ ở nhà trước cửa đi vào nhà cụ, và họ làm thay đổi hết, như là phép nhiệm mầu. Tất cả gánh dĩ vãng nặng nề trên vai cụ án rơi đổ tức thì. Cụ săn sóc đều tất cả mọi người chung quanh. Cụ đã tìm thấy hạnh phúc được sống ở đời. Cụ mừng thầm rằng cháu cụ khỏe mạnh ra, và ham học, ham chơi hơn trước.
Mà thực vậy, mỗi lần ông giáo Phúc chấm bài ông cũng ngạc nhiên thấy Hòa rất chịu khó, rất cố gắng trong sự học. Hình như trong lòng người con trai đương tuổi lớn lên đang có một nguồn há vọng dồi dào, bồng bột. Nó như một ngọn suối nhỏ đã gặp được một dòng sông chảy mạnh để cùng tìm ra bể rộng. Và mỗi buổi chiều đi bên cạnh Xương trên bờ sông, Hòa cũng thường bảo với cô bạn thân mến của mình rằng:
- Hòa muốn chiếm hết cả các bằng ở trên đời này, Xương ạ. Hòa muốn học mãi để giúp ích cho đời. Bởi vì nhiều người khổ quá! Hòa muốn tất cả mọi người sẽ bằng lòng Hòa. Hòa sẽ học và sẽ yêu... tất cả mọi người. Trong lúc Hòa nói thế thì Xương nhìn người bạn trai của mình bằng đôi mắt kính phục. Mà Xương cũng tin rằng Hòa sẽ làm được như mình đã định. ánh sáng trong đôi mắt Hòa có một cái gì vừa cương quyết vừa dịu dàng. Xương nói:
- Hòa có ông Hòa giàu như thế thì học đến đâu mà chẳng được. Sau này Hòa sẽ đi ngoại quốc học thêm, bao giờ về thì mọi người sẽ được bằng lòng và sung sướng, vì thấy Hòa sung sướng. Hòa vội trả lời:
- Không phải thế đâu, Xương ạ. Nếu ông Hòa giàu mà Hòa không được gặp chị em Xương thì chưa chắc Hòa có thích học như bây giờ không kia đấy! Hình như đã lâu, Hòa vẫn coi gia đình chị em Xương như gia đình của mình rồi. Cả trước kia cũng vậy, những hôm đứng ở gác nhìn sang nhà Xương, được chứng kiến cái cảnh hòa thuận êm ái của nhà Xương, Hòa cũng thấy vui lòng và đỡ trơ trọi. Hòa biết rằng thế nào một ngày kia, Hòa cũng được dự một phần vui ở giữa cái gia đình ấy. Hòa sẽ có một địa vị trong lòng những người mà Hòa yêu mến. Và rồi mọi người cũng sẽ yêu Hòa như vậy. Chàng ngừng một lát nhìn Xương rồi nói tiếp:
- Ngày nay đã là sự thực, Hòa thấy vang trong lòng một nỗi vui mới mẻ, dịu dàng mỗi khi trông thấy Thịnh, hay Thuần, hoặc ái chạy quanh Hòa. Cũng như trước kia, Hòa đứng trên gác nhìn sang nhà Xương mà được nghe tiếng bà Thông ở trong nhà gọi đến tên mấy chị em Xương đương chơi đùa ở trong vườn. Những cái tên Xương, Thịnh, ái, Thuần, Hòa đã nhớ rõ như chính tên mình. Nó đã vang lên vui vẻ trong lòng Hòa từ ngày Hòa đến ở với ông. Rồi Hòa kể đến cái thuở bé của mình ở miền rừng. Những ngày đó đã xa xôi quá, Hòa chỉ còn nhớ lờ mờ như chuyện đã xảy ra trong mộng. Hình như cha mẹ Hòa yêu nhau lắm. Hai người thường dắt Hòa mỗi buổi mai đi hóng mát ở trên bờ một con sông chảy giữa hai hàng núi. Nước có khi nông trông thấy cả đáy rêu xanh và cuội trắng. Hai người thường nhặt những hòn cuội cho Hòa chơi.
Thế rồi hai người cùng đi mất, Hòa sống với một gia đình xa lạ. Hòa không được yêu chiều như trước nữa. Cho đến một ngày kia ông Hòa cho người đón Hòa về. Những chuyện đó đã làm cho chị em Xương cảm động, và vì thế họ càng thương người bạn trai của họ. Tình bạn hữu giữa mấy thiếu niên càng ngày càng thêm khăng khít. Và trong bức thư nào gửi đi Hà Giang cho ông Thông, bốn cô con gái cũng nói đến tên Hòa và cụ án. ông Thông thấy mình ở xa nhà, mà được cụ án để tâm giúp đỡ cho gia đình mình như vậy cũng rất lấy làm cảm kích. ông Thông càng vui lòng hơn khi thấy vợ con nhắc đến chuyện ông thân mình ngày xưa là học trò ông đẻ ra cụ án. ông Thông là người biết ăn ở lắm. Chuyện ân nghĩa trước kia, ông vẫn để tâm, chứ không phải là ông không biết. Ngặt vì ông thường thấy cụ án tỏ ra ghẻ lạnh và cao kỳ với tất cả mọi người hàng xóm, nên ông không muốn đi lại, sợ có kẻ không hiểu mình lại cho là ông cầu cạnh, làm quen với kẻ giàu sang quyền quý. ông nghèo nhưng bao giờ cũng rất giữ gìn. Bây giờ, thấy vợ con ca tụng cụ Án bằng những lời chân thành sốt sắng, ông cũng thấy hả lòng. Ông lại càng dặn vợ con ăn ở với cụ Án cho phải phép để đáp lại chỗ tốt của một ông già chỉ đáng thương mà không đáng trách.
Người trong tỉnh không mấy ai là không biết rằng bên nhà cụ án và bên bà Thông quý mến nhau, đi lại với nhau mật thiết, chỉ vì những người trẻ tuổi thân nhau. Thế nhưng cũng đã có nhiều kẻ rỗi thì giờ bàn tán, đặt để những điều tiếng xấu. Họ kêu bà Thông có những bốn cô con gái nhớn, bà nghĩ đến việc sau này của các cô sớm như vậy là hơn. Họ bảo nhà ông Thông cũng chẳng giàu có gì, mà bên cụ án thì chỉ có độc một người cháu trai để thừa hưởng gia tài của cụ. Một vài người đàn bà mỉa mai khen bà Thông biết lo liệu khôn ngoan. ở tỉnh nhỏ, không làm sao người ta ăn ở cho vừa lòng khắp mọi người được. Nhà nào cũng là cái bia cho dư luận. Bởi vì đời người phong lưu ở trong tỉnh nhỏ thường tẻ nhạt.
Phần đông người ta không biết làm thế nào để tiêu cho hết ngày giờ, nên người ta thường thích soi mói và để ý đến đời riêng của kẻ khác. Bà Thông cũng đã nhiều lần nghe u ái đi chợ về kể lại cho nghe như vậy. Vì có nhiều kẻ tò mò không nhịn được, họ phải hỏi ngay người ở cùng nhà với bà Thông cho rõ chuyện mới thỏa lòng. Nhưng u ái đã trả lời họ những câu mát mẻ để tỏ lòng khinh bỉ của người đầy tớ trung thành không chịu được người ngoài miệt thị chủ mình. Còn bà Thông, bà chỉ mỉm cười. Bà biết rằng nhà mình tuy nghèo thực nhưng lương thiện. Và các con mình tuy đương tuổi nhớn lên, nhưng lòng vẫn trắng trong. Bà chỉ nghĩ mừng cho cụ án đã đổi được tính tình xưa, nhờ thế đứa cháu trai của cụ mới trở nên khỏe mạnh, vui vẻ và chăm học. Bà Thông kính trọng cụ án như một người cha có tuổi, hơn thế nữa, như một người mà gia đình nhà chồng đã chịu ơn. Một đôi khi, nếu buổi chiều mát mẻ, cụ án cũng bảo cháu đưa sang nhà trước cửa. Bà Thông bảo các con pha nước, và chính bà thường thân hành đứng tiếp chuyện cụ và chuyên nước trà vào chén cụ. Cụ án cũng nhân dịp đó kể những chuyện ngày xưa, những kỷ niệm lúc thiếu thời, cho bà Thông và các con nghe. Nhưng không một lần nào cụ đả động đến việc người con trai của cụ và người đào hát. Tư đó, không ngày nào là Hòa và Xương không gặp mặt nhau. Hòa mỗi ngày lại tấn tới thêm lên một chút trong sự học. Bây giờ không cần ai nhắc nhở, Hòa cũng học hành ăn ngủ rất đều. Cụ án không thấy chàng thỉnh thoảng lại cáo ốm, vào buồng mình nằm hàng buổi như trước nữa. Và người thầy giáo của Hòa cũng vậy, cũng mỗi ngày lại ngạc nhiên thêm vì thấy cậu học trò mình thương mến như em không còn tỏ ra nhọc mệt, ngại ngùng trước những bài ra nhiều lúc khó khăn hóc hiểm.
Thầy giáo của Hòa là con trai một người thuộc hạ của cụ án, một kẻ tay chân người đồng hương của cụ trong khi cụ còn làm tri phủ ở một vùng xuôi. Chàng mất bố đã lâu, tuy đã đỗ bằng sư phạm nhưng vẫn chưa được bổ. Biết chàng cần phải kiếm tiền nuôi mẹ, vì thương tình người cũ của mình, cụ án nhắn chàng ở quê nhà lên kèm dạy cho Hòa. Nên Xương, Thịnh và ái vì vậy cũng thành ra học trò của chàng trong một vụ hè. Thầy giáo Phúc tuổi hơn học trò không mấy nên chẳng được ai gọi bằng "ông" cả. Mà Phúc cũng không cầu gì hơn thế. Tính tình chàng vui vẻ, rất hợp với bốn người trai gái mà chàng yêu quý ngay tự lúc đầu. Buổi học nào cũng có vẻ anh em thân mật làm cho mọi người cùng cố gắng. Những ngày hè trong sáng đi qua rất êm đềm. Khu vườn của cụ án ngày nào cũng vang những tiếng đọc sách, tiếng cười nói của bọn thiếu niên sung sướng. Buổi chiều cụ án cho phép ông giáo dẫn học trò mình đi ra bờ sông hóng mát. Người ta thường thấy Hòa đi bên cạnh Xương bàn chuyện lên Hà Nội học. Xương thường giễu Hòa gọi đó là "câu chuyện tương lai". Còn Phúc thì người ta nhận thấy rằng chàng săn sóc nhất là cô chị cả tên là Thịnh. Trong lúc học, trong lúc chơi, bao giờ Thịnh và Phúc cũng có vẻ quáến luyến nhau hơn cả. Có lẽ bởi vì Thịnh chỉ kém ông thầy của mình hai tuổi. Xương thì lúc nào cũng hình như không có gì thay đổi, dáng điệu vẫn nghịch ngợm như thường ngày. Thế nhưng Hòa biết rằng thiếu nữ vẫn có một sự gì giấu giếm mình. Hòa lấy làm bực tức một chút về chỗ đó. Đã lâu, chàng coi Xương như một người ruột thịt của mình, không có việc gì là chàng không nói với Xương. Vậy mà Xương tuy thân mật với chàng nhưng bao giờ chàng cũng có cảm tưởng là xa cách. Nhiều khi chàng thấy thiếu nữ đứng thờ thẫn một mình dưới gốc cây ở bờ ao, hay là Xương tuy vẫn nói chuyện với chàng, nhưng chàng biết là Xương nghĩ đâu vào chỗ khác. ở gác nhà Xương có một gian buồng xép dùng làm chỗ chứa đồ đạc cũ. Xương thường thích ngồi trong đó một mình hàng giờ để lúc đi ra ngoài ánh sáng thì mắt long lanh và má đỏ bừng lên như người sốt rét. Mấy chị em đã hiểu tính Xương thường "khỉ" thế, nên chẳng ai lấy làm lạ cả.
Duy chỉ có Hòa là sửng sốt và lo lắng mỗi lần thấy mặt Xương biến đổi như một phong cảnh vừa qua khỏi cơn giông tố. Hòa để tâm rình. Và chẳng bao lâu chàng thỏa nguyện. Cái bí mật của Xương không có gì là bí mật nữa. Xương làm văn giấu mọi người. Thiếu nữ thường ngồi hàng giờ trên gác xép của nhà mình, chính là để viết tiểu thuyết gửi đăng một tờ báo nhi đồng trên Hà Nội. Hôm đó, Xương đi ra nhà dây thép để gửi bài, thì Hòa nấp ở bên một gốc cây chạy xồ ra giật lấy. Xương giật nẩy mình, nhưng lúc biết là Hòa thì nàng giận lắm.

- Hòa! Giả ngay đây! Tôi không bằng lòng Hòa chơi thế. Hòa thấy rằng Xương giận thực. Chàng nhìn qua cái phong bì rồi đưa trả. Lòng đầy căm tức, chàng nói dỗi:

- Đây, mới đùa thế mà đã cáu. Tôi cứ tưởng là Xương không bao giờ giấu tôi một cái gì. Sự thực thì Xương và Hòa đã hẹn nhau là không được giấu nhau một sự gì. Nhưng Xương cũng cứ trả lời rất ích kỷ:

- Nhưng việc này thì khác. Tôi không thể cho Hòa biết được. Hòa mặt buồn thiu, lủi thủi quay đi. Chàng lẩm bẩm:

- Đàn bà chỉ được cái nuốt lời là giỏi. Xương thấy hối. Thiếu nữ vội chạy theo Hòa và nắm vai người bạn lại. Nàng cúi đầu đưa cái phong bì ra cho Hòa đọc, và giảng nghĩa:

- Tôi sở dĩ giấu mọi người là vì tôi đương tập viết, sợ Hòa lại cười tôi. Nhưng ở trên Hà Nội, người chủ bút đã khuyến khích tôi và giục viết... Hòa phá ra cười. Chàng gọi bạn gái của mình là "nữ sĩ". Rồi chàng lại giật phăng cái phong bì ở tay Xương:

- Để tôi đi bỏ vào thùng thư cho! Như thế, tôi cũng được hân hạnh lây một chút. Chàng nhìn Xương bằng con mắt ngạc nhiên mừng rỡ của người con trai mới tìm ra ở bạn thiết của mình một cái tài kín đáo. Chàng không phải nghi ngờ gì nữa. Xương thực xứng đáng là bạn chàng. Đây là một thiếu nữ kỳ quặc, nhưng không phải là không đáng phục. Xương không giống một người nào trong mấy chị em nhà. Không hiểu sao Hòa bỗng thấy mình kiêu hãnh vì Xương. Chàng nhìn kỹ lại người bạn gái, và lòng chàng đầy hạnh phúc, đầy há vọng. Hình như chàng vừa tìm ra một người mới lạ trong bạn cũ của mình. Hòa nói:
- Cũng may là Xương cho tôi biết rõ chuyện này. Nếu không tôi đã giận Xương rồi, và tôi không bao giờ kể cho Xương biết một câu chuyện lý thú mà Xương cần biết. Xương tươi cười đứng sán lại Hòa có vẻ tò mò:

- Chuyện gì thế? Hòa kể ngay đi không tôi sốt ruột. Kể ngay đi! Kể ngay đi! Hòa nhìn hai hàng cây lá xanh rờn mọc ở hai bên đường, lòng hớn hở. Chàng nói ngập ngừng:

- Tôi vừa bắt gặp anh Phúc và chị Thịnh ở trong vườn, lúc tôi chạy theo Xương đến chỗ này. Xương nở một nụ cười chân thực. Nàng sốt ruột:

- Họ làm gì thế?
- Chị Thịnh đưa cho anh giáo một cành hoa hồng trắng. Và anh giáo nói rằng anh ấy sẽ giữ suốt đời... Mặt Xương đương tươi cười bỗng trở nên cau có. Hòa nhìn Xương lo lắng:
- Xương làm sao thế?
- Làm sao? Thế là không tốt chứ làm sao? Tôi rất ghét những chuyện không đứng đắn như vậy. Thực là xấu hổ! Hòa rất đỗi ngạc nhiên. Chàng thấy đôi môi của Xương hơi run tỏ rằng thiếu nữ cho việc đó là quan hệ. Chàng không hiểu. Nhưng Xương thì sực nhớ ra rằng ít lâu nay chị mình đã có cái gì thay đổi thực. Xương nhận thấy rằng ít lâu nay Thịnh có vẻ làm dáng nhiều hơn trước. Thịnh luôn hỏi khắp mọi người trong nhà xem tóc mình chải có đẹp không, hay ăn mặc có vừa không? Thịnh đi qua cái gương là thể nào cũng phải dừng lại ngắm mình một chút. Có lúc thì Thịnh vui quá, có lúc lại buồn rầu quá... Và có một đêm, Xương thấy Thịnh nói mê lảm nhảm và cười một mình trong giấc ngủ. Nhưng Xương không ngờ cái tên người đàn ông mà Thịnh thường nhắc tới trong giấc mộng thiếu nữ thanh tân lại tên là Phúc. Nàng giậm chân như nói một mình:
- Không thể như thế được! Làm sao chị Thịnh lại phải yêu một người nào khác chị em và bố mẹ!... Thịnh không sung sướng giữa chúng tôi? Tại sao Phúc lại làm ạiêu lòng Thịnh được? Trước kia, có việc gì Thịnh cũng nói với tôi. Bây giờ Thịnh lại có chuyện riêng tây. Thịnh đã thay đổi lúc nào rồi? Cái nhà anh giáo Phúc kia thực đáng ghét... Có lẽ hạnh phúc của chúng tôi sẽ do bàn tay anh phá vỡ... Hòa nghe vậy thì tủm tỉm và cho Xương rất đáng buồn cười. Chàng quàng tay Xương âu yếm đáp:
- Ồ có gì là lạ? Trái lại lời Xương nói... một ngày kia đến lượt Xương, rồi Xương sẽ hiểu... Xương giật tay ra mà chạy. Hòa tức thì đuổi theo ngay. Hai người chạy trên đường như hai đứa trẻ. Lúc đó không còn ai nghĩ đến chuyện nghiêm trang nữa. Hòa đương đuổi theo một cô bạn xưa nay vẫn chẳng chịu kém mình trong một cuộc chơi đùa nào ở vườn nhà. Hòa không sao đuổi kịp Xương, bởi vì Xương nhẹ nhõm hơn. Vả khi bắt đầu chạy được một quãng thì Xương đã bỏ dép ra cầm ở tay rồi. Hai người tới gần nhà đã thấy Thịnh đương tiễn Phúc ra đường. Tay Phúc còn cầm cành hoa hồng trắng, và chàng có vẻ dùng dằng chưa nỡ dứt ra về. Xương bỗng sa sầm mặt lại, khi trông thấy Thịnh. Nàng nhớ lại tất cả chuyện vừa qua. Sự tức giận ban nãy vùng nổi dậy. Nàng chạy vào quãng giữa Phúc và Thịnh như để chia rẽ hai người ra. Rồi nàng kéo tay Thịnh rất mạnh vào trong cổng.
Nhưng khi cánh cửa cổng ngoài đã khép lại rồi, thì Thịnh òa lên khóc, và xỉa xói Xương như chưa bao giờ thấy thế. Thịnh vừa tức vừa tủi thẹn, nên về đến nhà nàng liền trút tất cả những câu nặng nền cố nén ra ngoài. Mắt Thịnh đỏ hoe và đầy lệ. Mặt nàng xanh xám, tay nàng run lên khiến Xương phát sợ. Xương không ngờ rằng chị mình thường nhật dịu dàng, mà lúc này biến đổi ra đến thế. Nàng chợt hiểu rằng giữa phút này, Thịnh có thể thù ghét được mình. Thiếu nữ không nói lại được câu gì. Nàng cũng òa lên khóc như Thịnh, và, chạy tuốt lên căn gác xép của mình, nàng gục đầu vào tay mà nức nở rất lâu. Đó là lần đầu Xương thấy một đám mây đen đóng trên hạnh phúc của mình... Thịnh bây giờ đã có những mộng riêng nàng, những há vọng khác, một tình yêu khác, ngoài tình quyến luyến gia đình... Một ngày kia Thịnh sẽ rời bỏ hết để ra đi... Rồi dần dần mỗi chị em trong nhà cũng ra đi như vậy. Gian nhà sẽ trống trải chẳng còn ai. Cái tổ chung của mọi người có lẽ rồi cũng sẽ về tay khác. Gian nhà thân yêu sẽ chứng kiến nhiều sự vui buồn khác, không phải sự vui buồn của nhà Xương. Giữa cái phút chua chát trong đó mầm phân lá đương nảy nở, Xương đã cảm thấu được hết nỗi thê lương của lòng u hoài dĩ vãng mà tương lai sẽ lấp đầy cả cuộc đời nàng. Thu mình trong gian gác nhỏ, Xương nhặt nhạnh từng tiếng động, từng hơi thở, từng mùi gỗ mục, như muốn chôn tất cả vào một góc linh hồn, để sau này có thể nhớ lại mỗi lần nghĩ tới. Nàng nghe thấy như từ chốn xa vọng lại, tất cả tiếng cười giọng nói của mọi người yêu quý ở gia đình.
Những tiếng đó, sau này từ nơi dĩ vãng sâu thăm thẳm sẽ còn trở lại tỉ tê bên tai người thiếu nữ chiều nay, nhẹ như những bước đi trên nhung dạ, nhẹ như tiếng nói của những người đã khuất. Tất cả những cái gì sau này có thể trở nên cho nàng là an ủi, là cay đắng, Xương đều thấu rõ ngay tự lúc này, một cách vô cùng thấm thía... Hình như Xương đang cầm trong tay mình một kho báu sắp bị người ta chiếm đoạt: những giờ khắc tưng bừng của tuổi hoa niên, những ngày đầy hạnh phúc của cuộc đời êm lặng mà rồi đây nàng sẽ cố tìm lại, nhưng chỉ thấy hiện ra khoảnh khắc trong tưởng nhớ. Bởi vì, dòng nước chảy qua rồi không trở về nguồn cũ nữa, ta giơ tay hứng, chỉ thấy nước lọt qua kẽ tay thôi. Và lúc ta rút tay về, thì tay ta giá lạnh... Xương khóc suốt cả buổi chiều hôm đó, một buổi chiều mùa hạ đã tàn. Nước mắt chảy ra được rất nhiều cũng khiến lòng nàng dìu dịu. Xương nghe có tiếng Thuần và ái gọi nàng ở dưới hiên nhà. Nàng lau mặt, lững thững bước xuống thang trong tâm đã rắp chịu theo số mệnh.
Vào một buổi sáng đầu tháng bảy, u ái đương nấu ăn ở dưới bếp thì nghe có tiếng gọi ở cổng vườn. Đó là người nhà dây thép. U ái mang một bức điện tín màu xanh đi tìm bà Thông. Thịnh, Xương, Thuần, ái đều xúm cả lại quanh mẹ. Trong gia đình bà Thông, chưa bao giờ người ta làm quen với cái lối báo tin này. Bởi vậy người nào cũng hồi hộp, và thầm đoán là có việc chẳng lành. Xương được bà Thông giao cho tờ giấy và được mở ra đọc trước. Hình như cả nhà đều cho Xương là rắn rỏi hơn tất cả, nên hễ động có việc gì quan trọng là mọi người nghĩ đến nàng trước hết. Quả nhiên, dây thép báo cho cả nhà một tin dữ dội: ông Thông ốm nặng ở Hà Giang, và ngỏ ý muốn vợ lên với mình, nhưng đừng làm cho con trẻ sợ. Bà Thông tái mặt đi. Bà hiểu rằng chồng mình ốm nặng hơn lời nói trong dây thép. Chỉ vì ông vốn thương con... Bốn cô thiếu nữ ôm nhau khóc, làm cho u ái cũng phải chảy nước mắt lây. Thực là một cảnh tượng não lòng. Người ốm thì ở xa xôi quá.
Lúc này đáng lẽ là lúc cần phải có vợ con ở bên mình, thì ông Thông chỉ có một đứa ở nhà quê thật thà như đếm. Thực là một tiếng sét đánh vào giữa một buổi sáng nắng vàng rực rỡ. Nhưng rồi mọi người đều phải nghĩ đến sự thu xếp cho bà Thông lên đường. Xương liền thu vén tất cả tiền nong trong nhà lại. Xương vốn là một thiếu nữ khôn ngoan sớm, nên nàng chạy sang nhà cô ngay để “cầu cứu” thêm một ít tiền. Thiếu nữ cho rằng lúc này chính là lúc không nên câu nệ, bởi vì ai mà chẳng động lòng. Và cô tuy làm ra mặt ác, nhưng cũng nhiều lúc tỏ ra tha thiết đến gia đình của em và các cháu. Lúc này Xương chỉ nghĩ đến cha nằm yếu đuối, trơ trọi ở một miền rừng núi. Bà Cả cho đó là một dịp để mình mắng nhiếc ông Thông, và nói cạnh nói khóe bà Thông, nên vừa thấy Xương kể lể xong là bà lườm cháu:
- Gớm, thảo nào hôm nay mới thấy cô tự dẫn đến nhà tôi. Mẹ con cô chỉ được cái tiêu tiền là giỏi. Bố cô thì cũng thế, cũng đần độn chẳng kém gì! Lúc lành mạnh thì không lo để dành để dụm. Tôi xem rồi các cô cũng khó lấy chồng cho mà xem. Nhà nghèo thế, ai người ta dại gì mà hỏi đến!
Xương tức cô đến nghẹn họng, nhưng nàng chỉ tím mặt đứng lỳ ra đấy thi gan, nên lúc về nàng chỉ được bà Cả đưa cho có chục bạc. Nàng chảy nước mắt, định giả lại cô, nhưng nghĩ đến ông Thông, nàng lại phải bỏ tiền vào túi. Nếu phải Thịnh hay bà Thông thì dù túng thiếu đến đâu cũng không ai chịu nhẫn đến thế rồi. Về đến nhà, mọi người đều vây lấy nàng để hỏi, nhưng Xương chỉ bỏ nắm giấy bạc ra, mà tay nàng thì run lên. Thiếu nữ không muốn khóc, khi tất cả mọi người cần phải tĩnh tâm. Cụ án được tin cũng chạy sang ngay, cụ bảo người nhà cầm sang đưa bà Thông một ít quế tốt và một vò rượu thuốc bổ. Cụ hết lời an ủi bà Thông nói rằng ông Thông chắc chỉ sốt xoàng thôi. Cụ lại sai ông giáo Phúc đi theo bà Thông đến Hà Giang. Cụ dặn dò Phúc phải săn sóc, giúp đỡ bà Thông mọi việc lúc dọc đường, và khi ở lại Hà Giang nếu có việc gì hệ trọng phải đánh giấy cho cụ ngay tức khắc. Thế là cả nhà đều được yên lòng chút đỉnh. Nhất là Thịnh, mỗi lúc nghĩ đến rằng mẹ mình sẽ có Phúc ở cạnh trong khi đường sá, thì nàng lại cảm động và cám ơn Phúc quá. Trong trí nàng, đường đi lên đến tận Hà Giang thì nguy hiểm khó khăn không biết thế nào mà kể. Nhưng nàng tin đã có Phúc cùng đi thì không còn việc gì đáng lo ngại nữa.
\*
\*         \*
Một tuần sau đã có thư của Phúc ở Hà Giang gửi về. Bệnh tình ông Thông không có gì đáng sợ như người ta tưởng. ông chỉ sốt nặng mấy hôm đầu, nhưng từ hôm có bà Thông và Phúc thì ông vui vẻ thêm lên, và ăn uống được chăm nom hơn, nên chẳng mấy nỗi mà ông bình phục. Nhưng dù thế nào bà Thông cũng phải ở lại Hà Giang ít lâu đến khi chồng thực khỏe mới về. Việc nhà bà cậy ở u ái cả. Bà lại không quên dặn dò Xương nhiều chuyện về sự trông nom cho mọi việc đâu vào đấy, như khi bà có mặt ở nhà. Bà Thông thuộc về hạng những người đàn bà hễ phải xa nhà thì băn khoăn, lo lắng về đủ mọi sự. Việc đó thì không phải dặn, tự Xương cũng hiểu rồi. Nàng giúp đỡ u ái nấu nướng, giặt giũ hay lau quét trong nhà ngoài vườn sạch sẽ như khi có mẹ ở nhà. Mọi người không thấy thiếu thốn sự gì, ngoài cái bóng hiền từ của bà Thông. Nhưng, tai họa thường không đến một lần trong một gia đình. Một buổi chiều Thuần theo u ái đi thăm một người bà con nghèo ở ngoại ô về thì người ta thấy mặt nàng đỏ rừ lên, và trán hâm hấp sốt.
Thiếu nữ không nói với một ai, chạy vào chỗ chân thang gác, nằm trên chiếc ghế mây dài thường bỏ không ở đấy. Thuở nhỏ, mỗi khi có người khách lạ nào làm cho cô thiếu nữ rút rát phải sợ, thiếu nữ thường chạy vào đấy trốn. Linh tính của Thuần hình như đã báo trước cho nàng biết rằng một người khách nguy hiểm đã đến nơi ngưỡng cửa gia đình. Người ta đã thấy cái bóng hãi hùng của hắn làm giá lạnh bầu không khí trong gian nhà cổ kính lâu nay chỉ biết có những ngày đầm ấm. Trên giường bệnh, Thuần nằm thở mệt nhọc. Thiếu nữ đương lên cơn sốt rét. Có lẽ nàng đã lây bệnh thương hàn của một đứa bé con trong mấy lần đi chơi với u ái. Thuần xưa nay vẫn yêu quí trẻ con nên thường hay gần chúng. Ban đầu Xương không dám viết thư cho bà Thông biết, sợ bà lại thêm sốt ruột trong lúc ông Thông chưa khỏe hẳn. Nhưng, một hôm bệnh tình Thuần xem chừng nguy kịch quá, ông đốc nhà thương trong tỉnh quen cụ án bảo với Xương rằng nên nhắn cho bà trở về ngay. Đến lúc đó cả nhà mới hiểu rằng tính mệnh Thuần chỉ còn như treo sợi tóc, Xương, Thịnh cùng khiếp đảm... Hai chị em đã hiểu ông đốc nói thế là thế nào rồi. Nếu vậy, sự chờ đợi lại càng làm cho người ta thêm đau đớn. Trên giường bệnh, Thuần thở nặng nề hơn, và lắm lúc mê man... Gương mặt xinh xắn của nàng đỏ rực như da một quả cam nhiều nắng, và mồ hôi vã ra thấm ướt tóc nàng dính chặt vào hai bên thái dương nhơm nhớp như mồ hôi người sắp chết, đến nỗi người ta sợ không biết rồi nàng có chống lại với bệnh mình được lâu chăng? Giời đất hình như cũng lại phụ họa vào cái bất hạnh của một gia đình mà đổ mưa xuống như là trút nước. Cây cối trong vườn tơi bời rũ rượi. Cả một sự ngao ngán tiêu điều khóc lên ở tiếng mưa rơi, nước chảy. Lòng mấy chị em như xé. U ái và mọi người đều suốt ngày chầu chực quanh giường Thuần.
Thiếu nữ ngày thường vẫn hiền lành ngoan nết nhất nhà nên giờ đau yếu, ai cũng đem lòng thương xót. Đau thương tuy vậy càng làm cho mấy chị em sát lại nhau, âu yếm nhau còn hơn trong những ngày đầy hạnh phúc. Một mình Xương vẫn sáng suốt. Trong khi chờ đợi mẹ về, nàng đã không rời em một lúc nào. Nhưng thấy Thuần càng ngày càng ẻo lả thì lòng thiếu nữ cũng không còn vững nữa. Nàng chạy vào cái xó gác của mình ôm mặt khóc. Thuần bao giờ cũng được nàng yêu dấu nhất nhà. Gian gác âm u buồn lạnh. Buổi chiều xuống chầm chậm, ngoài vườn mưa gió tả tơi. Xương ngồi trên nắp một cái hòm quần áo cũ nhìn trời đất, và đó là lần dầu nàng cảm thấy sự thống khổ ở dời. Xương úp mặt vào hai bàn tay mà khóc im lặng một mình. Giờ phút qua, Xương vẫn không nhúc nhích. Hình như cuộc đời nàng ngừng lại, nàng không biết là mình sống nữa. Trong óc nàng chỉ có một câu cầu nguyện:
- Lạy trời Lạy phật, để cho em Thuần tôi sống! Để cho mẹ tôi về kịp! Giữa lúc đó thì Hòa bước lên gác tìm Xương. Hòa thấy gian gác tối mà có tiếng nức nở của Xương đâu đó thì ngừng lại. Mưa rơi đều đều trên mái ngói, và trên cây lá bên ngoài. Chàng cất tiếng gọi:
- Xương! Xương việc gì mà phải khóc? Rồi Thuần sẽ khỏi mà... Xương không nói lại. Nhưng nàng đã nhận ra tiếng bạn. Nàng đứng lên. ánh đèn tỏa chung quanh một màu vàng dịu. Hòa nhìn Xương và bảo:
- Có lẽ tàu đêm nay về là bà Thông đã có ở đây rồi. Xương đừng lo gì cả. Xương đáp sẽ:
- Tôi chỉ sợ mẹ tôi không về kịp Hòa ạ. Không hiểu sao tôi lo quá! Rồi nàng lại ngồi ở chỗ cũ mà khóc. Hòa động lòng đi lại bên nàng. Chàng cầm lấy tay nàng bắt đứng lên mà nói:
- Không hề gì đâu Xương ạ, dẫu sao đã có Hòa ở gần Xương. Xương thấy yếu đuối mặc cho Hòa kéo dậy. Hai thiếu niên đứng sát nhau nhìn ra ngoài trời đen tối.
- Đêm nay ông tôi bảo tôi phải đi ra đón bà Thông ở ngoài ga. Tôi sẽ bảo thằng xe bên nhà tôi đánh xe đi đón. Thể nào mẹ Xương cũng về chuyến tàu này. Xương bỗng thấy ấm áp trong lòng. Bà Thông về, thế là đủ cho nàng há vọng. Hình như bà Thông về được thì bà sẽ đuổi xua được hết lo phiền bất hạnh ở trong nhà. Xương nghĩ vậy và thấy ngực nhẹ hẳn đi khiến mình dễ thở. Và thế là lòng tin trở lại với người thiếu nữ. Nàng cảm động reo lên:
- Ồ Hòa, thực chứ Hòa? Hòa nắm chặt lấy tay người bạn gái trong tay mình. Tóc Xương có một mùi thơm của cây cỏ. Trong ánh đèn dầu, mặt Xương có những nét lạ lùng, cảm động, và ý nghĩa. Đột nhiên, Hòa không nhận ra được người bạn gái vẫn thường đuổi nhau với mình ở trong vườn nữa. Một mối cảm dịu dàng đến với lòng chàng. Lần đầu, Xương hiện ra trước mắt chàng với cái vẻ dịu dàng của người thiếu nữ. Ngày thường Xương cũng chỉ như một người bạn trai nghịch ngợm của chàng thôi. Nhưng lúc này đứng cạnh Xương, Hòa mới thấy nàng hoàn toàn con gái. Bỗng Xương rút tay ra và cầm đèn đi xuống gác:

- Thôi Hòa về sửa Soạn để ra ga đi! Tôi đi lấy thuốc cho Thuần. Có lẽ Thuần ngủ được một lúc lâu rồi đấy nhỉ?

\*

\*            \*

Lúc Hòa ở ga về với bà Thông và Phúc, thì cả ba người cùng ngạc nhiên, thấy mấy chị em Xương và u ái đương xúm xít quanh giường Thuần mà nói chuyện rì rầm. Hòa đi khỏi thì người ta liền thấy một sự rất lạ kỳ. Thuần vật vã một hồi trên gối hình như đau đớn lắm rồi bỗng lăn ra ngủ như một người thiếp dần đi. Cả nhà đã hoảng hồn khóc ầm lên. Nhưng, thế là cơn sốt đi rồi! Nhiều khi có sự bất ngờ như vậy. Và thế là Thuần thoát khỏi tay tử thần. Bây giờ Thuần ngủ, một giấc ngủ yên lành, lại sức. Thuần đã thoát khỏi tử thần. Mà bà Thông cũng đã về. Không còn lo sợ điều gì nữa. Người khách nguy hiểm và tàn ác đến thăm cái gia đình nhỏ mọn của nhà Xương đã bị đuổi ra khỏi cửa rồi. Cái bóng dáng, cái bàn tay của người mẹ đã như bàn tay mầu nhiệm của người phù thủy xua đuổi nổi tà ma. Xương đột nhiên được nếm biết một cuộc đời mới lạ lấy làm sửng sốt. Sau những ngày lạnh nhạt sống trong hạnh phúc hiền lành, thiếu nữ bỗng làm quen với một cuộc đời mới có lẫn nước mắt và nụ cười. Chỉ trong khoảng vài ngày, vài giờ đã qua, tâm hồn trẻ thơ của nàng đã già đi nhiều lắm. Chẳng khác chi một trái cây nhiều lúc cũng phải cần đến nắng gió và sương mưa mới chín được hoàn toàn. Cô thiếu nữ trước kia đã biến vào trong dĩ vãng với những cái áo có vết mực, cái quần rách vì móc phải gai, những đôi guốc đứt quai, những cuốn truyện khờ khạo, những vẻ nghịch ngợm hồn nhiên. Xương thấy rằng mình đã trở nên một kẻ đàn bà... người đàn bà với những sự lo lắng, băn khoăn, với những tính tình phản trái, với quả tim dễ động, với những yếu đuối và sức đảm đang cứ nảy nở dần khi đụng chạm với đời.

Bên kia giường của Thuần là mẹ nàng, là Thịnh, là ái, là u ái, là Hòa và Phúc. Xương nhìn nét mặt hân hoan của mọi người, lòng nàng xao động. Nhưng thấy Hòa nhìn nàng âu yếm mỉm cười nàng lại thấy trong lòng êm ả.
Ba năm sau, Thịnh lấy Phúc, thầy học cũ. Việc đó không phải là dễ như người ta tưởng. Sau trận ốm của Thuần, Xương lại càng thấy cái hạnh phúc yêu quý của gia đình mình là mỏng manh. Xương đã cố hết sức giữ cho Thịnh và Phúc khỏi yêu nhau, Xương đã cố làm cho Thịnh thoát khỏi tay người đàn ông xa lạ đến chia rẽ chị em nhà. Nhưng vô hiệu. Xương không đủ sức thắng. Thịnh bao giờ cũng yêu mến gia đình, và coi đó là cái tổ êm vui nhất đời người, nhưng, vốn là một người con gái khôn ngoan và thiết thực, nàng nghĩ rằng cái tình yêu của Thịnh đối với Phúc không có gì là đáng sợ, không có gì đáng làm phiền lòng cha mẹ, chị em. Thịnh chỉ vâng theo cái luật tự nhiên của trời đất. Nàng đã là thiếu nữ, nàng đã là chị, nàng sẽ thành vợ, và bao giờ có con, nàng sẽ thành một người mẹ, như mẹ nàng. Có gì là trái ngược?
Thế là lâu dần, Xương cũng phải cho là Thịnh có lý hơn mình. Lòng ghen tuông của nàng đối với mối tình tha thiết của chị cũng nhạt dần. Và rồi chẳng mấy chốc mà Xương hiểu rõ được người chị cả. Với lại, Xương cũng không còn là một người con gái nhỏ dại như xưa nữa. Cuộc đời đã mỗi ngày đem lại cho nàng một bài học từng trải và kinh nghiệm. Không muốn trở nên kẻ thù của Thịnh và Phúc, người đàn ông đã chiếm được lòng yêu của chị mình, Xương lại trở nên "đồng đảng" của hai người để bênh vực hai người mỗi khi có chuyện lôi thôi với bà cô. Bởi vì, người ta đã đoán ra, cả phố và gần cả tỉnh, không mấy người là không để ý đến Thịnh, cô con gái lớn nhất của bà Thông, và người thầy giáo bên nhà cụ án. Một vài người đã nói đến tai bà Cả. Và bà Cả cho đó là một điều không thể tha thứ được. Nhà ông Thông, vì vợ con vụng dại nên nghèo, nhưng Thịnh, cháu bà, không có thể lấy một người không danh giá, không tiền của như giáo Phúc được. Cái chức giáo học ở một tư gia đối với bà cô ác nghiệt, chỉ là một cách để "kiếm cơm" tạm bợ thôi. Bà Cả xưa nay vẫn cho rằng Thịnh nhan sắc hơn tất cả nhà, thì ít ra cũng có thể làm dâu một nhà giàu có và danh tiếng nào trong tỉnh để ý tới. Mà nếu vợ chồng ông Thông nghèo, không lo được việc cưới xin cho chu đáo, thì đã có bà ở đấy. Bà sẽ giúp tiền cho cháu gái làm vốn khi xuất giá. Bà sẽ lo liệu hết. Nhưng, nếu đã lấy anh chàng giáo khổ này thì mặc kệ.
Nhà ông Thông còn những ba cô con gái phải gả chồng, không phải là ít ỏi gì. Nếu đứa đầu không lấy được nơi khá giả, thì những đứa sau này thành ra khó lọt. Bà Cả rất lấy làm bực tức. Bà không hiểu sao em mình lại dung túng cho con gái đến như vậy được. Và không hiểu ông Thông có biết gì đến những lời đồn trong tỉnh rồi không? Một buổi trưa, bà nhất định đến để hỏi cho ra chuyện, bởi vì bà nghĩ dù sao mình cũng là chị ông Thông, dù sao mình cũng có một chút quyền hành ở trong gia đình của em mình. Hôm đó ông Thông đương nằm nghỉ ở trên gác. Từ buổi xin về hưu sớm vì sức yếu, ông vẫn ở nhà. Thường thường ông chỉ nằm xem sách ở trên gác một mình. Thịnh ra mở cửa cho cô. Nhìn vẻ mặt người cô hôm đó, nàng đã hiểu là cô mình định đến để làm gì rồi. Bởi thế khi bà Cả hỏi đến ông Thông, thì Thịnh nói ngay là ông Thông đi vắng. Nhưng bà cô nào có tha đâu. Bà thấy chỉ có một mình Thịnh ở trong nhà, thì bà bỗng lại nhớ ngay đến những lời đồn đại về cô cháu gái. Thế là bà phát cáu. Bà không muốn trở về mà chưa nói được câu gì, nên bà nói thẳng ngay với Thịnh:
- Này, tôi hỏi, thế ra bây giờ cô định bêu xấu cả họ hàng, và cô đi chơi ngoài đường với một người đàn ông có phải không? Con gái đời bây giờ thực là hư hỏng quá! Thịnh đỏ mặt lên hỏi lại:
- Thưa cô, cô muốn nói gì con không hiểu.
- Tôi muốn nói gì, cô không hiểu? Vậy chứ cô đi chơi với ai ở ngoài đường để cho thiên hạ người ta bàn tán, cô có hiểu không?
- Cô định nói đến ông giáo Phúc?
- Hả, ông giáo Phúc... Bố mẹ cô thực là quý hóa! Ai đời lại để cho con gái như vậy bao giờ? ông giáo Phúc hay là một anh khố rách? Cô phải biết là bổn phận cô phải giữ gìn, đứng đắn. Và mặt mũi cô như vậy, thì có thể chọn được nơi sang trọng hơn nhiều.
- Bổn phận?
- Ừ, bổn phận cô là phải làm đẹp mặt đẹp mày cho họ hàng một tý thì hơn. Tôi cũng định cho cô ít tiền làm vốn bao giờ cô lấy chồng. Nhưng đã thế thì đừng hòng. Không có một xu nào cô ạ. Mặt Thịnh đương đỏ bừng, bỗng trở nên tái mét. Môi nàng run lên, mắt nàng sáng quắc:
- Thưa cô, bao giờ cô cũng nói đến tiền của cô. Nhưng dẫu anh Phúc là một thằng khố rách, dẫu chúng tôi là những kẻ không danh giá, chúng tôi cũng cứ lấy nhau, và không bao giờ cần đến tiền của cô cho mới sung sướng được. Xin cô hiểu thế. Và xin cô cũng đừng khuyên bảo chúng tôi vô ích! Bà Cả đứng nghẹn ngào như tắc thở. Bà không ngờ Thịnh ngày thường lễ phép là thế, mà bây giờ bỗng nhiên đổ đốn thế. Nhưng Thịnh nói dồn luôn:
- Anh Phúc là một người lương thiện, là một người tốt bụng. Anh ấy không xui giục tôi và cũng không bắt buộc tôi. Anh ấy đối với tôi là một người bạn quý mà tôi chịu nhiều ơn, vì anh biết giúp đỡ tận tâm người khác trong lúc cần phải giúp. Cô xem vậy thì thiên hạ có nói gì cũng vô ích. Vì thưa cô, tôi biết là tôi yêu anh ấy, và anh ấy cũng yêu tôi thành thực. Tôi không bao giờ lấy một người nào khác người tôi đã chọn. Bà Cả định nổi giận và mắng nàng một chập, nhưng nàng lại nói luôn ngay:
- Bây giờ thì xin cô trở lại nhà nằm nghỉ cho khỏe, để mặc xác người khác lo liệu lấy đời mình. Như vậy còn hơn là cô làm ầm lên vô ích! Bà Cả uất người lên, vội vã đi về và thề sẽ không bao giờ còn bước chân đến nhà em và cháu nữa.
Tuy vậy bà vẫn đợi vợ chồng ông Thông sẽ đem con đến xin mình nghĩ lại. Nhưng cả ông Thông và bà Thông cũng lại cho con gái mình không trái. Và sự can đảm của Thịnh đã làm cho Xương thầm kính phục chị dám đương đầu với bà cô ghê gớm để bênh vực cho cái tình yêu của đời mình. Trong hai tháng, không ai đi lại nhà bà Cả nữa. Vậy là, người đàn bà giàu có đành nhượng bộ. Vì bà hiểu là dẫu sao bà cũng vẫn yêu các cháu bà, nếu bà cứ nhất định không đi lại nhà em nữa, thì rồi bà sẽ chết một mình trong ngôi nhà rộng vắng, mà của cải của bà cũng sẽ thuộc về tay kẻ khác. Như vậy thì ai oán quá! Một hôm, bà Cả sai người gọi Xương sang ngay để cho bà nhờ một chút, nói rằng mình ốm. Cả nhà biết là bà Cả nói thác ra thế để gợi lòng thương của mọi người, nên giục Xương phải sang ngay. Khi Xương tới, bà Cả liền lấy ra hai đôi vòng vàng và hai chiếc nhẫn đưa cho nàng mà gắt:
- Đây, tôi biếu cô và cô Thịnh. Chúng mày đều là đồ vô lễ vô phép cả, nhưng con gái nhớn rồi, chẳng lẽ không có một chút đồ nữ trang gì ở trên người, thiên hạ họ cười cho thì đẹp mặt! Rồi không để cho Xương kịp cám ơn, bà nói ngắt luôn:
- Bây giờ thì cô cầm cuốn truyện này đọc cho tôi nghe vài đoạn... Đừng thấm nước bọt vào tay mà giở thế trông không lịch sự chút nào! To xác bằng này rồi mà ngu lạ! Vậy là vẫn như xưa, Xương đọc cóc nhảy từng quãng một, khi đã nghe có tiếng ngáy của bà cô. Những nhân vật trong truyện hành động nhanh như chớp, cho đến khi bà cô ngủ rất say, thì Xương lại rón rén ra về...
o0o
Thịnh và Phúc đã làm lễ ăn hỏi. Nhưng vì Thịnh còn trẻ quá, nên người ta muốn hôn lễ để lâu một chút. Ngày tháng dần qua. Thịnh sửa Soạn gối chăn sống áo để bước sang đời làm vợ. Nàng vui như một con bướm trong nắng mới. Xương thấy chị mình hơi gầy đi một chút. Nhưng nàng hiểu đó là cái gầy của những người thấy hạnh phúc đầy tràn quá trong lòng.
Còn Thuần thì từ ngày khỏi bệnh, da mặt Thuần lại càng xanh hơn trước. Nàng héo lả như một cánh hoa hồng giữa tiết hè thiêu đốt. Thiếu nữ không còn hay đi ra vườn và dự các cuộc vui đùa của chị em như trước nữa. ái phải thay Thịnh trong việc bếp nước và xếp đặt mọi việc trong nhà. Nàng không phải đi học nữa, và lấy làm kiêu hãnh vì được đóng vai nội trợ. Nhưng thiếu nữ vẫn không quên nghề vẽ. ái thường sao nhãng cái cán chổi lông gà phủi bụi để cầm những bút chì xanh đỏ và hộp thuốc vẽ còn sót lại. Vì thế, tuy đôi khi nhà cửa không được ngăn nắp lắm, nhưng bù lại, phòng khách đã có được thêm một hai bức vẽ của nàng. ái vẽ những góc vườn yên tĩnh mà nàng yêu mến, ái vẽ những con mèo nhỏ của Thuần, ái vẽ những phong cảnh trên bờ sông Châu... Những bức vẽ của nàng cũng nhiều khi linh động và đầy ý nghĩa, đầy sáng kiến. Chỉ có Xương là thay đổi nhiều hơn hết. Nàng thường xa lánh chỗ đông người. Và người ta thường thấy nàng ngồi viết lách rất lâu trong cái xó gác cũ của nàng. Nàng xóa gạch bao nhiêu hàng chữ. Nàng mất bao nhiêu là trang giấy trắng. Nàng đuổi theo bao nhiêu là câu chuyện do mình tưởng tượng ra, hoặc buồn rầu, bi đát, hoặc khôi hài hay rùng rợn để viết cho những tờ báo có đăng tiểu thuyết.
Nhiều khi, Thuần mon men đến với nàng, thì Xương thường đọc cho em nghe vài đoạn văn minh, khiến Thuần phải hoảng sợ vì những cử chỉ quá tàn bạo, quá sỗ sàng của những người trong truyện. Hay là Thuần rưng rưng khóc vì một cảnh buồn thảm quá do Xương bịa đặt trong truyện của mình.
Ngày tháng dần qua... Hòa đã theo học ở một trường lớn trên Hà Nội. Và cụ án cũng đã nhờ người vận động cho Phúc được bổ giáo học ở một miền quê Thanh Hóa. Với cái lương đi dạy học của chàng và chút vốn riêng mà bà Cả đã cho, Thịnh có thể sống với chồng một cách phong lưu được. Không bao lâu, đã đến ngày cưới Thịnh. Nàng mặc một chiếc áo thêu kim tuyến màu hồng. Nàng đẹp như một cô tiên, làm cho chị em nhà ngơ ngác. Đó là một ngày nắng ráo giữa tháng mười. Tia nắng ấm áp chiếu qua các cành cây kẽ lá ngoài vườn. Trời đất cũng như vui mừng mà chia sẻ nỗi hân hoan của lòng người thiếu nữ buổi vu quá. Bà Thông thấy lòng mình thắt lại khi nhìn trộm người con gái đầu sắp sửa về nhà chồng nhẹ nhàng đi lại trong phòng khách. Bà mẹ đã thấy con nhớn lên từng lúc một. Ngày nay Thịnh đã là một người đàn bà hoàn toàn xinh đẹp. Thịnh sắp đến giờ từ giã gia đình. ái thì mải lúng túng với cái áo mới may cùng màu với cô dâu. Lòng nàng cũng bối rối hơn lòng người thiếu nữ khi xuất giá. ái nhìn gương đến trăm bận, chỉ lo không được đẹp lúc người bạn học của Hòa cùng ở Hà Nội về ăn cưới Thịnh với Hòa. Hòa mấy hôm trước đã báo tin cho Xương biết là thể nào chàng cũng mời một người bạn học cùng lớp ở trong trường về để đưa dâu cho thêm phần vui vẻ. Tất cả mọi người đều lộ vẻ vui mừng. Chỉ có Xương là thờ thẫn như người mất trí. Nàng đi lại trong vòng rộn rịp của mọi người, nhưng lòng nàng thì vắng ngắt. Nàng nhìn từng thứ đồ vật trong nhà và nàng thấy chúng đều có một bộ mặt lạ lùng khác hẳn trước kia rồi. Cái ngày sung sướng này sẽ thấy Thịnh bước đi xa khỏi chị em... mãi mãi.
Và gia đình chung của bốn người sẽ không giống khi xưa nữa. Xương lại thấy cái đau đớn lầu đầu nghe tin Thịnh có tình cùng kẻ khác bóp chặt trái tim. Nàng đi ra vườn, bước trên bãi cỏ xanh mà bốn chị em vẫn chơi đùa ngày bé. Đến một gốc cây ổi, nàng không quản đến bộ quần áo mới, liền ngồi xuống đó, và lặng người đi. Trong nhà tiếng cười nói ồn ào của họ hàng lọt đến tai nàng từ nơi cửa rộng. Xương thấy quả tim nặng nề như muốn vỡ. Bỗng nàng nghe thấy có bước chân tiến lại gần mình.
Trong nhà chỉ có một mình Hòa là đoán ra rằng Xương có vẻ buồn rầu và nàng đã lánh ra vườn, nên Xương đi một lát thì chàng cũng theo ngay. Hòa thấy mắt Xương đẫm lệ thì chàng biết là người bạn gái của chàng đang ở trong một phút mà người ta cần hiu quạnh. Chàng đứng lại lặng im bên cạnh Xương. Thiếu nữ tuy hiểu là Hòa đã ở cạnh mình, nhưng mãi một lúc sau nàng mới nói:
- Hòa đi vào nhà, để mặc tôi ở chỗ này. Nàng nói xong thì lại gục đầu xuống gối, vai nàng rung động trong cơn thổn thức.
- Xương đừng khóc như vậy... Xương xem có việc gì đáng khóc đâu? Cả nhà cùng vui vẻ vì thấy Thịnh sung sướng đi lấy chồng. Tôi cũng vậy. Những lời nói đó làm cho Xương càng bực tức, nhưng Hòa không biết nên chàng lại nói:
- Tôi cũng vậy, tôi cũng rất mừng vì thấy Thịnh lấy được người chồng mà Thịnh đã yêu. Nhưng tôi thì không bao giờ tôi xa Xương cả... Phải, những người khác sẽ dần dần đi chỗ khác, bởi vì đó là số phận của các gia đình. Người ta có chia ra như vậy, thì những gia đình khác mới lại lập nên và nảy nở thêm ra được. Những người thân mến của Xương sẽ đi chỗ khác để lập gia đình, nhưng còn Hòa thì Hòa sẽ ở bên Xương, mãi mãi... Hòa ngồi xuống cạnh Xương và giọng chàng bỗng trở nên cảm động:
- Xương... Tôi muốn nói với Xương một điều này... Xương vội lấy tay bịt mồm Hòa lại. Nàng có vẻ sợ hãi thực tình:
- Không... Tôi xin Hòa đừng nói gì cả. Tôi đã hiểu... Hòa gạt tay thiếu nữ ra. Chàng nắm chặt lấy bàn tay ấy.
- Xương phải nghe tôi mới được. Tôi thấy cần phải nói lắm rồi. ít lâu nay tôi không hiểu Xương ra sao nữa. Hình như Xương cứ như muốn tránh xa tôi vậy. Vậy mà Xương có hiểu không? Tôi học hành như thế, tôi đỗ đạt như thế cũng chỉ vì Xương... Thiếu nữ lại vội vàng ngắt lời Hòa:
- Tôi biết vậy lắm... Tôi lấy làm kiêu hãnh vì Hòa lắm! Hòa nghe vậy liền lộ vẻ vui mừng ra mặt:
- Nếu vậy thì lại càng hay lắm. Tôi chỉ sợ Xương không hiểu. Xương ơi, thực vậy, tôi học hành chăm chỉ, tôi biết yêu đời, cũng chỉ vì có Xương, cũng chỉ vì tôi đã yêu Xương tự những ngày tôi thấy bóng Xương trong vườn này lần đầu đứng ở cửa nhà. Vậy mà chưa bao giờ cả, chưa bao giờ tôi có dịp ngỏ cho Xương biết. Mà hình như Xương có ý sợ một điều gì hay sao ấy. Bây giờ Xương phải nói cho tôi biết, tôi mới yên lòng được. Thiếu nữ nhìn ra xa, và trả lời Hòa chậm chạp. Giọng nàng lúc đó bình tĩnh quá làm cho Hòa đau đớn:
- Hòa ạ, có lẽ chúng ta không bao giờ có thể yêu nhau được. Hòa sẽ lấy một người nào ở cái xã hội của Hòa. Một người đàn bà lịch sự và mềm mỏng, biết sắp đặt cho gia đình Hòa cho thêm bề tươi đẹp. Xương chỉ là một người con gái vụng về. Chúng ta không hợp tính nhau... Hòa thì chịu đựng được cái đời lộng lẫy vui vẻ của những người sung sướng, còn tôi thì tôi lại muốn lánh xa. Tôi có những há vọng nhỏ, những sự băn khoăn mà mọi người cho là vô lý, nhưng mà tôi quý. Tôi viết những chuyện mà Hòa cho là đáng buồn cười, nhưng mà tôi thì tôi thích viết. Chúng ta xưa nay vẫn là một đôi bạn thiết, một đôi bạn thân nhau như thể anh em... Chúng ta đừng nên làm hỏng mất cái tình đáng quý đó, bởi vì nó đẹp vô cùng. Ta cứ để nguyên nó như một bông hoa quý nếu không có ngón tay của người đời chạm phải thì lâu bền được mãi. Hòa sửng sốt, chàng không ngờ Xương lại trả lời chàng như vậy. Chàng có cảm tưởng nếu không nhanh tay hái cái hạnh phúc của đời mình mà bỏ lỡ phút này, thì rồi chàng sẽ phải suốt đời ân hận.
- Sao Xương lại nói lạ lùng như thế? Tôi thực chẳng bao giờ ngờ vậy. Tôi thực chưa bao giờ nghĩ đến rằng Xương sẽ không nhận lời tôi. Mà có lẽ tất cả mọi người cũng vậy. Tất cả đều coi chúng ta như là một đôi vợ chồng chưa cưới, và ông tôi thì đã quý Xương như con gái của mình rồi. Xương không biết rằng, từ bao lâu, tôi chỉ sống vì Xương đấy thôi ư? Chàng vừa nói vừa nắm chặt tay Xương kéo Xương sát vào mình. Nhưng thiếu nữ đã giật tay ra một cách đau xót và thất vọng:
- Không, Hòa, tôi xin Hòa, tôi không thể nhận lời Hòa được... Nàng nói thế, nhưng trong phút ấy nàng cũng không hiểu là mình nói câu gì. Cái xót thương gây ra bởi cuộc chia lìa ở gia đình đương còn tươi rói ở lòng nàng. Nàng hành động như một đứa trẻ trong cơn phẫn uất. Nhưng, trong mắt Hòa, Xương vừa đọc thấy một nỗi đau đớn không thường nên nàng liền hối hận. Chưa bao giờ Xương thấy Hòa thân yêu đối với lòng mình như lúc bây giờ. Nàng muốn bảo Hòa đặt đầu chàng vào lòng mình để mình an ủi người bạn như một đứa bé đã dại dột chơi với một trò chơi nguy hiểm. Nhưng nàng chỉ nói bằng một giọng rất buồn rầu, rất dịu dàng:
- Hòa, tội nghiệp Hòa! Hòa không hiểu, tôi cũng yêu Hòa, nhưng đó là một tình yêu khác. Nhưng tình yêu ấy thì Hòa không muốn, biết làm sao được?
Hòa tái mặt. Vậy ra cái tình bè bạn từ trẻ thơ của chàng chỉ đem chàng đến chỗ kết cục này thôi? Vậy ra cái tình bạn của chàng đã đổi ra tình yêu mà Xương không nhận? Than ôi, bao giờ Xương cũng là người mà chàng yêu như yêu một người bạn trăm năm mình kén chọn từ lâu, kén chọn kỹ càng. Chàng đã thấy Xương nhớn lên ở cạnh mình. Chàng đã thông thuộc nết hạnh của Xương. Nhưng còn Xương thì bao giờ nàng cũng giữ mãi tấm lòng hồn nhiên, trong trẻo của thời thơ dại. Nàng chỉ coi Hòa như một người bạn của mình thôi, một người bạn không bao giờ thay đổi. Đối với nàng, Hòa bao giờ cũng vẫn thế. Bao giờ Hòa cũng vẫn là người con trai yếu ớt, sợ ông, bao giờ Hòa cũng vẫn chạy chậm hơn mình, bao giờ Hòa cũng phải nhờ nàng trèo lên cây cao để hái quả hộ mình! Tất cả những kỷ niệm sâu xa làm nung nấu thêm, làm thắm thiết thêm mối tình của Hòa, trái lại, đối với Xương chỉ là những điều cản trở. Người ta đã có một quãng đời như vậy thì nếu yêu nhau là phạm lỗi. Xương lùi lại trước tình yêu của người đàn ông đã ở cạnh mình từ bé, chỉ vì nàng sợ nếu mình yêu, thì tức là mình ném một cái bóng đen lên trên những ngày tươi sáng, trong sạch của ngày qua. Tất cả những điều suy nghĩ đó làm rối loạn, làm mờ tối lòng người thiếu nữ. Nhưng còn Hòa thì Hòa đã ngoài hai mươi tuổi từ lâu. Và chàng cũng yêu Xương đã từ lâu. ở cái tuổi đó, người ta thương chua chát và độc ác... Hòa đứng lên, mắt chàng đỏ vì tức giận:
- À, nếu vậy ra Xương chẳng khi nào yêu tôi cả. Nếu vậy tôi nhầm... ồ, tôi không cần gì Xương phải thương hại tôi đâu... Tôi cũng không cần gì cái tình bè bạn của Xương đâu. Tôi không còn là một đứa trẻ con.
Và Xương cũng vậy. Chúng ta đã đi xa cái quãng ấy rồi. Tôi yêu Xương, mà tôi cũng cần được Xương yêu lại. Tôi không thể ở suốt đời bên cạnh Xương để chờ cho đến khi Xương gặp một người nào mà Xương sẽ yêu, để đóng cái vai "người anh hờ", để nghe Xương kể chuyện tình riêng, hay tâm sự đâu. "Vì rằng thể nào rồi Xương cũng sẽ yêu, một ngày kia... mặc dầu lúc này Xương là một người con gái lạnh lùng và kiêu ngạo. Xương sẽ yêu một người đàn ông nào đó nó làm cho Xương đau khổ, và chính vì vậy mà Xương yêu... Lúc đó, Xương sẽ chạy đến tôi để khóc lóc, kể lể, để cho tôi an ủi, dỗ dành, như một người anh. Như một người anh, thôi đi! Không bao giờ như thế cả. Hòa nói một thôi như vậy. Và chàng cười một tiếng khô khan, chàng nói những lời tàn nhẫn ấy vào mặt người bạn gái của mình, rồi chàng quay lưng đi thẳng. Xương muốn chạy theo ngăn chàng lại. Nhưng Hòa bước những bước rất nhanh và trước khi đi khỏi bụi cây um tùm chỗ rẽ vào cửa nhà, chàng quay lại, giơ tay nói:
- Xin từ biệt! Những tiếng ấy vọng vào đáy lòng thiếu nữ như những tiếng khóc từ trong cổ họng Hòa thoát ra lời. Xương không đủ sức chạy theo Hòa nữa. Nàng đứng lại giữa vườn. Đầu óc nàng choáng váng. Nàng vịn tay vào một cành na. Hòa đã đi khỏi đời nàng. Hòa, người bạn rất gần với tấm lòng nàng mà nàng không thể làm cho sung sướng được...
Và đó là một ngày đẹp đẽ, trong không khí có mùi thơm của hoa lá, có tiếng vo ve của những con ong say nhị mới, có tiếng chim cãi cọ tranh mồi, có tiếng cười của những kẻ thân bằng say rượu cưới. Xương hiểu là nàng đương sống một giờ quan trọng nhất trong đời mình. Nàng cũng chưa kịp hỏi xem sau này mình có sẽ hối vì đã làm lỡ mối tình đầu của mình không. Nàng chỉ thấy một sự trống rỗng lớn lao ở trong người. Một sự trống rỗng xé lòng. Nàng có cảm giác như Hòa bỏ nàng mà đi như vậy tức là bỏ đi vĩnh viễn. Rồi cuộc đời sẽ thay đổi hết. Rồi suốt đời nàng sẽ một mình, không ai hiểu biết cho tấm lòng phiền phức của mình. Một tràng pháo nổ trong nhà càng làm cho Xương tê tái. Hai tay nàng giá ngắt. Nàng nhìn vùng khói tỏa từ các cửa ra vườn, và trên bực cửa chính của nhà, nàng thấy hiện ra cái bóng mỏng mảnh của Thuần, người em gái yêu quý nhất của nàng. Thuần thấy vắng mặt Xương lâu ở trong nhà thì cũng chạy đi tìm. Lúc thấy chị, mặt nàng tươi lên rất đáng yêu. Trong ngày vui của Thịnh, người ta thấy Thuần cũng chẳng khác ngày thường mấy chút. Tuy là áo quần có mới, tuy là Thịnh đã tô phấn vẽ môi cho, nhưng trông Thuần vẫn không có cái vẻ rực rỡ của cô dâu hay của ái. Cái sắc đẹp của Thuần hình như chỉ có mỗi một mình Xương là hiểu. Nó có một vẻ trinh tiết, ngoài cuộc đời. Như cái đẹp thanh khiết, trắng ngần của một thứ hoa bạc mệnh rung rinh trong bóng chiều mùa lạnh. Thuần đi lại gần chị và nở một nụ cười hiền hậu:
- Chị lại sắp nghĩ chuyện gì để viết hay sao thế? Lần này chắc chị tả một đám cưới mà cô dâu đẹp như sao băng.
Những lời nói của Thuần lại làm cho Xương thấy trong lòng lạnh lẽo thêm. Nàng nhìn em và thấy mình thèm thuồng cái đời thầm lặng của Thuần nấp dưới bóng những người thân yêu ở gia đình. Hình như là cái vui buồn ở đời này không làm cho Thuần để ý tới lâu như Xương. Thuần đã có những bạn riêng của Thuần, những vật rất vô hại, những con mèo nhỏ, những cây hoa: Thiếu nữ yêu chúng bằng một mối tình vô hại, và không nghĩ đến cái gì xa hơn nữa. Nàng chỉ ước ao được ở mãi trong cái nhà cũ của mình, với những vật thân yêu từ bé. Lòng người con gái ấy bao giờ cũng như một vũng nước suối, nước bao giờ cũng trong suốt đáy, và không chảy đi đâu cả. Cây cỏ và những vật gì ở gần một vũng nước như vậy cũng thấy mát mẻ và dễ chịu. Thuần không biết rằng một việc hệ trọng đến cả đời Xương vừa xảy ra ở giữa vườn. Nàng cũng không hiểu rằng lòng người chị phút này đương tơi bời chẳng khác một phong cảnh trong giông tố. Nàng kéo tay chị lại góc hiên phía tây để khoe với chị một cây hoa leo của nàng trồng:
- Chị thấy chưa? Cây hoa leo Nhật Bản của em đã có một chùm hoa rồi đấy. Nó ra đúng vào dịp vui mừng của chị Thịnh thì có lẽ là một điềm hay. Thầy bảo thế. Sang năm, nó còn ra nhiều hơn thế nữa. Khắp hè nhà sẽ đầy những chùm hoa tím nhạt này trông như là một ngày hội của hoa. Lúc đó chị Thịnh chắc đã có con rồi. Chị sẽ bế con ngồi dưới giàn hoa. Và anh Hòa chắc cũng sẽ có mặt ở đấy ngày hoa nở vui như thế, để khen em là chủ nó khéo tay trồng. Không khí sẽ đầy mùi hoa thoảng...
Xương không giữ lâu được nữa. Câu nói của Thuần vô tình đã đem lại cho nàng bao hối tiếc. Nàng ôm mặt khóc nấc lên một tiếng làm cho Thuần kinh hãi. Thuần ôm lấy chị, gỡ tay chị ra, lo lắng hỏi:
- Có chuyện gì vậy chị Xương? Chị nói cho em biết kẻo em sợ lắm. Em đã làm gì cho chị khóc? Xương vội lau nước mắt trả lời:
- Không em ạ, không làm sao cả. Chị nghe em nói vậy nên cảm động đó thôi. Bởi ngày mai chị Thịnh đã đi rồi.
Hòa đi rồi, thì trời đất ở Hà Nam đối với Xương hình như tối sầm ngay lại. Bóng dáng và hơi hướng của những người còn sót lại trong nhà không đủ làm ấm lại lòng nàng. Khu vườn trở nên u tịch quá. Con đường ngăn đôi nhà nàng với nhà cụ án hóa ra nhạt nhẽo, không hồn. Bờ sông Châu, các vùng ngoại ô, không một chỗ nào không gợi cho Xương cái cảm giác trống rỗng và vô tình. Xương cố tìm khuây khỏa bên Thuần, bên người em thân mến nhất, nhưng Thuần cũng trở nên ít nói ít cười. Thuần càng khiến Xương nghĩ đến Thịnh, đến sự chia lá không tránh được của gia đình. Xương mượn cớ khâu vá, ngồi suốt ngày trong gian gác nhỏ của mình. Và có nhiều lúc ngồi ăn đông đủ cả nhà, nàng tuy là nói chuyện với mọi người, nhưng mà trí não thì đi vắng. Trước kia, trong khi Hòa đi học, thì tuy hai người mỗi năm chỉ gặp gỡ nhau một vài lần, trong những dịp Hòa nghỉ lễ, nhưng lúc dó Xương không thấy người bạn của mình cách biệt như hiện bây giờ.
Xưa kia thì cách trở bởi không gian. Nhưng bây giờ thì xa nhau bởi tấm lòng. Đó mới là điều chua chát. Không một ai hiểu như vậy cho Xương cả. Xưa kia Hòa là bạn. Nhưng bây giờ... nhưng bây giờ... Xương vừa lo sợ không bao giờ gặp lại Hòa, vừa lo sợ cái buổi sau này gặp lại Hòa...
Nàng hiểu rằng người bạn thân nhất của đời nàng sẽ không tha thứ cho nàng. Nhưng cớ sao Xương lại không dám nhận một mối tình chân thành như thế, của người bạn gần với tấm lòng nàng nhất! Chính nàng cũng không hiểu nữa. Bởi vậy, Xương chỉ muốn đi đâu cho thoát khỏi cái khung cảnh hàng ngày thân mật quá với mình, nó nhắc nhở cho mình bao nhiêu điều tiếc hận... Bà Thông thấy con ngày một héo hắt như cái cây mọc trong chỗ tù túng, trong chỗ bóng râm, liền nghĩ đến sự cho nàng đi đâu xa một độ. Bà bàn với chồng, và cả hai người cùng đồng ý gửi nàng lên Hà Nội. Bà Thông có một bà em họ buôn hàng tấm ở phố Hàng Đào. ở đấy phố xá lúc nào cũng rộn rịp, ồn ào. Vả lại trong nhà cũng có trẻ con đi học. Xương có thể bảo thêm cho chúng, vừa đi học thêm, nếu như nàng muốn. Bà em họ bà Thông mỗi lần ghé chơi với bà Thông vẫn thường có ý mến Xương và đã nhiều lần nói về chuyện đó. Xương muốn rủ cả Thuần đi cho vui nhưng Thuần sức khỏe không đều. Tính nàng lại sợ những chốn đông người, nên sau cùng chỉ có một mình Xương đi Hà Nội. Bà em họ bà Thông đối với nàng rất là tử tế. Luôn luôn bà tìm dịp làm cho Xương vui vẻ, làm cho nàng không thấy mình là khách ở gia đình bà. Bà góa chồng đã lâu năm, một tay tần tảo nuôi các con đi học.
Bởi thế nên gần gụi Xương hôm sớm, bà đã đem lòng yêu quý Xương ngay. Thế là ở Hà Nam, trong nhà bà Thông chỉ còn có hai vợ chồng già và hai cô con gái: Thuần và ái với người u già cũ kỹ trung thành. Mỗi lần ái đọc thư của bà Phán Hàng Đào trên Hà Nội gửi về, là cả nhà cùng hiểu rằng Xương cũng không được vui vẻ lắm ở trên Hà Nội. Xương ăn được, nhưng da mặt nàng vẫn xanh như trước. Nàng không muốn kết bạn bè với những thiếu nữ trong họ thường lui tới nhà bà Phán Hàng Đào. Chỉ thỉnh thoảng Xương mới đi chơi phố, dạo Hồ Tây, đi chơi quanh hồ Hoàn Kiếm với đứa con gái lớn nhất của bà Phán. Xương thường thức rất khuya để viết lách gì lâu lắm, hàng giờ trong buồng ngủ.
Cái mộng của Xương là, nếu nàng được ở ngay Hà Nội, tất nàng sẽ có dịp đi lại những nhà báo vẫn thường nhận đăng những bài tiểu thuyết của mình. Sự đó đã làm nàng vui lòng hơn hết. Người ta đã nhận giả tiền nàng hàng tháng. Xương há vọng sẽ giúp đỡ được bà Thông bởi vì ông Thông bây giờ về hưu trí, trong nhà lại có bề quẫn túng hơn trước. Vả trong khi làm việc, nàng có thể nguôi quên hết được mọi điều. Ban ngày thì Xương đi học đánh máy chữ để hòng sau này sẽ có một nghề thông thạo trong tay. Ban đêm nàng viết truyện. Tay nàng nhiều hôm cũng cứng mỏi như lòng nàng vậy. Còn tiểu thuyết của Xương thì vẫn là những chuyện hoang đường, bi đát, thê thảm, rùng rợn... như ngày trước. Những độc giả của tờ báo mà Xương gửi đăng cũng ngây thơ như tấm lòng nàng. Họ không cần gì hơn nữa! Mặc kệ! Miễn là Xương có tiền thỉnh thoảng mua thuốc cho em Thuần, hay gửi cho bà Thông là được. Và thấm thoắt, Xương đã ở Hà Nội được một năm trời, xa cái tổ thân yêu của mình, cái tổ mà trước kia Xương tưởng là không bao giờ nàng có thể rời ra được. Việc đời đã dần dần khiến cô thiếu nữ xưa kia nhận thấy rõ ràng cái ý nghĩa của sự sống, nó chẳng giản dị như tấm lòng người chưa từng trải. Nhưng có một điều Xương lấy làm đau đớn nhất, là tuy ở cùng một thành phố với Hòa, mà Xương lại càng thấy xa Hòa như bởi muôn ngàn sông núi. Hòa trọ ở đâu? Sự học của chàng đã đến bực nào? Chàng thường hay đi tới những chỗ nào? Cái tâm sự của Xương, bà Phán Hàng Đào rõ làm sao được? Những đứa bé con bà hiểu làm sao được? Hòa có thường đi qua nhà nàng ở? Hòa có thường nhắc đến nàng không? Trong những bức thư của ái gửi lên, không có dòng nào đả động đến Hòa. Nhiều lúc Xương tưởng là đời nàng, không còn lần nào lại gần Hòa nữa. Hai người thế là chia rẽ suốt đời.
Những lúc đó, phần thì mệt mỏi vì nghĩ ngợi, vì thức khuya, vì chán nán, Xương thường chép vào cuốn nhật ký của mình tất cả những thầm kín của quả tim. Nàng nghĩ đến sự gì là viết ngay vào đấy. Vẫn là những cái mà ta đã biết... Vẫn khung cảnh ở tỉnh nhà... với cái cửa sổ bên nhà cụ án, với mảnh vườn rậm lá, với cái nhà cũ kỹ, cái gác xép, những hôm mưa, những bóng dáng của cha mẹ, chị em, những lá vàng rụng trên hiên, những con mèo của Thuần, những câu hát của u ái xưa kia thường ru cho ái ngủ, ánh đèn buổi tối trong nhà... Và Hòa, Hòa, Hòa, người bạn cũ với thân hình mỏng mảnh, lúc chưa quen, với cảnh xé lòng bên gốc ổi...
Đã một năm rồi, Xương không có tin tức gì của người bạn cũ. Liệu Hòa đã nguôi giận hay chưa? Liệu Hòa đã quên chuyện cũ, và trong lòng chàng liệu có còn một chỗ nào kín đáo nhất cho hình ảnh của Xương? Những giờ hiu quạnh nhất của mình, Xương vẫn tự hỏi thầm như vậy. Bởi vì đến bây giờ Xương mới hiểu cái mầu nhiệm của tình yêu. Phải có sự giận dỗi của Hòa, phải có sự xa cách, Xương mới nhận ra rằng Hòa cần thiết cho đời nàng đến bực nào. Xưa kia lòng Xương non dại quá, ái tình chạm đến một cách thình lình làm cho nàng sợ, như con chim bỡ ngỡ bị bàn tay quá bạo làm cho kinh khủng. Bây giờ, đến bây giờ, Xương mới rõ thế nào là ngờ vực, là há vọng, là đợi chờ...
Nàng đợi, và ngày tháng cứ qua đi, tẻ ngắt như một đời vô ích. Thế rồi một hôm kia, có một sự thay đổi bất ngờ đến làm rộn rịp nơi Xương ở. Một người đàn ông nghèo, một người cháu bà Phán Hàng Đào đến ở chung với cô, bỗng trở nên một người bạn mới của Xương. Nhà còn một cái gác trong vẫn để hàng, vả hai đứa con trai của bà Phán cũng cần phải học thêm giờ, nên bà Phán đã bằng lòng để cho chàng đến ở để dạy con mình luôn thể. Người đàn ông đó là Tâm. Tâm vừa đi dạy học tư vừa làm báo. ở Hà Nội chàng cũng cô độc hơn là Xương nữa. Chàng mặc áo quần cũ kỹ nhưng sạch sẽ. Nét mặt chàng sớm in dấu vết của một đời vất vả lúc trẻ thơ, nên thiếu vẻ trẻ trung. Nhưng nhờ hàm răng trắng, nên nụ cười hóa ra tươi tỉnh, và dễ gây thiện cảm với mọi người.
Lần đầu thấy Tâm, Xương đã hiểu ngay rằng đó là một kẻ vụng về, vì ít giao du bè bạn, vì nghèo túng, nhưng trong ngực chàng thì giấu một trái tim vàng. Xương thấy rằng Tâm cũng như mình, chứa đựng trong lòng một nỗi đơn độc nặng nề giữa chốn kinh kỳ rộn rã. Hai tâm trạng cùng như một nên dễ khiến hai người thành thực thân nhau. Buổi tối, khi không có việc gì làm, Xương thường đính hộ Tâm một cái cúc áo, hoặc khâu lại cho chàng vài đường chỉ tuột ở quần áo của chàng. Và Xương cũng không sợ thiệt. Bởi vì Tâm là người học rộng. Chàng lại kể cho Xương nghe những chuyện về công việc của chàng. Tâm đọc rất nhiều sách lạ. Chàng nói đến văn chương ngoại quốc. Chàng như là một ông thầy học của Xương. Thiếu nữ chỉ nhờ chàng mà hiểu biết thêm nhiều điều cần thiết cho nàng. Xương thấy rằng Tâm hình như cái gì cũng biết, cũng đã từng trải qua rồi, nên lại đem lòng kính phục. Nhờ vậy mà đời nàng cũng đỡ bề tịch mịch. Nàng kể cho Tâm biết qua gia đình mình, cái gia đình thân mến lúc nào nàng cũng đem theo ở lòng mình. Tính nết ông Thông, vẻ hiền từ của bà mẹ, sức khỏe của em Thuần...
Xương kể hết, như kể với một kẻ thân tình mà người ta không còn có điều gì ngờ vực nữa. Nàng kể cả với Tâm rằng mình vẫn viết tiểu thuyết cho một hai tờ báo. Và người ta trả cho nàng không được bao nhiêu, nhưng nàng viết có phải đâu vì nàng. Xương viết vì em Thuần, vì bà Thông cần tiền, lúc nào cũng cần tiền, tuy hai người đó không bao giờ bắt nàng phải kiếm. Xương kể cả cho Tâm biết rằng Thịnh cũng vừa báo tin với nhà rằng nàng đã đẻ con trai. Và em Thuần cũng báo tin rằng giàn hoa Nhật Bản của nàng đã nở một bận nhiều hoa nhưng mà vắng bóng Thịnh, Xương, Hòa ở đấy. Xương nói đến Hòa với Tâm như nói đến một người bạn chung của hai người. Làm như Tâm cũng dự vào cái quãng đời trước kia ở bên bờ ao sen nhà cụ án. Vì vậy, nhiều lúc Tâm rất lấy làm sửng sốt nhưng chàng cũng đoán thầm rằng có lẽ đó là một người thân yêu nhất của chị em Xương. Tâm nhận thấy rằng Xương nhắc đến Hòa nhiều quá. Mà mỗi lần nhắc đến cái tên Hòa thì mặt nàng sáng lên một vẻ khác thường.
Buổi chiều hôm đó, Xương đương nhờ Tâm đọc hộ mấy trang tiểu thuyết của mình vừa viết để dò xem ý kiến của Tâm, thì con ở chạy vào báo rằng Xương có khách. Thiếu nữ sửng sốt, vì nàng chẳng quen ai ở Hà Thành. Nàng đoán thầm rằng có lẽ có người ở tỉnh nhà lên nhắn nàng việc gì quan trọng. Đầu gối run run, nàng đi xuống gác, ngực nàng đập mạnh. Nhưng chẳng phải ai xa lạ.
Đó là cô Cả và em nàng: ái. Xương mừng rỡ có thể òa lên khóc được. Đã lâu ngày nàng chưa gặp một kẻ thân tình nào. Hai chị em ôm lấy nhau một lúc. Rồi Xương đẩy ái ra mà ngắm. ái quả đã thành một cô thiếu nữ rất xinh tươi. ái ăn mặc sang trọng chẳng kém gì các thiếu nữ con nhà giàu mới nhớn lên ở Hà thành. Xương thấy nổi lên trong lòng một niềm kiêu hãnh và vui sướng thực êm đềm. Trong thời kỳ Thuần đau ốm, ái thường phải đi sang ngủ ở nhà cô Cả.
Bà Thông không muốn có đông người ở trong nhà lúc đó. ái thường phải thay Xương để đọc truyện, và trông nom nhà cửa cho cô. Đến khi Xương lên ở Hà Nội thì ái đã thành một cô cháu "chính thức" của bà cô khó tính. Vốn xưa nay mềm mỏng, ái chẳng bao lâu đã rất hợp với cô. Nàng quen ngay với cái đời sống của một nhà giàu trưởng giả. ái ở hàng tháng với cô, và được cô coi như là con gái quý. Bà Cả cho thế là đã báo thù được mấy cô cháu cứng đầu cứng cổ xưa kia. Thịnh đã bằng lòng theo một anh giáo học nghèo, Thuần thì ốm yếu quanh năm, Xương đã bỏ nhà lên ở trên Hà Nội, vậy thì ái sẽ hưởng tất cả mọi điều sung sướng đáng thèm. Cô Cả vẫn biết Xương là một thiếu nữ thông minh thực đấy, nhưng bà thấy ái dễ bảo và đáng yêu hơn. Bởi thế bà cho ái theo bà đi chơi Huế và Sài Gòn một chuyến. Như phần nhiều các người giàu có tuổi, bà cũng muốn đi đây đi đó một lần để giối già. Hai cô cháu chỉ đến thăm Xương được một buổi thôi. Chuyến tàu tốc hành tối nay sẽ đưa hai người vào Huế. ái vui vẻ thuật tất cả những điều đó cho Xương biết, trong khi cô đương nói chuyện với bà Phán Hàng Đào ở ngoài hàng. Xương nghe xong, người cứ tái dần đi. Nàng thấy mọi vật đều quay tròn ở quanh mình. Tiếng ái nghe giòn như tiếng nói của những người con gái ít tuổi đang sung sướng. ái khoe với Xương những đồ trang sức mà cô vừa mới sắm cho để đi chơi xa.
Xương thấy trong mình lạnh ngắt. Thôi! Thế là hết cả! Cuộc đi chơi xa này cũng không đến phần nàng. Vậy mà xưa kia, bà Cả đã bao lần hứa với nàng, những lúc nàng đọc xong một cuốn truyện làm bà cô cảm động. Đã bao nhiêu lần, Xương du lịch trong tưởng tượng. Thiếu nữ cho là cả nhà chỉ có mình là hiểu được cái đẹp của sông núi, của cảnh sắc nơi xa lạ. Nàng thường tả trong truyện của mình những buổi hoàng hôn, những buổi sáng trăng trên những con sông, những phong cảnh chưa bao giờ đi tới. Một ngày kia, nàng sẽ đi cùng cô Cả. Nàng sẽ đi thăm cung điện và lăng tẩm Huế. Nàng sẽ bước trên những sàn gạch mà các vị đế vương đời trước đã bước lên. Nàng sẽ được thấy Sài Gòn, cái thành phố đẹp như hòn ngọc mà mọi người ca tụng. Nàng sẽ đi Cao Miên, hay Đà Lạt, là các chốn người ta ca tụng bằng những lời văn diễm lệ trong sách vở. Nàng sẽ đi... Nhưng, thôi thực hết! Bây giờ đó là ái thay nàng. ái, một cô em không bao giờ ham đọc sách như nàng, không hiểu được tâm hồn của sự vật như nàng. Xương cố nén lòng để cho qua cái cơn đau đớn ấy. Nàng hỏi thăm em về tin tức ở nhà, về Thuần, về đứa con đầu lòng của Thịnh. Sau cùng nàng hỏi tới Hòa. ái kêu lên sửng sốt:
- Thế chị không biết rằng Hòa hiện cũng ở Sài Gòn với cụ án? Hòa đi chơi với cụ đã gần một tháng nay.
Vì hình như Hòa độ này có vẻ buồn bã làm sao ấy. Câu nói của ái chẳng khác một cái dùi nhọn đâm vào tim người chị. Xương bàng hoàng, rời rã cả tay chân. Hòa cũng đi Nam với ông? Thế thì Hòa tệ thực. Ai ai cũng có phần hạnh phúc của mình. Duy chỉ có Xương là chịu thiệt. Ngày xưa đã có lần Xương và Hòa cùng bàn tán với nhau về "cuộc du lịch lớn lao" kia. Hai người cùng tưởng tượng với nhau những non nước thực là kỳ ảo. Đến bây giờ người bạn của nàng đã quên nàng, đã không thèm viết cho nàng một cái thư, từ ở chốn vui kia.
Một mình Xương ở giữa Hà Nội. Nàng như một con vật thả hoang, không được nếm một chút vuốt ve âu yếm. Trời tối. Bà Cả cơm nước xong đã giục ái sửa Soạn để ra ga Hàng Cỏ. Xương bùi ngùi tủi phận và nghĩ thầm rằng có lẽ cô mình và em gái mình ghé thăm mình, là chỉ vì bà Thông khẩn khoản mà thôi. Nàng thấy mình đã cách biệt với mọi người. Và trừ tấm lòng tốt của mẹ ra, thì không còn gì nữa. Ra đến sân ga, Xương thấy không còn gì để nói với những người đương nóng lòng đợi giờ xe lửa chạy mang mình đi đến những xứ lạ nhiệm màu. Nàng nhìn em và cố nuốt những giọt lệ vào cổ họng. Nhưng cái nhìn của nàng tuyệt vọng nhường kia, ái làm gì mà chả thấy. ái bỗng nhớ ra rằng trước kia, đã bao lần Xương khoe với các chị em rằng bà cô sẽ cho mình đi để hầu cô. ái hiểu rằng vô tình mình đã cướp phần của chị. Thiếu nữ vội cầm lấy tay chị mà nắm chặt:
- Ồ Xương! Đáng lẽ ra thì chị đi mới phải. Chị vẫn ước ao... Hay là để em nói với cô... Xương bịt mồm em lại. Vừa lúc đó, tiếng còi xe đã rúc lên, Xương đẩy em lên bực cửa:
- Không. Đó là phần thưởng của em. Bởi vì em biết cách hầu cô. Em đi cho vui vẻ... Và nếu vào trong Nam, em có... Nàng định nói: "Nếu em có gặp anh Hòa..." Nhưng không nói được tên Hòa. Nàng tiếp:

- Nếu em có được xem nhiều cảnh đẹp, thì em viết thư cho chị... Thế cũng như là chị đã đi.

\*

\*         \*

Ở ga về, Xương toan đi nằm ngay, để được khóc một mình trên chiếc gối quen thuộc của mình. Nhưng xe kéo vừa đỗ, nàng đã thấy Tâm đứng trong sân, dưới giàn nho leo như có ý đợi nàng. Quả nhiên Tâm chạy lại phía nàng và nói:

- Tôi chờ mãi. Tôi đã đọc xong cái truyện ngắn mà cô đã vui lòng cho xem. Nhưng tôi phải thành thực mà nói. Bởi vì đó là bổn phận một người bạn. Cho dẫu có phạm...
Xương thấy chán nản lạ thường. Trong lúc này, nàng còn thiết tha gì nữa? Nàng phải cố quên đi, quên hết, ái, Hòa, cuộc đi chơi... để trở về với cái đời nhạt nhẽo mọi ngày. Thấy Tâm lúng túng không nói hết câu, Xương cũng không còn lòng nào mà khuyến khích chàng nói nốt. Tâm ngừng một chút, rồi lại tiếp:
- Tại sao cô lại đi viết thứ truyện như vậy để làm gì? Cô nên để công ấy cho những kẻ vô tài, những kẻ tâm hồn khô khan, trống rỗng. Tôi biết cô có thể có nhiều ý tưởng cao hơn thế. ừ, tại sao lại cứ phải những chuyện tình không lý thú, những chuyện hoang đường, rùng rợn, chuyện diễm ảo, bi kỳ? Không phải là tiếng vang của cuộc đời. Tại sao cứ phải tả những thiếu nữ ngây thơ giả dối, những anh hùng với những cử chỉ lố lăng, những kẻ gian ác cử chỉ bạo tàn? Không, lòng người có muôn ngàn trạng thái, có bao nhiêu tình cảm đẹp... Tâm nói một hơi, nhưng bỗng chàng ngừng bặt. Xương đã dựa mình vào cạnh tường hoa mà khóc. Cạnh nàng là một khóm hoa dạ hợp, tay nàng nắm lấy một cành, nên lá rung lên. Tâm hoảng sợ, chạy đến gần nàng:
- Tôi xin lỗi Xương. Tôi không ngờ... Tôi nói thực... Tôi chỉ muốn... Xương ngửng đầu lên. Trời tối, Tâm không thấy những hạt lệ long lanh dưới mắt nàng. Xương nói:
- Không! Không phải là lỗi tại anh... Nhưng tại sao tất cả mọi sự không may lại hùa nhau đến cùng một lúc thế này? Nàng nói như là nói với một mình mình. Tâm không hiểu được ra sao cả, nhưng chàng biết là Xương có điều gì đau xót lắm, nên chàng chỉ đứng im.
- Ừ thì được đi hay không cũng không cần... nhưng còn Hòa? Cớ sao Hòa lại nỡ lòng như vậy được? Hòa đi qua cửa nhà này mà cũng không vào. Hòa đi xa mà cũng không thèm cho biết... Xương càng nói, nước mắt lại càng chan chứa:
- Nhưng chẳng qua cũng là lỗi ở tôi... Bao giờ tôi cũng lỗi... Chính tôi đã làm cho Hòa lánh xa tôi. Đó là hình phạt của trời. Nhưng cô Cả đã hứa với tôi sao lại quên lời được? Và bây giờ thì đến anh lại trách tôi viết những truyện chẳng ra gì. Tâm cảm động muốn kiếm lời an ủi nhưng chàng chưa biết nói gì thì Xương lại tiếp:
- Không, tôi biết lắm. Tôi biết là những truyện của tôi viết ra chẳng giá trị gì. Nhưng khi mà tôi viết những truyện hợp với tờ báo trả tiền tôi như vậy, thì tôi có thể giúp được nhiều người... Tâm vội nói luôn:
- Tôi cũng hiểu lắm. Nhưng cô không có quyền viết văn như vậy, trong khi mình...
- Sao lại không?
- Không. Là bởi vì cô đã phí cái tài thực của mình ẩn kín trong tâm hồn mà chưa tìm ra được. Và rồi cô sẽ làm hỏng nó đi. Cái nghề tiểu thuyết, đã bị bao nhiêu người làm hổ tiếng rồi. Cô không có quyền, thực vậy. Cô sẽ viết những cái gì chỉ ở lòng mình mà thôi. Người làm văn phải khỏe, phải biết chống lại những cái lợi nhỏ nhen, mới hòng tiến đến chỗ tinh vi của nghệ thuật được. Tâm chỉ lên giàn nho và nói tiếp:
- Đây này, trên đầu chúng ta, chung quanh chúng ta có bao nhiêu là điều đáng nói. Cô hãy viết cho tôi một cái truyện về cái cây nho này chẳng hạn. Cây nho giờ không có lá, và có vẻ cằn cỗi như một ông già. Nhưng không, nhựa sống tràn đầy trong lòng cây, và biết đâu nó cũng có một linh hồn như chúng ta đây? Bao giờ đến mùa hè, nó sẽ tươi tốt hiến cho đời lá xanh và quả thắm. Cái hại là người đời không biết đợi chờ lúc sang hè.
Xương chưa từng thấy Tâm nói hăng hái, say sưa như vậy bao giờ cả. Xương nghĩ đến những trang nhật ký mình đã viết trong những giờ mỏi mệt và chán nản, trong những giờ xa mái ấm gia đình và các người thân. Những dòng chữ viết rất nhanh, những dòng chữ của một cõi lòng cởi bỏ trong hiu quạnh. Có lẽ Tâm sẽ thích đọc những trang thành thực như vậy chăng? Xương tự nhủ: Nhưng lúc này chưa phải là lúc nên cho Tâm rõ. Trong cái vườn của dĩ vãng, chỉ có những kẻ thân yêu của mình mới có quyền bước chân vào. Vả lại, trong cuốn nhật ký của Xương, nàng đã nhắc đến Hòa nhiều quá. Dưới bút nàng, cái tên người bạn thuở xưa trở lại luôn luôn. Nàng không muốn cho người ngoài đọc đến.
Từ hôm đó, Xương và Tâm lại càng trở nên thân mật. Xương sẵn lòng nghe những lời khuyên bảo của Tâm. Còn Tâm thì cũng thấy lòng mình đầy kiêu hãnh, đầy bối rối... Tâm đã đọc nhiều và đi khắp mọi nơi. Chàng thường kể lại cho Xương biết những nơi chàng đã đi qua ở miền Nam. Bởi thế câu chuyện của chàng kể lại Xương cho là đầy lý thú. Nhưng trong khi nghe chuyện của Tâm, nàng đã thấy cái bóng của Hòa hiện đến, và lượn quanh chỗ hai người. Trong mỗi phong cảnh đẹp đều có khuôn mặt của Hòa hiện ra mờ nhạt, nhưng chẳng dễ cho người xua đuổi. Thỉnh thoảng ái lại gửi cho Xương một bức ảnh, một phong thư ngắn ngủi. Xương đọc thấy những câu: "Em và cô đương ở Huế. Huế đẹp lắm, để khi về em sẽ kể..." Hay là: "Em và cô đã tới Sài Gòn...", và thiếu nữ đoán ra rằng ái đã viết cho chiếu lệ, để cho người không được đi có thể an ủi là mình vẫn có người nhớ đến. Rồi nàng lại tự hỏi xem ái có đem theo bút và giấy để vẽ trộm bà cô một vài cảnh đẹp chăng? ái có còn giữ được cái tính thích vẽ, và cái tài hơi khô khan ngày xưa đã khiến cho ái nổi tiếng là người con vẽ khéo trong nhà chăng? Không. Chắc là không đời nào cô Cả cho phép ái làm như thế ở dọc đường. Cô Cả sẽ cho thế là không lịch sự. Một cô gái ngồi ở đường để vẽ? Người ta sẽ bàn tán thế nào? Thực ra, được mặc quần áo đẹp và đi du lịch với cô, ái cũng phải bỏ mất cái thú vô hại của mình ngày bé, cái mộng trở nên một nghệ sĩ tài hoa, danh tiếng.
Đối với ái hay với ai cũng vậy, cuộc đời không có cho không một cái gì. Được một chút vui, thì người ta lại phải trả lại gấp hai lần, bằng những sự buồn, sự tiếc. Xương nghĩ vậy, và nàng cho cái cuộc du lịch trong tưởng tượng của nàng qua lời nói của Tâm, lại còn đầy đủ mặn mà hơn là cuộc du lịch của ái bên cạnh một bà cô khó tính. ái đi được hai tháng, thì một đêm, bà Phán Hàng Đào rủ cả Tâm và Xương cùng đi xem diễn kịch ở nhà hát lớn với mẹ con bà. Đêm đó người ta diễn một tích mới quá, bà Phán không hiểu nên nửa chừng bà dặn hai người ở lại xem và đưa mấy đứa con bà về sau, vì bà buồn ngủ. Lúc tan hát, Tâm và Xương cùng mỗi tay dắt một đứa trẻ đi bộ về nhà. Trời đã trở thu, không khí mát mẻ, dễ chịu. Tiếng chân người đi trên hè phố vang giòn. Xương khẽ nhẩm lại theo điệu hát vừa nghe vai đào chính ở trên sân khấu hát. OEm nhạc của ban thanh niên đã giúp vui thêm cho buổi diễn đã khiến lòng nàng rộn rã. Nhiều lúc Xương nắm lấy cánh tay Tâm mà bước. Còn Tâm thì sung sướng nhìn thấy vẻ hân hoan trên nét mặt nàng. Xương mặc một cái áo lụa mỏng trắng tinh có điểm hoa thêu nhỏ, mặt nàng rực rỡ hồng hào, mắt nàng cũng sáng lên khác ngày thường. Tâm nắm lấy bàn tay gầy nhỏ của Xương. Chàng nghĩ rằng đêm nay chàng sẽ nói cho Xương rõ... Nhưng chàng còn sợ đến phút cuối cùng lại ngập ngừng không nói ra lời. Đó là một dịp hiếm có. Không mấy khi hai người được đi cạnh nhau trong đêm khuya với hai đứa trẻ nhỏ trên hè phố như thế này. Nên chàng không có can đảm nói... Tâm vừa nghĩ vậy, thì Xương cất tiếng:
- Tôi vừa mới nhận được thư của em tôi ban chiều. ái và cô tôi đã gặp Hòa và cụ án ở Đà Lạt, và họ sẽ cùng đi chơi nhiều chỗ khác với nhau. Tâm mừng thầm khi nhận ra rằng Xương đã nói đến cái tên "Hòa" một cách lãnh đạm khác mọi khi. Chàng tự nhủ bây giờ không còn gì ngăn cách chàng và Xương nữa... Tâm chỉ cần nắm chặt lấy tay Xương mà nói ra tất cả nỗi lòng mình bấy lâu là đủ... Tâm không dám nghĩ đến việc nó sẽ xảy ra cho mình cách thế nào. Nhưng mà chàng chắc nó sẽ khiến được chàng vui sướng lắm... Tuy vậy hai người vẫn đi cạnh nhau, rất lâu mà Tâm chưa nói được ra. Lòng chàng đau xót khi thấy chỉ còn một phố nữa đã tới nhà. Chàng hoảng lên, và liều nói:
- Cô Xương ạ. Cô có thể cho phép tôi viết thư về Phủ Lý được chứ? Tôi có một điều rất quan hệ để nói với ông Thông... quan hệ lắm! Tâm cho cách đó là hơn cả. Chàng biết rằng không bao giờ mình dám nói ra câu chuyện ấy với Xương. Từ lâu, chàng định sẽ viết thẳng thư cho ông bà Thông để hỏi Xương. Như vậy thì không "lãng mạn" chút nào, có lẽ Xương giận chàng cũng nên. Nhưng làm thế thì đứng đắn, và đỡ ngượng. Xương hơi lấy làm sửng sốt. Nhưng lòng nàng lúc đó đương hớn hở, nàng bắt chước dáng điệu của vai đào trong vở kịch vừa nghiêng mình vừa nói với Tâm:
- Tại sao lại không cho phép? Cả nhà tôi đã biết ông Tâm là ai rồi. Tôi vẫn thường kể chuyện ông Tâm với các em tôi. Rồi nàng lại hỏi trêu:
- Nhưng mà ông Tâm muốn viết thư về nhà tôi làm gì vậy? Để phàn nàn về cô học trò hư và dốt của ông Tâm chăng?
Tâm thấy máu chạy bừng bừng trên mặt và trong đầu. Chàng không biết nói gì thêm nữa. Chàng là một kẻ đàn ông vụng về và lương thiện. Chàng chỉ biết rằng mình nên tự cho mình là sung sướng nhất đời. Bởi Xương đã nói đến mình trong những bức thư gửi về nhà. Mấy đứa trẻ đương buồn ngủ thấy đã tới nhà thì đấm cửa ồn lên gọi người mở cửa. Bà Phán nằm trong màn vừa tỉnh giấc liền gọi Xương lại gần và đưa cho nàng một cái dây thép vừa gửi tới lúc bà ở nhà hát lớn ra về. Bà bắt Xương mở ra để xem ngay có việc gì hệ trọng không. Mặt Xương bỗng nhiên tái ngắt. Nàng biết là có việc không hay xảy ra trong gia đình nàng rồi. Cái thứ giấy báo tin kia bao giờ chẳng báo những tin làm cho người ta đau khổ. Tâm nhìn Xương và cũng thấy lo lắng như chính việc của mình. Cái dây thép đã mở ra trên tay run rẩy của Xương: "Thuần ốm nặng. Xương phải về ngay tức khắc". Xương biết là lần này thì hết. Thuần sẽ đi khỏi gia đình vĩnh viễn. Nàng hối hận trong lúc Thuần đau yếu, nàng lại không có mặt ở đầu giường em. Nàng đoán thầm những nỗi lo sợ của các em, của bà Thông, và nàng khóc. Nàng khóc ngay ở cửa màn bà Phán. Mấy đứa trẻ con cũng xúm lại bên nàng mà khóc theo người chúng vẫn yêu. Bà Phán cũng thấy nghẹn ngào nước mắt. Còn Tâm thì chàng hiểu rằng trong trường hợp ấy, chàng hóa ra một người vô dụng. Chàng biết rằng Xương đang đau khổ lắm. Nhưng mà những lời an ủi của chàng sẽ hóa ra vô ích.
Thuần nằm ngủ chập chờn trên giường bệnh... Người ta chỉ còn tính từng ngày số mệnh của nàng..., người ta chỉ còn tính từng giờ... Nhưng trông mặt thiếu nữ thì bình tĩnh lạ. Hình như nàng không đau đớn một chút nào. Nàng lả dần như những cành hoa bị cắt rời cây trong một sáng hè. Bấy giờ thiếu nữ cũng có trên mặt nàng cái duyên ẻo lả ấy, những con mắt đẹp tuyệt trần, cái vẻ buồn yểu mệnh của những đứa trẻ không sống lâu được bao nhiêu. Và ngày thường bao giờ Thuần cũng rút rát, e dè, như là thiếu nữ do dự, ngập ngừng trước cuộc đời. Nàng hoảng sợ vì những điều tê tái nàng chưa biết nhưng thầm đoán ra trong đó. Những điều tủi cực, và thất vọng, và gắng gượng, với lại những nỗi vui ngắn ngủi phải trả đắt gấp mười lần. Thuần muốn rằng mình sẽ không đi sâu vào cuộc đời giống mọi người. Thiếu nữ nằm một mình một cái giường trở nên rộng quá từ buổi Xương và ái đi xa. Nhưng chính cái nhà thân yêu cũng đã thành ra rộng quá, và buồn rầu như một cái tổ chim mà các chim con đã nhớn lên, đã bay xa. ở cạnh cửa sổ buồng Thuần, một cây mộc già, một lần nữa, trong lúc không ai để ý lại ra hoa. Những cành khẳng khiu, đen mốc lại trở nên tươi trẻ vì những chùm hoa lấm tấm một màu trinh bạch. Mỗi năm người ta tưởng là nó đã chết rồi, nhưng cứ bất thình lình nó lại có hoa như vậy, chẳng khác những tấm lòng già, tuy mỏi mệt, tuy cằn cỗi, nhưng mỗi lần có chuyện yêu thương lại thấy đập xôn xao. Xương không rời em một phút.
Bây giờ chỉ có một mình nàng săn sóc đến Thuần. Bà Thông và mọi người trong nhà đều mệt yếu cả rồi. Xương sắc thuốc cho em như một người mẹ trẻ. Mấy ông thầy thuốc vẫn thường được mời đến, không tỏ ra là thất vọng hẳn rồi, cứ vẫn cho Thuần uống vài vị thuốc cầm chừng, để yên lòng những người thân thích. Xương hiểu là bây giờ chỉ còn có cách chịu phục tùng số mệnh, và chờ... Nhưng sự đó không lừa nổi được Thuần. Bởi vì nàng biết. Nàng đương kiên nhẫn đợi. Nàng im lặng đợi. Nàng lành như một con vật nhỏ dễ thương, khiến ai trông thấy cũng lấy làm chua xót. Nàng không kêu rên, không oán hận một điều gì. Khi gặp chị, thiếu nữ thở dài một chút, và mừng rỡ nói:
- Nếu ái và Thịnh cũng có mặt ở đây, thì có phải là bốn chị em đầy đủ như xưa không chị nhỉ? Xương quay mặt đi không dám nhìn Thuần mà khóc. Như xưa! Vậy ra Thuần cũng thế ư? Thuần cũng thương tiếc những tháng năm đã mất? Những năm mà tiếng cười nói của bốn chị em vang lên gọi nhau ríu rít trong vườn và trên gác? Một buổi trưa, chỉ có một mình Xương nằm cạnh giường Thuần, để trông cho Thuần ngủ. Thiếu nữ thấy em cựa mình và nói sảng. Một nụ cười thoáng trên môi nhợt và khô của Thuần. Xương không nỡ đánh thức em, nhưng Thuần đã mở to mắt đầy nỗi vui mừng và ánh sáng:
- Này chị Xương ạ, em vừa nằm mơ thấy... em vừa nhớ đến cái ngày chủ nhật đã lâu lắm, chúng ta ăn bánh đa và ném cho cá, trên cầu ao, bên vườn cụ án. Hôm đó chị định lội xuống ao để hái nụ sen, nhưng chị Thịnh không cho. Còn anh Hòa thì ngắt một cái lá to đội lên đầu làm nón. Xương thổn thức nhìn ra vườn đầy ánh nắng thu. Cái giờ khắc giữa trưa im lặng ấy, có một vẻ huyền bí thuộc về cõi chết. Chiếc mành mành che cửa hơi động đậy vì gió thổi qua. Thiếu nữ rùng mình như chạm phải hơi lạnh của tử thần. Nàng nhớ tới cảnh vui ngày trước. Nàng định bỏ guốc để lội xuống ao, nhưng Thịnh mắng và đuổi nàng khắp vườn. Nàng nấp sau những gốc cây nhãn to ngả bóng râm trên vườn cỏ. Hòa giật được một con cá rõ to và hét lên làm cho cả bọn giật mình. Nàng nhớ hết... Nàng lại nghe Thuần tiếp:
- Anh Hòa, có lẽ em không bao giờ được gặp anh Hòa nữa... Xương suýt òa lên khóc. Nhưng nàng giữ được. Nàng đặt tay lên trán Thuần lấm tấm mồ hôi:
- Em đừng nói nhảm. Em phải ngủ đi cho khỏe để đợi lúc nào anh Hòa về, chúng ta lại đi câu cá như xưa. Nhưng Thuần khẽ lắc đầu:
- Không, không thể được đâu chị Xương ạ. Chị cũng biết rằng em không bao giờ đi câu cá cùng các chị và anh Hòa nữa... Xương lại quay mặt đi một lần nữa để giấu Thuần những giọt lệ đã tràn ra đầy cả má nàng. Nhưng Thuần đã tìm tay chị và nắm lấy:
- Chị Xương ạ, chị đừng nên sợ. Thiếu nữ nói câu đó xong thì bỗng lại nở một nụ cười thảm hại:
- Thực là kỳ lạ. Ngày xưa chính chị thường bảo em: "Đừng nên sợ gì hết cả." Vậy mà ngày nay lại đến em khuyên chị. Chị còn nhớ chứ? Chị bảo em rằng cụ án không có gì là dữ tợn, chị bảo rằng em có thể đưa rổ cho anh giáo Phúc và anh Hòa ra vườn hái đậu giúp u già. Chị bảo: "Đừng sợ cái gì hết cả". Và em tin chị. Em tin rằng chị phải. Chị bao giờ cũng bạo, cũng cứng cỏi hơn em. Chị khiến người ta nghĩ đến những con chim lạ, càng có gió cản, càng giông tố lại càng bay khỏe. Thuần vừa nói vừa thở hình như mệt lắm. Xương muốn bảo em ngừng lại. Nhưng không được vì Thuần lại tiếp:
- Còn em, thì mẹ vẫn bảo em là một đứa tồi. Em chỉ được cái quẩn chân mẹ và u ái ở nhà thôi, đi đâu thì co rúm lại. Mẹ cũng tưởng không bao giờ em đi đâu cả. Vậy mà bây giờ lại đến lượt em đi xa hơn tất cả mọi người. Em sắp từ biệt tất cả mọi người vĩnh viễn. Không... chị đừng nói gì cả... để cho em nói... Bây giờ thì khác hẳn. Em cũng chẳng biết nói ra thế nào cho được rõ. Nhưng em tin rằng chị hiểu. Chị bao giờ cũng là người hiểu thấu đáo được mọi điều, hơn cả mọi người. Bây giờ em thấy em không sợ gì nữa cả... Cuộc đời có thể chia tán chúng ta... nhưng bao giờ em cũng trông thấy được ngôi nhà nhỏ thân yêu của chúng ta, như khi mà bốn chị em còn thơ ấu, còn đoàn tụ dưới một ngọn đèn. Em dù ở cõi đời nào cũng không quên cảnh đó. Như vậy cũng như không có gì chia rẽ được chúng ta. Nàng ngừng lại để cười, lại bóp chặt tay Xương và nói:
- Nhưng em lại chỉ lo cho một mình chị mà thôi. Dẫu có được vào đến chốn thiên đường sung sướng an vui nào rồi, em cũng cứ không yên lòng vì chị. Bởi chị khác hết tất cả chị em nhà.
Thuần nhắm đôi mắt lại. Hàng lông mi dài của thiếu nữ in bóng lên trên gò má cao gầy võ của nàng. Xương kéo chăn lên quá ngực cho em. Và nàng gục đầu xuống cạnh gối em. Có tiếng trống trường ở xa vọng đến. Học trò nhỏ năm ba đứa mới lững thững tới trường cười nói ồn ào ở ngoài đường. Xương nghe như là tiếng vọng ở một thế giới nào xa lạ. Buổi chiều hôm đó Thuần qua đời. Không một tiếng động, không một tiếng kêu, không một lời than... Nàng tắt như một ngọn đèn đã hết dầu nên cháy chập chờn một hồi lâu trước khi biến hẳn... Thuần chưa đến hai mươi tuổi.
Một ngôi mộ ở ngoài thành phố giữa một cánh đồng cỏ xanh... Xương giồng một cây hồng trắng và một nhánh hoa leo Nhật Bản bên giàn mộ cho em. Mỗi khi có gió mưa thì cánh hoa rụng tả tơi trắng cả nơi Thuần ở. Xương phơi hết quần áo của em ra nắng, và gấp từng chiếc một bỏ vào hòm, như sửa Soạn hành trang cho một kẻ đi xa. Nàng thu thập hết những đồ vật mà Thuần vẫn thích từ ngày bé để bỏ vào ngăn rút trong tủ áo. Nàng treo ảnh em ở đầu giường. Nàng chăm chút mấy con mèo của Thuần để lại. Bà Thông bây giờ không còn hơi sức nào mà coi sóc việc nhà như trước nữa. Bà nằm liệt một nơi, và những ông lang đã cắt thuốc cho Thuần, bây giờ lại cắt thuốc cho bà. Bao nhiêu công việc đều vào tay Xương hết. Xương định không lên Hà Nội nữa. Bà Phán xuống thăm đã mang theo cả hòm xiểng của nàng về. Nàng tìm thấy một hai cái truyện ngắn chưa viết trọn, và cuốn nhật ký mà nàng đã gửi vào đấy bao nhiêu là tâm sự lúc xa nhà. Cách một vài hôm, nàng lại một mình đi thăm mộ của em. Nàng ngồi hàng giờ trước cây hồng và hòn bia mộ chí. Đấy là tất cả những cái gì nhắc nhở cho người còn lại về cô thiếu nữ hiền lành thường nấp sau các chị em nhà mà nghe chuyện, mà sợ sệt... Cô thiếu nữ chỉ yêu những con mèo nhỏ, và thích chơi với trẻ con. Và hễ trong vườn nở được đóa hoa nào là chạy gọi cả nhà ra đứng ngắm.
Bây giờ, Xương đã sống lại dưới mái gia đình, nhưng sự thương tiếc lần này càng khiến cho lòng nàng tê tái. Nàng biết làm không thể nào lại còn được như xưa nữa. Ngôi nhà bây giờ chỉ còn chứa những bóng ma. Xương phải làm lụng suốt ngày thay mẹ. Nàng dậy sớm như gà. Nàng giặt giũ, nấu nướng vừa sửa sang vườn tược. U ái đã già đi thêm một chút nữa, không giúp đỡ được nàng bao nhiêu. Nhiều hôm, cơm nước xong thì người Xương tưởng chừng gãy rời ra được. Thế nhưng công việc cũng khiến nàng nguôi quên được nhiều điều.Buổi chiều, khi trời sẫm lại, Xương thường một mình ngồi trên gian gác xép của nàng mà chờ tối. Và khi tiếng giun dế đã đua nhau rỉ ran ở mọi xó vườn, xó hè nhà, thì nàng thắp đèn lên. ông Thông bà Thông, từ ngày Thuần mất, không mấy khi thức khuya nên trong nhà chỉ còn có một bóng Xương. Hôm thì thiếu nữ xem sách, hôm thì nàng viết truyện. Từ buổi đưa Thuần về nơi thiên cổ, lòng Xương lại giá lạnh thêm một chút nữa vì đời. Nàng muốn nhờ cảnh ngộ mình lúc đó để sáng tạo nên một cuốn sách sâu xa, thành thực. Một cuốn sách viết bằng chính những rung động của lòng nàng, như Tâm thường nói. Xương viết hàng giờ trên gian gác vắng, quản bút hình như có phép nhiệm mầu của những kẻ vô hình đưa đẩy giúp. Những kỷ niệm ngày xưa lần lượt hiện ra nhảy múa quanh nàng...
Xương viết rất dễ dàng chứ không khó nhọc như xưa nữa. Nàng đi trong những thế giới thần tiên của dĩ vãng tưởng còn gần ngay đó, nhưng mà đã bị cái chết, sự vắng mặt, sự oán hận, sự biệt lá ngăn cách hẳn rồi... Sợi dây thiêng liêng buộc tất cả mọi người trong gia đình vào với nhau, đã đứt. Chuỗi ngọc đã sổ dây, mỗi viên lăn đến một chỗ mà số mệnh định đâu từ trước. Thịnh đã có một mái nhà ở chốn xa, và nàng đương hưởng cái hạnh phúc ích kỷ bình tĩnh của những người sung sướng. Việc gì cũng không quan trọng cho nàng lấy này bằng chồng nàng với con nàng. Dĩ vãng đối với nàng nay chẳng đáng để tâm bằng hiện tại với tương lai... ái thì vẫn đi chơi xa với bà cô giàu có. Thiếu nữ không về được để chôn Thuần. Những giọt nước mắt của người ở xa thấm ở trong thư cũng không làm gì được cho Xương cả. Thuần đã đi ra khỏi cổng nhà để ngủ giấc muôn năm ngoài đồng nội, bên cạnh một cây hồng run rẩy. Còn Hòa thì vẫn không có một lá thư để thăm hỏi đến Xương...
Như là nhờ một phép lạ, Xương hội họp mọi người lại dưới ánh đèn. Mỗi đêm, nàng tìm lại với những kẻ thân yêu ngày trước. Những cái bóng người xưa đều chạy đến với nàng, và xúm quanh nàng, với những tiếng nói cười, với những áo quần ngày cũ. Họ vẫn nói những câu nói cũ, họ vẫn giữ được dáng điệu ngày xưa. Và đó là chính họ đọc cho Xương viết bằng một ngọn bút nhanh chóng, không bao giờ mệt mỏi... “Phải viết những cái gì thoát ra ở chính tấm lòng mình”.
Câu nói của Tâm vẫn vang lên bên tai thiếu nữ, mỗi lần nàng cầm bút. Bây giờ thì chính thực nàng đã sống trong những hàng chữ nàng viết ra, nàng và tất cả những kẻ xưa kia đã làm thành cuộc đời nàng, với những ngày vui với những ngày buồn... Một đôi khi Xương đọc lại những trang mình đã viết vào buổi sáng. Nhìn đám giấy đen những mực, những chỗ gạch, xóa, nàng nghĩ đến những cơn mê đắm say sưa trong lúc viết. Và nàng do dự, nàng tự hỏi mình có quyền mang tất cả một thuở thiếu thời ra gạn lọc lấy những cái gì sáng sủa ngọt ngào của nó, mà làm thành một câu chuyện giải trí mua vui cho kẻ khác được chăng? Nhưng Xương lại nghĩ rằng chỉ có thế mới lột được hết chỗ tài nghệ đáng kể nhất của mình thôi. Và nàng biết rằng trừ Thuần ra, thì tất cả mọi người không ai hiểu cái giá trị của một kho tàng quý báu như thế nữa. Nàng không chiếm đoạt của ai một cái gì. Những cái mà nàng lượm lặt từng mẩu vụn, từng lá từng tý ở cuộc đời chung của những người thân, nếu không có nàng, thì đã chết hết, chết phí đi trong một xó lãng quên, trong lãnh đạm...
Cuốn truyện cứ như vậy mà thêm trang, mà dài thêm ra mãi, trên gian gác thân mật của Xương, nhưng không một ai biết cả. Khi đã chấm dấu hết trên trang giấy cuối cùng, Xương mới đem cả tập ra bờ sông Châu để ngồi hóng mát mà đọc lại. Buổi chiều gần tắt nắng. Thuyền bè vẫn qua lại trên sông như cũ. Xương ngồi đúng ở một chỗ mà ngày xưa Hòa và bốn chị em nàng vẫn cùng ngồi xem nước chảy với thầy giáo Phúc. Gió chiều hơi lạnh, thổi rạp những cỏ cao mọc ở ven sông. Những nóc nhà trong tỉnh còn một chút màu vàng ốm yếu sắp tàn trên mái. Mấy cô thiếu nữ đi học về đuổi nhau trên đường đá. Một đám muỗi bay vòng quanh trước mặt Xương kêu vo vo như mừng trời sắp tối. Phía bên kia bờ sông Châu có người đốt cỏ khô và rác. Ngọn khói bốc lên cao, bị gió tản ra, mờ nhạt dần đi. Mùi khói, trong buổi chiều cuối thu có cái hương vị chát của những cành cây đầy nhựa cháy. Lúc Xương đọc xong tập giấy của mình thì trời vừa chập choạng. áo nàng đã ẩm vì hơi sương. Nàng trở về nhà thì u ái đã thắp đèn trong gian giữa. Đó là hiệu gọi của gia đình. Xương nhớ lại những ngày còn đi học mải chơi cùng chúng bạn, lúc trở về đã thấy lên đèn thì trong lòng lo lắng. Nàng đẩy cửa vội bước vào nhà.
Sáng hôm sau, Xương gửi tập truyện của nàng đi Hà Nội. Nàng há vọng rằng Tâm làm báo chắc hẳn phải quen nhiều nhà in có thể in cho nàng cuốn truyện đầu tiên ấy. Nàng gửi đi như vậy tất cả của cải của đời nàng, và nàng cũng không hiểu số phận nó sẽ ra sao, tùy ở sự phê bình sau này của Tâm, người bạn chân thành nhất của nàng trên Hà Nội. Nàng tin rằng Tâm sẽ giúp nàng sửa đổi một đôi chút về những chỗ vụng về không thể tránh được trong lúc nàng ham viết mà không để ý. Tâm có thể in được cuốn truyện cho nàng hay không? Xương cũng không bận lòng lắm về sự đó. Nàng viết ra chỉ cốt để cởi bỏ hết được tâm sự của mình, được cái gánh dĩ vãng đè nặng trong lòng mình từ ngày hiểu biết cuộc đời. Lòng nàng đã nhẹ nhõm. Không có gì ám ảnh đuổi theo nàng nữa. Từ nay, có lẽ không bao giờ Xương lại viết văn. Ngay hôm đó, Xương trở lại với công việc nội trợ của mình một cách yên lòng hơn trước. Nàng lại vá may giặt giũ, chăm nom cha mẹ, cơm nước và giúp đỡ u già ái.
Thịnh lần thứ hai đã có mang, và nghe nói bà Thông ốm yếu luôn luôn nên nàng đem cả con về nhà cha mẹ đẻ, định sẽ ở lâu cho vui cửa vui nhà. Xương thay chị trông nom cháu những khi Thịnh đi chợ mua ăn, hoặc đi đâu có việc. Nàng khéo dỗ cháu đến nỗi đứa bé cả ngày cứ quấn lấy nàng. Nhưng cũng nhờ có đứa trẻ mà gia đình bà Thông cũng đỡ tịch mịch. Một buổi sáng, Thịnh nhận được một phong thư vội đi vào bếp tìm Xương. Xương trông thấy một vẻ lo ngại bồn chồn trong mắt chị. Nàng sợ hãi hỏi ngay:
- Có việc gì thế chị? Hay là anh Giáo mệt, chị phải về...
- Ồ, không, không phải thế nhưng... Thịnh ngập ngừng một lát rồi mới hỏi:
- Chị hỏi thật em, nếu bây giờ em được tin rằng anh Hòa đã yêu người khác... thì em nghĩ thế nào? Xương đương rán dở mấy con cá trên bếp lửa. Nàng không tỏ vẻ gì ngạc nhiên hết nhưng nàng quay lại, nhìn thẳng vào mặt chị, như để tìm cho ra một cái tên. Sau cùng nàng hỏi:
- Người đó là ai vậy? Có phải là em ái của chúng ta
chăng? Thịnh gật đầu... Xương lại trở nên bình tĩnh như thường. Nàng cúi đầu trên bếp lửa. Thịnh nhìn ra sân nói:
- Chị cũng đoán thế thôi, chứ cũng chưa lấy gì làm chắc. ái nó viết trong thư rằng nó và Hòa đã cùng đi Đà Lạt... và Đà Lạt là một chốn thần tiên... và nhiều câu tương tự thế. Bởi vậy nên chị ngờ rằng có lẽ... Thịnh không nói hết. Nhưng mặt nàng đã đỏ bừng. Xương nhìn chị vẫn còn trẻ đẹp như ngày con gái. Nàng nói rất thản nhiên:
- Nếu vậy càng hay chị ạ. Sự bình tĩnh của Xương làm cho Thịnh hơi sửng sốt. Nàng lại ngập ngừng:
- Nhưng... thực là không việc gì đến em cả chứ? Vậy mà bấy lâu chị cứ tưởng... Thế rồi cố vượt qua sự ngạc nhiên, Thịnh lại nói bằng cái giọng của người chị cả, như ngày trước:
- Nếu vậy, có lẽ chị nhầm, Xương ạ. Hay đó là một điều bí mật mà em không muốn cho chị rõ. Chị cứ tưởng em vẫn có lòng yêu quý anh Hòa, và nếu anh ấy trở về... Xương vội phá lên cười và ngắt lời chị:
- Không. Như thế thì hơn. Phải, có lẽ chỉ em ái mới hợp anh Hòa, mới là người mà Hòa muốn chọn. Họ cùng trẻ, đẹp, và cùng giống tính nhau. Phải, thế là hơn... Nhưng nàng bỗng cúi đầu, và trong một phút nàng không giữ nổi lòng mình được nữa:
- Nhưng mà chị ạ, nếu lần này anh Hòa trở lại, và nếu anh ấy còn nhớ tới em, thì lần này hẳn là em không từ chối.
- Đấy em xem, em vẫn yêu Hòa. Chị có nhầm đâu.
- Vâng em vẫn yêu Hòa, nhưng chẳng phải như chị tưởng... Lòng em lúc này cũng vẫn chẳng khác gì trong ngày cưới chị, ngày em không dám nhận mối tình chàng... Nhưng bây giờ thì chị cũng đã rõ rồi, em cũng cần được yêu hơn bao giờ hết, để khỏi phải sống một mình hôm sớm thế này... Em cũng ước ao một cảnh đời như của chị. Hiu quạnh. Phải, chưa bao giờ Xương cảm thấu sự quạnh hiu đến thế. Thiếu nữ tưởng tượng giờ khắc này em gái mình đương đứng cạnh Hòa, trước một cảnh thông reo nước chảy. ại, họ đã xa mình, họ đã bỏ mình. Cái xa cách vì đường đất, vì không gian có lấy gì làm đau đớn bằng cái xa cách giữa lòng mình với những lòng người đương sung sướng. Xương tưởng tượng rằng Hòa lúc này đương thỏ thẻ bên tai ái những lời êm ái như xưa kia chàng đã nói với Xương: "Tôi không thể nào sống không có em bên cạnh..." Phải, có lẽ cũng lại những lời nói ấy. Và Hòa cũng lại cúi xuống sát đầu ái, mắt chàng cũng sáng lên những vẻ dịu dàng như nàng đã thấy. Và cảnh đó đã xảy ra ở trên một bờ bể đẹp, ở giữa một rừng thông, ở cạnh một con suối nhỏ. Nhưng đáng lý ra thì Xương mới là người giờ khắc này được ở gần chàng. Đáng lý ra thì Xương mới được theo cô đi du lịch, và trở nên xinh đẹp trong ánh nắng một buổi chiều, trong con mắt của Hòa.
Đó là cái phần hạnh phúc của Xương. Nhưng em nàng đã hưởng. Nghĩ cho cùng đó cũng là sự dĩ nhiên. Hạnh phúc đến tay ai thì người ấy hưởng. Ai bảo Xương đã quá vụng về. Cái may mắn không chờ đợi những người chậm chạp. Xương có một tâm hồn sôi nổi quá. Xương hay lo ngại viển vông. Xương không có được tính tình giả dối, lọc lừa, khéo léo mà cuộc đời bắt buộc những kẻ muốn an thân phải có... Xương đã như người đánh bạc để lộ bài. Vậy là nàng thua hết! Buổi chiều, gió đã lạnh dần. Xương nhìn ra vườn đã thấy một vài thứ cây đổi lá. Bên nhà hàng xóm có ai đương chặt một gốc cây. Tiếng chặt cây vọng vào lòng Xương một nỗi cô đơn, một niềm thương tiếc vô cùng đau xót. Nàng nghĩ rằng ái và Hòa đương ngắm một cảnh hoàng hôn sáng lạn ở miền Nam. Trong lòng những kẻ tình nhân rộn lên một khúc yêu đương ấm áp... Nhưng trong lòng nàng thì gió lạnh buổi tàn thu đương thổi lạnh lùng.
Ái đã báo tin về, và trong gia đình bà Thông bây giờ mọi người đều rộn lên về việc sửa Soạn đón tiếp những người đi chơi xa sắp phản hồi. Xương và u ái thi nhau lau quét khắp mọi nơi. Bàn tay thiếu nữ đã thành chai, nhưng Xương vẫn không tỏ vẻ gì khác cả. Tuy vậy lòng nàng thực là rối nát như tơ vò. Nàng nghĩ đến cái buổi gặp mặt Hòa, và nàng run sợ. Nàng tự bảo thầm rằng Hòa đã sắp thành người chồng của em nàng. Và nàng phải gượng cười gượng nói thế nào đừng để lộ ra một điều gì cả. Những nỗi băn khoăn chua chát, những giọt nước mắt đã rỏ trước kia, trong lúc vắng Hòa, Xương định không bao giờ để cho Hòa biết cả... Nhà cửa đã sạch sẽ, ngăn nắp đâu vào đấy, Xương thường tạ sự cắt những áo mới cho cháu nhỏ để lên ngồi trên gác xép một mình. U già ái thấy Xương bây giờ không hay đùa cợt với u như ngày xưa và thường có vẻ trốn lẩn mọi người, thì kêu với bà Thông rằng Xương đã hóa ra đứng đắn quá. U ái cho rằng Xương đã đến cái tuổi mà người đàn bà đã bắt đầu nghĩ đến những bổn phận của mình ở tương lai, cũng như mình trong thuở trẻ trung. Nhưng Xương không nghĩ đến một cái gì nhất định. Nàng nằm dài trong gian gác nhỏ, mắt lim dim như người chờ giấc ngủ. Và chỉ có vậy nàng mới tìm được một chút yên ổn trong trí não. Xương lắng nghe tiếng động của một con chuột nhắt gặm một tờ báo cũ trong xó tối, hay tiếng nước mưa chảy rì rì trên lòng máng mái nhà. Nhiều khi bóng tối lọt vào phòng lúc nào nàng cũng không hay. Xương uể oải thắp ngọn đèn dầu lớn, nhìn những cái mạng nhện giăng trên cánh cửa, và những con nhện kiên nhẫn nhả tơ dệt lưới âm thầm bằng những đốt chân dài lông lá.
o0o
Và, một hôm kia, chính ở trong gian gác đó, Xương đã gặp lại Hòa trong một lúc bất ngờ. Có lẽ Xương đã lặng người đi lúc đó, trong một cơn mê mộng, trong ánh đèn vàng của một buổi chiều mưa. Có lẽ nàng sắp ngủ thiếp đi một giấc, nhưng mắt còn mở được. Xương không nghe bước chân của Hòa bước lên thang và tiến lại chỗ nàng. Vì trời mưa to, ở ga ra, trời tối ít xe, Hòa phải mang hành lý về trước cho ông và cho bà Cả. Mọi người còn ở ngoài ga để chờ thuê cho được đủ xe. Chỉ có Hòa là nóng ruột muốn về ngay trước. Chàng muốn đến thăm Xương trước nhất. Xương không nghe tiếng chân Hòa rụt rè bước tới gần mình. Nàng tưởng mình mê ngủ. Đã bao lần nét mặt của người con trai thân yêu kia hiện ra trước mặt nàng như vậy, trong giấc ngủ, trong những giờ mỏi mệt và chán nản của đời nàng. Nhưng không, đây chính thực là Hòa, người bạn cũ. Nàng giơ tay ra định chạy lại phía Hòa và ôm chặt lấy chàng. Nhưng nàng chỉ kêu lên một tiếng nghẹn ngào:
- Hòa? Hòa... về bao giờ vậy? Nghe tiếng của mình vang lên Xương đã biết đây là sự thực. Hòa đã trở về. Chàng đã ngồi xuống cạnh Xương:
- Xương có mừng không?
- Ồ, mừng mà thôi ư? Xương thấy cổ họng như tắc lại. Nước mắt đã tràn ở khóe mắt nàng. Nhưng Hòa không thấy. Nàng vội gượng cười và hỏi:
- Thế còn ái ở đâu? Cô Cả...
- Họ về sau... Tôi nóng ruột quá nên về trước để... Hòa không nói hết. Nhưng Xương hiểu. Cái tên "ái" nói được ra đã giúp nàng can đảm. Nàng lại phải khỏe một phen này nữa. Xương nhìn kỹ lại mặt Hòa. Hòa đã cao lớn hơn xưa, da mặt rám nắng, mạnh khỏe, mắt lóng lánh đầy nghị lực... Chàng có dáng vững vàng hơn trước, đàn ông hơn trước. Hòa cũng biết là Xương đã xét lại mình nên miệng mỉm cười:
- Thế nào? Xương đã thấy Hòa khác trước những gì?
- Hòa đã có râu xanh ở cằm và ở miệng, nếu cạo ngay đi thì có lẽ vẫn như xưa. Phải, Hòa vẫn có đôi mắt vừa như khẩn cầu vừa như chế giễu ngày xưa, Hòa vẫn giữ cái nụ cười thực thà điểm một chút buồn. Hòa cũng nhìn lại Xương chăm chú:
- Còn Xương thì... Hòa nhìn Xương chăm chú. Nước mưa chảy ào ào trên mái ngói. Ngọn đèn dầu tỏa ánh sáng vàng xưa kia soi bóng hai người như trong cái buổi tối đã xa xôi, ngày Thuần ốm. Hòa đã tìm thấy Xương trong cái xó gác này. Chàng đã nhớ lại rõ ràng nét mặt tơi bời của Xương ngày ấy. Chàng đã nhận ra người đàn bà mà suốt đời chàng đinh ninh sẽ là người "bạn đời" mình, người đàn bà "của mình", trời sinh ra là để dành cho mình, để cùng chia sẻ những đau khổ vui buồn trong kiếp sống. Vậy mà chàng đã đi xa nàng, và để cho lòng mình mềm yếu trước những cảnh thiên nhiên kỳ ảo. Chàng đã bị quáến rũ bởi một khúc ca ân ái khác, một khuôn mặt khác, một chuyện tình duyên khác.
Nhưng... trong phút này, Hòa mới hiểu là không có ai thay nổi được Xương ở lòng mình. Nàng là người độc nhất. Người thiếu nữ xưa kia, vẫn thường đứng trong cửa sổ mà nhìn lên cửa sổ nhà chàng... người đã hiểu biết hết những há vọng và những điều đau khổ trong đời trai trẻ của chàng... người đàn bà đã khiến chàng vỡ nghĩa cái huyền bí của hạnh phúc yêu đương. Hòa đã vụng về không biết nói được cho Xương hiểu... nhất là chàng không biết đợi chờ... Đến bây giờ... Hòa ghé gần lại mặt Xương. Người chàng run rẩy và mặt chàng tái ngắt:
- Xương, thể nào tôi cũng phải nói với Xương...
- Không.
- Thế nào cũng phải một lần... Một lần cuối cùng này nữa... Rồi không bao giờ nữa... Nhưng Xương, cũng như trong ngày cưới Thịnh, Xương lại vội vàng đặt tay lên miệng người đàn ông đã thú với nàng tất cả mối tình thầm lặng. Xương cũng vẫn run sợ như ngày trước. Những lời nguy hiểm ấy, Hòa đừng bao giờ nên nói nữa. Những lời ấy nó sẽ mọc rễ ở trong tâm hồn của hai người, khiến không đời nào người ta quên đi được. Như thế thì khổ cả... Hình ảnh ái bỗng hiện ra chia rẽ hai người... Bại liệt, Hòa cúi đầu xuống ngực. Chậm mất rồi, chậm quá rồi! Chàng cũng hiểu. Giữa chàng và Xương, không có thể có lời gì được nữa... Chàng thở dài, chua chát nói:
- Vậy ra, bây giờ chúng ta lại trở lại như xưa... Có phải thực tình Xương muốn vậy?
- Như xưa, không Hòa ạ, không bao giờ ta lại tìm thấy tuổi trẻ thơ của ta ngày trước nữa. Cả cái tâm hồn ngày đó nữa... Anh đã là một người đàn ông đứng tuổi rồi, tôi cũng đã thành một kẻ đàn bà không có nhiều mơ mộng nữa... Nhưng chúng ta lại có thể từ đây trở nên hai kẻ "anh em thực sự". Anh em với tất cả cái nghĩa tin cẩn, mến yêu, dịu dàng của nó. Những tiếng động, và tiếng cười nói ồn ào ở nhà dưới nhắc hai người rằng bà Cả và ái đã tới nhà. Xương vội đứng lên kéo tay Hòa vui vẻ chạy xuống cầu thang:
- Nhanh lên, nhanh lên, họ đã về rồi! Họ đã về rồi, đúng như Xương nói.
Nhà cửa đã chật những người. Người ta lính quýnh, ồn ào, rộn rịp. Người ta không biết cất cái ô, hay cái va lá sũng nước mưa vào một chỗ nào. Cô Cả thì gắt với trời với nước, mặt cô vẫn nhăn nhó như xưa. Cụ án thì ho lên sù sụ và đương hỏi chuyện Thịnh về ông giáo học của nàng. Đứa con nhỏ của Thịnh thì khóc thét lên vì lạ ái và không cho nàng bế. Xương để cho Hòa xuống trước. Và nàng dừng lại ở cửa thang gác mà nhìn cảnh sum họp tưng bừng của gia đình. Lòng nàng bỗng nhiên lại thổn thức lên. Nàng nhớ đến Thuần. Chỉ còn thiếu Thuần nữa là cửa nhà lại đúng như xưa rồi. Nhưng dù là ở dâu, hẳn Thuần cũng đã có nhìn thấy cảnh đó rồi, và chắc Thuần cũng phải lấy làm vui dạ như Xương. Xương vừa trải qua cái cảnh khó khăn nhất đời nàng. Và nàng đã thắng... Nàng đã đủ sức để tránh những lời thú ra mà nàng chờ dợi từ lâu ở người bạn cũ. Bây giờ nàng đã yêu Hòa bằng một cái tình huánh đệ, và nàng lại lấy làm mừng vì lại thấy Hòa có địa vị mới của một kẻ thân tình giữa họ hàng mình. Thế là yên ổn cả. Xương nói một mình:
- Vậy em cũng bằng lòng chứ em Thuần? Chúng ta đã sum họp đúng như ngày trước. Nàng nói với một cái bóng hình mảnh dẻ hiện trên đám khói bốc lên ở ấm chè nóng đặt giữa mọi người. Nàng nói với người thiếu nữ hiền lành, rút rát, lúc này cũng như nàng, không muốn bước chân vào phòng khách để làm bận rộn cái hạnh phúc của những người đương sống...
o0o
Ngày hôm đó trước khi đi ngủ, Thịnh gọi Xương lại bên giường, trao cho em một bức thư đóng dấu nhà bưu điện trên Hà Nội mà Thịnh để quên dưới gối từ chiều. Bức thư đó, Xương mới thoáng nhìn đã biết ngay là của Tâm ở Hàng Đào. Nàng nằm xuống giường mình, vặn to chiếc đèn con lên đọc. Tâm báo tin cho nàng biết rằng cuốn tiểu thuyết "Bóng người ngày xưa" của nàng đã có một nhà xuất bản nhận in, và vài hôm nữa nàng sẽ nhận được một cuốn để xem. Tâm có đưa cho một vài nhà văn nổi tiếng đọc qua, mọi người đều tỏ lòng khen là chuyện cảm động vì thành thực. Xương không ngủ được. Nhưng nàng vẫn nằm im để khỏi làm rộn giấc ngủ của chị em nhà. Cái vui sướng của nàng nói ra cũng không ai hiểu. Xương nằm im, và nàng nghĩ rằng tất cả mọi người thân yêu ở quanh nàng từ bé đã dệt cho đời nàng bao nhiêu tình cảm lạ lùng, và bao nhiêu kỷ niệm. Nhưng chỉ cái quãng thời gian rất ngắn ở gần Tâm mới làm cho nàng hiểu thấu được cái giá trị của những giờ cô độc và đau khổ của nàng. Chỉ ở gần Tâm nàng mới nhận thấy hết được cái đẹp và cái vui rải rác khắp trong đời. Thịnh cựa mình, nhìn sang giường Xương, thấy Xương chưa ngủ nên nàng bảo:
- Ngày mai, có lẽ chị phải xin phép thầy mẹ đi Thanh, Xương ạ. Chị thấy nóng ruột quá chừng. Chị chỉ lo anh giáo... Thịnh nói thế, rồi chợt nhớ ra rằng mình đã để lộ cho em gái biết rằng lúc nào mình cũng để tâm đến chồng con hơn cả bố mẹ, chị em nhà, nên Thịnh chẳng nói thêm gì nữa. Nhưng Xương tủm tỉm cười. Bây giờ Xương đã hiểu nàng. Xương cũng không đáp lại làm sao cả. Xương nhớ lại cái dáng điệu vụng về bẽn lẽn của người anh rể, ngày xưa, khi chàng cầm bông hoa của Thịnh tặng ở trên tay.
                                                         ***Hết***

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn: docsach
Được bạn: Ct.Ly đưa lên
vào ngày: 29 tháng 8 năm 2007